

Số/No.: 296/2023/CV-PC

TP. HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2023  
Ho Chi Minh City, March 23<sup>rd</sup>, 2023

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2022  
Ref: Disclosing the 2022 Annual Report

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
**Respectfully to:** **State Securities Commission of Vietnam**  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam  
**Vietnam Exchange**  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh  
**Ho Chi Minh Stock Exchange**

Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT (VDSC)**  
*Organization name* **VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**  
Mã chứng khoán/Mã thành viên : VDS/033  
*Stock code/Broker code*  
Trụ sở chính : Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,  
*Headquarter* Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM  
*Floor 1 to Floor 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du Street, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC*  
Điện thoại/Tel : 028.6299.2006  
Người thực hiện CBTT : Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
*Submitted by* *Mrs. Nguyen Thi Thu Huyen*  
Loại thông tin công bố :  24 h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
*Information disclosure type*  24 hours  On demand  Extraordinary  Periodic

Nội dung thông tin công bố/*Content of information disclosure:*

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt trân trọng công bố Báo cáo thường niên năm 2022.  
*Viet Dragon Securities Corporation respectfully announce the 2022 Annual Report.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/03/2023 tại đường dẫn <https://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

*This information was published on the Company's website on March 23<sup>rd</sup>, 2023, as in the link <https://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

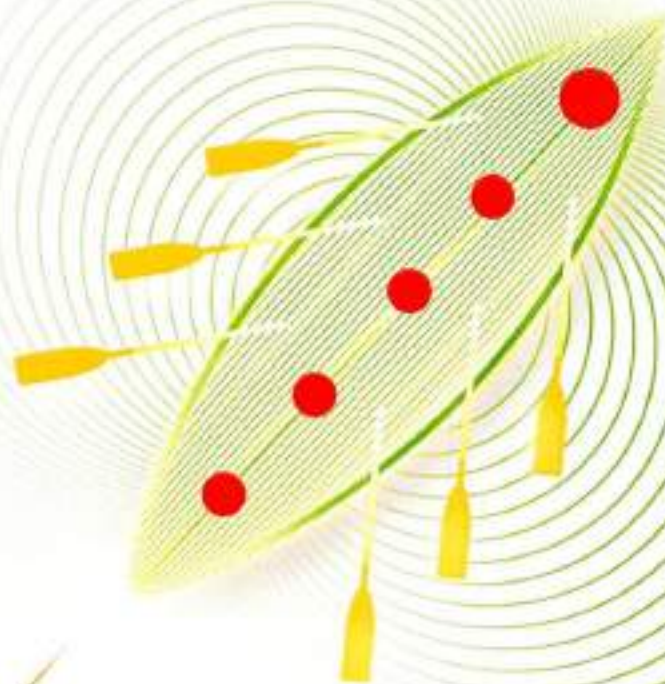
**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**  
Báo cáo thường niên năm 2022  
*The 2022 Annual Report*

**Nơi nhận/Recipients:**  
- Như trên/As above.  
- Lưu/Archives: VT, PC.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CPCK RỒNG VIỆT**  
**REPRESENTATIVE OF VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**  
**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**  
**PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR**

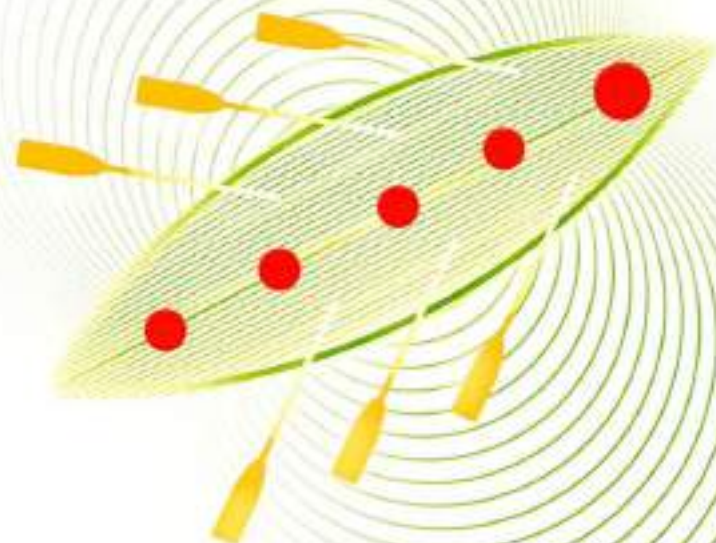
  
**NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN | 2022**



**THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI  
VỮNG VÀNG  
TIẾN BƯỚC**





## DANH MỤC VIẾT TẮT

Rống Việt/Công ty	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt	Thuế TNCN	Thuế Thu nhập cá nhân
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông	VAT	Thuế giá trị gia tăng
HĐQT	Hội đồng quản trị	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
BKS	Ban kiểm soát	USD	Đô la Mỹ
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	VNĐ/Đồng	Đồng Việt Nam
HSX, HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	NSNN	Ngân sách Nhà nước
HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	NHNN	Ngân hàng Nhà nước
TTCK	Thị trường chứng khoán	DNNN	Doanh nghiệp Nhà nước
DVCK	Dịch vụ chứng khoán	DN	Doanh nghiệp
KDMG	Kinh doanh môi giới	QTRR	Quản trị rủi ro
NHĐT/IB	Ngân hàng đầu tư	KTNB	Kiểm toán nội bộ
CNTT	Công nghệ thông tin		
CBNV	Cán bộ nhân viên		
BHSK/BHTN	Bảo hiểm sức khỏe/Bảo hiểm tai nạn		
Thuế TNDN	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		



## VỀ RÔNG VIỆT

Là một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, **Rông Việt** chuyên cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính và đầu tư chuyên nghiệp cho tất cả nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trên thị trường.

**Rông Việt** luôn nỗ lực không ngừng để theo đuổi các mục tiêu kinh doanh, luôn chủ động trong từng hành động để kiến tạo giá trị tăng cao nhất cho các bên liên quan, luôn ý thức trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển chung của Thị trường Chứng khoán Việt Nam.

**Rông Việt** cam kết tuân theo các chuẩn mực về đạo đức và nghề nghiệp trong mọi hoạt động có liên quan đến Khách hàng, Người lao động, Cổ đông, Cơ quan quản lý Nhà nước và Cộng đồng. Đối với Khách hàng, **Rông Việt** vinh dự được Nhà đầu tư tin tưởng lựa chọn là Người bạn đồng hành trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, được tin nhiệm giao phó nhiệm vụ tư vấn và đưa ra những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư hiệu quả nhất. Đối với Người lao động, **Rông Việt** là Người bạn dẫn dắt và định hướng cho mỗi cá nhân theo lộ trình phát triển sự nghiệp rõ ràng với nhiều cơ hội trải nghiệm và thăng tiến. Đối với Cổ đông, **Rông Việt** nỗ lực để liên tục tạo ra kết quả kinh doanh hiệu quả. Đối với Cơ quan quản lý Nhà nước, Rông Việt luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định có liên quan, hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước. Đối với Cộng đồng, **Rông Việt** là Người bạn đồng hành sẽ chia những khó khăn trong cuộc sống, cũng như kiến tạo và vun đắp cho thế hệ trẻ tương lai.

Với tầm nhìn trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam, **Rông Việt** tiếp tục kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính, đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc và mở ra nhiều triển vọng mới cho tương lai.



# MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM **2022**

## CHƯƠNG 1

**TỔNG QUAN VỀ  
RỒNG VIỆT**



	Dấu ấn hoạt động năm 2022	8
I	Thông tin chung	10
II	Ngành nghề kinh doanh và Mạng lưới hoạt động	12
III	Mô hình quản trị và Sơ đồ tổ chức	14
IV	Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi	16
V	Chặng đường phát triển	20
VI	Danh hiệu và Giải thưởng	22

## CHƯƠNG 2

**TÌNH HÌNH HOẠT  
ĐỘNG KINH DOANH  
NĂM 2022 VÀ BÁO  
CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA  
BAN ĐIỀU HÀNH**



		26
I	Tổ chức và Nhân sự	28
II	Hoạt động kinh doanh của Rồng Việt năm 2022	46
III	Tình hình tài chính	60
IV	Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	62
V	Báo cáo đánh giá của Ban điều hành	72



## CHƯƠNG 3

**CHIẾN LƯỢC PHÁT  
TRIỂN VÀ KẾ HOẠCH  
HOẠT ĐỘNG NĂM  
2023**



		86
I	Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030	88
II	Kế hoạch hoạt động năm 2023	90



## CHƯƠNG 4

### QUẢN TRỊ CÔNG TY



I	Hội đồng quản trị	98
II	Ban kiểm soát	110
III	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	114
IV	Thông tin cổ phần & việc đảm bảo quyền, lợi ích của cổ đông và các bên liên quan	119
V	Quản trị rủi ro	126



## CHƯƠNG 5

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



I	Tổng quan Báo cáo phát triển bền vững	148
II	Các hoạt động thích ứng tình hình mới và cùng nhau vững vàng tiến bước vì một tương lai bền vững của Róng Việt	151



## CHƯƠNG 6

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2022



I	Thông tin chung	179
II	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	181
III	Báo cáo kiểm toán độc lập	182
IV	Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất	184
V	Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	188
VI	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	190
VII	Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất	194
VIII	Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	196

Thông điệp

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN**  
Chủ tịch HĐQT

**Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác của Róng Việt,**

Năm 2022, kinh tế vĩ mô của Việt Nam đạt nhiều kết quả tích cực với GDP tăng trưởng cao, xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng tốt, lạm phát được kiểm soát, tỷ giá hối đoái ổn định. Tuy nhiên, tình hình thế giới bất ổn đến từ xung đột quân sự giữa Nga – Ukraine, chính sách Zero-Covid của Trung Quốc, lạm phát tăng cao đột biến tại Mỹ và các nền kinh tế lớn sau thời gian dài nới lỏng tiền tệ dẫn đến việc Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) và các Ngân hàng trung ương liên tục tăng lãi suất nhằm kiểm soát lạm phát, gây sức ép lên mặt bằng lãi suất trong nước, đỉnh điểm là hai đợt nâng lãi suất điều hành liên tiếp trong tháng 09/2022 của Ngân hàng Nhà nước cùng chính sách tiền tệ thắt chặt kéo dài với mục tiêu ổn định tỷ giá. Bên cạnh đó, việc xử lý các vi phạm liên quan đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán và các biện pháp nhằm tái cơ cấu thị trường tài chính trước mắt đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp và thị trường chứng khoán Việt Nam.





Kết thúc năm 2022, chỉ số VN-Index đạt 1.007,09 điểm, giảm 32,8% so với đầu năm, là mức giảm mạnh nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Thanh khoản toàn thị trường ghi nhận xu hướng giảm với giá trị giao dịch bình quân/phiên đạt hơn 20 ngàn tỷ đồng, giảm khoảng 25% so với năm 2021.

Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động bất lợi, kết quả kinh doanh năm 2022 của Rống Việt không đạt được như kỳ vọng. Tổng doanh thu hợp nhất năm 2022 của Rống Việt là 860,9 tỷ đồng, giảm 18,3% so với năm 2021 và hoàn thành 72% kế hoạch năm. Tổng chi phí hợp nhất ghi là 1.013,8 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2021, trong đó một phần tỷ trọng lớn là chi phí dự phòng của hoạt động đầu tư cổ phiếu. Lợi nhuận hợp nhất sau thuế của Rống Việt ghi nhận âm 114,98 tỷ đồng. Kết thúc năm 2022, tỷ lệ an toàn tài chính của Rống Việt đạt 433,6% (cao hơn nhiều so với mức quy định là 180%). Tỷ lệ tổng nợ/vốn chủ sở hữu ở mức thấp, 1,04 lần, đảm bảo cấu trúc tài chính an toàn trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động phức tạp.

Nhờ bám sát định hướng phát triển, Rống Việt đã hoàn thành hai nhóm mục tiêu quan trọng là củng cố nền tảng và mở rộng quy mô hoạt động. Chúng tôi đã hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 2.100 tỷ đồng và phát triển thêm 3 chi nhánh ở Đồng Nai, Vũng Tàu và Bình Dương. Trong năm 2022, Rống Việt đã tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, mở rộng và đa dạng hóa hệ thống sản phẩm, dịch vụ gắn liền với việc triển khai nhiều dự án số hóa quan trọng. Có thể khẳng định rằng, mặc dù đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng Rống Việt đã vững vàng vượt qua và luôn giữ vững sự ổn định, an toàn trong mọi hoạt động. Nền tảng của Rống Việt tiếp tục được củng cố vững chắc, tạo tiền đề cho những bước phát triển mới.

#### **Kính thưa Quý vị,**

Bước sang năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục phải đối mặt với rất nhiều khó khăn. Các yếu tố khó khăn chắc chắn sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường chứng khoán Việt Nam trong nửa đầu năm 2023. Tuy nhiên, với mật bằng lái suất có thể đang ở mức đỉnh và mật bằng giá cổ phiếu đang ở vùng đáy, chúng tôi kỳ vọng khi có những tín hiệu thay đổi chính sách (được kỳ vọng từ Quý 3/2023), thị trường chứng khoán Việt Nam có thể hồi phục và sôi động trở lại.

Môi trường chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam đang có nhiều thay đổi, trong ngắn hạn đang đối mặt với nhiều khó khăn, bất ổn và cả rủi ro, đòi hỏi Rống Việt phải thận trọng, chú trọng hơn vào yếu tố ổn định, an toàn trong các hoạt động kinh doanh. Mặc dù vậy, triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn rất tích cực trong dài hạn. Trên quan điểm đó, trong năm 2023, Rống Việt xác lập định hướng hoạt động là **"Thích ứng tình hình mới - Vững vàng tiến bước"**. Trong năm 2023, Rống Việt sẽ tiếp tục tập trung các nguồn lực đẩy mạnh các dự án chuyển đổi số gắn liền với việc đa dạng, nâng cao chất lượng và tính tiện ích của các sản phẩm, dịch vụ để phục vụ tốt hơn các nhu cầu của khách hàng. Chúng tôi sẽ tiếp tục củng cố và tăng cường chất lượng đội ngũ nhân sự, nỗ lực ổn định nguồn vốn đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Bên cạnh đó, chúng tôi sẽ chú trọng hơn đến công tác chăm sóc khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các chi nhánh nhằm khai thác có hiệu quả hơn lợi thế về mạng lưới hoạt động ở các địa bàn kinh tế phát triển.


Chúng tôi tin tưởng rằng, với nền tảng vững chắc đã được tạo dựng qua hơn 16 năm hình thành và phát triển, tập thể Rống Việt sẽ vững vàng vượt qua giai đoạn khó khăn tạm thời hiện nay, nắm bắt và khai thác có hiệu quả các cơ hội kinh doanh để phát triển lớn mạnh và hiệu quả hơn trong năm 2023 và các năm tiếp đến, hướng đến tầm nhìn đưa **Rống Việt trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030.**

Thay mặt cho Ban lãnh đạo và toàn thể các thành viên Rống Việt, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác và Quý cơ quan quản lý đã luôn tin tưởng, đồng hành và ủng hộ cho sự phát triển của Rống Việt trong suốt thời gian qua, dù cho thị trường thuận lợi hay khó khăn. Chúng tôi trân trọng ghi nhận những tình cảm quý báu của Quý vị và cam kết sẽ nỗ lực, cố gắng nhiều hơn nữa trong giai đoạn sắp tới, nhằm mang lại nhiều giá trị tốt đẹp hơn cho Quý khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và cộng đồng, hướng đến tương lai thịnh vượng. Để đạt được điều đó, chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự tin yêu, đồng hành và ủng hộ của tất cả Quý vị.

Kính chúc Quý vị luôn mạnh khỏe, thành công, thịnh vượng và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn.

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**



**Nguyễn Miên Tuấn**

01



## CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự,  
Q. Đống Đa, Hà Nội



## CHƯƠNG 01

### TỔNG QUAN VỀ RÓNG VIỆT

Điểm nhấn năm 2022	10
Thông tin chung	12
Ngành nghề kinh doanh và mạng lưới hoạt động	14
Mô hình quản trị và Sơ đồ tổ chức	16
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi	20
Chặng đường phát triển	22
Danh hiệu và giải thưởng	24



## VỀ CÙNG CỐ NỀN TẢNG

### CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

**07**  
**DỰ ÁN**

đã và đang triển khai trong năm, nổi bật: Hệ thống quản lý nhân sự HRM, Hệ thống chăm sóc khách hàng CRM - Microsoft Dynamics 365, Hệ thống báo cáo quản trị và phân tích kinh doanh - BI, Dự án cơ sở dữ liệu Data Warehouse...

**26** đối tác

đã tiếp cận, làm việc

Hơn **100** nhân sự

từ nhiều đơn vị khác nhau của Rồng Việt tham gia vào các dự án

Gần **17** tỷ đồng

đã được đầu tư để triển khai các dự án chuyển đổi số

### eduDragon

Ra mắt Hệ thống đào tạo chứng khoán trực tuyến **eduDragon** dành cho Nhà đầu tư gồm: **05** khóa học, **41** bài giảng cùng thời lượng **4,6** giờ học liên tục, không ngừng được Rồng Việt cập nhật, bổ sung nội dung.

Tính đến 31/12/2022, hệ thống đã ghi nhận **3.300** nhà đầu tư đăng ký tài khoản với tổng **17.502** lượt tham gia học

Hệ thống **eduDragon** còn được sử dụng cho mục đích **đào tạo nội bộ** với **63 bài học** thuộc nhiều chủ đề khác nhau tính đến cuối năm 2022, tổng số lượt đã tham gia học trong năm là **3.852 lượt**, tương đương **1.246 giờ đào tạo**.

Bên cạnh đó, công tác đào tạo nội bộ còn được đẩy mạnh thông qua **chuỗi chương trình Workshop** tổ chức hàng tháng, với tổng số lượng **20 buổi** trong năm 2022, đa dạng nội dung và chủ đề như: Workshop kiến thức về sản phẩm dịch vụ (Power BI, Sharepoint, SmartDragon, Thư viện sản phẩm dịch vụ, hệ thống Email Marketing...); Workshop chia sẻ về kỹ năng sales (Nghệ thuật bán hàng qua điện thoại, Kỹ năng chăm sóc khách hàng, Kỹ năng Digital sales...), Workshop về kỹ năng xây dựng và phát triển đội ngũ...

Chính thức launching sản phẩm **smartDragon Portfolio** nhằm định hướng và gợi ý phương pháp lựa chọn danh mục đầu tư hướng đối tượng do đội ngũ chuyên gia Rồng Việt thực hiện

### smartDragon

Triển khai Nền tảng hỗ trợ đầu tư chứng khoán **smartDragon** với chức năng tổng hợp thông tin, đánh giá, phân tích và cung cấp tin hiệu khuyến nghị tự động cho 200+ mã cổ phiếu trên thị trường

Ra mắt Trợ lý ảo đầu tư tự động **smartDragon iBot** trên nền tảng Telegram với số lượt người đăng ký theo dõi và sử dụng đến 31/12/2022 đạt 2.500 người



### LIÊN TỤC ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP HỆ THỐNG HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

với ngân sách thực chi hơn **30 tỷ đồng** trong năm 2022



### RA MẮT WEBSITE MỚI

với giao diện hiện đại, tương thích đa nền tảng và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng.

## DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG NĂM 2022





## VỀ GIA TĂNG HIỆU QUẢ



### TỔNG TÀI SẢN

**4.254** tỷ đồng

▲ 5,5%

### DOANH THU THUẦN

**860,9** tỷ đồng

▼ 18,3%

### VỐN CHỦ SỞ HỮU

**2.083** tỷ đồng

▲ 26,6%

### LỢI NHUẬN SAU THUẾ

bị ảnh hưởng chủ yếu từ hoạt động đầu tư trước diễn biến xấu của thị trường, chưa hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra.

### THỊ PHẦN MÔI GIỚI

Toàn thị trường năm 2022 đạt 1,73% (▲ 24,1%)

Trên sàn HSX Quý 4/2022 đạt 3,24% (TOP 10 CTCK)

### TIẾN GỬI CỦA NĐT

**1.564** tỷ đồng

▲ 7,6%

### SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN

tại 31/12/2022

**112** ngàn tài khoản

so với đầu năm,

▲ 13,7 ngàn tài khoản

chiếm 1,65%

tổng số tài khoản toàn thị trường.

## VỀ MỞ RỘNG QUY MÔ

### PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG 100% PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

52,55 triệu  
cổ phiếu  
cho cổ đông  
hiện hữu

10,51 triệu  
cổ phiếu  
thương

36,79 triệu  
cổ phiếu  
để trả có tức

5,05 triệu  
cổ phiếu  
ESOP

Tăng vốn điều lệ **X2** lên **2.100** tỷ đồng.

### TĂNG VỐN CÔNG TY CON

Quản lý quỹ Róng Việt (VDAM)

lên 60 tỷ đồng

HOÀN TẤT THÀNH LẬP  
QUỸ ĐẦU TƯ RÓNG VIỆT  
(RVIF)



### THUÊ MỚI, NÂNG CẤP, CẢI TẠO 783m<sup>2</sup> VĂN PHÒNG

tại Hội sở và Chi nhánh hiện hữu, đáp ứng quy mô đội ngũ nhân sự ngày càng tăng (**447 nhân sự tại 31/12/2022, tăng 17,6%**)

### CHÍNH THỨC ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG 03 CHI NHÁNH MỚI

Chi nhánh  
Đồng Nai

Chi nhánh  
Bình Dương

Chi nhánh  
Vũng Tàu





## I. THÔNG TIN CHUNG

Vốn điều lệ

**2.100** tỷ đồng



Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (Rồng Việt) được thành lập từ tháng 12/2006 với Cổ đông sáng lập là các tổ chức tài chính, thương mại hàng đầu Việt Nam như Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (Satra), Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long (VDFM, nay là CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt) và Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu kết hợp cùng các chuyên gia uy tín, giàu kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán Việt Nam.





<b>Tên Doanh nghiệp</b>	<b>Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng Việt</b>
<b>Tên tiếng Anh</b>	Viet Dragon Securities Corporation
<b>Mã cổ phiếu</b>	<b>VDS</b>
<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</b>	số 0304734965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2006
<b>Ngày thành lập</b>	21/12/2006
<b>Vốn điều lệ (tại 31/12/2022)</b>	<b>2.100.000.000.000 đồng</b>
<b>Vốn đầu tư của Chủ sở hữu (tại 31/12/2022)</b>	<b>2.109.240.118.792 đồng</b>
<b>Trụ sở chính</b>	Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
<b>Website</b>	<a href="http://www.vdsc.com.vn">www.vdsc.com.vn</a>
<b>Điện thoại</b>	(+84) 28 6299 2006
<b>Tổng số nhân viên (tại 31/12/2022)</b>	<b>447 nhân sự</b>

#### Tỉ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn



KCP đang lưu hành: 210.000.000  
(Tại ngày 06/03/2023)

#### Ông Nguyễn Miên Tuấn

Cổ phiếu  
**36.587.925**  
Tỷ lệ  
**17,42%**



#### Ông Nguyễn Hoàng Hiệp

Cổ phiếu  
**34.807.500**  
Tỷ lệ  
**16,58%**



#### Ông Nguyễn Xuân Đò

Cổ phiếu  
**34.807.500**  
Tỷ lệ  
**16,58%**



#### Bà Phạm Mỹ Linh

Cổ phiếu  
**24.459.209**  
Tỷ lệ  
**11,65%**



#### Cổ đông khác

Cổ phiếu  
**79.337.866**  
Tỷ lệ  
**37,77%**

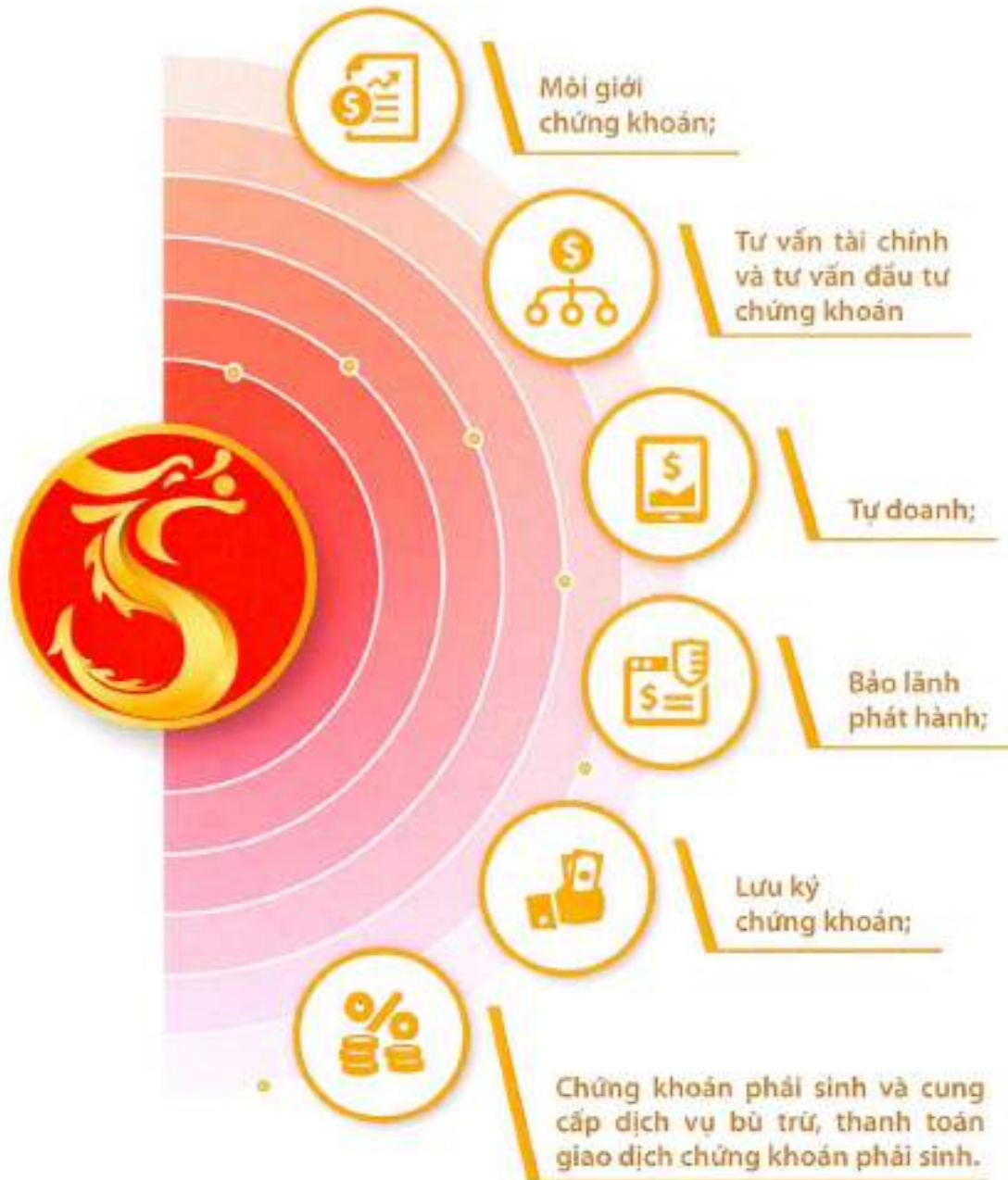




## II. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt là một trong những công ty chứng khoán hàng đầu tại thị trường tài chính Việt Nam, hoạt động trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh chứng khoán bao gồm:







## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TPHCM

- ☎ (+84) 28 6299 2006
- ☎ (+84) 28 6291 7986
- ✉ info@vdsc.com.vn

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

- ☎ (+84) 24 6288 2006
- ☎ (+84) 24 6288 2008

### CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,  
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

- ☎ (+84) 25 8382 0006
- ☎ (+84) 25 8382 0008

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, số 95-97-99 Võ Văn Tấn,  
P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- ☎ (+84) 29 2381 7578
- ☎ (+84) 29 2381 8387

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P. 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- ☎ (+84) 25 4777 2006

### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

- ☎ (+84) 27 4777 2006

### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

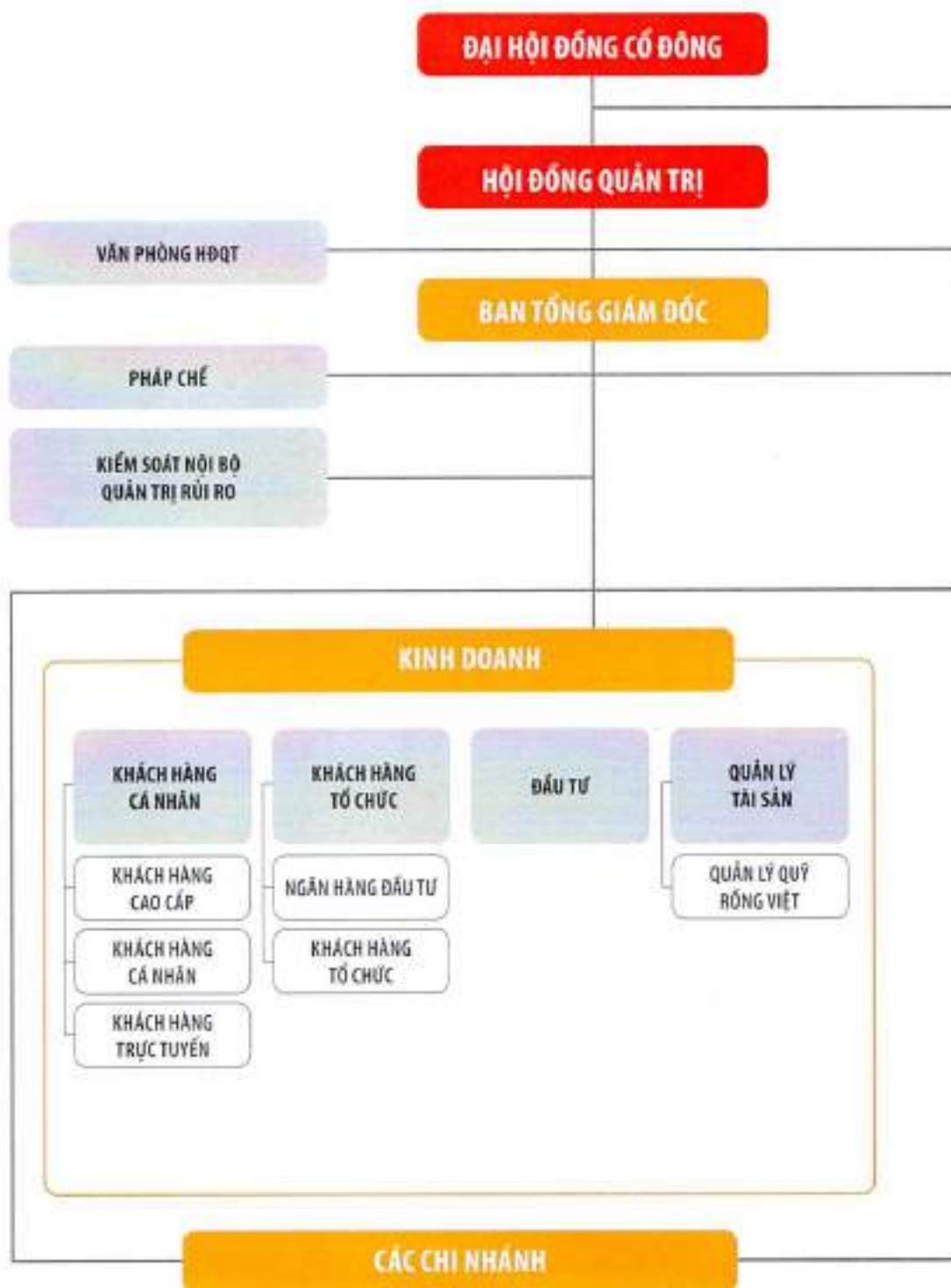
- ☎ (+84) 25 1777 2006





### III. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt được tổ chức theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Trong đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.





**BAN KIỂM SOÁT**

HỘI ĐỒNG/TIỂU BAN  
TRỰC THUỘC HĐQT

KIỂM TOÁN NỘI BỘ

**HỖ TRỢ KINH DOANH**

**DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN**

DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN

DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

**TRUNG TÂM PHÂN TÍCH**

PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ

TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM**

SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ

SẢN PHẨM ĐẦU TƯ

SẢN PHẨM CHO VAY

**PHÁT TRIỂN KINH DOANH**

**HỖ TRỢ VẬN HÀNH**

**TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

HẠ TẦNG & AN TOÀN BẢO MẬT

VẬN HÀNH CORE

PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG

NGHIÊN CỨU & ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

**KHỐI TÀI CHÍNH**

KẾ TOÁN

NGUỒN VỐN

KẾ HOẠCH

**KHỐI HỖ TRỢ**

NHÂN SỰ & ĐÀO TẠO

HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ

MARKETING & TRUYỀN THÔNG





### III. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC (tiếp theo)

#### CÔNG TY CON



Với tầm nhìn và chiến lược kinh doanh mới, từ đầu năm 2021, Rồng Việt chính thức có thêm công ty con là CTCP Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) – nhằm hoàn thiện hệ sinh thái tài chính, đầu tư mà Rồng Việt đang hướng đến. VDAM được thành lập từ năm 2006 với tên gọi trước đây là CTCP Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long. Sự tham gia của Rồng Việt trong vai trò định hướng và dẫn dắt hoạt động sẽ thúc đẩy sự phát triển của VDAM với tầm nhìn trở thành một trong những công ty quản lý tài sản hàng đầu tại Việt Nam.

#### LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG





Tên Công ty con	<b>Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rống Việt</b>
Tên tiếng Anh	Viet Dragon Asset Management Corporation
Trụ sở chính	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Website	<a href="http://www.vdam.com.vn">www.vdam.com.vn</a>
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	số 0304746375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/12/2006
Vốn điều lệ (tại 31/12/2022):	<b>60.000.000.000 đồng</b>
Tỷ lệ sở hữu của Rống Việt (tại 31/12/2022)	<b>51,0%, tương ứng 30.600.000.000 đồng</b>





## IV. TÂM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI



*Trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam*

## TÂM NHÌN

## SỨ MỆNH

**Đối với Khách hàng:** Kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính và đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam bằng việc sáng tạo, cung cấp được những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả tốt nhất cho khách hàng, với hệ thống vận hành và chất lượng dịch vụ khách hàng xuất sắc;



**Đối với Người lao động:** Rồng Việt mong muốn xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp nhân văn và hấp dẫn, thu hút được những nhân sự năng lực-nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp và tạo dựng tương lai thịnh vượng, hạnh phúc;



**Đối với Cổ đông/Nhà đầu tư:** Xây dựng thành công hệ thống/mô hình kinh doanh hiệu quả, giúp gia tăng vượt trội giá trị khoản đầu tư của cổ đông/Nhà đầu tư của Rồng Việt;



**Đối với Thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam:** Rồng Việt mong muốn đóng góp tích cực, chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam;



**Đối với Cộng đồng xã hội:** Rồng Việt luôn là thành viên có trách nhiệm và mong muốn được chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội.





## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tất cả các thành viên của **Rồng Việt** cam kết giữ gìn các giá trị cốt lõi của Công ty và xem đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình.

**TỐC ĐỘ  
VÀ QUYẾT LIỆT**



**KHÁT VỌNG  
VÀ HOÀI BẢO**



**ĐỔI MỚI  
VÀ SÁNG TẠO**



**UY TÍN VÀ  
CƠI TRỌNG LỢI ÍCH  
KHÁCH HÀNG**



**KỶ LUẬT  
VÀ CHUYÊN NGHIỆP**



**SIÊU NĂNG,  
CHĂM CHÍ**





## V. CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN



**2006 - 2007**



- **Thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ đồng;**
- Trở thành Thành viên HSX, HNX và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Khai trương hoạt động trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh và thành lập Đại lý nhận lệnh tại Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang;
- **Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng.**



**2008 - 2010**



- Thành lập Chi nhánh Hà Nội, Sài Gòn, Nha Trang, Đà Nẵng và Cần Thơ;
- Là 1 trong 10 công ty đầu tiên đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM và tiếp đó niêm yết cổ phiếu VDS trên sàn HNX;
- Khai trương trụ sở chính mới tại Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM;
- **Tăng vốn điều lệ lên 349,8 tỷ đồng.**



**2011 - 2015**



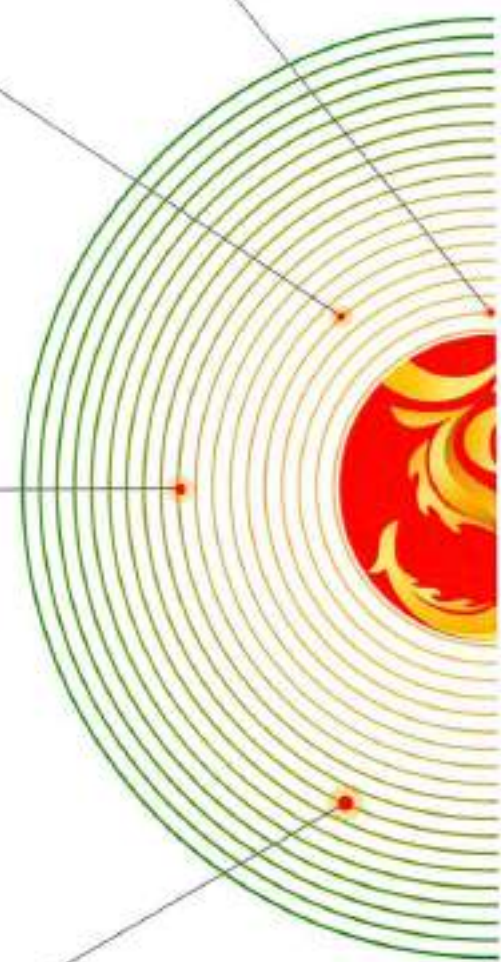
- Top 6 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất sàn HSX năm 2012;
- Giới thiệu Bảng giá trực tuyến liveDragon;
- Đạt giải thưởng Báo cáo thường niên tốt nhất liên tiếp các năm 2011 - 2015;
- Top 29 Doanh nghiệp niêm yết có quan hệ nhà đầu tư tốt nhất năm 2013 và Top 30 Doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2014 - 2015;
- **Tăng vốn điều lệ 700 tỷ đồng.**



**2016 - 2017**



- Top 15 Công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 - 2016 và Top 30 Doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2015 - 2016;
- Top 3 Công ty chứng khoán tiến bộ vượt bậc tại AsiaMoney Brokers Poll 2016 và đạt 13 giải thưởng tại AsiaMoney Brokers Poll 2017; Niêm yết cổ phiếu VDS trên sàn HSX.







2022

- Giải thưởng Nền tảng giao dịch tốt nhất Việt Nam 2022 (Best Trading Platform Vietnam 2022);
- Giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022 (Best Companies to Work for in Asia 2022);
- Khai trương và chính thức đưa vào hoạt động 03 Chi nhánh mới tại Đồng Nai, Bình Dương và Vũng Tàu;
- Ra mắt hàng loạt sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ: eduDragon, smartDragon, iBot, Website phiên bản mới,...
- **Hoàn tất tăng vốn điều lệ lên 2.100 tỷ đồng, cải thiện mạnh mẽ năng lực tài chính;**



2020 - 2021

- Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu Việt Nam năm 2019 – 2020;
- Chính thức có thêm công ty con là CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt (VDAM);
- Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2021 (nhóm vốn hóa nhỏ);
- Giải thưởng Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh 2021- Giải thưởng Kinh doanh xuất sắc Châu Á (APEA);
- Thay đổi Logo và hệ thống nhận diện thương hiệu;
- **Tăng vốn điều lệ lên 1.051 tỷ đồng.**



2018 - 2019

- Hàng loạt giải thưởng về hạng mục tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, tư vấn M&A, tư vấn đấu giá và hoạt động lưu ký chứng khoán giai đoạn 2018 - 2019;
- Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên HNX Quý 1/2019, trên HSX Quý 2/2019 và trên thị trường chứng khoán phái sinh Quý 3/2019;
- **Tăng vốn điều lệ lên 1.001 tỷ đồng.**





## VI. DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG





\*\*\*

### TỔ CHỨC TƯ VẤN M&A TIÊU BIỂU 2021 - 2022

Do diễn đàn M&A Việt Nam bình chọn



\*\*\*

### NỀN TẢNG GIAO DỊCH TỐT NHẤT VIỆT NAM 2022

Do Tạp chí Global Banking & Finance Review (GBFR) - tạp chí hàng đầu thế giới về lĩnh vực tài chính, ngân hàng có trụ sở tại Vương quốc Anh trao tặng.



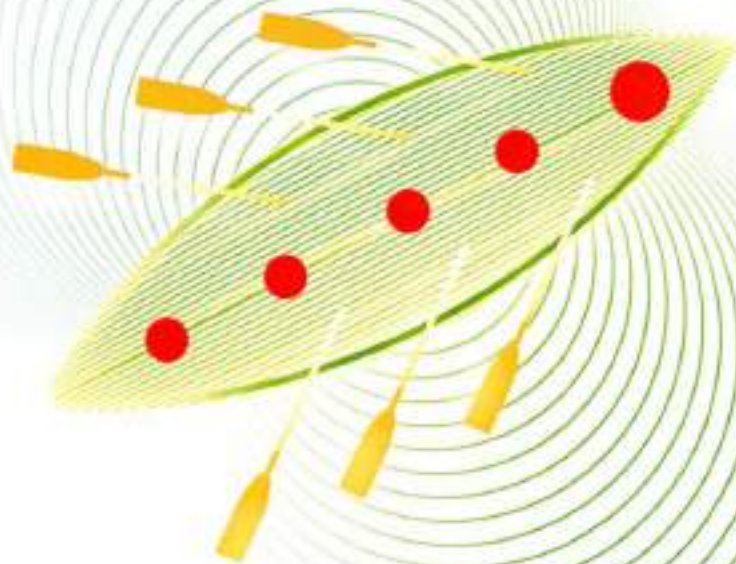
\*\*\*

### HR ASIA - NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á 2022

(Best Companies To Work For In Asia 2022) do Tạp chí HR Asia bình chọn.



02



## CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank,  
số 95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,  
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

## CHƯƠNG 02

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tổ chức và nhân sự	28
Hoạt động kinh doanh của Rong Việt năm 2022	46
Tình hình tài chính	60
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	62
Báo cáo đánh giá của Ban điều hành	72



## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT



#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN**  
Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Miên Tuấn là Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và có hơn 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân hàng, chứng khoán, thị trường vốn tại Việt Nam. Ông Tuấn từng công tác tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, sau đó giữ nhiều vị trí quan trọng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) gồm Trưởng Phòng Đầu tư, Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT (giai đoạn 2012 – 04/2022) và Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco (giai đoạn 2008 – 12/2020).

Ông Nguyễn Miên Tuấn là thành viên sáng lập của Rống Việt và đảm nhận vai trò Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc giai đoạn 2006 – 2012. Tháng 09/2012, ông được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2016. Vào ngày 28/10/2015, ông Tuấn thôi nhiệm Chủ tịch HĐQT và được bầu làm Phó Chủ tịch HĐQT. Ông tái nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 vào ngày 28/05/2020 và tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.

Ngoài ra, ông Nguyễn Miên Tuấn hiện cũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý quỹ Rống Việt (VDAM), Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH VinaCapital Phước Điền.





**Bà PHẠM MỸ LINH**  
Thành viên HĐQT

Bà Phạm Mỹ Linh hiện là Giám đốc điều hành tại Công ty TNHH Hoàng Triều.

Bà Linh chính thức được bầu làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 từ ngày 23/03/2017 và tiếp tục được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.



**Ông NGUYỄN THỨC VINH**  
Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Thúc Vinh có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và từng nắm giữ nhiều vị trí quan trọng tại các ngân hàng lớn như: Trưởng phòng Kế hoạch & Đầu tư, Giám đốc Điều hành tại Ngân hàng Sacombank; Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Sacombank Lào, Thành viên HĐQT độc lập Ngân hàng Sacombank Cambodia, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).

Đồng hành cùng Rong Viet từ những ngày đầu thành lập, ông Vinh đóng góp tích cực với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát qua nhiều nhiệm kỳ. Ngày 28/05/2020, ông từ nhiệm vai trò Thành viên Ban kiểm soát, đồng thời tái nhiệm vị trí Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 và tiếp tục được tin nhiệm giữ vai trò này cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022. Hiện ông Vinh còn giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rong Viet (VDAM).

Ông Vinh tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính tại Đại học New South Wales thuộc Sydney (Australia).





## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)



**Ông NGUYỄN HIẾU**  
Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Hiếu có hơn 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán. Ông Hiếu từng công tác tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – Sở giao dịch II TP.HCM, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM và Trưởng phòng Môi giới tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC).

Tham gia Rong Viet từ những ngày đầu thành lập và từng trải qua những vị trí quan trọng như Phó Tổng Giám đốc, Tổng Giám đốc, ông Hiếu có nhiều đóng góp quan trọng vào sự mở rộng và phát triển của Công ty. Từ ngày 15/03/2014, ông Nguyễn Hiếu là Thành viên HĐQT Rong Viet và tiếp tục giữ vai trò này cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.

Ngoài ra, ông Hiếu hiện cũng đang là Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).

Ông Hiếu tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Công nghệ Curtin - Australia.



**Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**  
Thành viên HĐQT  
kiêm Tổng giám đốc

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền có 21 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán. Trước khi tham gia Rong Viet, bà Thu Huyền từng công tác tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

Bà tham gia Rong Viet vào năm 2007 và đã trải qua nhiều vị trí quan trọng như Trưởng phòng Giao dịch, Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Bà Thu Huyền được HĐQT bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 08/02/2021 và trở thành Thành viên HĐQT từ ngày 07/04/2021, tiếp tục được tín nhiệm giữ vai trò này cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.

Bà Thu Huyền tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.







**Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG**  
Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Chí Trung đã có 22 năm kinh nghiệm trong ngành Chứng khoán tại các công ty Chứng khoán lớn trong ngành. Từ năm 2001 – 2006, ông lần lượt giữ các chức vụ Phó phòng/Trưởng phòng Môi giới Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh.

Năm 2007, ông gia nhập Rống Việt, liên tục có những đóng góp lớn cho Khối Kinh doanh Môi giới cũng như sự phát triển và mở rộng của Rống Việt. Giai đoạn 2013 – 2020, ông được tin tưởng giao vị trí Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Nha Trang của Rống Việt. Từ năm 2020 đến tháng 02/2022, ông Trung giữ chức Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán – Khách hàng cá nhân tại CTCP Chứng khoán SSI.

Ông Trung chính thức là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Chứng khoán Rống Việt từ ngày 05/04/2022.

Ông Trung tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.



**Bà HOÀNG HẢI ANH**  
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Bà Hoàng Hải Anh đang là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB) và Phó Chủ tịch phụ trách tài chính Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (HIAC).

Bà Hải Anh được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2021 từ ngày 28/05/2020 và tiếp tục được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.

Bà Hải Anh tốt nghiệp ngành Tài chính Ngân hàng Đại học Kinh tế Quốc dân, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh và Thạc sỹ Luật kinh tế.





## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)



BAN KIỂM SOÁT



#### Ông TRẦN NAM TRUNG

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Trần Nam Trung hiện đang giữ vị trí chủ chốt tại nhiều tổ chức: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Muối Miền Nam, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Logistics Long Hưng, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần VSC Sài Gòn, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Muối Vĩnh Hảo.

Ông Trung chính thức là Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Chứng khoán Rồng Việt từ ngày 05/04/2022.

Ông Trung có bằng Cử nhân Luật và bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.

#### Ông HỒ TẤN ĐẠT

Trưởng Ban kiểm soát

Ông Hồ Tấn Đạt có hơn 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Ông Đạt từng là Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp, Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư CTCP Chứng khoán Rồng Việt (giai đoạn 2007 – 2015).

Ông Đạt được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021 từ ngày 28/05/2020 và tái đắc cử chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022. Hiện ông Đạt còn giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt (VDAM).

Ông Đạt tốt nghiệp Cử nhân Tài chính tin dụng, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.





### **Ông NGUYỄN TRUNG QUÂN** Thành viên Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Trung Quân hiện đang giữ vị trí Trưởng phòng Pháp chế của Rong Viet. Trước khi gia nhập Rong Viet vào năm 2007, ông Quân đã có nhiều năm kinh nghiệm về Tư vấn pháp lý trong lĩnh vực tài chính, đầu tư tại Công ty Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ, Công ty Cho thuê tài chính Sacombank.

Ông Quân chính thức là Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Rong Viet từ ngày 05/04/2022. Ông Quân hiện cũng là Thành viên Ban kiểm soát CTCP Quản lý quỹ Rong Viet (VDAM).

Ông Quân có bằng Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế và Chứng chỉ hành nghề Luật sư.

### **Bà NGUYỄN BÍCH DIỆP** Thành viên Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Bích Diệp hiện giữ vị trí Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro của Rong Viet.

Với gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán, trước khi gia nhập Rong Viet vào năm 2021, bà Diệp công tác tại Phòng Kinh doanh tiền tệ - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank), sau đó là CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với chức vụ Phó phòng ở nhiều mảng hoạt động.

Bà Diệp chính thức được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Rong Viet từ ngày 05/04/2022.

Bà Diệp có bằng Cử nhân Kinh tế của Trường Đại học Thương mại và bằng Cử nhân Ngoại ngữ của Đại học Ngoại ngữ.



## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



#### BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT



**Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**  
Thành viên HĐQT  
kiêm Tổng giám đốc

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền có 21 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán. Trước khi tham gia Rống Việt, bà Thu Huyền từng công tác tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

Bà tham gia Rống Việt vào năm 2007 và đã trải qua nhiều vị trí quan trọng như Trưởng phòng Giao dịch, Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Bà Thu Huyền được HĐQT bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 08/02/2021 và trở thành Thành viên HĐQT từ ngày 07/04/2021, tiếp tục được tín nhiệm giữ vai trò này cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 từ ngày 05/04/2022.

Bà Thu Huyền tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.





**Ông LÊ MINH HIẾN**  
Phó Tổng Giám đốc  
kiêm Giám đốc Tài chính

Ông Lê Minh Hiến có 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và từng giữ vị trí Phó phòng Kế toán Công ty Điện tử Samsung Vina.

Tham gia Rong Việt từ những ngày đầu thành lập, ông Hiến giữ chức vụ Kế toán trưởng và sau đó kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính từ năm 2014. Ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính từ ngày 08/02/2021.

Ông Hiến tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh Tế, chuyên ngành Kế toán, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.



**Ông TRẦN THĂNG LONG**  
Giám đốc Điều hành  
kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Ông Trần Thăng Long chính thức đảm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Rong Việt từ tháng 03/2021. Trước đó, ông Long đã phụ trách vị trí Giám đốc Chi nhánh Hà Nội từ tháng 03/2014.

Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính chứng khoán, ông Long đã có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống, đội ngũ và phát triển Chi nhánh Hà Nội của Rong Việt.

Trước khi tham gia Rong Việt, ông Long có thời gian dài công tác tại Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex và đảm nhiệm qua nhiều vị trí quản lý khác nhau.

Ông Long tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính và lưu thông tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.



## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



#### BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



#### **Ông NGUYỄN HẮC HẢI**

Giám đốc Điều hành  
phụ trách Khối Đầu tư

Ông Nguyễn Hắc Hải được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Đầu tư của Rong Viet từ tháng 03/2021. Trước đó, ông Hải từng đảm nhiệm các vị trí Giám đốc Phân tích & Tư vấn Đầu tư, Giám đốc Đầu tư của Rong Viet. Với hơn 18 năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán Việt Nam, ông Hải có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống đội ngũ, sản phẩm dịch vụ phân tích và tư vấn đầu tư của Rong Viet.

Trước khi tham gia Rong Viet, ông Hải là Chuyên viên đầu tư tại Ngân hàng Sacombank và Giám đốc Đầu tư của CTCP Quản lý quỹ Rong Viet (VDAM).

Ông Hải tốt nghiệp Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng (MEBF), CFVG TP. Hồ Chí Minh và sở hữu chứng chỉ CFA.

#### **Ông PHẠM TẤN TIẾN**

Giám đốc Điều hành  
phụ trách Khối Ngân hàng Đầu tư

Ông Phạm Tấn Tiến được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Ngân hàng Đầu tư của Rong Viet từ tháng 03/2021.

Tham gia Rong Viet từ những ngày đầu thành lập, ông Tiến đã trải qua các vị trí Phó phòng, Trưởng phòng - Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp và sau đó là Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư.

Trước khi tham gia Rong Viet, ông Tiến đã có kinh nghiệm trong các lĩnh vực kế toán - kiểm toán và phân tích đầu tư tại các doanh nghiệp trong nước.

Ông Tiến tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.





**Ông LÂM HOÀI AN**  
Giám đốc Điều hành  
phụ trách Khối Ngân hàng Đầu tư

Ông Lâm Hoài An được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Ngân hàng đầu tư của Rong Viet từ tháng 07/2021.

Ông An có 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thị trường vốn, mua bán và sáp nhập tại Việt Nam. Tham gia Rong Viet từ những ngày đầu hoạt động, ông An đã triển khai thành công nhiều dự án lớn liên quan đến nghiệp vụ tư vấn niêm yết, tư vấn bảo lãnh phát hành cổ phiếu và thu xếp vốn trái phiếu.

Ông cũng từng công tác tại CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC), CTCP Chứng khoán Phương Nam, CTCP Chứng khoán Tân Việt,...

Ông An tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính tại Trường Đại Học Nam Columbia Hoa Kỳ.

**Bà NGUYỄN NGỌC VÂN PHƯƠNG**  
Giám đốc Điều hành phụ trách Khối  
Hỗ trợ kiểm Giám đốc Nhân sự

Bà Nguyễn Ngọc Vân Phương được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Hỗ trợ kiểm Giám đốc Nhân sự của Rong Viet từ tháng 03/2021.

Bà Phương tham gia Rong Viet từ tháng 08/2017 và đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Quản trị Nhân sự. Bà từng giữ các chức vụ: Phó Giám đốc Nhân sự, Trưởng phòng Hành chính Nhân sự tại Công ty TAFICO, Viện Đào tạo Quốc tế ISB,... Tại Rong Viet, bà Phương từng phụ trách vị trí Trưởng phòng và sau đó là Giám đốc - Phòng Nhân sự và Đào tạo.

Bà Phương tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh cấp cao, Trường Đại học Québec Montreal - Canada.



## I. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 1. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



#### BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT (tiếp theo)



**Ông LÊ VƯƠNG HÙNG**  
Giám đốc Điều hành  
phụ trách Khối Khách hàng Cá nhân

Ông Lê Vương Hùng chính thức đảm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Khách hàng Cá nhân của Rong Viet từ tháng 02/2022.

Đồng hành cùng Rong Viet từ những ngày đầu, ông Hùng từng giữ nhiều vị trí quan trọng trong công tác phát triển kinh doanh như Trưởng phòng Môi giới, Phó Giám đốc Khối Kinh doanh Môi giới, Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân. Ngoài ra, ông Hùng hiện đang kiêm nhiệm vị trí Giám đốc Chi nhánh Nha Trang của Công ty.

Trước khi tham gia Rong Viet, ông Hùng từng có thời gian làm việc tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) và Tổng Công ty Tân Cảng – Sài Gòn (Saigonnewport).

Ông Hùng tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bà DƯƠNG KIM CHI**  
Kế toán trưởng

Bà Dương Kim Chi được bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng của Rong Viet từ ngày 08/02/2021. Bà Chi tham gia Rong Viet từ đầu năm 2007 và giữ chức vụ Phó phòng Tài chính Kế toán của Công ty từ năm 2018.

Bà Chi tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.







## THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT

Trong năm, Rống Việt chấm dứt Hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân đối với ông Nguyễn Văn Đông – Giám đốc Điều hành kiêm Chánh Văn phòng HĐQT, Trợ lý Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/06/2022. Các vị trí còn lại trong Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Rống Việt không có sự thay đổi.





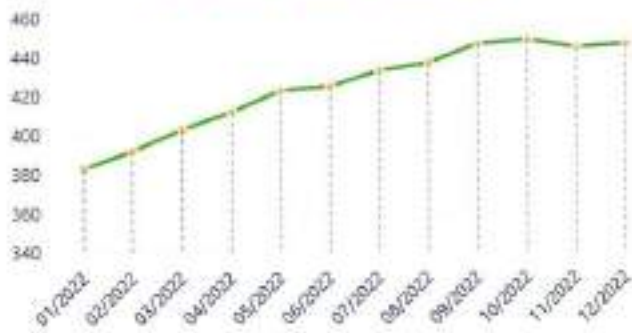
## 1. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 2. THÔNG TIN NHÂN SỰ

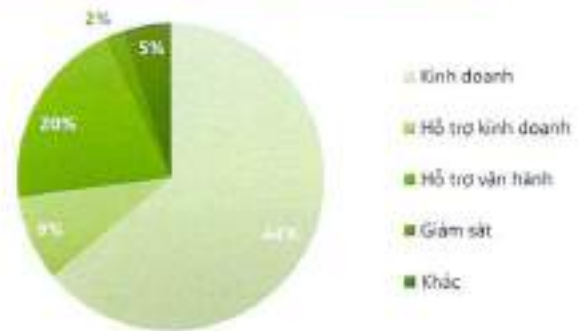
#### CÔNG TÁC NHÂN SỰ

Trong năm 2022, Rống Việt hoàn thành tốt mục tiêu tuyển dụng đề ra với 192 nhân sự mới, tăng 16,4% so với thực hiện năm 2021 (165 nhân sự), nâng tổng số nhân sự của Rống Việt tại ngày 31/12/2022 lên 447 người, tăng 17,6% so với đầu kỳ là 380 nhân sự. Trong đó, số lượng nhân sự tăng cao nhất tại Khối Kinh doanh với 123 nhân sự, chiếm 64% nhân sự tuyển dụng mới.

Biến động nhân sự năm 2022

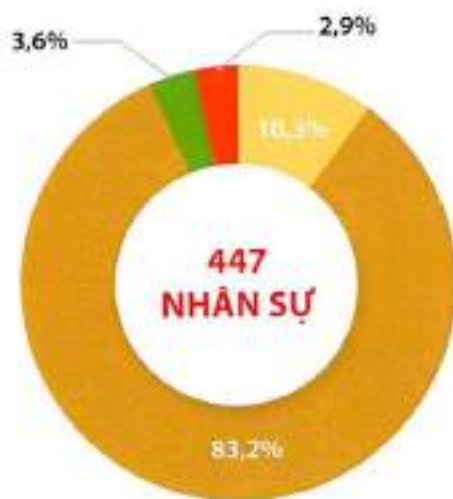


Cơ cấu tuyển dụng theo Đơn vị năm 2022

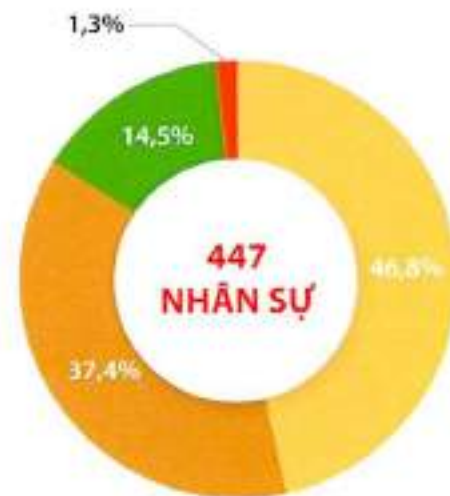


Tỷ lệ nhân sự có trình độ đại học và trên đại học của Rống Việt chiếm 93,5%. Xét theo độ tuổi, lực lượng lao động ngày càng được trẻ hóa với hơn 84% nhân sự có độ tuổi dưới 40.

Trình độ Nhân sự



Độ tuổi Nhân sự





## CÔNG TÁC NHÂN SỰ (tiếp theo)

Năm 2022, Rong Viet tiếp tục tăng cường liên kết với các trường Đại học tổ chức hơn 20 buổi Tham quan Doanh nghiệp cho 1.200 sinh viên thuộc các khối ngành Kinh tế nhằm quảng bá thương hiệu và góp phần xây dựng nguồn nhân sự tiềm năng cho Công ty trong tương lai, với tổng số Tập sự và Thực tập sinh là 246 người. Trong đó, số Tập sự được chuyển thành Nhân viên chính thức là 47 người, chiếm 24% tổng số nhân sự tuyển dụng mới của Công ty trong năm.

Cuối năm 2022, Rong Viet cũng đã chính thức triển khai trang Tuyển dụng (<https://career.vdsc.com.vn/>), nơi thu hút và kết nối với các ứng viên, thực tập sinh đến tìm hiểu và gia nhập Rong Viet với nhiều cơ hội nghề nghiệp, vị trí tuyển dụng hấp dẫn. Phiên bản website Tuyển dụng mới có giao diện thân thiện, hiện đại, tập trung vào việc tăng tính tương tác với ứng viên. Đặc biệt các thông tin cơ hội nghề nghiệp được cập nhật thường xuyên, tích hợp nhiều tiện ích và tương thích đa thiết bị.

## HOÀN THIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Trong hoạt động quản trị và tổ chức điều hành, Rong Viet luôn bám sát định hướng đã đề ra về việc tách bạch hoạt động các Khối Kinh doanh, Khối Hỗ trợ kinh doanh, Khối Hỗ trợ vận hành và Khối Giám sát tuân thủ để mọi hoạt động, chính sách liên quan đến kinh doanh và hỗ trợ được độc lập, khách quan và linh hoạt. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị thường xuyên được cập nhật, bổ sung nhằm tối ưu hóa và định hướng đúng vai trò của từng đơn vị. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Rong Viet đã ban hành Quyết định sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty nhằm cập nhật Sơ đồ tổ chức, bổ sung các đơn vị được thành lập mới, thay đổi tên gọi và chức năng, nhiệm vụ một số đơn vị cho phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng đã thành lập Tiểu ban Chiến



lược phát triển và chuyển đổi số trực thuộc HĐQT nhằm phối hợp chặt chẽ với các Ban Dự án Chuyển đổi số, Ban Phát triển Sản phẩm dịch vụ, kịp thời truyền tải những định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với công tác triển khai các sáng kiến số, xây dựng bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư một cách bài bản, toàn diện theo chiến lược đã được HĐQT đề ra cho giai đoạn 2021 - 2030.

Công tác bổ nhiệm, phân công, ủy quyền cho các Giám đốc điều hành, các cấp quản lý cũng được triển khai hiệu quả để giúp công tác quản trị được xuyên suốt và nhất quán. Công tác đánh giá định kỳ được thực hiện đầy đủ và đúng hạn, đảm bảo quy trình nghiệp vụ về quản lý lao động được vận hành ổn định, chặt chẽ, tuân thủ quy trình của Công ty và quy định pháp luật.





## 1. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 2. THÔNG TIN NHÂN SỰ

#### HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2022, tổng chi phí đào tạo của Rong Viet đạt 742 triệu đồng, tăng nhẹ 3% so với năm 2021, bằng 50% ngân sách được duyệt vì trong nửa cuối năm 2022 Công ty tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ thông qua chuỗi chương trình Workshop và bắt đầu triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon. Nội dung chương trình đào tạo đa dạng và trải dài từ Đào tạo hội nhập, Đào tạo sản phẩm dịch vụ, Đào tạo Chứng chỉ hành nghề, Đào tạo nghiệp vụ, Đào tạo kỹ năng mềm đến Đào tạo dành cho Cán bộ quản lý:



Cơ cấu chi phí đào tạo năm 2022



Từ đó, công tác đào tạo của Rong Viet năm 2022 đạt một số kết quả nổi bật sau:



Hoạt động đào tạo nghiệp vụ đối với đội ngũ Kinh doanh Mới giới (KDMG) được đề cao, chú trọng kết hợp giữa hình thức đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Trong đó đặc biệt phải kể đến chuỗi chương trình Phân tích thị trường hàng ngày trước giờ giao dịch – “Café Sáng”, vừa tạo điều kiện giúp CBNV mới được lắng nghe, học hỏi kinh nghiệm từ những anh chị đi trước, vừa là cơ hội để họ thử sức, rèn luyện kỹ năng phân tích, nhận định và trình bày thuyết phục. Đây là một trong những điểm nổi bật của Rong Viet trong công tác đào tạo đội ngũ KDMG cả về chuyên môn, kỹ năng, thái độ và bản lĩnh trong công việc.



Định kỳ mỗi 06 tháng/lần, Rong Viet tổ chức thi đánh giá trình độ đội ngũ KDMG, qua đó làm cơ sở nâng bậc, nâng lương cho những CBNV có sự nỗ lực, phấn đấu trong công việc. Đồng thời, đây cũng là động lực để CBNV không ngừng học hỏi, thường xuyên cập nhật các kiến thức, thông tin sản phẩm dịch vụ mới của Công ty, nắm vững quy định của pháp luật,... từ đó đảm bảo chất lượng tư vấn đến Khách hàng. Kết quả đánh giá chuyên môn tháng 12/2022 đối với đội ngũ KDMG của Rong Viet ghi nhận kết quả rất tích cực, với tỷ lệ đạt bình quân của tất cả các đơn vị là 99%.





## HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN (tiếp theo)

- » Công tác đào tạo Chứng chỉ hành nghề (CCHN) cũng đạt kết quả tốt, nâng tổng số CCHN của CBNV từ 76 lên 117 chứng chỉ (tăng 54%) và có thêm 34 CBNV đủ điều kiện thi CCHN.
- » Đối với đào tạo dành cho Cán bộ quản lý (CBQL), Rống Việt tập trung tổ chức đào tạo thuê ngoài (kết hợp đào tạo inhouse và public) dành cho CBQL cấp trung với tổng số lượng CBQL tham gia đào tạo là 43 người.
- » Năm 2022, công tác đào tạo nội bộ được đẩy mạnh và là điểm sáng của hoạt động đào tạo thông qua các chương trình Workshop tổ chức hàng tháng, đạt tổng số lượng 20 buổi/năm 2022 với các nội dung đào tạo phong phú như: Workshop kiến thức về sản phẩm dịch vụ, Workshop chia sẻ về kỹ năng sales, kỹ năng chăm sóc khách hàng, Workshop về kỹ năng xây dựng và phát triển đội ngũ...
- » Các chương trình đào tạo hội nhập dành cho Nhân sự mới đã được Rống Việt áp dụng hoàn toàn qua hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon với nội dung đào tạo được số hóa 100%, nhằm hỗ trợ nhân sự mới tham gia đào tạo một cách chủ động ngay khi tiếp nhận công việc. Mặc dù chỉ vừa được triển khai chính thức từ đầu tháng 08/2022, hệ thống eduDragon dành cho đào tạo nội bộ tính đến cuối năm 2022 đã xây dựng hoàn tất 63 bài học thuộc nhiều chủ đề khác nhau, với tổng số lượt tham gia học là 3.852 lượt, tương đương 1.246 giờ đào tạo.

## CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Nhằm ghi nhận những đóng góp, đồng hành của đội ngũ CBNV cũng như để khích lệ tinh thần làm việc, tăng cường sự gắn bó đối với Công ty thông qua việc sở hữu cổ phần, cùng chia sẻ lợi ích từ kết quả hoạt động kinh doanh, trong năm 2022 Rống Việt đã triển khai phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Đối tượng tham gia là CBNV Rống Việt và cả công ty con – Công ty Quản lý quỹ Rống Việt (VDAM), với tổng số lượng cổ phiếu ESOP đã phát hành thành công là 5.045.905 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch đề ra.

Bên cạnh đó, các chính sách tiền lương, bảo hiểm, thuế Thu nhập cá nhân (TNCN), khen thưởng, phúc lợi cho người lao động vẫn được Rống Việt duy trì và thực hiện một cách minh bạch, rõ ràng, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành:

- » **Công tác tiền lương:** tổng chi phí lương đã bao gồm Bảo hiểm xã hội, thuế TNCN, các phụ cấp thành tích Rống Việt chi trả trong năm 2022 là 131,8 tỷ đồng, tương đương mức lương bình quân/CBNV đạt 41 triệu đồng/người/tháng.
- » **Công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp (gọi tắt là BHXH):** tổng số CBNV tham gia các loại hình BHXH tính đến tháng 12/2022 là 422 người, với chi phí đã trích nộp là 13,9 tỷ đồng.
- » **Công tác khai báo, quyết toán thuế TNCN** của năm 2021 được Rống Việt thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn trong năm 2022 và tuân thủ quy định pháp luật. Tiền thuế TNCN phát sinh và trích nộp trong năm 2022 là 30,5 tỷ đồng.
- » **Công tác thi đua khen thưởng:** triển khai hàng loạt chương trình thi đua khen thưởng, đánh giá định kỳ nhằm kịp thời khích lệ tinh thần CBNV cũng như gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh như chương trình Đánh giá đội ngũ Kinh doanh Môi giới hàng tháng (Môi giới xuất sắc, Môi giới tiềm năng), chương trình Thi đua phát triển Khách hàng, chương trình Bút phá,... với tổng giá trị khen thưởng đã chi trả gần 500 triệu đồng.
- » **Công tác phúc lợi:** Rống Việt phối hợp cùng Công đoàn Công ty duy trì đều đặn, định kỳ các chương trình phúc lợi cho người lao động gồm Chương trình nghỉ mát Team building 2022 với chủ đề "Vươn mình vượt đỉnh", tổ chức khám sức khỏe hàng năm, chương trình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn, các chế độ thai sản, nghỉ phép năm, nghỉ việc có hưởng lương, cấp phát đồng phục, chi mừng sinh nhật, hiếu hỉ, lễ tết, duy trì các Câu lạc bộ Yoga, bóng đá, cầu lông... với tổng số tiền đã chi năm 2022 là 7,84 tỷ đồng.



## 1. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### 2. THÔNG TIN NHÂN SỰ (tiếp theo)

#### CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Những nỗ lực của Rong Viet trong sứ mệnh xây dựng môi trường làm việc nhân văn, chuyên nghiệp và hướng đến sự thịnh vượng chung cho tất cả CBNV được ghi nhận cụ thể bằng giải thưởng “**Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022**” (Best Companies to Work for in Asia 2022) bởi tạp chí hàng đầu khu vực châu Á về nhân sự - HR Asia.

Đây sẽ là động lực để Rong Viet tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong việc xây dựng môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp và trở thành thương hiệu tuyển dụng nổi bật trên thị trường tài chính - chứng khoán Việt Nam. Bên cạnh đó, Rong Viet không ngừng đầu tư và tăng cường công tác đào tạo nhằm phát triển năng lực đội ngũ, giúp mỗi nhân sự nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ và tối đa hóa năng lực bản thân.

#### XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Được xác lập ngay từ những ngày đầu thành lập và trải qua 16 năm hoạt động, Rong Viet luôn kiên định và xây dựng ngày một vững chắc nền tảng văn hóa doanh nghiệp hướng đến các giá trị nhân văn, cùng hợp tác phát triển, lan tỏa khát vọng, niềm tin với một tâm thế vững vàng, sẵn sàng đương đầu trước mọi khó khăn, thử thách. Văn hóa này giúp Rong Viet từng bước khẳng định được uy tín và vị thế trên thị trường tài chính, tạo được niềm tin yêu nơi khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội. Bên cạnh đó thu hút được những nhân sự năng lực, nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, lựa chọn Rong Viet là nơi phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp và tạo dựng tương lai thịnh vượng, hạnh phúc. Đây là những giá trị và tài sản quý báu mà mọi thành viên của Rong Viet cần thấm nhuần và cùng gìn giữ, vun đắp để uy tín, danh tiếng và vị thế của Rong Viet ngày càng phát triển nổi bật hơn, để mỗi người đều cảm thấy tự hào khi là một thành viên của Rong Viet.



Trên tinh thần này, trong năm 2021 Ban lãnh đạo Rong Viet đã ban hành **Bộ Quy tắc Ứng xử** với mục tiêu bảo tồn, khuyến khích và tiếp tục thúc đẩy một môi trường văn hóa doanh nghiệp thân thiện, hợp tác cùng phát triển, là nơi mà tất cả thành viên Rong Viet có thể thoải mái, tự do đưa ra những quan điểm, đề xuất mang tính xây dựng. Bộ Quy tắc Ứng xử đưa ra các quy tắc và hướng dẫn thiết yếu trong các mối quan hệ bên ngoài lẫn bên trong Rong Viet, giúp xây dựng và duy trì được nét văn hóa với bản sắc riêng, có phong cách ứng xử chuẩn mực, góp phần kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả và thân thiện.





## XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

Bước sang năm 2022, Rong Viet lần đầu có riêng cho mình Bài hát truyền thống với tên gọi **"Bay lên khát vọng"**. Lời bài hát chính là những tâm tư, tình cảm mà Ban lãnh đạo Công ty muốn gửi gắm, nhắn nhủ đến mỗi con người Rong Viet với khát vọng về một tương lai tươi sáng và quyết tâm, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn trên hành trình chinh phục tầm nhìn và sứ mệnh "Kiến tạo tương lai thịnh vượng". Không dừng lại ở đó, để đưa ca khúc "Bay lên khát vọng" đến gần hơn với CBNV, tạo sự quen thuộc, yêu thích và giúp nâng cao tinh thần, sự tự hào của người Rong Viet, đồng thời lan tỏa những ý nghĩa tốt đẹp của bài hát đến các đối

tượng bên ngoài, Rong Viet đã tổ chức cuộc thi hát và viết cảm nhận về ca khúc truyền thống Rong Viet mang tên "Sing Our Song". Sau hơn 01 tháng tổ chức, cuộc thi đã thành công tốt đẹp, thu hút được nhiều bài dự thi chất lượng với hình thức sinh động, số lượng người xem, comment và bình chọn rất tích cực. Qua cuộc thi, Ban lãnh đạo Rong Viet nhận thấy ca khúc "Bay lên khát vọng" đã kịp thời đáp ứng được tâm tư, tình cảm và khát vọng của các thành viên, từ đó cố gắng hơn nữa để có thể định hướng, dẫn dắt, tạo điều kiện cho CBNV tiếp tục đóng góp năng lực, tâm huyết cho sự thịnh vượng chung của Rong Viet.



Trong năm, Rong Viet cũng đã tổ chức buổi Tọa đàm nội bộ "Định hướng phát triển công ty và kỹ năng quản trị cho cán bộ quản lý" với sự dẫn dắt, chia sẻ trực tiếp từ Chủ tịch HĐQT và sự tham dự của đội ngũ cán bộ chủ chốt trên toàn hệ thống và công ty con. Nội dung chương trình xoay quanh những vấn đề về định hướng phát triển Công ty cũng như tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và văn hóa ứng xử của Rong Viet. Chủ tịch HĐQT đã có những chia sẻ, trao đổi thẳng thắn dành cho các

Cán bộ quản lý trong việc hoàn thiện bản thân, nâng cao kỹ năng quản trị; đồng thời lắng nghe những chia sẻ, trăn trở của các thành viên có mặt trong buổi tọa đàm về những "ước mơ" trong công việc và cuộc sống. Đây là một trong những hoạt động thiết thực, tăng tính gắn kết, trao đổi cởi mở và góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp ngày một vững mạnh, sẽ được Rong Viet duy trì thường xuyên trong các năm tới.





## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỔNG VIỆT NĂM 2022

### 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2022

#### KINH TẾ THẾ GIỚI

Lạm phát gia tăng và những bất ổn xung quanh đại dịch, chiến tranh và địa chính trị đã góp phần khiến thị trường tiền tệ biến động rất mạnh trong năm 2022.



Năm 2022, cuộc chiến quân sự giữa Nga - Ukraine cùng các lệnh trừng phạt của Mỹ và Châu Âu nhắm vào Nga đã giáng một đòn mạnh mẽ vào tình hình kinh tế thế giới. Giá khí đốt (LNG) và dầu Brent đã có thời điểm chạm ngưỡng cao nhất 14 năm trở lại đây. Ngoài ra, thế giới còn đối mặt với cuộc khủng hoảng lương thực khi cả hai nước tham chiến đều là cường quốc trong việc xuất khẩu ngũ cốc. Bên cạnh cuộc chiến quân sự, thế giới trải qua một cuộc chiến kinh tế khác khi Cục Dự trữ liên bang Mỹ

(Fed) đã phải công bố tăng lãi suất đến 07 lần trong năm 2022 nhằm kiểm soát lạm phát đang ở mức cao nhất trong vòng 40 năm qua.

Lạm phát gia tăng và những bất ổn xung quanh đại dịch, chiến tranh và địa chính trị đã góp phần khiến thị trường tiền tệ biến động rất mạnh trong năm 2022. Đứng đó là Mỹ (USD) đã tăng giá cực kỳ mạnh mẽ trong năm 2022, DXY tăng tới 8,21%, trong khi những đồng tiền khác như JPY, GBP và EUR lại giảm mạnh.

#### Diễn biến một số đồng tiền so với USD



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rong Viet

Cuối năm 2022, tình hình kinh tế thế giới có những dấu hiệu hồi phục tích cực hơn khi cân cân rủi ro nghiêng dần về phía giảm. Năng lượng – vấn đề cơ bản của Châu Âu đã phần nào được kiểm soát, giá dầu Brent (-58%) và LNG (-33%) giảm đáng kể so với vùng đỉnh. Động thái mở cửa trở lại của Trung Quốc sau thời gian dài theo đuổi chính sách "Zero-Covid" được kỳ vọng sẽ thúc đẩy kinh tế toàn cầu trong năm 2023.







## KINH TẾ VIỆT NAM

Động lực tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 gồm tăng trưởng tích cực ở khu vực sản xuất công nghiệp, xuất khẩu và sự phục hồi của tiêu dùng. Sản xuất công nghiệp và xuất khẩu tăng lần lượt 7,69% và 10,6% so với năm 2021. Doanh thu bán lẻ hàng hoá và dịch vụ sau khi loại trừ yếu tố giá tăng 15,6% so với cùng kỳ.

Lạm phát bình quân năm 2022 đạt 3,15%, thấp hơn mục tiêu 4,0% của Chính phủ. Lạm phát được kiểm soát thành công nhờ giá mặt hàng như điện, xăng dầu có sự điều tiết của Chính phủ, giá dầu thế giới giảm dần về cuối năm và cung tiền tăng chậm. Tuy nhiên, lạm phát các tháng cuối năm tăng cao, bình quân tăng 4,5% so với cùng kỳ.

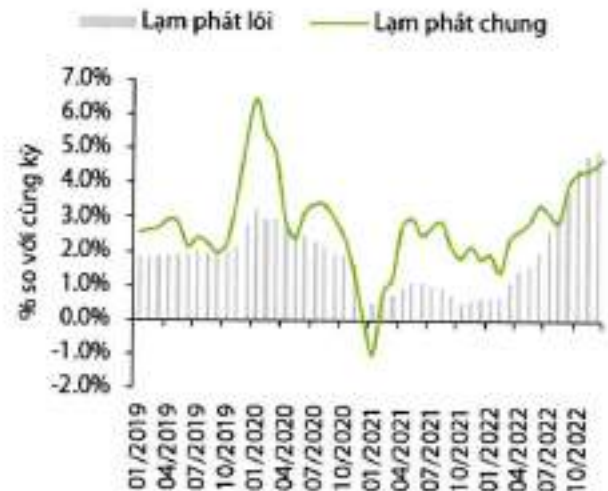
### Tăng trưởng GDP theo lĩnh vực



Năm 2022 là một năm đầy thử thách với áp lực từ bên ngoài gia tăng khiến cho tiền đồng (VND) mất giá 3,5% so với đầu năm. Dòng vốn FDI bị chững lại do chính sách thắt chặt tiền tệ của các nền kinh tế phát triển, bất ổn chính trị toàn cầu và rủi ro suy giảm tăng trưởng kinh tế.

Tính chung cả năm 2022, thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt 27,7 tỷ USD, thấp hơn 11% so với cùng kỳ. Nhu cầu bên ngoài suy yếu dẫn ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xuất khẩu và triển vọng thương mại năm 2023.

### Lạm phát chung và lạm phát lõi



Nguồn: TCTK, CTCK Rống Việt

Thành tích kinh tế tăng trưởng và lạm phát được kiểm soát không đủ giúp khắc phục những vấn đề khó khăn nội tại. Những sự kiện như Tân Hoàng Minh, Vạn Thịnh Phát đã khiến đổ vỡ niềm tin trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Những khó khăn của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản đã ảnh hưởng đến hệ thống ngân hàng thương mại. Các ngân hàng gặp áp lực thanh khoản kéo theo cuộc đua tăng lãi suất huy động của nhóm Ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân; thị trường chứng khoán Việt Nam giảm 32,78% so với đầu năm (tính đến 31/12/2022) và là một trong những thị trường sụt giảm mạnh nhất thế giới.



## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RŨNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

### 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2022 (tiếp theo)

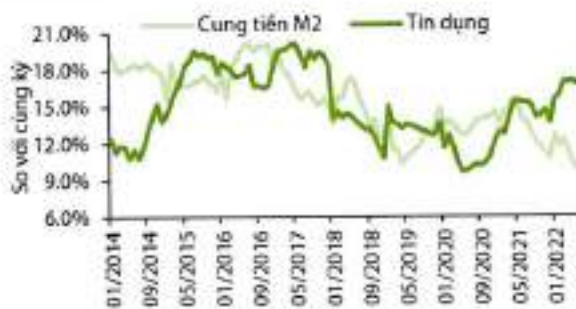
#### KINH TẾ VIỆT NAM (tiếp theo)

Chính sách tiền tệ thắt chặt gần như xuyên suốt cả năm 2022, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thực hiện hai lần nâng lãi suất điều hành, đưa lãi suất tái cấp vốn về mức trước Covid-19 là 6,0%/năm và lãi suất tái chiết khấu lên mức 4,5%/năm, cao hơn 50 điểm cơ bản so với trước Covid-19. Đồng thời, kênh điều tiết vốn trên thị trường mở được sử dụng với tần suất liên tục, giai đoạn đầu nhằm cân đối cung – cầu tiền giúp ổn định tỷ giá, giai đoạn sau là để hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống. Tin dụng tăng yếu những tháng cuối năm do chính sách trấn tin dụng và huy động tăng yếu. Về cơ bản, NHNN đã ứng phó chủ động với rủi ro bên ngoài nhưng bị động với rủi ro bên trong.

Chính sách tài khoá không như kỳ vọng khi đầu tư công bị trói chân bởi nhiều yếu tố gồm: 1) các quy định pháp luật, 2) năng lực triển khai và 3) biến động giá nguyên vật liệu. Theo Bộ Tài chính, tỷ lệ ước giải ngân vốn đầu tư công 12 tháng năm 2022 đạt 67,27% kế hoạch.



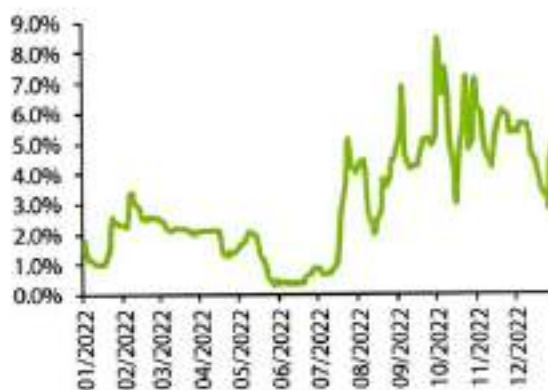
Tăng trưởng cung tiền và tín dụng



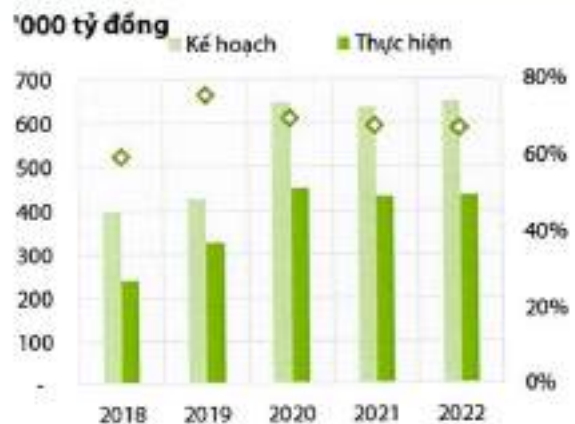
Diễn biến lãi suất điều hành của NHNN (%/năm)



Diễn biến lãi suất cho vay liên ngân hàng (%/năm)



Tình hình giải ngân vốn đầu tư công



Nguồn: TCTK, CTCK Rừng Việt

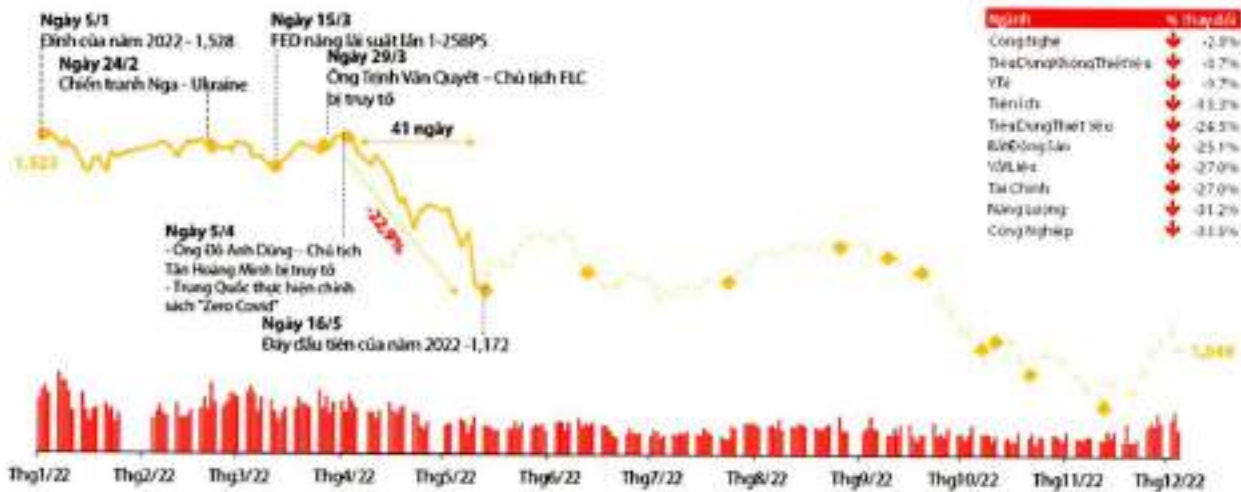




## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2022

Thị trường chứng khoán Việt Nam khởi động năm 2022 với triển vọng tích cực khi nền kinh tế toàn cầu gần như hoàn toàn mở cửa. Tuy nhiên, cuộc chiến tranh Nga – Ukraine, chính sách Zero-Covid nghiêm ngặt diễn ra ở Trung Quốc đã khiến lạm phát tăng nhanh và các Ngân hàng Trung ương bắt đầu nhanh chóng tăng lãi suất để đối phó với lạm phát. Bên cạnh đó, rủi ro thị trường cũng bắt đầu bùng phát khi các sai phạm trên thị trường vốn bị khởi tố, đặc biệt là các sai phạm liên quan đến lĩnh vực bất động sản, khiến thị trường chứng kiến đợt điều chỉnh đầu tiên.

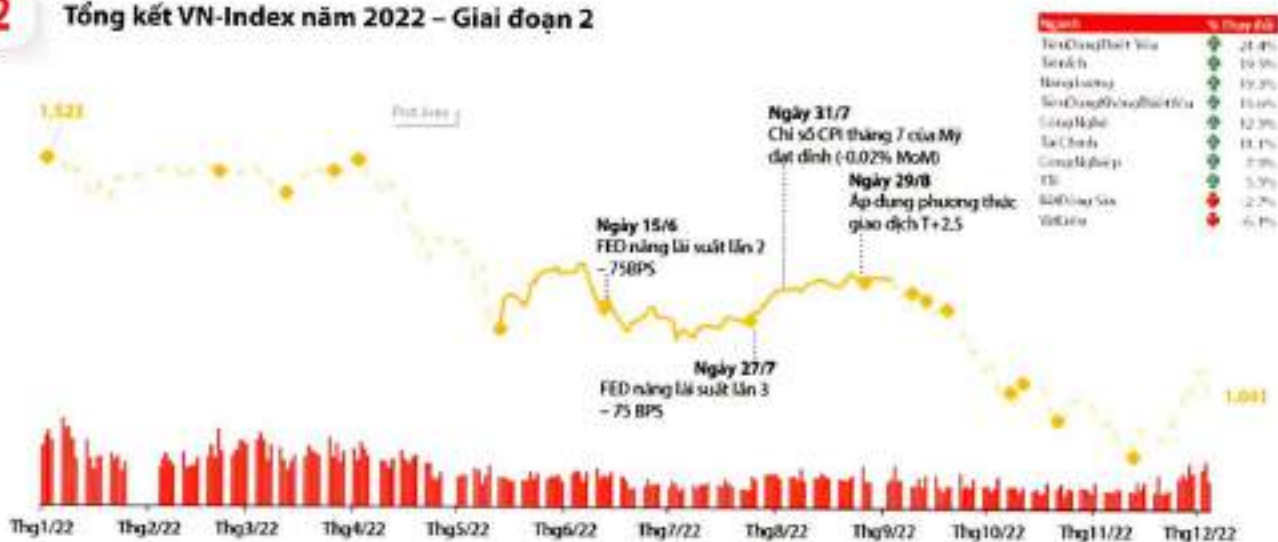
### 1 Tổng kết VN-Index năm 2022 – Giai đoạn 1



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Khi lạm phát đạt mức cao lịch sử, các Ngân hàng Trung ương đã tăng lãi suất với tốc độ chưa từng thấy để kiềm chế lạm phát, điều này đã gây áp lực lên các thị trường mới nổi. Ngân hàng Nhà nước đã phải thực hiện các công cụ tiền tệ để ổn định tỷ giá. Hy vọng được nhen nhóm vào cuối tháng 07/2022 khi thị trường phản ứng với lạm phát cho thấy dấu hiệu tạo đỉnh.

### 2 Tổng kết VN-Index năm 2022 – Giai đoạn 2



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt





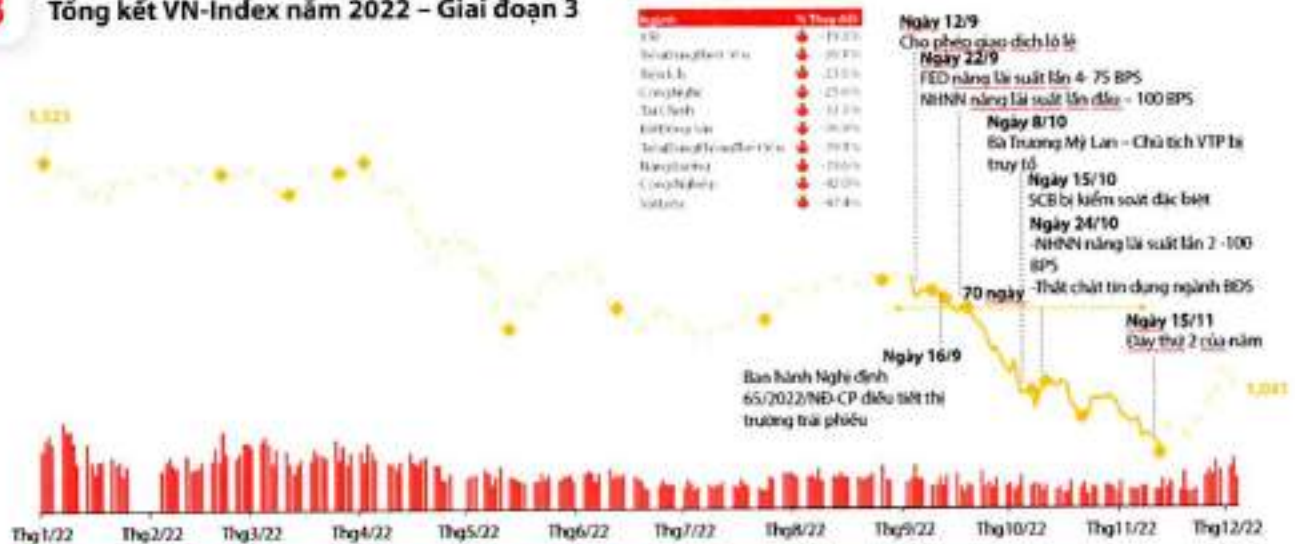
## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỔNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

### 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2022 (tiếp theo)

#### THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2022 (tiếp theo)

Các sự kiện như Ngân hàng Nhà nước bắt đầu tăng lãi suất do dự trữ ngoại hối giảm mạnh trước áp lực ổn định tỷ giá, Nghị định 65/2022/NĐ-CP được Chính phủ ban hành quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, sự kiện Vạn Thịnh Phát và SCB ảnh hưởng đến niềm tin trên thị trường tài chính đã gây ra tình trạng bán giải chấp cổ phiếu trên thị trường chứng khoán và áp lực thanh khoản đối với hệ thống ngân hàng thương mại.

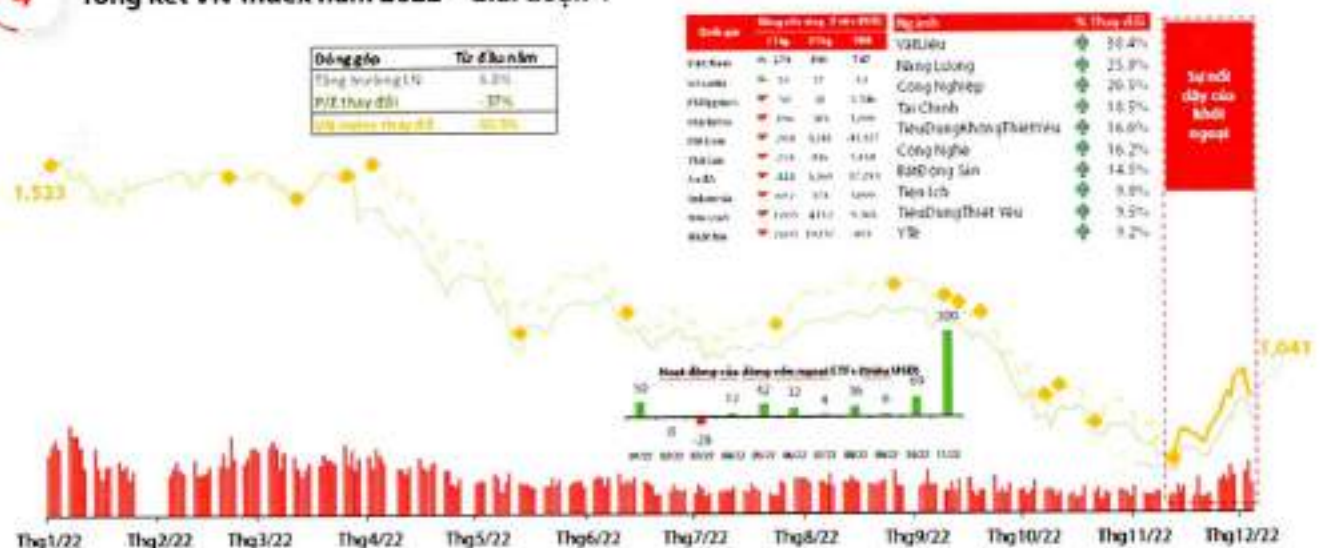
#### 3 Tổng kết VN-Index năm 2022 – Giai đoạn 3



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rổng Việt

Kể từ nửa cuối tháng 11/2022, lạm phát đã hạ nhiệt, các Ngân hàng Trung ương lên kế hoạch giảm tốc độ tăng lãi suất, chỉ số sức mạnh đồng USD - DXY hạ nhiệt và kích thích đầu tư vào các tài sản rủi ro. Việt Nam với tư cách là một thị trường cận biên, có mức định giá hấp dẫn (P/E 12,46 vào ngày 30/12/2022 so với P/E trung bình 5 năm là 14,75) sau một đợt điều chỉnh mạnh của thị trường trong năm 2022, đã thu hút dòng vốn mạnh từ khối ngoại.

#### 4 Tổng kết VN-Index năm 2022 – Giai đoạn 4



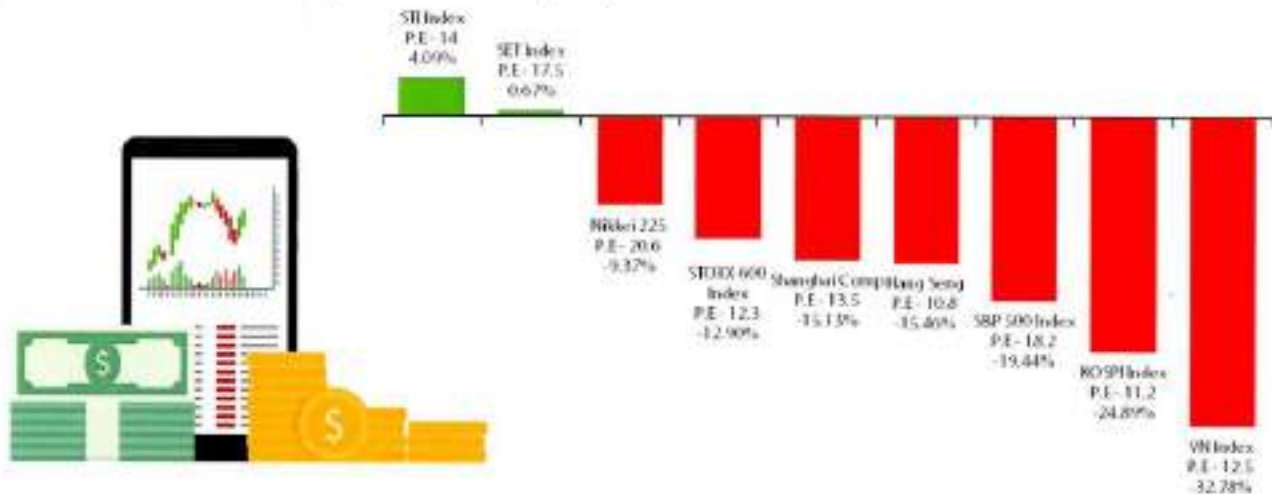
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rổng Việt





Sự kết hợp của những yếu tố vĩ mô bất ngờ từ cả bên trong và bên ngoài đã đè nặng lên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong năm 2022, hiệu suất đầu tư của VN-Index ghi nhận năm tồi tệ nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu (2008) với mức giảm 32,78% và kết thúc năm ở mức 1.007,09 điểm. Bên cạnh đó, thanh khoản thị trường không còn dồi dào như trong giai đoạn 2021. Giá trị giao dịch khớp lệnh trung bình một phiên trên sàn HSX chỉ đạt 15.728 tỷ đồng, giảm 21,14% so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn ở một mức cao đáng kể so với giai đoạn 2017 – 2020.

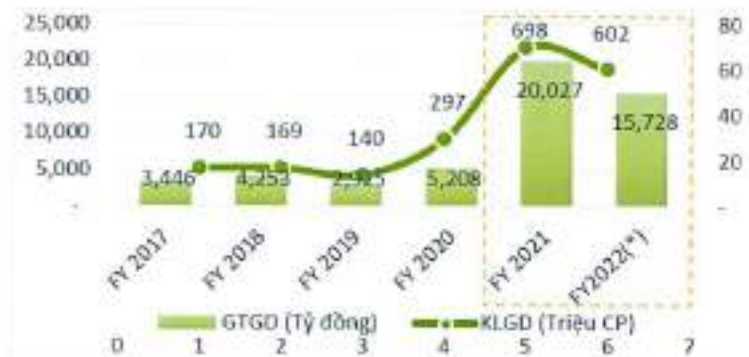
**Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán toàn cầu (YTD)**



**Giá trị giao dịch bình quân hàng ngày các chỉ số Việt Nam (tỷ đồng)**

	VN Index	VN30	VNMID	VNSMALL	Up.com	HNX Index
Thg1-22	25.562	9,001	9,686	4,020	1,812	2,919
Thg2-22	21,754	8,511	8,390	3,665	1,538	2,407
Thg3-22	24,785	7,623	10,565	4,954	1,799	3,498
Thg4-22	20,612	7,423	8,419	3,640	1,202	2,289
Thg5-22	13,718	5,431	5,495	2,081	725	1,619
Thg6-22	13,071	4,848	5,753	1,899	1,109	1,507
Thg7-22	10,230	3,659	4,508	1,343	675	1,143
Thg8-22	14,041	4,810	6,451	2,248	825	1,763
Thg9-22	11,772	3,737	5,660	1,838	581	1,300
Thg10-22	9,253	3,646	4,042	1,252	404	883
Thg11-22	9,850	4,647	3,947	1,056	349	842
Thg12-22	17,086	8,027	6,810	1,857	578	1,782

**Tình hình giao dịch hàng ngày trên sàn HSX (tỷ đồng)**



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rạng Việt





## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỔNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

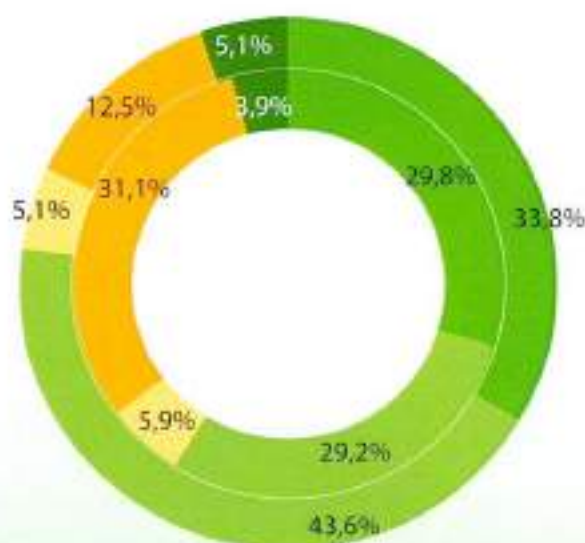
### 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

Hoạt động kinh doanh của Rổng Việt trong năm 2022 ghi nhận kết quả không như kỳ vọng. Tổng doanh thu hợp nhất đạt 860,9 tỷ đồng, tương đương 72% kế hoạch năm (1.193,6 tỷ đồng), giảm 18,3% so với năm 2021 (1.054 tỷ đồng). Tổng chi phí hợp nhất là 1.013,8 tỷ đồng, vượt 47% kế hoạch, tăng 95,0% so với năm 2021 (520 tỷ đồng), trong đó chi phí tăng mạnh chủ yếu đến từ chi phí đánh giá lại giá trị danh mục đầu tư cuối kỳ (248,4 tỷ đồng) và lỗ do bán tài sản tài chính trong kỳ (158,3 tỷ đồng), tổng cộng 2 khoản mục chi phí này khoảng 406,7 tỷ đồng, chiếm gần 40% tổng chi phí phát sinh trong năm 2022. Theo đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Rổng Việt trong năm 2022 ghi nhận âm (115,0) tỷ đồng.

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% KH 2022	Thực hiện năm 2021	% TH 2022/2021
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>1.193,6</b>	<b>860,9</b>	<b>72,1%</b>	<b>1.054,0</b>	<b>81,7%</b>
Kinh doanh môi giới	350,0	290,6	83,0%	314,3	92,5%
Dịch vụ chứng khoán	430,0	374,9	87,2%	307,5	121,9%
Ngân hàng đầu tư	100,0	43,5	43,5%	62,7	69,5%
Đầu tư	282,1	108,0	38,3%	328,2	32,9%
Khác	31,5	43,8	139,1%	41,3	106,1%
<b>Tổng Chi phí</b>	<b>689,6</b>	<b>1.013,8</b>	<b>147,0%</b>	<b>520,0</b>	<b>195,0%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>504,0</b>	<b>(152,9)</b>	-	<b>534,0</b>	-
Chi phí thuế TNDN	100,8	(37,9)	-	107,3	-
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>403,2</b>	<b>(115,0)</b>	-	<b>426,7</b>	-

**Cơ cấu doanh thu năm 2022 so với 2021**  
(vòng nhỏ 2021 & vòng lớn 2022)



- Kinh doanh môi giới
- Dịch vụ chứng khoán
- Ngân hàng đầu tư
- Đầu tư
- Khác

SEL





## 2.1. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

Doanh thu hoạt động Kinh doanh Môi giới (KDMG) năm 2022 đạt 290,6 tỷ đồng, hoàn thành 83,0% kế hoạch năm và bằng 92,5% kết quả thực hiện năm 2021 (314,3 tỷ đồng). Năm 2022, doanh thu KDMG chiếm tỷ trọng 33,8% tổng doanh thu của Rống Việt.

### Giá trị giao dịch

Năm 2022, tổng giá trị giao dịch qua Rống Việt là hơn 174 ngàn tỷ đồng (khoảng 7,3 tỷ USD), giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân/phiên của Rống Việt là 698,5 tỷ đồng, giảm 6,5% so với năm trước (747,4 tỷ đồng).

### Thị phần môi giới

Thị phần của Rống Việt năm 2022 đạt 1,73%, tăng 24,5% so với năm 2021 (1,39%). Trong đó, thị phần tại HSX của Rống Việt trong Quý 4/2022 đạt 3,24%, lọt vào Top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất.

Thị phần	Năm 2022	Năm 2021	+ / (-) % 2022/2021
<b>Toàn thị trường</b>	<b>1,73%</b>	<b>1,39%</b>	<b>24,5%</b>
HSX	1,80%	1,43%	25,9%
HNX	0,99%	0,90%	10,0%
UPCOM	1,93%	1,87%	3,2%

### Về phát triển Khách hàng

Tính đến cuối năm 2022, số lượng tài khoản khách hàng tại Rống Việt đạt 112.179 tài khoản, tăng 13.729 tài khoản so với cuối năm 2021 (98.450 tài khoản), chiếm khoảng 1,65% tổng số lượng tài khoản trên toàn thị trường (hơn 6,8 triệu tài khoản).

Giá trị tài sản ròng (NAV) của Khách hàng tại Rống Việt đạt 42.329 tỷ đồng (tương đương 1,79 tỷ USD) tại thời điểm cuối năm 2022, giảm 42% so với giá trị NAV cuối năm 2021 (73.110 tỷ đồng), chủ yếu đến từ việc giá trị vốn hóa của thị trường giảm mạnh trong năm.



## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

### 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 (tiếp theo)

#### 2.1. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

##### CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KDMG:

##### Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân (TVCN)

Với mục tiêu cung cấp thông tin nhanh chóng, đầy đủ giúp hoạt động môi giới tiếp cận, phát triển và hỗ trợ Khách hàng, trong năm 2022, hoạt động TVCN đã thực hiện các hoạt động chính như sau:



Đưa ra các khuyến nghị bổ sung yếu tố cơ bản tích cực thay vì chỉ dựa vào xu hướng giá đơn thuần. Hiệu quả khuyến nghị tính theo tháng phần lớn đều vượt trội so với thị trường.



Tổng hợp tin tức liên quan đến kết quả kinh doanh hàng quý của các doanh nghiệp kèm nhận định kỹ thuật nhằm mục đích hỗ trợ nhà đầu tư nắm bắt tin tức sớm hơn để ra quyết định.



Hoạt động TVCN bổ sung thêm nhận định thị trường đầu ngày và cổ phiếu được thuyết trình trong mỗi buổi Cafe Sáng để đội ngũ kinh doanh môi giới nắm bắt thị trường tốt hơn.



Hoạt động TVCN còn mở rộng thêm các kênh tương tác phổ biến hiện nay (Zalo, Facebook, MS Teams), giúp gia tăng tần suất, hiệu quả cung cấp thông tin tới nhà đầu tư và đội ngũ môi giới.

##### Phân tích và tư vấn đầu tư (PT&TVĐT)

Trong năm 2022, hoạt động PT&TVĐT đã cho ra mắt 01 báo cáo chiến lược năm, 10 báo cáo chiến lược định kỳ hàng tháng, 15 báo cáo phân tích doanh nghiệp và nhiều sản phẩm khác.

Bên cạnh các sản phẩm truyền thống đã khẳng định chất lượng trên thị trường giúp Khách hàng cập nhật thông tin doanh nghiệp và đưa ra các quan điểm đầu

**Đã phát hành 01 báo cáo chiến lược năm, 10 báo cáo chiến lược định kỳ hàng tháng, 15 báo cáo phân tích doanh nghiệp**







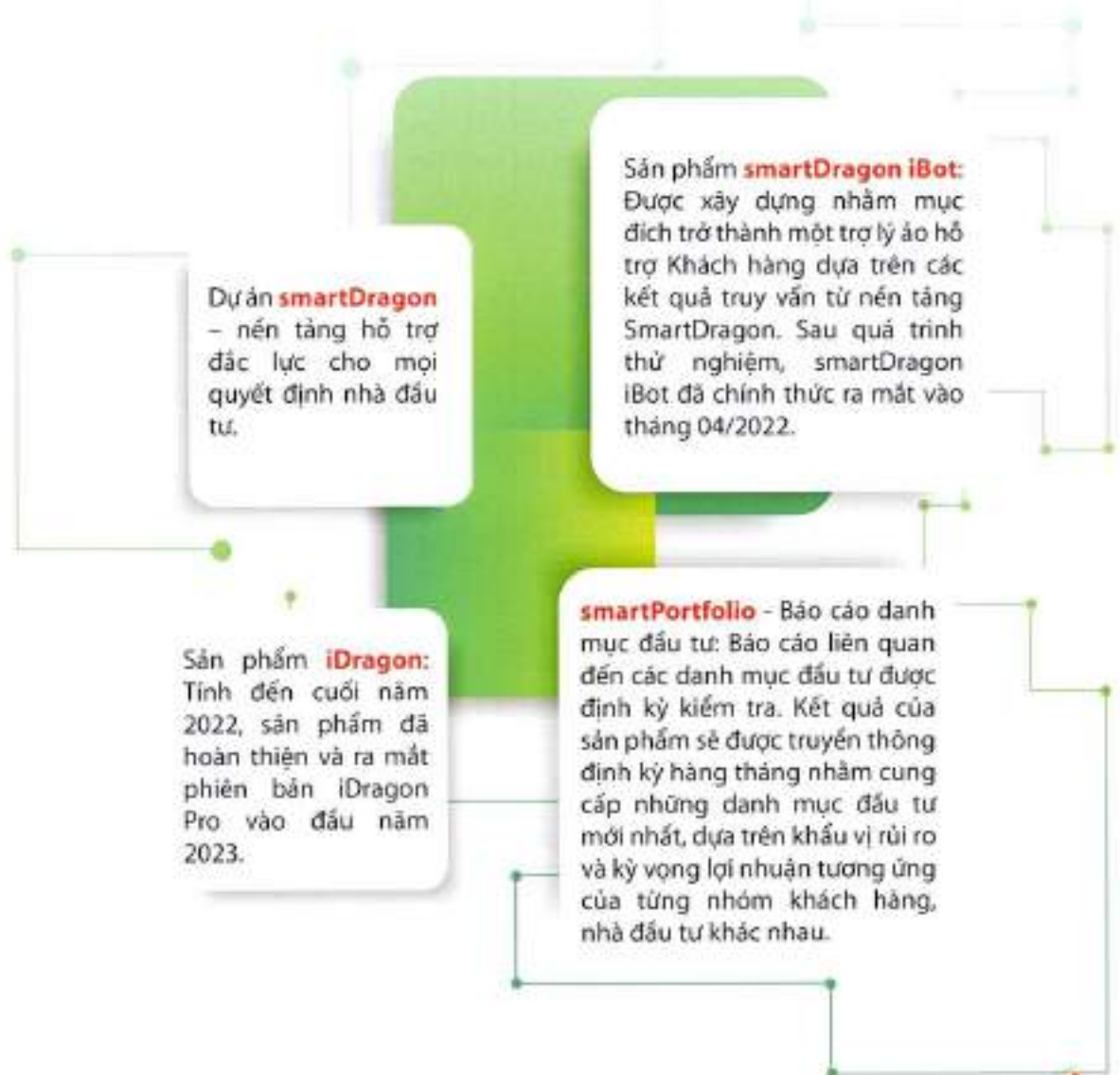
tư, hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư vẫn tiếp tục tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến với doanh nghiệp, diễn đàn đầu tư. Trong năm 2022, Rong Viet đã tổ chức được một chuyến tham quan ngành ngân hàng, đi thăm các ngân hàng khu vực phía Bắc và nhận được sự quan tâm, ủng hộ của đông đảo các quỹ đầu tư hàng đầu Việt Nam.

Trong năm 2022, hoạt động PT&TVĐT cũng đã xây dựng bộ sản phẩm đào tạo kiến thức phân tích đầu tư cho các đơn vị Khách hàng cá nhân của Rong Viet, góp phần xây dựng và quảng bá thương hiệu Rong Viet. Ngoài ra, việc cung cấp các báo cáo phân tích chuyên nghiệp cho đối tác đã giúp Rong Viet thu về gần 720 triệu đồng trong năm 2022.



### Nghiên cứu và Phát triển sản phẩm (NC&PTSP)

Nhằm mục tiêu cung cấp những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả tốt nhất cho Khách hàng, Rong Viet không ngừng đầu tư nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới nhằm mang lại trải nghiệm tối ưu nhất cho khách hàng. Trong năm 2022, hoạt động NC&PTSP đã cho ra mắt nhiều sản phẩm đổi mới và cải tiến, dần hoàn thiện và phát triển các sản phẩm trực tuyến trong hệ sinh thái Dragon của Công ty như:





## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỔNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

### 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 (tiếp theo)

#### 2.2. HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN

Năm 2022, tổng doanh thu hoạt động Dịch vụ chứng khoán (DVCK) đạt 374,9 tỷ đồng, hoàn thành 87,2% kế hoạch năm 2022 và tăng 21,9% so với năm 2021 (307,5 tỷ đồng). Doanh thu DVCK chiếm tỷ trọng 43,6% trong tổng doanh thu của Công ty. Trong đó, doanh thu từ hoạt động cho vay ký quỹ và ứng trước tiến bán là 365,9 tỷ đồng, đạt 88,6% kế hoạch năm, tăng 20% so với năm 2021 và chiếm 97,6% doanh thu hoạt động DVCK.

Dư nợ cho vay bình quân cả năm 2022 đạt 2.948 tỷ đồng, tăng 15,1% so với năm 2021 (2.561 tỷ đồng). Trong đó:



Trong năm 2022, lãi suất bình quân cho vay giao dịch ký quỹ và ứng trước của Rổng Việt được duy trì tương đối ổn định xoay quanh 11,5% - 12,5%/năm. Nguồn vốn huy động tài trợ hoạt động cho vay được Rổng Việt đảm bảo khả năng thanh khoản, an toàn tài chính và đảm bảo tính hiệu quả trong công tác sử dụng vốn tại Công ty.

Nhiều thời điểm trong năm 2022, thị trường chứng khoán Việt Nam hứng chịu những đợt sụt giảm rất mạnh và nhanh, nhưng nhờ chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ và hành động kịp thời trong việc xử lý tài sản thế chấp, Rổng Việt kịp thời thu hồi nợ đối với một số tài khoản có rủi ro cao, đảm bảo an toàn nguồn vốn cho Công ty.





### 2.3. HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

Tuy thị trường trong năm 2022 có nhiều diễn biến không thuận lợi ảnh hưởng đến cả ba kênh huy động vốn chính của nền kinh tế gồm thị trường chứng khoán điều chỉnh mạnh, Ngân hàng nhà nước tăng lãi suất điều hành và thị trường trái phiếu doanh nghiệp áp dụng các quy định mới, nhưng nhờ hệ thống Khách hàng hiện hữu và các sản phẩm, dịch vụ đa dạng, hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB) của Rống Việt ghi nhận 43,5 tỷ đồng doanh thu, tương đương 43,5% kế hoạch năm 2022 và bằng 69,4% so với năm 2021 (62,7 tỷ đồng).

Công tác phát triển Khách hàng vẫn được Công ty tập trung đẩy mạnh cho toàn bộ các mảng nghiệp vụ gồm tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn Mua bán & Sáp nhập (M&A), bảo lãnh phát hành và thu xếp vốn. Nhờ các thương vụ tư vấn, thu xếp vốn và tư vấn M&A thành công trong giai đoạn 2020-2022, Rống Việt tiếp tục được vinh danh là "Đơn vị tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2021 - 2022" tại diễn đàn M&A Việt Nam 2022 do Báo Đầu tư tổ chức.



Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% KH 2022	Thực hiện năm 2021	% TH 2022/2021
<b>Doanh thu</b>	<b>100,0</b>	<b>43,5</b>	<b>43,5%</b>	<b>62,7</b>	<b>69,4%</b>
Bảo lãnh, đại lý phát hành	61,5	25,8	42,0%	55,8	46,2%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	38,5	14,6	37,9%	6,6	221,2%
Tư vấn M&A	-	3,1	-	0,3	1.033,3%

### 2.4. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Với những diễn biến bất lợi và khó lường của thị trường chứng khoán năm 2022, doanh thu hoạt động Đầu tư của Rống Việt đạt 108,0 tỷ đồng, tương đương 38,3% kế hoạch năm 2022 và giảm 67,1% so với năm 2021 (328,2 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu từ đầu tư cổ phiếu là 55,7 tỷ đồng, giảm 81,3% so với năm 2021 (297,3 tỷ đồng); doanh thu mảng kinh doanh trái phiếu trong kỳ đạt 33,8 tỷ đồng, tăng 9,0% so với năm 2021 (31,0 tỷ đồng) và doanh thu từ hoạt động kinh doanh nguồn đạt 18,6 tỷ đồng.

Tổng kết năm 2022, hoạt động đầu tư ghi nhận chi phí tăng đột biến. Trong đó, Rống Việt phải trích thêm 248 tỷ đồng vào chi phí do đánh giá giảm danh mục tự doanh cuối kỳ và lỗ do bán tài sản tài chính ghi nhận 158,3 tỷ đồng. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh nguồn cũng không được thuận lợi khi nguồn vay từ nước ngoài gặp yếu tố bất lợi về chênh lệch tỷ giá và lãi suất ngoại tệ tăng, đẩy chi phí lãi vay lên cao.





## II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2022 (tiếp theo)

### 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 (tiếp theo)

#### 2.5. HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CHI NHÁNH

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam diễn biến không thuận lợi, hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ năm 2022 tuy có lợi nhuận nhưng đều giảm so với năm 2021.

Vào đầu Quý 4/2022, Rồng Việt chính thức khai trương và đưa vào hoạt động các Chi nhánh mới ở Vũng Tàu, Đồng Nai và Bình Dương. Mặc dù khai trương hoạt động trong giai đoạn thị trường rất khó khăn nhưng các Chi nhánh mới cũng đã có nhiều cố gắng trong tuyển dụng, đào tạo đội ngũ nhân sự và đẩy mạnh công tác phát triển Khách hàng.

## KHAI TRƯƠNG 3 Chi nhánh

CHI NHÁNH VŨNG TÀU



CHI NHÁNH ĐỒNG NAI



CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG





## 2.6. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CON

Trong năm 2022, Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rồng Việt (VDAM) đã hoàn tất thực hiện tái cơ cấu công ty, kiện toàn đội ngũ và hoàn thiện hệ thống quản trị đúng với quy định nhà nước liên quan đến hoạt động quản lý quỹ, cụ thể:

VDAM thực hiện tăng vốn điều lệ từ 40 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng;

Cuối tháng 11/2022, Quỹ Đầu tư Rồng Việt (RVIF) đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép thành lập với quy mô vốn là 50 tỷ đồng;

VDAM hoàn tất trang website thông tin doanh nghiệp mới và dự án phần mềm kế toán Bravo.



Thừa hưởng từ các dự án chuyển đổi số của Rồng Việt, VDAM đang từng bước áp dụng các ứng dụng công nghệ vào hoạt động mình, góp phần nâng cao năng suất lao động và hệ thống quản trị. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường chứng khoán sụt giảm mạnh và doanh thu hiện vẫn phụ thuộc chủ yếu vào hoạt động đầu tư, kết quả hoạt động của VDAM trong năm 2022 ghi nhận lỗ 12,5 tỷ đồng.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% KH 2022	Thực hiện năm 2021	% TH 2022/2021
<b>Doanh thu</b>	<b>17.573</b>	<b>3.362</b>	<b>19,0%</b>	<b>19.657</b>	<b>17,0%</b>
Hoạt động nghiệp vụ	1.523	222	13,6%	567	40,5%
Hoạt động tài chính	16.050	3.135	19,5%	19.091	16,3%
Khác	-	5	-	-	-
<b>Chi phí</b>	<b>10.361</b>	<b>19.163</b>	<b>184,8%</b>	<b>13.111</b>	<b>141,2%</b>
Chi phí tài chính	3.656	11.199	305,9%	4.708	231,8%
Chi phí quản lý	6.705	7.964	118,8%	8.403	90,5%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>7.212</b>	<b>(15.801)</b>	<b>-</b>	<b>6.547</b>	<b>-</b>
Chi phí thuế TNDN	1.442	(3.259)	-	996	-
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.769</b>	<b>(12.542)</b>	<b>-</b>	<b>5.550</b>	<b>-</b>





### III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### 1. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2021	+ / (-) %
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>4.022</b>	<b>3.920</b>	<b>2,6%</b>
1	Tiền và tương đương tiền	552	474	16,5%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.165	760	53,2%
3	Các khoản cho vay & dự phòng	2.252	2.656	(15,2%)
4	Tài sản ngắn hạn khác	53	30	75,4%
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>232</b>	<b>113</b>	<b>105,7%</b>
	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>4.254</b>	<b>4.033</b>	<b>5,5%</b>
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.171</b>	<b>2.387</b>	<b>(9,1%)</b>
1	Vay ngắn hạn	486	241	101,4%
2	Trái phiếu ngắn hạn	1.489	1.938	(23,2%)
3	Trái phiếu dài hạn	133	47	181,8%
4	Nợ phải trả khác	63	161	(60,8%)
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>2.083</b>	<b>1.646</b>	<b>26,6%</b>
	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4.254</b>	<b>4.033</b>	<b>5,5%</b>

#### Cơ cấu Tài sản

Tổng tài sản của Rong Viet tại 31/12/2022 đạt 4.254 tỷ đồng, tăng 5,5% so với đầu năm (4.033 tỷ đồng), trong đó:

- Tiền và tương đương tiền đạt 552 tỷ đồng;
- Các khoản đầu tư đạt 1.239 tỷ đồng (FVTPL là 625 tỷ đồng, AFS là 75 tỷ đồng và trái phiếu doanh nghiệp là 539 tỷ đồng);
- Các khoản cho vay (margin và ứng trước) đạt 2.252 tỷ đồng.



Về cơ cấu Tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu (94,5%) trong tổng tài sản và ghi nhận mức tăng nhẹ 3,0% trong năm 2022. Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản Rong Viet thể hiện tính thanh khoản cao đối với các khoản nợ ngắn hạn. Cụ thể trong năm 2022 tỷ số thanh khoản đạt 1,95 lần, góp phần đảm bảo các nghĩa vụ đối với chủ sở hữu trái phiếu và các đối tác chủ nợ khác. Tài sản dài hạn tăng 83,9% so với năm 2021, chủ yếu đến từ hoạt động góp vốn nhằm tăng vốn điều lệ cho Công ty quản lý Quỹ Rong Viet trong năm 2022.

#### Cơ cấu Nguồn vốn



Nợ phải trả của Rong Viet tại 31/12/2022 là 2.171 tỷ đồng, giảm 9,1% so với đầu năm (2.387 tỷ đồng), trong đó trái phiếu do Rong Viet phát hành là 1.622 tỷ đồng, giảm 18,3% so với đầu năm (1.985 tỷ đồng); nợ vay ngân hàng là 486 tỷ đồng, tăng 101,4% so với đầu năm (241 tỷ đồng). Trong năm, Rong Viet tận dụng tốt lãi suất chênh lệch giữa tiền cho vay và tiền đi vay. Cụ thể, mức chênh lệch lãi suất bình quân là 4,39%.

Vốn chủ sở hữu (VCSH) đạt 2.083 tỷ đồng, tăng 26,6% so với đầu năm (1.646 tỷ đồng), nhờ Rong Viet hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty từ 1.051 tỷ đồng lên 2.100 tỷ đồng.





## 2. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	ĐVT	Quy định	31/12/2022	Tuần thủ
Tỷ lệ an toàn tài chính	%	Trên 180%	433,59	Đạt
Tỷ lệ Tổng nợ/VCSH	Lần	Tối đa 5 lần	1,04	Đạt
Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	Lần	Tối đa bằng 1	0,51	Đạt
Giá trị còn lại của Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	Tối đa 50%	1,06	Đạt
Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết/VCSH	%	Tối đa 20%	9,74	Đạt
Giá trị đầu tư trái phiếu/VCSH	%	Tối đa 70%	25,71	Đạt
Giá trị đầu tư vào 01 tổ chức/VCSH của Rống Việt	%	TĐ 15% VCSH	5,83	Đạt
Tỷ lệ đầu tư/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của 1 tổ chức chưa niêm yết	%	Tối đa 15%	10,00	Đạt
Tỷ lệ đầu tư/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của 1 Công ty TNHH/Dự án KD	%	Tối đa 10%	-	Đạt
Giá trị đầu tư cổ phiếu, vốn góp, dự án Kinh doanh/VCSH	%	Tối đa 70%	33,52	Đạt



Năm 2022, Rống Việt luôn duy trì và đảm bảo các chỉ số tài chính ở mức tốt và ổn định, đáp ứng các quy định về hệ số an toàn tài chính, quản trị rủi ro & hạn chế đầu tư của cơ quan quản lý. Trong đó, **tỷ lệ an toàn tài chính là 433,59%, cao hơn nhiều so với quy định của Bộ Tài chính là 180%**.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH KHÁC	31/12/2022	31/12/2021	+ / (-) %
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
TS ngắn hạn/ Tổng tài sản	94,54%	97,20%	(2,7%)
TS dài hạn/ Tổng tài sản	5,46%	2,80%	95,0%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/ Tổng tài sản	51,04%	59,19%	(13,8%)
Nguồn VCSH/ Tổng tài sản	48,96%	40,81%	20,0%
Tổng nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,04	1,45	(28,3%)
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROAa)	(2,8%)	12,9%	-
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROEa)	(6,2%)	30,4%	-
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	(5,5%)	40,6%	-
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	(14,0%)	41,8%	-
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu EPS (VNĐ)	(548)	4.050	-
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần - BVPS (đồng)	9.919	15.659	(36,7%)





## IV. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### 1. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG TRONG NĂM

Với định hướng củng cố nền tảng và mở rộng quy mô, bên cạnh hàng loạt các Dự án Chuyển đổi số được triển khai và ra mắt trong năm 2022, Rống Việt tiếp tục thực hiện các khoản đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển của Công ty, từ mở rộng, cải tạo văn phòng, mua sắm trang thiết bị phục vụ công việc, thành lập các Chi nhánh mới đến đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng Công nghệ thông tin.

#### MỞ RỘNG, NÂNG CẤP VĂN PHÒNG LÀM VIỆC TẠI HỘI SỞ VÀ CHI NHÁNH HÀ NỘI



Văn phòng Chi nhánh Hà Nội

Nối tiếp năm 2021, năm 2022 Rống Việt tiếp tục tiến hành công tác mở rộng, cải tạo, nâng cấp văn phòng và trang thiết bị phục vụ công việc tại Hội sở và các Chi nhánh hiện hữu, nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển của Công ty, đặc biệt là đội ngũ nhân sự kinh doanh và nguồn nhân lực triển khai các dự án chuyển đổi số. Môi trường làm việc được thiết kế theo hướng văn phòng mở, tạo không gian làm việc linh hoạt, năng động giúp đội ngũ nhân sự gia tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.



Văn phòng Hội sở - TP.HCM

Cụ thể, Rống Việt trong năm đã thực hiện thuê mới, nâng cấp 783 m<sup>2</sup> văn phòng tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội với tổng chi phí đầu tư là **3,7 tỷ đồng**. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện rà soát, nâng cấp hệ thống Wifi, phương tiện làm việc và mua mới 100 laptop để đáp ứng cơ chế làm việc linh hoạt cho CBNV đội ngũ Kinh doanh Mỗi giới tại Hội sở.



Văn phòng Hội sở - TP.HCM







### THÀNH LẬP 03 CHI NHÁNH MỚI VÙNG TÀU, ĐỒNG NAI VÀ BÌNH DƯƠNG

Với sứ mệnh kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính và đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam, Rong Viet xác định Vùng Kinh tế Đông Nam Bộ nói chung và các tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương nói riêng là địa bàn chiến lược để mở rộng mạng lưới hoạt động, cung cấp các sản phẩm - dịch vụ tài chính chứng khoán cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Sau quá trình khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng, các địa phương được Rong Viet lựa chọn thành lập Chi nhánh đáp ứng các tiêu chí về tốc độ phát triển kinh tế cao, dân số đông và thu nhập bình quân thuộc nhóm dẫn đầu cả nước, thị trường tài chính - ngân hàng phát triển mạnh, có khá nhiều doanh nghiệp niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Các Chi nhánh mới đều tọa lạc tại các vị trí trung tâm tài chính, ngân hàng của địa phương. Văn phòng làm việc được Rong Viet đầu tư khang trang, hiện đại, đồng bộ về nhận diện thương hiệu và đáp ứng mọi nhu cầu giao dịch, đầu tư của Khách hàng với tổng chi phí đã thực hiện cho 03 Chi nhánh là **5,2 tỷ đồng**.



#### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI, số 155 Nguyễn Thái Học, Phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



#### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai



#### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hoà, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương





## IV. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

### 1. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG TRONG NĂM (tiếp theo)

#### ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP HỆ THỐNG HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (tiếp theo)

Hàng năm, Rong Viet xây dựng và phê duyệt Ngân sách đầu tư Công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động CNTT theo 03 mục tiêu chính:



Năm 2022, tổng giá trị đầu tư cho hệ thống hạ tầng CNTT của Rong Viet là **30,3 tỷ đồng**, được sử dụng để mua sắm, đầu tư mới thiết bị phần cứng, phần mềm, hệ thống máy chủ và dự phòng, bên cạnh đó là chi phí cho các dịch vụ bảo trì, hosting, DNS, đường truyền và chi phí đào tạo đội ngũ nhân sự CNTT.



### 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Với khát khao xây dựng Rong Viet trở thành định chế tài chính hàng đầu Việt Nam vào năm 2030, từ năm 2021 chiến lược Chuyển đổi số toàn diện với **04 mục tiêu trụ cột** đã được Rong Viet xây dựng và bắt tay vào thực hiện, gồm:



## 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)



Tiếp nối quá trình nghiên cứu và triển khai các Dự án Chuyển đổi số trong năm 2021, năm 2022 đánh dấu nhiều cột mốc quan trọng khi Rong Viet đẩy mạnh triển khai và giới thiệu đến Khách hàng và Cán bộ nhân viên (CBNV) nhiều sản phẩm, dịch vụ mới.

Theo đó, tổng ngân sách đã được đầu tư cho các Dự án Chuyển đổi số trong năm 2022 là gần 17 tỷ đồng.



Đồng thời, xác định công tác truyền thông nội bộ, đào tạo và hướng dẫn nhằm hướng đến việc thay đổi tư duy người dùng (Change Management) trong hành trình Chuyển đổi số là rất quan trọng, ảnh hưởng đến sự thành công của quá trình này, ngoài tổ chức đào tạo và hội thảo Workshop, Ban chuyển đổi số của Rong Viet đã thành lập một chuyên trang website nội bộ nhằm kịp thời cung cấp thông tin đến toàn đội ngũ CBNV hiểu và nắm đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng cũng như tiến trình thực thi từng dự án, sáng kiến số do HĐQT phê duyệt.





## IV. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

### 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)



Website mới còn được cải thiện đáng kể tốc độ tải trang, đáp ứng các tiêu chuẩn về SEO, khả năng tương tác với người dùng và nâng cao tính an toàn, bảo mật. Một yếu tố quan trọng khác là khả năng tương thích với các loại trình duyệt khác nhau, hoạt động tốt trên nhiều thiết bị phổ biến như máy tính bàn, laptop, điện thoại di động hay máy tính bảng, đồng thời tối ưu hóa tương thích của phiên bản Website dành cho di động, từ đó giúp người dùng có thể tương tác thuận tiện hơn mọi lúc, mọi nơi.

Trong năm, Rong Viet cũng đã chính thức ra mắt Website phiên bản mới tại địa chỉ [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn). Website mới của Rong Viet là một trong những dự án đầu tiên được triển khai trong hành trình chuyển đổi số nhằm mang đến những trải nghiệm mới đầy thú vị cho Khách hàng, nhà đầu tư. Website được xây dựng trên nền tảng cấu trúc và ngôn ngữ thiết kế hiện đại, giao diện thể hiện đồng bộ, hài hòa với màu sắc và quy chuẩn nhận diện thương hiệu, giúp đem đến sự chuyên nghiệp, tiện ích và thu hút với người dùng.

Tổng chi phí Rong Viet đầu tư xây dựng Website mới là **458 triệu đồng**.

### NHÓM 01 TỐI ƯU HÓA, XÂY DỰNG HỆ THỐNG VẬN HÀNH XUẤT SẮC

#### 1 DỰ ÁN VĂN PHÒNG SỐ - MICROSOFT 365

Được đưa vào sử dụng chính thức cho toàn hệ thống từ Hội sở, Chi nhánh đến Công ty thành viên của Rong Viet từ năm 2021, đến nay bộ giải pháp ứng dụng văn phòng toàn diện Microsoft 365 ngày càng được khai thác hiệu quả với hàng loạt tính năng hữu ích giúp cải thiện phương thức trao đổi, giao tiếp công việc liên phòng ban, lưu trữ, chia sẻ tài liệu nội bộ và truy cập thông tin được nhanh chóng, an toàn trên nhiều thiết bị.

Để tận dụng tối đa sức mạnh của hệ sinh thái Microsoft 365, trong năm Rong Viet cũng đã xây dựng chuyên trang nội bộ hướng dẫn chi tiết các ứng dụng, thực hiện các buổi truyền thông và tổ chức đào tạo giúp nâng cao hiệu quả sử dụng, giải quyết các tình huống công việc thực tế.





## 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

### NHÓM 01 TỐI ƯU HÓA, XÂY DỰNG HỆ THỐNG VẬN HÀNH XUẤT SẮC (tiếp theo)

#### 2 DỰ ÁN PHẦN MỀM QUẢN TRỊ NHÂN SỰ - HUMAN RESOURCES MANAGEMENT (HRM)

Sau hơn 01 năm triển khai, cuối năm 2022, hệ thống HRM đang được Rống Việt hoàn tất các giai đoạn kiểm thử cuối cùng trước khi chính thức ra mắt vào đầu năm 2023. Đây là dự án sẽ giúp thay đổi hành vi sử dụng hệ thống thông tin nhân sự của CBNV Rống Việt một cách toàn diện với khả năng quản trị, tra cứu thông tin nhân sự, hệ thống chấm công, tính lương,... được tự động hóa. Hệ thống HRM kết hợp cùng Hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon đánh dấu cột mốc quan trọng trong việc gia tăng trải nghiệm cho chính CBNV Công ty.



#### 3 DỰ ÁN HỆ THỐNG BÁO CÁO QUẢN TRỊ TOÀN DIỆN - BUSINESS INTELLIGENCE (BI)

Sau thời gian dài khảo sát, đánh giá các giải pháp BI hiện có trên thị trường, đặc biệt là đối với hoạt động của Công ty trong lĩnh vực chứng khoán, cuối năm 2022 Dự án BI được Rống Việt chính thức khởi động với mục tiêu ứng dụng các sản phẩm công nghệ chuyển đổi số trong việc thu thập, trích xuất, chuyển đổi, phân tích dữ liệu thô từ Kho dữ liệu (Data Warehouse) thành các bảng biểu báo cáo (Dashboard) trực quan, truyền tải thông tin có ý nghĩa, hỗ trợ đắc lực cho việc ra quyết định, nhằm tối ưu hóa hoạt động vận hành và kinh doanh của Công ty.

Dự án sẽ gồm 04 giai đoạn và hiện đang bước sang giai đoạn 2, với mục tiêu hoàn tất và đưa vào sử dụng từ cuối năm 2023.





## IV. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

### 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

#### NHÓM 02 GIA TĂNG TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG

##### 1 HỆ THỐNG ĐÀO TẠO CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN CỦA RÓNG VIỆT - eduDragon



Năm 2020 - 2021 là giai đoạn bùng nổ của thị trường chứng khoán Việt Nam khi liên tục thiết lập các kỷ lục mới cả về chỉ số và thanh khoản, kèm với đó là sự gia tăng nhanh chóng về số lượng tài khoản của lớp nhà đầu tư cá nhân mới (thế hệ F0). Với mục tiêu kịp thời trang bị kiến thức một cách chủ động, toàn diện cho các nhà đầu tư mới và cả những nhà đầu tư đã có kinh nghiệm trên thị trường, ngày 20/10/2022, Rống Việt chính thức cho ra mắt **Hệ thống đào tạo chứng khoán toàn diện**, miễn phí và hàng đầu Việt Nam – **eduDragon** tại địa chỉ website: [www.edu.vdsc.com.vn](http://www.edu.vdsc.com.vn) và hệ thống đào tạo trên nền tảng App **eduDragon** cho hệ điều hành iOS và Android dự kiến sẽ được chính thức triển khai trong năm 2023.

Tính đến 31/12/2022, chỉ sau hơn 02 tháng ra mắt, **eduDragon** đã thu hút được 3.300 nhà đầu tư đăng ký trải nghiệm, gồm cả Khách hàng hiện hữu và Khách hàng đăng ký mới, với tổng số lượt tham gia học đạt 17.502 lượt, bình quân mỗi bài giảng có 427 lượt nhà đầu tư tham gia.

Hệ thống cung cấp cho nhà đầu tư khả năng truy cập kho kiến thức đa dạng về tài chính, thị trường chứng khoán từ cơ bản đến nâng cao với 05 khóa học, 41 bài giảng bằng hình thức video trực quan, sinh động và sẽ liên tục được cập nhật, bổ sung các nội dung mới.



**5+**  
Khóa học

**41+**  
Bài giảng

**3.300 +**  
NĐT tham gia trải nghiệm

**17.502+**  
Số lượt tham gia học





## 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

### NHÓM 02 GIA TĂNG TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG

#### 2 PHẦN MỀM QUẢN LÝ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG CUSTOMER RELATIONSHIP MANAGEMENT (CRM)

Dự án CRM của Rong Viet được chính thức triển khai từ giữa năm 2022 với Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG là đơn vị tư vấn đồng hành dựa trên giải pháp và nền tảng công nghệ được cung cấp bởi Microsoft. Dự án được kỳ vọng sẽ tận dụng tối đa thông tin, quy trình, công nghệ và con người một cách chiến lược để quản lý, khai thác hiệu quả tập Khách hàng của Rong Viet, tập trung vào phục vụ, gia tăng sự hài lòng và cải thiện lòng trung thành của Khách hàng, qua đó gia tăng giá trị cho Công ty.



Đến cuối năm 2022, Dự án đã hoàn thành giai đoạn phân tích yêu cầu tài liệu và đang cùng KPMG triển khai thiết kế giải pháp. Hệ thống dự kiến sẽ đi vào hoạt động từ nửa cuối năm 2023.



#### 3 NÂNG CẤP GIAO DIỆN ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN iDragon

Với mong muốn không ngừng nâng cao chất lượng, gia tăng trải nghiệm người dùng và đem đến cho Khách hàng một ứng dụng chuyên nghiệp cùng bộ giao diện hiện đại, dễ sử dụng, từ đầu năm 2022 Rong Viet đã triển khai Dự án nâng cấp giao diện cho ứng dụng giao dịch **iDragon** của Công ty, với phong cách thiết kế chủ đạo hướng đến sự đơn giản, gọn gàng và nhất quán.



Quá trình phát triển và nâng cấp được dựa trên kết quả các khảo sát, đánh giá trải nghiệm của Khách hàng, từ đó từng bước xác định các câu chuyện người dùng (user story), đo lường hiệu quả tại mỗi điểm chạm (touch-points),... để thấu hiểu những mong đợi tiềm ẩn của Khách hàng. Sau nhiều tháng triển khai, vào cuối tháng 12/2022, ứng dụng **iDragon** hoàn toàn mới đã được phát hành nội bộ để ghi nhận những phản hồi, đánh giá từ CBNV và có những hoàn thiện cuối cùng trước khi chính thức đến tay Khách hàng vào ngày 01/03/2023.



## IV. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

### 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

#### NHÓM 3 PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG, MÔ HÌNH KINH DOANH MỚI

##### 1 NỀN TẢNG HỖ TRỢ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ - SMARTDRAGON - eduDragon

Ra mắt vào ngày 24/10/2022, **Nền tảng hỗ trợ phân tích đầu tư chứng khoán smartDragon** ([www.smartdragon.vdsc.com.vn](http://www.smartdragon.vdsc.com.vn)) là một thành viên trong Hệ sinh thái Tài chính – Đầu tư của Rống Việt, cung cấp các công cụ phân tích cổ phiếu và những ý tưởng đầu tư mới cho cả nhà đầu tư chuyên nghiệp lẫn mới tiếp cận thị trường.

Rống Việt phát triển **smartDragon** với mục tiêu trở thành một nền tảng hỗ trợ đắc lực cho mọi quyết định đầu tư với 5 công cụ vượt trội:



**smartInvest: Hệ thống biểu đồ phân tích doanh nghiệp và thông tin cổ phiếu**

Cung cấp đa dạng các mẫu biểu đồ tài chính được thể hiện một cách trực quan, sinh động. Các chỉ số tài chính, báo cáo tài chính được cập nhật liên tục, chính xác giúp nhà đầu tư đánh giá một cách chuyên sâu và nắm bắt rõ nội tại doanh nghiệp.



**smartScore: Đánh giá và xếp hạng cổ phiếu**

Công cụ giúp nhà đầu tư dễ dàng tìm kiếm và đánh giá các cơ hội đầu tư hấp dẫn trên thị trường nhờ hệ thống chấm điểm cổ phiếu dựa trên 03 nhóm tiêu chí nền tảng là Định giá, Chất lượng và Động lượng.



**smartTrade: Hỗ trợ đưa ra quyết định đầu tư thông minh**

Công cụ được xây dựng dựa trên các thuật toán phân tích kỹ thuật chuyên sâu, cập nhật liên tục dựa trên biến động giá cổ phiếu để đưa ra các khuyến nghị giao dịch tối ưu cho nhà đầu tư như Mua, Bán, Theo dõi, Tích lũy,...



**smartPortfolio: Đề xuất danh mục đầu tư theo từng khẩu vị rủi ro**

Đối với những nhà đầu tư không có nhiều thời gian để nghiên cứu, phân tích từng mã cổ phiếu, đây là công cụ đắc lực để lựa chọn và tối ưu hóa danh mục đầu tư, dựa trên kỳ vọng lợi nhuận và khẩu vị rủi ro của từng nhà đầu tư thông qua 03 nhóm danh mục chính: Thận trọng, Cân bằng và Tăng trưởng.



**smartDragon iBot: Trợ lý ảo hỗ trợ tư vấn đầu tư trên Telegram**

Công cụ giúp nhà đầu tư tương tác ngay trên ứng dụng Telegram để tìm kiếm, tra cứu tin tức và dữ liệu về thị trường, thông tin khuyến nghị cổ phiếu một cách tiện lợi, nhanh chóng và chính xác.





## 2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

### NHÓM 3 PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG, MÔ HÌNH KINH DOANH MỚI

#### 2 DỰ ÁN PLATFORM ĐẦU TƯ

Dự án được xây dựng nhằm phục vụ Khối Đầu tư của Rong Viet hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ tự doanh, các quy định về sử dụng vốn và tài sản để kinh doanh tự doanh; Quản lý số liệu giao dịch tự doanh, xây dựng hệ thống báo cáo phân tích và định hướng hành động tự doanh; Quy trình quản lý rủi ro và các khuyến cáo nhằm bảo toàn vốn và tránh xung đột lợi ích giữa thực hiện giao dịch cho Khách hàng và cho hoạt động tự doanh của Công ty. Dự án đang trong quá trình hoàn thiện tài liệu đặc tả và sẽ được đội ngũ Công nghệ thông tin của Rong Viet tự phát triển (in-house).



### NHÓM 4 XÂY DỰNG HẠ TẦNG & AN NINH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VỮNG MẠNH

Nhận thức được tầm quan trọng của việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin giúp các hệ thống vận hành ổn định và suôn sẻ, qua đó đảm bảo sự hài lòng và trải nghiệm của Khách hàng, trong năm 2022 Rong Viet đã khởi động việc nghiên cứu khả thi và triển khai các Dự án gồm:

#### 1 DỰ ÁN XÂY DỰNG NỀN TẢNG DỮ LIỆU TOÀN DIỆN - DATA WAREHOUSE

Xây dựng hệ thống Data Warehouse tại Việt Nam hiện là một xu thế tất yếu trong quá trình chuyển đổi số và Rong Viet là một trong những công ty chứng khoán tiên phong trong việc triển khai nền tảng này. Dự án chính thức khởi động vào tháng 09/2022 với đối tác tư vấn, triển khai đồng hành cùng Rong Viet là Công ty TNHH Công nghệ và Giải pháp CMC Sài Gòn, kết hợp với nền tảng công nghệ dữ liệu và AI của IBM Việt Nam.

Dự án được kỳ vọng tạo ra một Kho dữ liệu toàn diện, tích hợp lưu trữ mọi thông tin về các mảng nghiệp vụ khác nhau của Rong Viet từ những bộ phận thuộc Khối kinh doanh, Khối hỗ trợ kinh doanh, Tài chính, Nhân sự trên các hệ thống phần mềm như CRM, ERP, HRM,... Data Warehouse còn là cốt lõi cho hệ thống báo cáo quản trị BI giúp phân tích và báo cáo dữ liệu, cung cấp cho Ban lãnh đạo Rong Viet những số liệu, thông tin cần thiết cho việc ra quyết định. Dự án dự kiến hoàn thành vào giữa năm 2023.



#### 2 DỊCH VỤ GIÁM SÁT AN TOÀN THÔNG TIN (SECURITY OPERATIONS CENTER – SOC)

Dự án được thực hiện nhằm tăng cường hệ sinh thái an ninh cho Công ty, theo dõi – giám sát, truy vết, phân tích xử lý và phản ứng với các sự cố, duy trì sự ổn định của hệ thống và đưa ra hành động phù hợp khi có xâm nhập xảy đến, đảm bảo an toàn thông tin.





## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Với định hướng hoạt động năm 2022 là “**Củng cố nền tảng – Mở rộng quy mô – Gia tăng hiệu quả**”, Rống Việt đã nỗ lực và thực hiện tốt hai nhóm mục tiêu đầu:

1



### Củng cố các nền tảng

Như đã trình bày chi tiết ở các nội dung trên, năm 2022, Rống Việt đã thực hiện tốt việc củng cố các nền tảng về cơ sở vật chất, hoàn thiện bộ máy nhân sự, cơ chế chính sách và hệ thống quy định, văn bản nội bộ; triển khai đồng bộ hệ thống nhận diện thương hiệu trên tất cả các kênh truyền thông cũng như ra mắt Website mới với nền tảng cấu trúc và ngôn ngữ thiết kế hiện đại. Đồng thời, tăng cường đầu tư, mở rộng hệ thống sản phẩm, dịch vụ dựa trên việc nâng cấp hạ tầng công nghệ gắn liền với quá trình chuyển đổi số theo định hướng chiến lược đã đề ra.

Với việc thị trường có những bất ổn và diễn biến khó lường trong năm qua, việc nhận định, dự báo chưa chuẩn xác và hành động chưa dứt khoát, kịp thời trong hoạt động đầu tư đã khiến cho mục tiêu hiệu quả kinh doanh Rống Việt chưa đạt được như kỳ vọng. Tổng doanh thu hợp nhất của Rống Việt năm 2022 đạt 860,9 tỷ đồng, giảm 18,3% so với cùng kỳ và hoàn thành 72% kế hoạch năm. Tổng chi phí hợp nhất ghi nhận 1.013,8 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2021, trong đó một phần tỷ trọng lớn đến từ khoản lỗ và chi phí dự phòng của hoạt động đầu tư. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Rống Việt ghi nhận âm 115 tỷ đồng, không hoàn thành kế hoạch đề ra.

Mặc dù vậy, với những việc đã làm được trong năm qua và định hướng chiến lược được xác lập cho giai đoạn sắp tới, Ban lãnh đạo Rống Việt đánh giá Rống Việt đã vững vàng vượt qua một năm đầy sóng gió; tất cả các mặt tổ chức, hoạt động được duy trì ổn định, nền tảng tiếp tục được củng cố vững chắc và sẵn sàng cho

2



### Mở rộng quy mô

Năm 2022, Rống Việt đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 2.100 tỷ đồng; tăng vốn Công ty Quản lý quỹ Rống Việt lên 60 tỷ đồng và hoàn tất thành lập Quỹ đầu tư Rống Việt (RVIF); chính thức đưa vào hoạt động 03 chi nhánh mới tại Vũng Tàu, Đồng Nai và Bình Dương; nâng cấp, mở rộng mặt bằng tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội để tạo môi trường làm việc ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô nhân sự, đặc biệt là đội ngũ kinh doanh và nguồn nhân lực triển khai các dự án chuyển đổi số.



những bước phát triển tiếp theo. Kết thúc năm 2022, tỷ lệ an toàn tài chính của Rống Việt đạt 433,6% và luôn duy trì cao hơn 2-3 lần so với mức quy định 180%. Tỷ lệ Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu ở mức thấp (1,04 lần), đảm bảo sự ổn định và an toàn trong mọi hoạt động.



## 1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

#### DOANH THU

Tổng doanh thu hợp nhất của Rống Việt trong năm 2022 đạt 860,9 tỷ đồng, tương đương 72% kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra (1.193,6 tỷ đồng), giảm 18,3% so với thực hiện năm 2021 (1.054 tỷ đồng). Trong đó, đóng góp từ các mảng hoạt động lần lượt như sau:



#### 1 Hoạt động Kinh doanh Môi giới

Doanh thu đạt 290,6 tỷ đồng, hoàn thành 83% kế hoạch năm 2022 và giảm 7,5% so với năm 2021 (314,3 tỷ đồng).



#### 2 Hoạt động Dịch vụ chứng khoán

Doanh thu đạt 374,9 tỷ đồng, hoàn thành 87% kế hoạch năm 2022 và tăng 21,9% so với năm 2021 (307,5 tỷ đồng).

Giá trị giao dịch của toàn thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2022 không còn duy trì được mức cao của năm 2021, mà ngược lại thể hiện xu hướng giảm dần về cuối năm với giá trị giao dịch bình quân/phiên cả năm chỉ đạt hơn 20 ngàn tỷ đồng, tương ứng mức giảm khoảng 25% so với 2021, đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu hoạt động môi giới của các công ty chứng khoán trên thị trường.

Theo đó, Rống Việt mặc dù đã nỗ lực trong công tác phát triển Khách hàng (với 13.729 tài khoản mở mới), duy trì và cải thiện thị phần môi giới (bình quân cả năm đạt 1,73% và lọt vào Top10 thị phần môi giới cổ phiếu tại sàn HSX Quý 4/2022), không ngừng cải tiến, cung cấp cho Khách hàng hàng loạt sản phẩm, dịch vụ mới (trợ lý ảo smartDragon iBot, nền tảng hỗ trợ đầu tư smartDragon, hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon,...), kết quả hoạt động Kinh doanh Môi giới vẫn chịu tác động chung và chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.



Bên cạnh hoạt động Kinh doanh Môi giới, hoạt động Dịch vụ chứng khoán cũng chịu chung tác động từ việc sụt giảm thanh khoản của thị trường, một trong những nguyên nhân chính dẫn đến nhu cầu vay margin, ứng trước tiền bán của nhà đầu tư sụt giảm, đi kèm với đó là áp lực bán giải chấp xử lý tài sản đảm bảo. Tuy nhiên, nhờ luôn đề cao tính thận trọng và an toàn trong hoạt động cho vay, tuân thủ các nguyên tắc, quy định về hạn mức cho vay và nỗ lực duy trì mức lãi suất cho vay ổn định nhằm hỗ trợ Khách hàng, hoạt động Dịch vụ chứng khoán của Rống Việt vẫn ghi nhận doanh thu khả tích cực và hoàn thành kế hoạch được giao.



## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

### 1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (tiếp theo)

#### 1.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)



##### Hoạt động Ngân hàng đầu tư

Doanh thu đạt 43,5 tỷ đồng, hoàn thành 43,5% kế hoạch năm 2022 và giảm 30,5% so với năm 2021 (62,7 tỷ đồng).

Chịu tác động chung từ bối cảnh khó khăn của thị trường trong việc tiếp cận nguồn vốn, áp lực từ việc tái cấu trúc, cơ cấu lại tài sản, tìm kiếm nguồn vốn đầu tư thay thế của nhiều doanh nghiệp cùng việc Ngân hàng Nhà nước tăng lãi suất điều hành và duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt trong năm 2022, tiến độ triển khai các thương vụ tư vấn, thu xếp vốn của Rống Việt bị ảnh hưởng và chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu để ra.

Tuy nhiên, với nền tảng Khách hàng đa dạng và trung thành, hệ thống sản phẩm dịch vụ đa dạng, các thương vụ tư vấn, thu xếp vốn và tư vấn M&A đã hoàn thành trong giai đoạn 2020 – 2022, Rống Việt tiếp tục được vinh danh là Đơn vị tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2021 – 2022 tại diễn đàn M&A Việt Nam 2022 do Báo Đầu tư tổ chức.



##### Hoạt động Đầu tư

Doanh thu đạt 108,0 tỷ đồng, hoàn thành 38% kế hoạch năm 2022 và giảm 67,1% so với năm 2021 (328,2 tỷ đồng).



Định hướng kinh doanh của Rống Việt năm 2022 tập trung một phần khá lớn nguồn lực cho hoạt động Đầu tư với mức khẩu vị rủi ro cao hơn trung bình ngành, dựa trên nền tảng phân tích bài bản, chuyên sâu từ vĩ mô, ngành đến lựa chọn doanh nghiệp. Tuy nhiên, với những diễn biến không thuận lợi của thị trường khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8% so với đầu năm (mức giảm mạnh nhất kể từ năm 2008), hoạt động đầu tư tự doanh cổ phiếu bị ảnh hưởng cả về doanh thu và áp lực trích lập chi phí dự phòng đánh giá giảm danh mục tự doanh, ghi nhận phát sinh lỗ hoạt động bán tài sản tài chính. Bên cạnh đó, với việc tỷ giá đồng USD biến động mạnh và lãi suất khoản vay ngoại tệ tăng, hoạt động kinh doanh nguồn của Rống Việt cũng không đạt kỳ vọng. Do đó, hoạt động Đầu tư của Rống Việt trong năm 2022 chưa thể hoàn thành mục tiêu để ra.





### Hoạt động kinh doanh khác

Doanh thu đạt 43,8 tỷ đồng, hoàn thành 139,1% kế hoạch năm 2022 và tăng 6,1% so với năm 2021 (41,3 tỷ đồng).

Như vậy, trong bối cảnh thị trường có những diễn biến không thuận lợi, đa phần các hoạt động kinh doanh của Rong Viet đều bị ảnh hưởng, từ đó dẫn đến thay đổi trong cơ cấu doanh thu so với năm 2021. Doanh thu năm 2022 tập trung ở hoạt động Kinh doanh Môi giới và Dịch vụ chứng khoán, trong khi đóng góp từ hoạt động Ngân hàng đầu tư và Đầu tư bị thu hẹp.



### CHI PHÍ

**Tổng chi phí hợp nhất của Rong Viet trong năm 2022 ghi nhận là 1.013,8 tỷ đồng, bằng 147% kế hoạch năm 2022 (689,6 tỷ đồng) và tăng 95% so năm 2021 (520 tỷ đồng).**

Trong đó, chi phí trực tiếp gắn liền với hoạt động kinh doanh là 883,2 tỷ đồng, chiếm 87,1% tổng chi phí và tăng 121% so với năm 2021 (399,6 tỷ đồng). Còn lại, chi phí quản lý công ty chứng khoán trong kỳ là 130,6 tỷ đồng, chiếm 12,8% tổng chi phí và tăng 8,5% so với năm 2021 (120,5 tỷ đồng). Chi phí trực tiếp các mảng hoạt động chính lần lượt như sau:

Trong nhóm chi phí trực tiếp kinh doanh, chi phí lãi vay, chi phí nhân viên và chi phí liên quan đến hoạt động đầu tư là những khoản chiếm tỷ trọng lớn. Cụ thể, chi phí đầu tư chiếm 48,5% chi phí hoạt động với việc ghi nhận khoản lỗ bán tài sản tài chính FVTPL (158 tỷ đồng), chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL (248 tỷ đồng).

Chi phí quản lý thấp hơn mức kế hoạch để ra 5,8% tuy nhiên vẫn tăng 8,5% so với thực hiện năm 2021. Trong đó, Công ty không thực hiện trích thù lao mới cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2022 (mà sử dụng nguồn dự phòng từ các năm trước) vì lợi nhuận không đạt kế hoạch để ra. Việc chi phí quản lý gia tăng phù hợp định hướng của Ban lãnh đạo Rong Viet trong giai đoạn 2021 – 2025 với việc không ngừng nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ, tăng cường triển khai các dự án chuyển đổi số, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới và mở rộng mạng lưới hoạt động.

Ngoài ra, nhờ công tác quản trị rủi ro chặt chẽ, trong năm 2022 Rong Viet chỉ để phát sinh 01 khoản dự phòng nợ xấu phải trích lập với số dư hơn 122 triệu đồng.



- ① Hoạt động Kinh doanh Môi giới: 164,0 tỷ đồng, tương đương 77,4% kế hoạch năm 2022 và giảm 10,9% so với năm 2021.
- ② Hoạt động Dịch vụ chứng khoán: 235,5 tỷ đồng, tương đương 85,5% kế hoạch năm 2022 và tăng 34,4% so với năm 2021.
- ③ Hoạt động Ngân hàng đầu tư: 30,1 tỷ đồng, tương đương 64,7% kế hoạch năm 2022 và giảm 11,7% so với năm 2021.
- ④ Hoạt động Đầu tư: 428,1 tỷ đồng, tăng 441 tỷ đồng so với năm 2021.





## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

### 1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (tiếp theo)

#### 1.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

##### LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Như vậy, với việc doanh thu sụt giảm và chi phí gia tăng, Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 của Rong Viet ghi nhận âm (115) tỷ đồng và không đạt kế hoạch được ĐHCĐ đề ra. Mặc dù một phần kết quả kinh doanh đến từ những tác động khách quan, Ban điều hành Rong Viet xin nhận trách nhiệm trong việc đưa ra những nhận định, dự báo chưa lường hết được những biến động bất ngờ của thị trường, cũng như chưa thật sự dút khoát, kịp thời trong quản trị hoạt động đầu tư. Đây sẽ là những bài học kinh nghiệm quý giá cho đội ngũ lãnh đạo, ban điều hành Rong Viet trong tương lai.

Nhìn về mặt tích cực, trong năm 2022 Rong Viet đã thực hiện tốt 02 nhóm mục tiêu Cùng cố nền tảng và

Mở rộng quy mô. Đây sẽ là cơ sở vững chắc để Rong Viet xây dựng lợi thế cạnh tranh về dài hạn, với 03 yếu tố trụ cột là Con người – Hệ thống – Công nghệ. Ngoài ra, triển vọng kinh tế thế giới, Việt Nam và đặc biệt là thị trường chứng khoán về dài hạn vẫn rất tiềm năng, là cơ sở vững chắc để Rong Viet vững tin vào định hướng chiến lược đã đề ra, trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030.

**Trong năm 2022, Rong Viet cũng đã thực hiện nộp thuế cho Ngân sách nhà nước tổng cộng 21,3 tỷ đồng. Thu nhập bình quân tháng/CBNV trong năm 2022 đạt 41 triệu đồng/người/tháng.**





## 1.2. KHÁCH HÀNG

Tính đến 31/12/2022, giá trị tài sản ròng (Net Asset Value – NAV) của khách hàng tại Rong Viet đạt 42.329 tỷ đồng, giảm 42,1% so với đầu năm (73.100 tỷ đồng) và Rong Viet quản lý tổng cộng 112.179 tài khoản khách hàng, tăng 13.729 tài khoản so với cuối năm 2021 (98.450 tài khoản).

Các ứng dụng do Rong Viet phát triển trên nền tảng công nghệ như smartDragon iBot – Trợ lý ảo đầu tư chuyên nghiệp, smartTrade – Cập nhật khuyến nghị Mua/Bán, smartPortfolio – Danh mục đầu tư khuyến nghị hàng tháng,... được triển khai trong năm 2022 đã hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh môi giới, phát triển khách hàng và bước đầu nhận được những phản hồi tích cực từ Khách hàng.

Việc chính thức đưa vào hoạt động 03 Chi nhánh mới (Vũng Tàu, Đồng Nai và Bình Dương) tại các địa bàn kinh tế phát triển khu vực phía Nam nhằm cung cấp các giải pháp, sản phẩm dịch vụ tài chính – chứng khoán phù hợp, đáp ứng nhu cầu về tài chính và đầu tư của cộng đồng doanh nghiệp, quý Khách hàng và đối tác tại địa phương. Bên cạnh đó, Rong Viet cũng triển khai nhiều chương trình, chính sách ưu đãi đặc biệt cho Khách hàng mở tài khoản tại các Chi nhánh mới.

Trong năm 2022, Rong Viet tiếp tục duy trì hoạt động truyền thông đối với các kênh mạng xã hội, gồm kênh Zalo với 4.700 người quan tâm và theo dõi, kênh Fanpage Facebook CTCP Chứng khoán Rong Viet có hơn 26.500 lượt thích và kênh LinkedIn có 2.170 người theo dõi.

## 1.3. QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Hoạt động quản trị nội bộ của Rong Viet trong năm 2022 tiếp tục tập trung chính vào hoạt động Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Tài chính kế toán đã phối hợp chặt chẽ trong việc quản trị các chi phí phát sinh từ các đơn vị, đồng thời đảm bảo tính minh bạch về việc sử dụng nguồn vốn của Rong Viet trong hoạt động nội bộ.

Bên cạnh đó, đội ngũ công nghệ thông tin Rong Viet đã xây dựng hệ thống quản lý nội bộ nhằm kiểm soát chứng từ chặt chẽ, chính xác và tiến hành rà soát phân quyền lại các tài khoản của cán bộ nhân viên nhằm tăng tính bảo mật. Ngoài ra, các dự án chuyển đổi số như hệ thống báo cáo quản trị toàn diện (BI), hệ thống quản trị nhân sự (HRM) đang được tích cực triển khai và sẽ đóng vai trò quan trọng trong công tác quản trị, điều hành của Rong Viet.



Với sự gia tăng nhanh chóng và ngày càng chiếm tỷ trọng lớn của nhóm Khách hàng cá nhân, đặc biệt là Khách hàng cá nhân thuộc tầng lớp trung lưu, Rong Viet ý thức rõ tầm quan trọng của việc áp dụng chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ vào hoạt động chăm sóc, cá nhân hóa và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng. Dự án hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM) được Rong Viet triển khai từ năm 2022 và dự kiến chính thức áp dụng từ nửa cuối năm 2023 sẽ cung cấp công cụ giúp Rong Viet quản trị quan hệ khách hàng và tối ưu hóa quy trình chăm sóc khách hàng một cách chuyên nghiệp, với đầy đủ 03 tính năng: Sales, Marketing và Customer Service. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng các bộ phận làm việc trực tiếp với Khách hàng (đội ngũ chuyên viên tư vấn đầu tư, giao dịch viên) bằng cách nâng cao giá trị đạo đức và chuyên môn của từng thành viên Rong Viet. Định kỳ tiến hành các cuộc thăm dò ý kiến Khách hàng về công tác chăm sóc khách hàng, về hiệu quả các ứng dụng trực tuyến (iDragon, smartDragon,...) nhằm khắc phục, cải tiến năng lực phục vụ và gia tăng độ hài lòng của khách hàng Rong Viet.





## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

### 1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (tiếp theo)

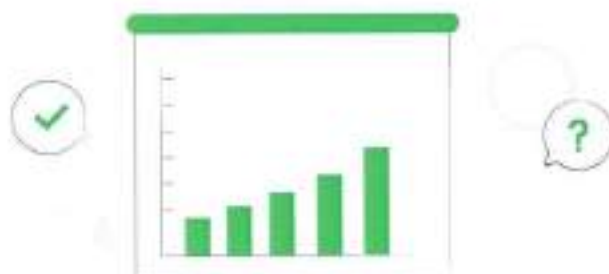
#### 1.4. HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Với mục tiêu xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và văn hóa doanh nghiệp nhân văn, thu hút được những nhân sự có năng lực, nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp, trong năm 2022, công tác học hỏi và phát triển của Róng Việt tập trung vào hoạt động đào tạo nhân sự, xây dựng văn hóa Róng Việt và triển khai các dự án chuyển đổi số.

Hoạt động đào tạo tiếp tục ưu tiên cho mục tiêu tăng số lượng cán bộ nhân viên được cấp chứng chỉ hành nghề, đào tạo kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý và các kỹ năng mềm thông qua chuỗi chương trình Workshop nội bộ được tổ chức liên tục với chủ đề đa dạng: Chia sẻ kiến thức tổng quan và hướng dẫn tự học Power BI; Chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ; Chia sẻ kinh nghiệm trong việc chăm sóc và phát triển khách hàng; Kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp; Digital Marketing; Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng hệ thống Email Marketing; Giới thiệu hệ thống đào tạo chứng khoán trực tuyến – eduDragon; Thư viện sản phẩm dịch vụ “Một điểm chạm – Vạn điều hay”; Bí quyết bảo vệ “Tài sản thông tin” trước những kẻ tấn công mạng; Khởi động kế hoạch Digital Sales; Giới thiệu các sản phẩm trải nghiệm; Nghề Môi giới “vào hạ”; Chuỗi chương trình giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ nổi bật và hướng dẫn người dùng khai thác hiệu quả những tính năng để tư vấn đến Khách hàng; Nghệ thuật bán hàng qua điện thoại.

Điểm nhấn của hoạt động đào tạo trong năm 2022 còn đến từ việc triển khai thành công hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon với loạt bài giảng đào tạo từ đào tạo nhập môn, giới thiệu sản phẩm dịch vụ cho đến các khóa học về tài chính, chứng khoán, phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật,... Hệ thống eduDragon là điểm nhấn nổi bật của Róng Việt trong năm qua và là một trong những hệ thống rất hữu ích mà bất cứ doanh nghiệp tài chính nào cũng cần có để đào tạo kiến thức cho khách hàng cùng đội ngũ CBNV với quy mô ngày càng lớn.

Không chỉ vậy, Róng Việt đã và đang tập trung khai thác, phát triển có hiệu quả hơn các tính năng của ứng dụng Văn phòng số Microsoft 365, dự án nền tảng hỗ trợ đầu tư smartDragon, vận hành Website mới với giao diện thân thiện, hiện đại, chuẩn bị ra mắt dự án quản trị nhân sự HRM và khởi động hàng loạt các dự án quan trọng khác cho thấy công tác học hỏi và phát triển trong năm 2022 đã được Róng Việt thực hiện tốt, hướng đến hoàn thiện, tối ưu vận hành hệ thống và không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự.







## 2. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KHÁC

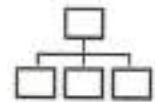
### 2.1. HOÀN THIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ CẢI TIẾN QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

Năm 2022, Róng Việt tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty theo định hướng đã triển khai từ năm 2021 với việc phân tách đơn vị, phòng ban thành các Khối Kinh doanh, Khối Hỗ trợ kinh doanh, Khối Hỗ trợ vận hành và Khối Giám sát tuân thủ để cụ thể vai trò, nhiệm vụ của từng bộ phận theo hướng tối ưu, hiệu quả và phù hợp với quy mô hoạt động. Theo đó, trong năm 2022 Công ty thực hiện một số điều chỉnh, bổ sung sau:



Bổ sung hoạt động "Quản lý tài sản" vào Khối Kinh doanh trong Sơ đồ tổ chức Công ty, với đơn vị phụ trách là công ty con – Công ty Quản lý quỹ Róng Việt (VDAM);

Tách hoạt động "Phát triển kinh doanh" thành một đơn vị độc lập trực thuộc Khối Hỗ trợ kinh doanh để tăng cường vai trò hỗ trợ cho toàn bộ các hoạt động kinh doanh của Công ty, cũng như thúc đẩy các hoạt động huy động nguồn, tìm kiếm đối tác;



Đổi tên Phòng "Truyền thông & Thương hiệu" thành Phòng "Marketing & Truyền thông" nhằm cụ thể hóa vai trò và đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động marketing;

Sắp xếp lại sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Chi nhánh căn cứ theo quy mô hoạt động của mỗi Chi nhánh, được cụ thể hóa bằng việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh, Phòng giao dịch thay thế các văn bản cũ đã không còn phù hợp.





## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

### 2. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KHÁC (tiếp theo)

#### 2.1. HOÀN THIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ CẢI TIẾN QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

Trong năm, Rong Viet cũng đã rà soát và sửa đổi về phạm vi, nội dung ủy quyền điều hành hoạt động Công ty cho Tổng Giám đốc nhằm gia tăng tính trách nhiệm và chủ động trong hoạt động quản trị điều hành; sửa đổi và ban hành Quy chế Tài chính, Quy chế tiền lương, để phù hợp với quy mô hoạt động và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Về các cơ chế, quy định, quy trình nghiệp vụ nội bộ, Rong Viet đã xây dựng tương đối đầy đủ, hoàn chỉnh quy trình, cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, mọi công việc được triển khai một cách thuận lợi với hướng dẫn chi tiết, các đầu mối phê duyệt, kiểm soát chặt chẽ. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tận dụng sức mạnh của nền tảng Microsoft 365 để chuyển dẫn các công việc hỗ trợ qua nền tảng web, app nhằm nâng cao khả năng tiếp nhận và xử lý nhanh chóng yêu cầu từ các Đơn vị như đề nghị mua sắm tài sản, văn thư, đặt văn phòng phẩm, hỗ trợ xử lý các vấn đề về hệ thống, đường truyền, trang thiết bị,...

Trong năm, Rong Viet cũng thành lập Ban phát triển Sản phẩm dịch vụ, ban hành Quy trình xây dựng và quản trị sản phẩm dịch vụ, Quy trình xây dựng sản phẩm đầu tư với mục tiêu quản trị tập trung và xây dựng lộ trình phát triển sản phẩm dịch vụ một cách bài bản, chi tiết. Ban phát triển Sản phẩm dịch vụ là đầu mối trong việc phát triển toàn bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư của Công ty; phối hợp cùng các phòng ban có liên quan để ghi nhận đề xuất, góp ý chuyên sâu về sản phẩm, dịch vụ và kịp thời nắm bắt các xu hướng, diễn biến mới trên thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thành lập các chuyên trang nội bộ về Sản phẩm dịch vụ, về các Dự án chuyển đổi số giúp đội ngũ CBNV có thể chủ động tra cứu, tìm hiểu và kịp thời cập nhật các thông tin mới nhất về những hoạt động, đổi mới của Công ty, qua đó có thể phục vụ khách hàng được tốt hơn.

### HÀNH TRÌNH TRẢI NGHIỆM SẢN PHẨM DỊCH VỤ





## 2.2. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG KIỂM SOÁT - KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO TRÊN TOÀN HỆ THỐNG



Trong năm 2022, hoạt động Kiểm soát nội bộ đã cải thiện quy trình kiểm soát, rút ngắn thời gian kiểm tra nội bộ, giúp tăng tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát. Bên cạnh công tác kiểm tra thường xuyên và định kỳ hoạt động Kinh doanh mới giới & Dịch vụ chứng khoán, hoạt động kiểm soát – kiểm toán nội bộ đã mở rộng phạm vi kiểm tra đến tất cả các hoạt động khác của Công ty như Ngân hàng đầu tư, Đầu tư, Hành chính quản trị, hoạt động các Chi nhánh, hoạt động tư vấn và phát hành trái phiếu,...

Bên cạnh đó, công tác quản trị rủi ro tiếp tục được Rong Viet duy trì đầy đủ và thực hiện các công việc định kỳ như ban hành Chính sách quản lý hạn mức rủi ro năm 2022, thực hiện đầy đủ các báo cáo quản trị rủi ro theo quy định và thường xuyên theo dõi, rà soát nhằm đảm bảo hạn mức rủi ro của các hoạt động trong tầm kiểm soát.

## 2.3. CÁC CÔNG TÁC HỖ TRỢ KHÁC

### TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Năm 2022, hoạt động Tài chính kế toán tiếp tục có những điều chỉnh để phù hợp với cơ cấu tổ chức hoạt động theo định hướng 03 mảng chính gồm Kế toán tài chính, Quản trị nguồn vốn và Quản trị kế hoạch.

#### Hoạt động Kế toán tài chính (KTTC)

Hoàn thành các nhiệm vụ hỗ trợ vận hành và báo cáo định kỳ đã được phân nhiệm như đảm bảo ghi nhận sổ sách theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành; thực hiện và công bố đúng hạn các báo cáo theo quy định như báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, báo cáo tỷ lệ An toàn tài chính, các báo cáo hoạt động kinh doanh toàn Công ty & hoạt động chứng khoán phái sinh theo yêu cầu của UBCKNN, Sở GDCK Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia định kỳ tháng/quý/năm...

Bên cạnh đó, trong năm hoạt động KTTC cũng đã hoàn thành công tác thanh tra thuế giai đoạn 2018 – 2020, cung cấp chứng từ và giải trình có liên quan đến đoàn thanh tra hoạt động của UBCKNN, bổ sung thông tin cho hoạt động đánh giá xếp hạng tín nhiệm của tổ chức FinRatings, hoàn tất công tác kiểm toán tình hình sử dụng vốn để bổ sung hồ sơ phát hành trái phiếu Rong Viet theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP.

#### Hoạt động Quản trị nguồn vốn (QTNV)

Trong năm 2022, công tác QTNV đã phối hợp phát hành thành công 17 đợt trái phiếu Rong Viet (trong đó 14 đợt đăng ký phát hành trong năm 2022 và 03 đợt đăng ký phát hành cuối năm 2021) với tổng giá trị huy động mới trong năm 2022 hơn 2.721 tỷ đồng (gồm kỳ hạn 1 năm và 2 năm), là nguồn vốn quan trọng phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty. Dự nợ trái phiếu Rong Viet huy động được tính đến cuối năm 2022 hơn 1.621 tỷ đồng, giảm 18,3% so với đầu năm (1.985 tỷ đồng). Sự sụt giảm này một phần đến từ khó khăn chung của thị trường trái phiếu doanh nghiệp khi tâm lý, niềm tin nhà đầu tư bị ảnh hưởng bởi các sự kiện như Tân Hoàng Minh, Vạn Thịnh Phát, bên cạnh việc thắt chặt hơn điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ.

Bên cạnh nguồn vốn trái phiếu, hoạt động QTNV của Rong Viet đã tích cực phát triển nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng. Tính đến cuối năm 2022, Rong Viet duy trì và phát triển quan hệ tín dụng với 06 ngân hàng trong nước và 01 ngân hàng nước ngoài với tổng hạn mức tín dụng hơn 1.000 tỷ đồng.



## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

### 2. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KHÁC (tiếp theo)

#### 2.3. CÁC CÔNG TÁC HỖ TRỢ KHÁC (tiếp theo)



##### Hoạt động Quản trị kế hoạch (QTKH)

Trước những thay đổi về cơ cấu và phát triển không ngừng của Công ty, hoạt động QTKH được điều chỉnh và xây dựng theo định hướng quản lý doanh thu, chi phí đến từng đơn vị, làm cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động, xây dựng các báo cáo quản trị định kỳ và kịp thời có những chính sách, điều chỉnh phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

Ngoài ra, trước yêu cầu hệ thống hóa và trực quan hóa dữ liệu quản trị, cung cấp thông tin cho các dự án đang triển khai của Công ty như dự án Data Warehouse, dự án báo cáo quản trị BI, hoạt động QTKH trong năm đang tiến hành đánh giá lại hệ thống thông tin kế toán quản trị, xác định hệ báo cáo cần xây dựng liên quan đến kế hoạch ngân sách và hiệu quả hoạt động chuyên sâu, chi tiết, đáp ứng nhiều hơn nhu cầu quản trị để từ đó đề xuất các cải tiến cần thiết.

#### HOẠT ĐỘNG PHÁP CHẾ

Trong năm 2022, hoạt động Pháp chế đã tích cực phối hợp triển khai, hoàn thành các thủ tục, hồ sơ liên quan đến các đợt phát hành tăng vốn điều lệ Công ty lên 2.100 tỷ đồng, thực hiện điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính, đăng ký thành lập các chi nhánh mới, đăng ký trở thành Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX),... Bên cạnh đó, bộ phận Pháp chế còn thực hiện tư vấn, soạn thảo, sửa đổi hàng loạt Quy chế, Quy trình nội bộ, cũng như tham mưu, tư vấn, thẩm định và soạn thảo các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ kỹ giữa Rong Viet với đối tác, khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích, hạn chế rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật trong mọi hoạt động của Rong Viet.

Về công tác báo cáo, tuân thủ, hoạt động Pháp chế cũng đã thực hiện tốt vai trò đại diện Công ty tiếp và làm việc cùng các đoàn kiểm tra từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Cơ quan thuế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác, đóng thời quản lý và thực hiện thủ tục công bố thông tin, báo cáo cho UBCKNN, các Sở GDCK và Ủy ban Giám sát Tài chính theo đúng quy định.



#### HOẠT ĐỘNG MARKETING VÀ TRUYỀN THÔNG

Trong năm 2022, Rong Viet tập trung đẩy mạnh việc gia tăng nhận diện thương hiệu cũng như nâng cao hình ảnh Rong Viet thông qua việc thực hiện và hoàn thiện bộ Profile Công ty mới, Video clip Giới thiệu doanh nghiệp và cho ra mắt Website Rong Viet. Bên cạnh công tác truyền thông qua các kênh truyền thống, Rong Viet cũng đẩy mạnh hoạt động truyền thông kỹ thuật số nhằm phủ rộng khả năng nhận diện thương hiệu đến các khách hàng tiềm năng lẫn khách hàng hiện hữu.

### Một số hoạt động truyền thông xuyên suốt năm 2022 bao gồm:



Duy trì tương tác, phát triển nội dung và tăng độ phủ sóng trên các kênh social media như Zalo, Fanpage Facebook, LinkedIn, Tiktok,...



Tăng tuần suất chuỗi chương trình livestream Market Talk lên 2 số/tháng và thực hiện giới thiệu Báo cáo chiến lược hàng tháng ở dạng video, giúp tăng sự quan tâm và tương tác của Khách hàng, nhà đầu tư;



Các kênh truyền thông trích dẫn thường xuyên các báo cáo phân tích, các nhận định thị trường và đưa tin về hoạt động của Rong Viet. Theo dữ liệu từ iSentia Vietnam, Rong Viet luôn duy trì trong Top 2 các công ty chứng khoán có số lượng tin tức nhiều nhất hàng tháng;



Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức, cơ quan báo chí thông qua việc tham gia, tài trợ các buổi tọa đàm, diễn đàn, hội thảo,...



Cập nhật và bắt kịp xu hướng thiết kế mới trên nền tảng kỹ thuật số, video, gif, teaser quảng cáo... giúp nâng cao tính thẩm mỹ cho thương hiệu Rong Viet;



Thực hiện tốt các công tác truyền thông đa kênh về hoạt động nổi bật trong năm 2022 như các giải thưởng "Nền tảng giao dịch tốt nhất Việt Nam 2022", giải thưởng "Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022", giải thưởng "Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2021 - 2022", các sự kiện thành lập, khai trương 03 Chi nhánh mới, bộ sản phẩm, dịch vụ mới ra mắt của Rong Viet...





## V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

### 3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 3.1. TÌNH HÌNH TÀI SẢN

So sánh với năm 2021, giá trị tổng tài sản Rong Viet tăng 5,5%. Trong đó, tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 94,5% tỷ trọng tổng tài sản Rong Viet và tăng 2,6% so với năm 2021.

Cụ thể, tỷ trọng tiền và các khoản tương đương tiền tăng 16,5% so với năm 2021 và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 53,2%, trong khi giá trị khoản cho vay margin và ứng trước giảm 15,2%.

Trong giai đoạn nửa sau năm 2022, với việc thị trường chứng khoán không còn thuận lợi và nhu cầu sử dụng đòn bẩy tài chính của nhà đầu tư đã giảm bớt dẫn đến dư nợ cho vay margin và ứng trước tiền bản giảm mạnh so với giai đoạn đầu năm. Mặc dù vậy, hoạt động cho vay margin được tài trợ từ nguồn vốn trái phiếu vẫn duy trì mức chênh lệch lãi suất tốt, qua đó góp phần tạo nên nguồn doanh thu tương đối an toàn cho Rong Viet.

Các khoản đầu tư ngắn hạn chủ yếu đến từ hoạt động mua/bán và đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu. Trong năm 2022, giao dịch cổ phiếu gặp rất nhiều bất lợi khi thị trường chứng khoán giảm mạnh dẫn đến giá trị cổ phiếu của thị trường suy giảm nghiêm trọng. Tuy nhiên, hoạt động tự doanh cổ phiếu vẫn là hoạt động chủ lực và chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu tài sản của Rong Viet (14,4% tài sản ngắn hạn). Thị trường trái phiếu đang đối mặt những khó khăn lớn, nhiều đơn vị phát hành trên thị trường đang gặp vấn đề thanh khoản và không có khả năng chi trả lãi và gốc đúng hạn nhưng Rong Viet vẫn đảm bảo tốt quyền lợi cho nhà đầu tư đã mua sản phẩm trái phiếu của Rong Viet chào bán. Các khoản đầu tư vào trái phiếu cuối năm 2022 của Rong Viet ghi nhận giá trị 539 tỷ đồng, chiếm 12,6% cơ cấu tài sản ngắn hạn.

Đối với dự phòng các khoản cho vay tại Rong Viet, trong năm 2022, Công ty chỉ phát sinh khoản nợ xấu với số dư là 122 triệu đồng.





### 3.2. TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Trong năm 2022, nợ phải trả của Rống Việt giảm 9% so với năm 2021, trong đó nợ phải trả ngắn hạn chiếm 93,8% tổng cơ cấu nợ.

Tại thời điểm cuối năm, dư nợ vay ngân hàng và trái phiếu phát hành của Rống Việt lần lượt là 486 tỷ đồng và 1.622 tỷ đồng.

Phần lớn các khoản nợ phải trả ngắn hạn của Rống Việt phát sinh từ hoạt động vay ngắn hạn ngân hàng trong, ngoài nước và phát hành trái phiếu Rống Việt. Mục đích chính của các hoạt động này nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động, nguồn vốn tài trợ cho hoạt động cho vay margin, ứng trước tiến bán và chi trả trái tức. Trong đó, dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng bình quân trong năm là 698 tỷ đồng và dư nợ trái phiếu huy động bình quân là 2.136 tỷ đồng. Hiện nay tỷ suất sinh lời bình quân từ chênh lệch lãi suất phát hành trái phiếu, vay ngắn hạn ngân hàng và cho vay margin, ứng trước ở mức 4,39%/năm.

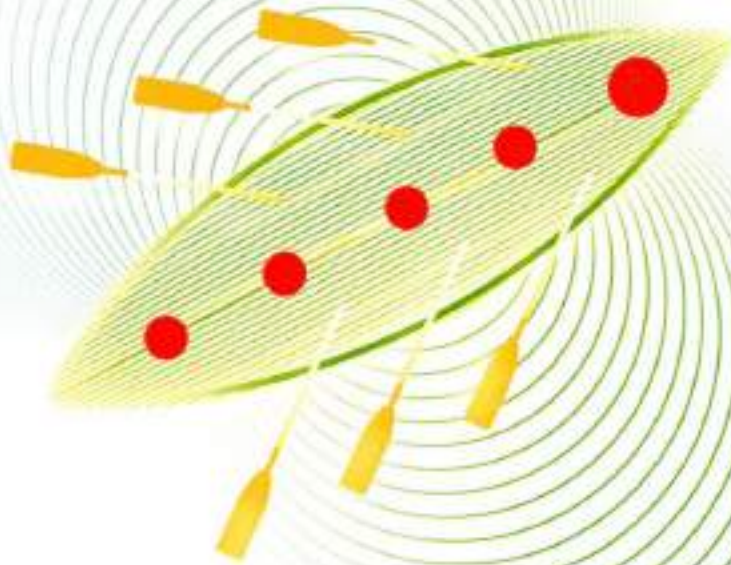


Biến động bất lợi của tỷ giá đồng USD đã làm cho việc vay vốn ngân hàng nước ngoài không còn hiệu quả. Trong đó, tổng chi phí chênh lệch tỷ giá trong năm 2022 là 16,6 tỷ đồng, tuy nhiên, Rống Việt đã đánh giá biến động rủi ro lãi suất và quyết định dừng khoản vay vốn nước ngoài kịp thời và không làm ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Rống Việt.

Nhìn chung, đối với tình hình nợ phải trả, Rống Việt vẫn luôn cân đối khoản vay và nợ phải trả để tạo ra nguồn vốn cho doanh nghiệp đồng thời luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ thanh toán nợ đối với khách hàng nhờ tính thanh khoản cao từ hệ số thanh khoản mang lại.



03





### **CHI NHÁNH NHA TRANG**

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank,  
số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,  
TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa



## **CHƯƠNG 03**

---

### **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2023**

---

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030	88
Kế hoạch hoạt động năm 2023	90



## I. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030 của Chính phủ đã đề ra định hướng phát triển đối với thị trường tài chính nói chung và thị trường chứng khoán (TTCK) nói riêng: “Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động các thị trường tài chính, chứng khoán, cổ phiếu, trái phiếu; quản lý chặt chẽ các tổ chức tham gia thị trường, bảo đảm tinh thanh khoản cao và an toàn hệ thống. Nâng cao quy mô và hiệu quả hoạt động của TTCK để thực sự trở thành một kênh huy động vốn chủ yếu của nền kinh tế”. Theo đó, Chiến lược phát triển TTCK trong giai đoạn 10 năm đến 2030 của Bộ Tài chính đề ra mục tiêu cơ cấu lại toàn diện để TTCK trở thành kênh dẫn vốn trung và dài hạn chủ yếu cho nền kinh tế. Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán, xây dựng hệ thống quản lý, giám sát TTCK gắn với ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, đổi mới toàn diện và đồng bộ công nghệ giao dịch, bù trừ và thanh toán trên TTCK. Đồng thời phấn đấu nâng hạng đưa TTCK Việt Nam vào danh sách các thị trường chứng khoán mới nói trước 2025.

Bên cạnh những định hướng của Chính phủ, các thể hệ nhà đầu tư mới trong những năm gần đây, đặc biệt là tầng lớp trung lưu và thế hệ trẻ, ngày càng hiểu biết và mong muốn tiếp cận được các kênh đầu tư hiện đại, hiệu quả bên cạnh những kênh đầu tư truyền thống. Theo đó, kênh đầu tư chứng khoán với những ưu điểm nhất định và cơ hội luôn hiện hữu với mọi điều kiện

thị trường đã nhận được sự quan tâm đặc biệt. Vì vậy, Rống Việt kiên định với tầm nhìn và định hướng chiến lược về tiềm năng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn.

Năm 2022 có thể xem là giai đoạn chuyển tiếp từ trạng thái này sang trạng thái khác của nền kinh tế toàn cầu, đòi hỏi từng quốc gia, từng doanh nghiệp phải thích ứng với tình hình mới. Yếu tố bất định, xoay chiều của kinh tế thế giới và Việt Nam trong năm 2023 đòi hỏi Rống Việt phải chủ động thích ứng linh hoạt với những thay đổi của môi trường kinh doanh, của tình hình mới. Tuy nhiên, những giải pháp ngắn hạn cần nhất quán, kiên định với mục tiêu chiến lược dài hạn đã đề ra. Rống Việt xác định quan điểm định hướng xuyên suốt trong hành trình phát triển 2021 – 2030 là **“KIẾN TẠO TƯƠNG LAI THỊNH VƯỢNG”** với mục tiêu **xây dựng Rống Việt trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030.**

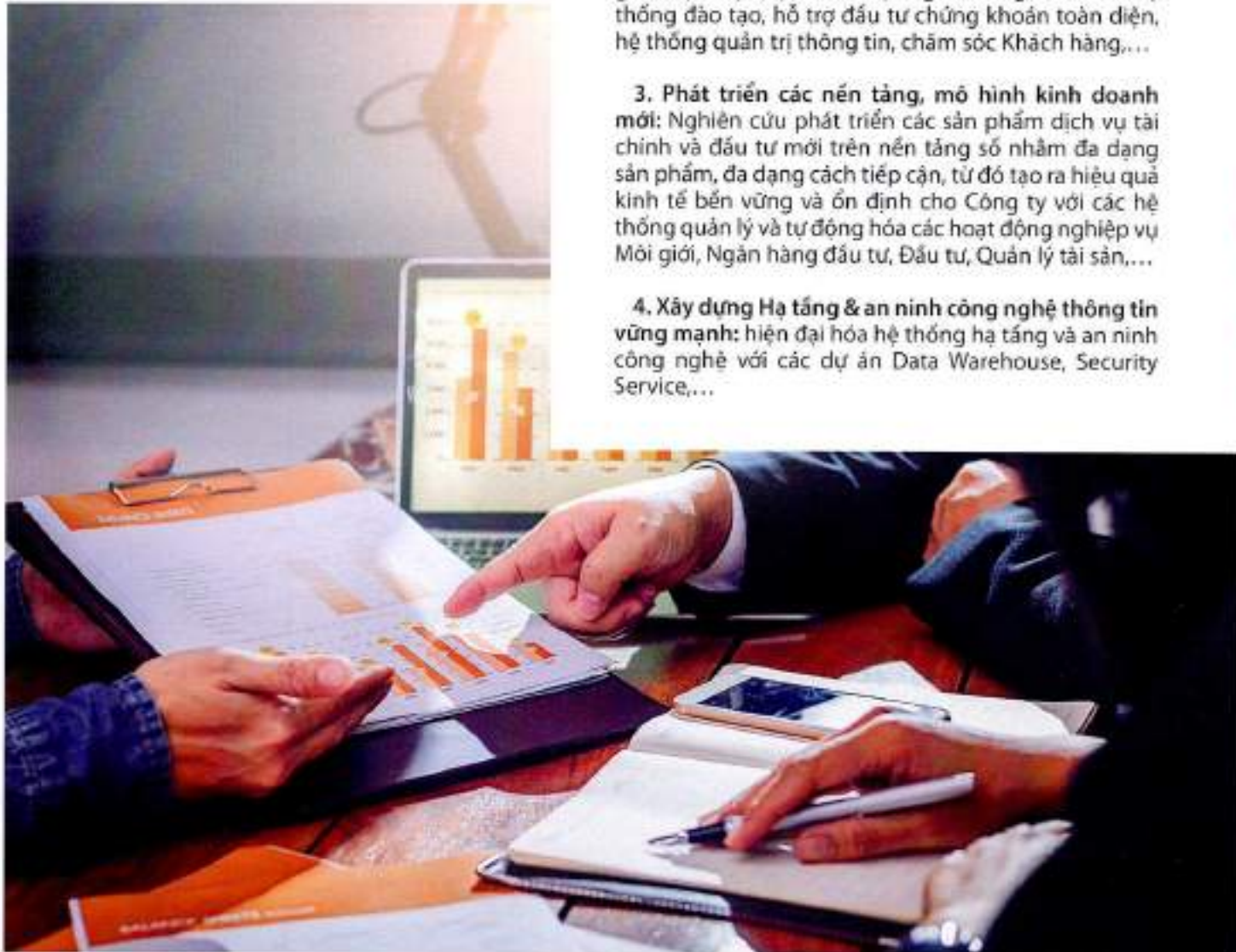
Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2030 của Rống Việt tập trung vào 5 trụ cột kinh doanh chính gồm **Môi giới, Cho vay margin, Đầu tư, Ngân hàng đầu tư và Quản lý tài sản** hướng đến phục vụ 5 nhóm đối tượng Khách hàng gồm **Khách hàng cá nhân, Khách hàng tổ chức, Khách hàng doanh nghiệp, Khách hàng định chế và Khách hàng quốc tế**, theo mô hình sau:



## I. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 – 2030 (tiếp theo)

Từ chiến lược nêu trên, Rong Viet xác định có 4 nhóm công việc chính cần tập trung nhằm hiện thực hóa mục tiêu (trên cơ sở Đề xuất xây dựng chiến lược kinh doanh với định hướng phát triển số hóa hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025 do Công ty EY tư vấn), đó chính là:

1. Nghiên cứu phân khúc khách hàng mục tiêu (xây dựng chân dung khách hàng) và đề xuất mô hình thu hút;
2. Xây dựng Bộ phận chuyên trách và xây dựng lộ trình sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu, gia tăng trải nghiệm Khách hàng;
3. Tăng cường các kênh bán và dịch vụ như nâng cao chất lượng đội ngũ Kinh doanh Môi giới, số hóa kênh dịch vụ chăm sóc Khách hàng;
4. Củng cố hoạt động nội bộ với mô hình 3 tuyến phòng thủ gồm Quản trị rủi ro – Giám sát rủi ro – Đảm bảo tuân thủ, kiểm toán nội bộ.



Bên cạnh đó, từ năm 2021, Rong Viet đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng nền tảng vững chắc với mô hình kinh doanh hiệu quả cùng đội ngũ nhân sự chất lượng, kết hợp với quá trình Chuyển đổi số toàn diện tập trung vào 04 mục tiêu chính:

1. **Tối ưu hóa, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc:** Tái cấu trúc hoạt động vận hành theo hướng đổi mới phương thức quản trị, tự động hóa các quy trình vận hành của Công ty, hướng tới xây dựng hệ thống quản lý toàn diện, chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả với các hệ thống quản lý nhân sự, hệ thống báo cáo quản trị và phân tích dữ liệu thông minh, văn phòng số,...
2. **Gia tăng trải nghiệm Khách hàng:** Thúc đẩy các hoạt động tăng tính tương tác trực tiếp và trực tuyến đối với Khách hàng, giúp Khách hàng gia tăng trải nghiệm về sản phẩm dịch vụ, đồng thời đáp ứng nhu cầu tài chính và đầu tư của Khách hàng thông qua việc nâng cấp hệ thống giao dịch, bảng giá, website với giao diện hiện đại, thân thiện người dùng, triển khai hệ thống đào tạo, hỗ trợ đầu tư chứng khoán toàn diện, hệ thống quản trị thông tin, chăm sóc Khách hàng,...
3. **Phát triển các nền tảng, mô hình kinh doanh mới:** Nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính và đầu tư mới trên nền tảng số nhằm đa dạng sản phẩm, đa dạng cách tiếp cận, từ đó tạo ra hiệu quả kinh tế bền vững và ổn định cho Công ty với các hệ thống quản lý và tự động hóa các hoạt động nghiệp vụ Môi giới, Ngân hàng đầu tư, Đầu tư, Quản lý tài sản,...
4. **Xây dựng Hạ tầng & an ninh công nghệ thông tin vững mạnh:** hiện đại hóa hệ thống hạ tầng và an ninh công nghệ với các dự án Data Warehouse, Security Service,...



## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

### 1. TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2023

#### 1.1 TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2023

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới được dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn. IMF dự báo khu vực Châu Âu và Mỹ sẽ tăng trưởng chậm lại đáng kể vào năm 2023, trong khi đó kinh tế Trung Quốc được kỳ vọng sẽ hồi phục sau khi mở cửa trở lại. Kinh tế toàn cầu năm 2023 được dự báo sẽ tăng trưởng yếu và phụ thuộc nhiều vào hai cuộc chiến: chống lạm phát và chiến tranh Nga – Ukraine.

Cuộc chiến chống lạm phát bước đầu đem lại kết quả nhưng được dự báo sẽ còn kéo dài đến nửa sau năm 2023, thậm chí qua năm 2024. Lãi suất tăng và sức mua giảm sút đã làm suy yếu niềm tin của người tiêu dùng và tâm lý của nhà đầu tư, khiến cho triển vọng ngắn hạn của nền kinh tế càng thêm thách thức. Trong bối cảnh đó, dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu được điều chỉnh xuống mức 2,2% vào năm 2023, mức tăng thấp nhất trong vài thập kỷ trở lại đây. Tuy nhiên, áp lực lạm phát được dự báo sẽ giảm dần trong bối cảnh suy yếu của nền kinh tế toàn cầu, điều này cho phép Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) và các ngân hàng trung ương nới lỏng điều kiện tài chính và kích hoạt những chính sách tiền tệ linh hoạt hơn vào nửa sau năm 2023.

Cuộc chiến tranh Nga – Ukraine vẫn chưa có nhiều tín hiệu sẽ dừng lại nhanh chóng, nhưng điểm tích cực là thế giới đã thích nghi tốt hơn với các ảnh hưởng của cuộc chiến lên nền kinh tế. Cơ quan Thông tin Năng lượng Hoa Kỳ (EIA) tỏ ra tương đối lạc quan về việc giá dầu Brent và Khí tự nhiên (LNG) sẽ không quay về vùng đỉnh như năm 2022. Các doanh nghiệp, quốc gia đã đẩy mạnh các biện pháp quản trị rủi ro liên quan đến đứt gãy chuỗi cung ứng. Chính phủ các nước quan tâm hơn đến việc sản xuất trong nước, giảm phụ thuộc vào nguồn cung nước ngoài.

Trong bối cảnh lạm phát đã bắt đầu chậm lại, FED và ECB sẽ làm bất cứ điều gì để đưa lạm phát trở về mức mục tiêu 2%, nửa cuối năm 2023 được kỳ vọng sẽ khởi sắc hơn đối với thị trường chứng khoán, nếu không có bất kỳ sự kiện chính trị hoặc quân sự nào có thể làm gián đoạn quá trình phục hồi tăng trưởng kinh tế và thu nhập.





## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 (tiếp theo)

### 1. TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2023 (tiếp theo)

#### 1.1 TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2023 (tiếp theo)

##### *Kinh tế Việt Nam:*

Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng lớn từ sự suy yếu của kinh tế toàn cầu, Việt Nam đặt mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng GDP năm 2023 ở mức 6,5%, kiểm soát lạm phát ở mức 4,5%. Ba động lực tăng trưởng quan trọng của kinh tế Việt Nam sẽ là tiêu dùng nội địa, xuất khẩu và đầu tư.

Mặc dù vậy, nền kinh tế Việt Nam đang phải đối mặt với rất nhiều thách thức, bao gồm áp lực đảo hạn trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2023, lãi suất cho vay vẫn đang ở mức cao trong bối cảnh Ngân hàng Nhà nước (SBV) chưa thể nới lỏng chính sách tiền tệ trong nửa đầu năm 2023, các khó khăn của thị trường bất động sản ngấm dần vào các hoạt động kinh tế.

Khác với năm 2022, áp lực từ bên ngoài sẽ dịu bớt đối với tỷ giá, trong kịch bản cơ sở là nền kinh tế Mỹ "hạ cánh mềm", chúng tôi kỳ vọng Chính phủ Việt Nam sẽ có nhiều nguồn lực hơn để tập trung giải quyết các vấn đề nội tại:

- Tìm động lực mới cho tăng trưởng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút vốn đầu tư và cải thiện năng suất lao động.
- Xử lý những bất ổn trên thị trường tài chính (bất động sản – trái phiếu doanh nghiệp - ngân hàng)

Bên cạnh đó, việc Trung Quốc mở cửa trở lại có thể giúp hoạt động du lịch và các dịch vụ liên quan có cơ hội phục hồi. Đồng thời có thể giúp gia tăng xuất khẩu các mặt hàng nông thủy sản của Việt Nam

Rủi ro đối với triển vọng kinh tế Việt Nam gắn với rủi ro toàn cầu như lạm phát toàn cầu dai dẳng và kéo dài, kinh tế toàn cầu suy thoái hơn dự kiến, đồng USD trở lại chu kỳ tăng giá mới và bất ổn địa chính trị gia tăng. Tất cả những yếu tố khó lường này sẽ bào mòn khả năng chống đỡ của Việt Nam và làm triển vọng kinh tế kém hơn kỳ vọng.

#### 1.2 TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2023

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính - tiền tệ Việt Nam đang gặp nhiều thách thức, mặt bằng lãi suất cao và dòng tiền còn khó khăn, dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2023 nhiều khả năng sẽ đi ngang với mức thanh khoản thấp hơn năm 2022. Rổing Việt nhận định:

- Chỉ số VN-Index dao động trong khoảng từ **930 - 1.270 điểm**.
- Mức thanh khoản bình quân thị trường dao động từ **13.000 - 15.000 tỷ đồng/phiên**.



## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 (tiếp theo)

### 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2023

#### 2.1 QUAN ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG

Bước sang năm 2023, mặc dù nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, Rồng Việt tin tưởng thị trường sẽ có sự hồi phục và sôi động trở lại trong nửa sau năm 2023, dựa trên nhận định mặt bằng lãi suất có thể đang ở vùng đỉnh và mặt bằng giá cổ phiếu đang ở vùng đáy. Những tín hiệu thay đổi từ chính sách (được kỳ vọng từ Quý 3/2023) sẽ là chất xúc tác cho sự hồi phục này.

Diễn biến trên đòi hỏi Rồng Việt cần thận trọng, chú trọng hơn vào yếu tố ổn định, an toàn trong các hoạt động kinh doanh. Mặc dù vậy, triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn rất tích cực trong dài hạn. Trên quan điểm đó, trong năm 2023, Rồng Việt xác lập định hướng hoạt động xuyên suốt là **“THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI – VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC”**.

Trong năm 2023, Rồng Việt xác định những nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Kiên trì định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”, tiếp tục tập trung nguồn lực đẩy mạnh và hoàn thiện các dự án chuyển đổi số hướng đến mục tiêu gia tăng trải nghiệm khách hàng trên cơ sở bám sát hành trình đầu tư của Khách hàng. Phát triển mới, đa dạng, nâng cao chất lượng và tính tiện ích của các sản phẩm, dịch vụ để phục vụ tốt hơn nhu cầu của các nhóm Khách hàng khác nhau;
- Không ngừng đầu tư, củng cố và tăng cường chất lượng đội ngũ nhân sự thông qua việc đa dạng chương trình, nội dung và phương thức đào tạo từ đội ngũ quản lý đến từng cán bộ nhân viên;
- Nỗ lực ổn định và đa dạng nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, đặc biệt là nguồn vốn từ phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong mọi hoạt động, quán triệt để mọi đơn vị tuân thủ tuyệt đối các chính sách và quy trình quản trị rủi ro mà Công ty đã đề ra;
- Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, tư vấn đầu tư hiệu quả đối với Khách hàng hiện hữu và tiếp tục phát triển Khách hàng mới thông qua việc tăng cường công tác truyền thông, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ mới, nhiều tiện ích;
- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh, Công ty con nhằm khai thác có hiệu quả hơn lợi thế về mạng lưới hoạt động ở các địa bàn kinh tế phát triển.





## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 (tiếp theo)

### 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2023 (tiếp theo)

#### 2.2 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

##### Về tài chính

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU (Hợp nhất)	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% KH 2023/ TH 2022
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>860,9</b>	<b>890,1</b>	<b>103,4%</b>
Kinh doanh Môi giới	290,6	212,0	73,0%
Dịch vụ chứng khoán	374,9	377,0	100,6%
Ngân hàng đầu tư	43,5	65,0	178,4%
Đầu tư	108,0	192,6	149,4%
Hoạt động khác	43,8	43,4	99,2%
<b>Tổng Chi phí</b>	<b>1.013,8</b>	<b>619,3</b>	<b>61,1%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(152,9)</b>	<b>270,8</b>	<b>-</b>
Thuế TNDN (20%)	(37,9)	54,2	-
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(115,0)</b>	<b>216,6</b>	<b>-</b>

##### Về khách hàng

- **Đối với hoạt động huy động nguồn vốn:** Rồng Việt nỗ lực giữ ổn định và tìm cách đa dạng nguồn vốn nhằm đáp ứng đủ nguồn cho mọi hoạt động kinh doanh. Về mặt chủ động, Công ty đã chuẩn bị và đáp ứng đầy đủ các điều kiện cho việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo các quy định mới, đồng thời đảm bảo đầy đủ khả năng thanh toán cho Khách hàng. Các đơn vị kinh doanh cần trao đổi, tư vấn cận kề để Khách hàng hiểu về tính an toàn và hiệu quả khi đầu tư vào trái phiếu Rồng Việt.

- **Đối với hoạt động Kinh doanh Môi giới:** Rồng Việt tăng cường khai thác có hiệu quả hơn nữa các nguồn lực hiện có từ tập Khách hàng hiện hữu đến đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm và hệ thống mạng lưới trải dài khắp cả nước gồm 01 Hội sở và 06 Chi nhánh. Kiên trì định hướng "Lấy khách hàng làm trung tâm", Rồng Việt tiếp tục tập trung nguồn lực đẩy mạnh và hoàn thiện các dự án chuyển đổi số hướng đến mục tiêu gia tăng trải nghiệm khách hàng trên cơ sở bám sát hành trình đầu tư của Khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung nâng cao hơn nữa hiểu biết của đội ngũ nhân sự đối với hệ thống sản phẩm, dịch vụ và chính sách khách hàng của Rồng Việt, kiên trì chăm sóc, tư vấn cho hệ Khách hàng hiện hữu và tiếp tục phát triển hệ Khách hàng mới. Trong năm 2023, Rồng Việt sẽ tăng cường công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm dịch vụ mới, nhiều tiện ích, tăng cường các hoạt động gia tăng nhận diện thương hiệu của Rồng Việt trên thị trường tài chính Việt Nam.

- **Đối với hoạt động Cho vay:** Rồng Việt đặt mục tiêu ổn định nguồn vốn hoạt động, phát triển hoạt động cho vay một cách an toàn, hiệu quả và quản trị rủi ro chặt chẽ. Bên cạnh đó, Công ty sẽ triển khai thêm các sản phẩm cho vay margin đa dạng, linh hoạt, đáp ứng nhu cầu đầu tư của các nhóm Khách hàng khác nhau.





## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 (tiếp theo)

### 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2023 (tiếp theo)

#### 2.2 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 (tiếp theo)

##### Về khách hàng (tiếp theo)

- **Đối với hoạt động Ngân hàng đầu tư:** Dựa vào diễn biến thị trường hiện tại, Rồng Việt hướng đến đẩy mạnh hoạt động tư vấn Mua bán và Sáp nhập (M&A) trong năm 2023, tăng cường tìm kiếm, thu xếp, chào bán các dự án, phần vốn cổ phần cho những nhà đầu tư có tiềm lực tài chính trên thị trường, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài. Song song đó là duy trì các hoạt động tư vấn tuân thủ, tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn phát hành cho các Khách hàng hiện hữu.
- **Đối với hoạt động Đầu tư:** Với mặt bằng giá cổ phiếu đã được chiết khấu nhiều so với năm 2022, Rồng Việt cần bám sát, tận dụng các cơ hội, các nhịp hồi phục của thị trường trong năm 2023 để cải thiện, tăng hiệu quả hoạt động đầu tư. Thị trường tuy còn nhiều khó khăn nhưng đồng thời cũng mở ra nhiều cơ hội tốt, nếu nắm bắt và tận dụng tốt, hoạt động đầu tư của Rồng Việt hoàn toàn có khả năng mang lại doanh thu và lợi nhuận lớn trong năm 2023.



- **Đối với hoạt động Quản lý tài sản:** Tiếp tục tăng năng lực tài chính cho Công ty Quản lý quỹ Rồng Việt (VDAM), nghiên cứu hoàn thiện hệ thống các sản phẩm đầu tư để từng bước tiếp cận và giới thiệu cho Khách hàng, kết hợp với việc xây dựng hệ thống đầu tư bài bản để Quỹ đầu tư Rồng Việt (RVIF) có hiệu suất vượt trội so với thị trường. Trong bối cảnh thị trường đang được định giá ở mức tương đối hấp dẫn như hiện nay, Công ty Quản lý quỹ sẽ đẩy mạnh hơn công tác phát triển Khách hàng, gia tăng giá trị tài sản được Khách hàng ủy thác, làm tiến để thành lập thêm quỹ mới trong tương lai.

##### Về quản trị nội bộ

Bám sát Chiến lược phát triển dài hạn 2021 – 2030 và thực tế hoạt động kinh doanh, hệ thống quản trị nội bộ của Rồng Việt (bao gồm cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, hệ thống quy định nội bộ: Quy chế, quy định, quy trình, Cẩm nang hướng dẫn, Sổ tay nghiệp vụ,...) trong thời gian vừa qua đã liên tục được điều chỉnh, cập nhật, đổi mới theo hướng phù hợp hơn với các thay đổi của luật pháp, chuẩn hóa, tiếp cận dần các thông lệ quản trị tiên tiến nhất và chuyển đổi số toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển bền vững của Rồng Việt.

Bên cạnh việc nâng tầm hệ thống quản trị, chất lượng đội ngũ nhân sự Rồng Việt cũng phải được nâng tầm để đáp ứng các yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Theo đó, đội ngũ quản trị – điều hành và đội ngũ cán bộ quản lý các cấp trên toàn hệ thống phải nắm vững, hiểu đúng – hiểu đầy đủ hệ giá trị và định hướng phát triển của Rồng Việt, lấy đó làm kim chỉ nam để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của từng đơn vị và toàn Công ty trên tinh thần phân bổ, sử dụng hợp lý, tối ưu hóa các nguồn lực, phát huy các điểm mạnh của từng cá nhân, đơn vị hướng đến mục tiêu mang lại hiệu quả tốt nhất cho Khách hàng và cho Công ty.





## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 (tiếp theo)

### 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2023 (tiếp theo)

#### 2.2 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 (tiếp theo)

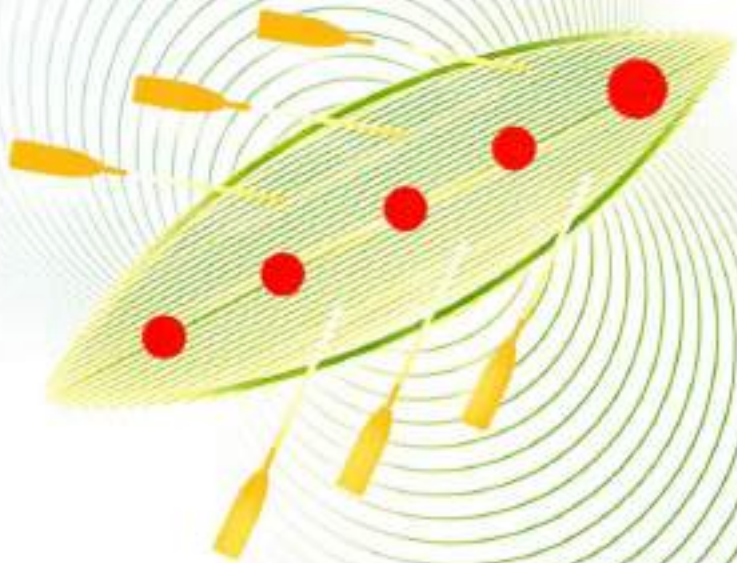
##### Về học hỏi và phát triển

Xác định yếu tố CON NGƯỜI (Đội ngũ chuyên gia) vẫn là yếu tố quan trọng nhất với hoạt động ngành chứng khoán, trong thời gian qua, Ban lãnh đạo Rồng Việt đã không ngừng đầu tư, tập trung phát triển năng lực đội ngũ. Rồng Việt đã triển khai (i) Tăng cường đào tạo nhằm nâng tầm đội ngũ quản lý các cấp về chiến lược phát triển, năng lực điều hành và phát triển đơn vị; (ii) Đa dạng chương trình, nội dung và phương thức đào tạo về văn hóa, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng; (iii) Tăng cường đội ngũ nhân sự có chứng chỉ hành nghề, xây dựng và hoàn thiện hệ thống giáo trình, đội ngũ giảng viên nội bộ và (iv) Ứng dụng công nghệ vào các chương trình đào tạo. Bên cạnh đó, mỗi nhân sự Rồng Việt cần có ý thức tự học tập để không ngừng bổ sung kiến thức, kinh nghiệm và hoàn thiện bản thân mình.

Trong bối cảnh thị trường đang trải qua một giai đoạn trầm lắng, mỗi thành viên Rồng Việt cần duy trì tinh thần lạc quan, suy nghĩ tích cực, kiên trì nỗ lực đồng hành và vững vàng cùng nhau vượt qua giai đoạn này. Với nền tảng vững chắc đã được tạo dựng qua hơn 16 năm hình thành và phát triển, cùng niềm tin mãnh liệt vào tương lai phát triển của nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam, Ban lãnh đạo cùng tập thể Rồng Việt hướng đến tầm nhìn đưa **Rồng Việt trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030 với việc kiến tạo thành công hệ sinh thái tài chính - đầu tư dành cho Khách hàng của Rồng Việt**. Với tinh thần đó, Rồng Việt sẽ “Vững vàng tiến bước”, vượt qua giai đoạn khó khăn tạm thời hiện nay, nắm bắt và khai thác có hiệu quả cơ hội để trưởng thành và phát triển lớn mạnh hơn trong năm 2023 và các năm tiếp đến.



04



#### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building,  
số 155 Nguyễn Thái Học, P. 7,  
TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



## CHƯƠNG 04

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị	98
Ban kiểm soát	110
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	114
Thông tin cổ phần và việc đảm bảo quyền, lợi ích của cổ đông và các bên liên quan	119
Quản trị rủi ro	126



## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày 05/04/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 của Rong Viet đã chính thức thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 2017 – 2021 và tiến hành thông qua số lượng, bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2022 – 2026. Kết quả, Hội đồng quản trị Rong Viet nhiệm kỳ 2022 – 2026 được bầu gồm 08 thành viên. Trong đó, có 06 thành viên nhiệm kỳ cũ tiếp tục được bầu cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 và 02 thành viên được bầu mới.

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ 2017 – 2021	Nhiệm kỳ 2022 – 2026	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	
2	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	
6	Ông Nguyễn Chí Trung	-	Thành viên HĐQT	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
7	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên HĐQT độc lập	
8	Ông Trần Nam Trung	-	Thành viên HĐQT độc lập	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
9	Ông Nguyễn Quốc Bảo	Thành viên HĐQT độc lập	-	Chính thức kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 05/04/2022

Cơ cấu thành viên HĐQT của Rong Viet được duy trì đảm bảo sự cân đối và khả năng hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và pháp luật; cũng như sự cân đối và đa dạng giữa các thành viên HĐQT điều hành, không điều hành và thành viên HĐQT độc lập. Dưới đây là danh sách thành viên HĐQT của Rong Viet nhiệm kỳ 2022 – 2026, kèm theo tỷ lệ cổ phần và quyền biểu quyết do mỗi thành viên đại diện và/hoặc sở hữu:

STT	Họ và tên	Thành viên HĐQT			Tỷ lệ cổ phần VDS đại diện/sở hữu	
		Độc lập	Không điều hành	Điều hành	% sở hữu	% đại diện
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn		✓		17,42%	-
2	Bà Phạm Mỹ Linh		✓		11,65%	-
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh		✓		0,12%	-
4	Ông Nguyễn Hiếu		✓		0,12%	-
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền			✓	0,44%	-
6	Ông Nguyễn Chí Trung		✓		0,09%	-
7	Bà Hoàng Hải Anh	✓			0,02%	-
8	Ông Trần Nam Trung	✓			0,01%	-





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm qua, Hội đồng quản trị của Rong Viet đã tập trung chỉ đạo, giám sát và kịp thời đưa ra những định hướng, hỗ trợ cho Ban điều hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến kế hoạch hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự, tài chính,... và các vấn đề trọng yếu khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ, quy định của pháp luật.

Danh sách thành viên tham dự các cuộc họp HĐQT trong năm 2022:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT	34/34	100%	
2	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT	28/34	82,3%	05 phiên bận công tác và 01 phiên không tham gia ý kiến vì là người có lợi ích liên quan
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT	34/34	100%	
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT	33/34	97,1%	01 phiên không tham gia ý kiến vì là người có lợi ích liên quan
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm TGD	34/34	100%	
6	Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT	27/34	79,4%	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 05/04/2022
7	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	33/34	97,1%	1 phiên không tham gia vì bận công tác
8	Ông Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập	27/34	79,4%	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 05/04/2022

\*bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 34 cuộc họp bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thông qua 36 Nghị quyết, 22 Quyết định để triển khai các quyết định của ĐHĐCĐ cũng như thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT đều được lập biên bản và lưu giữ dưới hình thức điện tử. Tất cả thành viên HĐQT tham gia phải ký vào biên bản họp hoặc phiếu biểu quyết tương ứng. Quyết định của HĐQT được thông qua nếu đa số thành viên dự họp hoặc cho ý kiến bằng văn bản tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau, quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

Cụ thể, những nội dung được thông qua tại các Nghị quyết, Quyết định HĐQT trong năm 2022 được tổng hợp trong bảng dưới đây:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/QĐ-HĐQT	06/01/2022	- V/v ban hành Chính sách Quản lý Hạn mức rủi ro năm 2022	100%
2	01/2022/NQ-HĐQT	12/01/2022	- V/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông và Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021	100%
3	02/2022/NQ-HĐQT	12/01/2022	- V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rổng Việt thành nhiều đợt - Lần 1 năm 2022	100%
4	03/2022/NQ-HĐQT	12/01/2022	- V/v Thông qua Ngân sách đầu tư Công nghệ thông tin năm 2022	100%
5	04/2022/NQ-HĐQT	12/01/2022	- V/v Thông qua triển khai nghiệp vụ Ứng trước tiến bản chứng khoán	100%
6	03/2022/QĐ-HĐQT	12/01/2022	- V/v Ban hành Quy chế Công bố thông tin	100%
7	04/2022/QĐ-HĐQT	12/01/2022	- V/v ủy quyền điều hành hoạt động Công ty cho Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Tổng Giám đốc	100%
8	06/2022/QĐ-HĐQT	18/01/2022	- V/v Ban hành Quy chế Tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng Việt	100%
9	09/2022/QĐ-HĐQT	08/02/2022	- V/v Tái bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	100%
10	05/2022/NQ-HĐQT	07/03/2022	- V/v Chủ trương góp vốn thành lập Quỹ đầu tư Rổng Việt - RVIF	100%
11	06/2022/NQ-HĐQT	14/03/2022	- V/v thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021	100%
12	07/2022/NQ-HĐQT	21/03/2022	- V/v Đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh TPHCM cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
13	08/2022/NQ-HĐQT	22/03/2022	- V/v thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	100%
14	16/2022/QĐ-HĐQT	22/03/2022	- V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng Việt	100%
15	17/2022/QĐ-HĐQT	22/03/2022	- V/v Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh, Phòng Giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng Việt	100%
16	18/2022/QĐ-HĐQT	22/03/2022	- V/v đổi tên Phòng Truyền thông & Thương hiệu	100%





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	09/2022/NQ-HĐQT	25/03/2022	V/v Thông qua Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026	100%
18	10/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	V/v Bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	100%
19	11/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	V/v triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022	100%
20	12/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
21	13/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	V/v ủy quyền Chủ tịch HĐQT phân công các thành viên HĐQT chuyên trách và quyết định các chế độ thu nhập, phúc lợi liên quan	100%
22	14/2022/NQ-HĐQT	25/04/2022	V/v Thông qua mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026	100%
23	29/2022/QĐ-HĐQT	25/04/2022	V/v Thành lập Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số	100%
24	30/2022/QĐ-HĐQT	25/04/2022	V/v Thông qua thành phần nhân sự các Hội đồng, Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	100%
25	32/2022/QĐ-HĐQT	28/04/2022	V/v Phân công, phân nhiệm hoạt động quản trị điều hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	100%
26	15/2022/NQ-HĐQT	23/05/2022	V/v Thành lập Chi nhánh Vũng Tàu	100%
27	16/2022/NQ-HĐQT	22/06/2022	V/v Thành lập Chi nhánh Đồng Nai	100%
28	17/2022/NQ-HĐQT	22/06/2022	V/v Thành lập Chi nhánh Bình Dương	100%
29	18/2022/NQ-HĐQT	23/06/2022	V/v Đề nghị Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
30	19/2022/NQ-HĐQT	30/06/2022	V/v Thông qua Hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan của người nội bộ	100%
31	37/2022/QĐ-HĐQT	11/07/2022	V/v Chốt danh sách cổ đông để chào bán và phát hành cổ phiếu	100%
32	20/2022/NQ-HĐQT	18/07/2022	V/v Thông qua phương án phát hành Trái phiếu Rồng Việt - Lần 2 năm 2022	100%
33	41/2022/QĐ-HĐQT	25/07/2022	V/v Thông qua kết quả đăng ký mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) năm 2022 và điều chỉnh danh sách CBNV được lựa chọn tham gia chương trình ESOP	100%
34	47/2022/QĐ-HĐQT	10/08/2022	V/v Chọn giải pháp đầu tư nhằm xây dựng Nền tảng dữ liệu toàn diện - Data Warehouse	100%
35	48/2022/QĐ-HĐQT	10/08/2022	V/v Chọn đối tác triển khai Phần mềm quản lý và phát triển Khách hàng (CRM)	100%
36	49/2022/QĐ-HĐQT	10/08/2022	V/v gia hạn thời gian nộp tiền mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động	100%



**I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** (tiếp theo)**2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** (tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	50/2022/QĐ-HĐQT	11/08/2022	V/v Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021, tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phương án phân phối cổ phiếu ESOP chưa được phân phối hết	100%
38	53/2022/QĐ-HĐQT	19/08/2022	V/v Thành lập khối khách hàng cá nhân C	100%
39	21/2022/NQ-HĐQT	22/08/2022	V/v đề nghị Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
40	54/2022/QĐ-HĐQT	26/08/2022	V/v Điều chỉnh thời gian thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2022	100%
41	22/2022/NQ-HĐQT	21/09/2022	V/v Thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết sau khi chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100%
42	23/2022/NQ-HĐQT	23/09/2022	V/v Ngân hàng TNHH Indovina tái cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
43	24/2022/NQ-HĐQT	28/09/2022	V/v Tăng vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
44	25/2022/NQ-HĐQT	11/10/2022	V/v chủ trương ký kết Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của người nội bộ.	100%
45	69/2022/QĐ-HĐQT	26/10/2022	V/v Sửa đổi điều lệ Công ty	100%
46	26/2022/NQ-HĐQT	11/11/2022	V/v Thông qua điều chỉnh địa chỉ Trụ sở chính Công ty	100%







## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
47	26A/2022/NQ-HĐQT	14/11/2022	V/v Sửa đổi Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 23/09/2022	100%
48	27/2022/NQ-HĐQT	17/11/2022	V/v Đề nghị Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) cấp tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
49	28/2022/NQ-HĐQT	17/11/2022	V/v Đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai (Vietcombank CN. Hoàng Mai) cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
50	29/2022/NQ-HĐQT	24/11/2022	V/v Thông qua phương án phát hành Trái phiếu Rống Việt - Lần 3 năm 2022	100%
51	75/2022/QĐ-HĐQT	29/11/2022	V/v Ban hành Quy chế hoa hồng môi giới Trái phiếu do Rống Việt phát hành, phân phối	100%
52	30/2022/NQ-HĐQT	23/12/2022	V/v Phê duyệt Ngân sách đầu tư Công nghệ thông tin năm 2023	100%
53	31/2022/NQ-HĐQT	23/12/2022	V/v Phê duyệt Ngân sách đầu tư Ban dự án Chuyển đổi số năm 2023	100%
54	31A/2022/NQ-HĐQT	26/12/2022	V/v Thỏa thuận mua lại trước hạn Trái phiếu Rống Việt phát hành của Khách hàng VOCARIMEX	100%
55	31B/2022/NQ-HĐQT	26/12/2022	V/v Thỏa thuận mua lại trước hạn Trái phiếu Rống Việt phát hành của khách hàng Trần Hà Minh	100%
56	32/2022/NQ-HĐQT	27/12/2022	V/v Thông qua việc sửa đổi thời gian phát hành và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của Trái phiếu chào bán Đợt 2 (Mã Trái phiếu: VDSH2223011) Theo phương án phát hành Trái phiếu Rống Việt - Lần 3 năm 2022)	100%
57	78/2022/QĐ-HĐQT	27/12/2022	V/v Ban hành Quy chế tiền lương	100%
58	33/2022/NQ-HĐQT	28/12/2022	V/v Thỏa thuận mua lại trước hạn Trái phiếu Rống Việt phát hành của CTCPLàng Giáo Dục Quốc Tế Thiên Hương	100%

## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 2. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

#### Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Đvt: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU (Hợp nhất)	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	% KH/ TH 2022
Tổng Doanh thu	1.193,5	860,9	72,1%
Tổng Chi phí	689,6	1.013,8	147,0%
Lợi nhuận trước thuế	504,0	(152,9)	-
Lợi nhuận sau thuế	403,2	(115,0)	-

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Rống Việt nỗ lực triển khai đúng và đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong công tác chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ hoạt động quản trị điều hành. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động bất lợi, kết quả kinh doanh năm 2022 của Rống Việt không đạt được như kỳ vọng và không hoàn thành kế hoạch hoạt động do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Mặc dù vậy, nhờ bám sát định hướng phát triển, HĐQT đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành hai nhóm mục tiêu quan trọng là củng cố nền tảng và mở rộng quy mô hoạt động. Công ty đã thực hiện thành công kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 2.100 tỷ đồng và phát triển thêm 3 chi nhánh ở Đồng Nai, Vũng Tàu và Bình Dương. Bên cạnh đó, Rống Việt tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, mở rộng và đa dạng hóa hệ thống sản phẩm, dịch vụ gắn liền với việc triển khai nhiều dự án số hóa quan trọng. Có thể khẳng định rằng, dù đối mặt với rất nhiều khó khăn, nhưng Rống Việt đã vững vàng vượt qua và luôn giữ vững sự ổn định, an toàn trong mọi hoạt động. Nền tảng của Công ty tiếp tục được củng cố vững chắc, tạo tiền đề cho những bước phát triển mới.

#### Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành Công ty

HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các định hướng chiến lược của HĐQT được thông qua tại các phiên họp định kỳ hoặc theo yêu cầu phát sinh nhằm kịp thời đưa ra những kiến nghị, hỗ trợ cho Ban điều hành. Trong mỗi phiên họp định kỳ hàng quý, Ban điều hành phải tổng hợp và báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong kỳ, cũng như kiểm điểm công tác thực hiện các nghị quyết và các vấn đề uỷ quyền khác của HĐQT cho Ban điều hành.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Ban điều hành trong các lĩnh vực sau:

- Thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022: Những biến động của thị trường trong năm 2022 đã ảnh hưởng mạnh đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Mặc dù vậy, trong năm, Ban điều hành đã chủ động có những biện pháp ứng phó, đồng thời báo cáo, tham mưu để Hội đồng quản trị đưa ra những quyết sách, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời đối với Ban điều hành trong thực hiện hoạt động kinh doanh Công ty;
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm tài chính 2021 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Ban điều hành quán triệt những định hướng hoạt động từ ĐHCĐ, HĐQT Công ty và tổ chức triển khai một cách hiệu quả công tác quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao phó;
- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty: Ban điều hành đã tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ và đột xuất đối với cả hoạt động kinh doanh và vận hành, Hội đồng quản trị ghi nhận những nỗ lực của Ban điều hành cùng đội ngũ cán bộ nhân viên trong hoạt động điều hành Công ty, kịp thời có những điều chỉnh để thích ứng với diễn biến phức tạp của thị trường, cố gắng hoàn thiện các nhóm mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, trên cơ sở bảo vệ lợi ích cho Cổ đông, Khách hàng, người lao động và các bên liên quan của Công ty.





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 3. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Nhằm đảm bảo sự độc lập, minh bạch và góc nhìn đa chiều, Hội đồng quản trị Rong Việt nhiệm kỳ 2022 – 2026 tiếp tục duy trì cơ cấu với đa số là những thành viên không điều hành, độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị đều đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Luật định và các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, tư cách để đảm nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị. Cơ cấu thành viên HĐQT của Rong Việt được duy trì đảm bảo sự cân đối và khả năng hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và pháp luật.

Trong năm 2022, thành viên HĐQT độc lập của Rong Việt tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến về các vấn đề được Ban điều hành đưa ra và có những đề xuất, kiến nghị góp phần hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hệ thống quản trị và phát triển hoạt động Công ty.

Các thành viên không điều hành, độc lập của Hội đồng quản trị cũng tích cực tham gia vào những hoạt động trọng yếu của Rong Việt thông qua việc nắm giữ những vị trí quan trọng trong các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT. Điều này đảm bảo HĐQT luôn theo dõi, giám sát chặt chẽ và có những sự điều chỉnh, định hướng kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty.





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 4. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhằm hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc giám sát và định hướng kịp thời cho toàn bộ hoạt động của Công ty, cũng như tăng cường tính khách quan và độc lập trong các quyết định, HĐQT Rông Việt từ nhiều năm nay luôn duy trì 02 Tiểu ban (Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng, Tiểu ban Quản trị rủi ro) và 01 Hội đồng (Hội đồng đầu tư) trực thuộc.

Bên cạnh đó, trong năm 2022, Hội đồng quản trị Rông Việt cũng đã thành lập Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số trực thuộc HĐQT nhằm phối hợp chặt chẽ với các Ban Dự án Chuyển đổi số, Ban Phát triển Sản phẩm dịch vụ, kịp thời truyền tải những định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với công tác triển khai các sáng kiến số, xây dựng bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư một cách bài bản, toàn diện theo chiến lược đã được HĐQT đề ra cho giai đoạn 2021 - 2030.

Cơ cấu và nhiệm vụ của mỗi Tiểu ban/Hội đồng được trình bày dưới đây:

#### a. Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng

Tại Rông Việt, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng nắm giữ những vai trò trọng yếu liên quan đến hoạt động nhân sự và các vấn đề về lương, thưởng như sau

- Tham mưu, góp ý cho Hội đồng quản trị trong các công việc liên quan đến bổ nhiệm thành viên và các chính sách thù lao, lương thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các cấp quản lý của Công ty.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban điều hành Công ty.
- Quyết định hoặc phê duyệt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực có năng lực quản lý.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về chính sách lương, thưởng, chương trình cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên của toàn Công ty.

Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng xem xét và đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền thông qua việc biểu quyết công khai trong các cuộc họp của Tiểu ban hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của Tiểu ban sẽ được triệu tập trong các trường hợp sau: Chủ tịch HĐQT có yêu cầu, theo đề nghị của ít nhất 02 thành viên Tiểu ban hoặc theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

#### b. Tiểu ban Quản trị rủi ro

Tiểu ban Quản trị rủi ro có trách nhiệm hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc:

- Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro, cũng như các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro và mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
- Đưa ra đánh giá độc lập về tính phù hợp và tuân thủ của các chính sách, quy trình rủi ro của Công ty;
- Kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này.

Trong năm 2022, Tiểu ban Quản trị rủi ro đã thường xuyên thực hiện các báo cáo quản trị rủi ro hàng tháng, tính toán, rà soát các hạn mức rủi ro của các đơn vị trong tháng và trên cơ sở đó, Tiểu ban đề xuất Chính sách hạn mức rủi ro cho năm tiếp theo.



## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 4. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

#### c. Hội đồng đầu tư

Hội đồng đầu tư là cơ quan chuyên trách trực thuộc Hội đồng quản trị để quản lý toàn bộ hoạt động đầu tư của Công ty. Hội đồng đầu tư sẽ chịu trách nhiệm xem xét và đưa ra các quyết định đầu tư trong phạm vi thẩm quyền được cho phép. Bộ phận hỗ trợ trực tiếp cho Hội đồng đầu tư là Khối Đầu tư, giúp cung cấp các báo cáo và khuyến nghị đầu tư để Hội đồng đầu tư xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ. Hội đồng đầu tư của Công ty xem xét và đưa ra quyết định đầu tư thông qua việc biểu quyết công khai trong các cuộc họp định kỳ hoặc khi có đề nghị của Tổng Giám đốc.

#### d. Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số

Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số được thành lập với nhiệm vụ thay mặt HĐQT tổ chức triển khai và quyết định các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển và chuyển đổi số của Công ty, đảm bảo phù hợp với 04 nhóm mục tiêu chính giai đoạn 2021 – 2030, gồm:

- Tối ưu hóa, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc;
- Gia tăng trải nghiệm khách hàng;
- Phát triển các nền tảng, mô hình kinh doanh mới;
- Xây dựng Hạ tầng & an ninh công nghệ thông tin vững mạnh.

Trong năm 2022, Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số đã tích cực chỉ đạo, định hướng để Ban dự án Chuyển đổi số, Ban phát triển Sản phẩm dịch vụ hoàn tất và cung cấp ra thị trường các sản phẩm, dịch vụ giúp gia tăng trải nghiệm khách hàng, hiệu quả đầu tư như Hệ thống đào tạo chứng khoán trực tuyến eduDragon, Nền tảng hỗ trợ vé đầu tư chứng khoán smartDragon, Danh mục cổ phiếu khuyến nghị cập nhật hàng tháng smartPortfolio,... Bên cạnh đó là hàng loạt dự án về công nghệ đã và đang được triển khai nhằm củng cố nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Rong Viet như dự án khai thác hiệu quả hệ thống Office 365, dự án hệ thống quản trị nguồn nhân lực HRM, dự án hệ thống quản lý quan hệ khách hàng CRM hay dự án cơ sở dữ liệu toàn diện Data Warehouse.





## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 4. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Danh sách thành viên của mỗi Tiểu Ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng	Tiểu ban Quản trị rủi ro	Hội đồng đầu tư	Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Trưởng Tiểu ban		Chủ tịch	Trưởng Tiểu ban
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT	Thành viên	Thành viên		Thành viên
3	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT	Thành viên	Thành viên		Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên	Thành viên	Thành viên	Thành viên
5	Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT		Thành viên		Thành viên
6	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập		Trưởng Tiểu ban		
7	Ông Lê Minh Hiên	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính				Thành viên
8	Bà Nguyễn Ngọc Văn Phương	Giám đốc điều hành phụ trách Khối Hỗ trợ kiêm Giám đốc Nhân sự	Thành viên kiêm Thư ký			
9	Ông Nguyễn Hắc Hải	Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Đầu tư			Thành viên kiêm Thư ký	
10	Bà Trần Thị Phương Thảo	Trưởng Bộ phận Phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro		Thành viên kiêm Thư ký		
11	Ông Đinh Công Minh	Trợ lý Chủ tịch HĐQT				Thư ký



## I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### 5. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Hàng năm, Hội đồng quản trị Rống Việt đưa ra những nhận định, đánh giá về tình hình vĩ mô thế giới và Việt Nam, từ đó xác lập định hướng hoạt động cho Công ty trong năm tiếp theo, dựa trên nền tảng là chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2030 đã đề ra. Định hướng hoạt động được thống nhất và triển khai đồng bộ, xuyên suốt từ HĐQT, Ban điều hành đến các cấp quản lý và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên Rống Việt.

Theo đó, năm 2023, Rống Việt xác lập định hướng hoạt động là **"THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI – VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC"** với các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Kiên trì định hướng "Lấy khách hàng làm trung tâm", tiếp tục tập trung nguồn lực đẩy mạnh và hoàn thiện các dự án chuyển đổi số hướng đến mục tiêu gia tăng trải nghiệm khách hàng trên cơ sở bám sát hành trình đầu tư của Khách hàng. Phát triển mới, đa dạng, nâng cao chất lượng và tính tiện ích của các sản phẩm, dịch vụ để phục vụ tốt hơn nhu cầu của các nhóm Khách hàng khác nhau;
- Không ngừng đầu tư, củng cố và tăng cường chất lượng đội ngũ nhân sự thông qua việc đa dạng chương trình, nội dung và phương thức đào tạo từ đội ngũ quản lý đến từng cán bộ nhân viên;
- nỗ lực ổn định và đa dạng nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, đặc biệt là nguồn vốn từ phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong mọi hoạt động, quán triệt để mọi đơn vị tuân thủ tuyệt đối các chính sách, cơ chế và quy trình quản trị rủi ro mà Công ty đã đề ra;
- Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, tư vấn đầu tư hiệu quả đối với Khách hàng hiện hữu và tiếp tục phát triển Khách hàng mới thông qua việc tăng cường công tác truyền thông, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ mới, nhiều tiện ích mà Rống Việt đã dày công xây dựng;
- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh, Công ty con nhằm khai thác có hiệu quả hơn lợi thế về mạng lưới hoạt động ở các địa bàn kinh tế phát triển.
- Tiếp tục thúc đẩy công tác hiện đại hóa chứng khoán và chuyển đổi số hướng đến 04 khía cạnh: (i) Tối ưu hóa, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc với các hệ thống quản lý nhân sự, hệ thống báo cáo quản trị và phân tích dữ liệu thông minh, văn phòng số,...; (ii) Gia tăng trải nghiệm Khách hàng thông qua việc nâng cấp hệ thống giao dịch, bảng giá, website với giao diện hiện đại, thân thiện người dùng, triển khai hệ thống đào tạo, hỗ trợ đầu tư chứng khoán toàn diện, hệ thống quản trị thông tin, chăm sóc Khách hàng,...; (iii) Phát triển các nền tảng, mô hình kinh doanh mới với việc nghiên cứu phát triển các hệ thống quản lý và tự động hóa các hoạt động nghiệp vụ Môi giới, Ngân hàng đầu tư, Đầu tư, Quản lý tài sản,...; và (iv) Xây dựng Hạ tầng & an ninh công nghệ thông tin vững mạnh bằng việc hiện đại hóa hệ thống hạ tầng và an ninh công nghệ với các dự án Data Warehouse, Security Service,...





## II. BAN KIỂM SOÁT

### 1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ngày 05/04/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 Rổng Việt đã thông qua kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2022 – 2026 với những thay đổi cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ 2017 – 2021	Nhiệm kỳ 2022 – 2026	Ghi chú
1	Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS	Trưởng BKS	-
2	Ông Nguyễn Trung Quán	-	Thành viên BKS	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
3	Bà Nguyễn Bích Diệp	-	Thành viên BKS	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
4	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên BKS	-	Chính thức kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 05/04/2022
5	Bà Nguyễn Thị Thủy Hằng	Thành viên BKS	-	Chính thức kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 05/04/2022

Cơ cấu Ban kiểm soát của Rổng Việt đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện về thành viên BKS và sự cân đối giữa các thành viên có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, ... cũng như các quy định về mức độ độc lập của thành viên BKS.

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức độ độc lập	Tỷ lệ cổ phần VDS đại diện/sở hữu	
				% sở hữu	% đại diện
1	Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS	Thành viên chuyên trách	0,024%	-
2	Ông Nguyễn Trung Quán	Thành viên BKS	Trưởng phòng Pháp chế	0,023%	-
3	Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên BKS	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro	0,016%	-

### 2. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Rổng Việt có vai trò đại diện và thay mặt cổ đông Công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đưa ra những đề xuất, kiến nghị cho hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề trọng yếu của Công ty nhằm tách bạch vai trò và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích cao nhất của cổ đông.







## II. BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

### 2. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

#### 2.1 CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ khi bắt đầu nhiệm kỳ mới 2022 – 2026, Ban kiểm soát đã thực hiện 04 cuộc họp với tỉ lệ tham dự của các thành viên luôn là 100%. Các cuộc họp đều được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại các văn bản pháp luật liên quan, tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Cụ thể như sau:

STT	Số Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Số thành viên tham dự	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/BB-BKS	05/04/2022	- V/v bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 với kết quả ông Hồ Tấn Đạt tái đắc cử vị trí Trưởng Ban kiểm soát	3/3	100%
2	02/2022/BB-BKS	30/05/2022	- V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Rống Việt (bao gồm BCTC riêng lẻ và hợp nhất, BCTC công ty con) với kết quả Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam được lựa chọn	3/3	100%
3	03/2022/BB-BKS	29/07/2022	- V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm tra BCTC Quý 2/2022 của Công ty.</li> </ul> Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động của Công ty	3/3	100%
4	04/2022/BB-BKS	28/10/2022	- V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm tra BCTC Quý 3/2022 của Công ty.</li> </ul> Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động của Công ty	3/3	100%

#### 2.2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT

##### a. Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Qua quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Rống Việt trong năm 2022 đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty. Bên cạnh đó, các quy định về công bố thông tin đối với công ty chứng khoán niêm yết được Công ty chấp hành tốt và không để xảy ra bất kỳ sai phạm nào. Điều này đảm bảo Cổ đông, Khách hàng, nhà đầu tư và các bên có lợi ích liên quan luôn kịp thời nắm bắt được những thông tin trọng yếu về tình hình hoạt động, tổ chức và tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã định hướng, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2021. Tuy nhiên, sự suy giảm mạnh của chỉ số VN-Index trong năm 2022 đã tác động tiêu cực đến các công ty chứng khoán nói chung và Rống Việt nói riêng. Với cơ cấu doanh thu tập trung ở chủ yếu ở một số mảng kinh doanh chính như: Tự doanh, Môi giới và Cho vay giao dịch kỳ quỹ nên thị trường chứng khoán suy giảm đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty chưa đạt các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao phó.





## II. BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

### 2. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

#### 2.2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

##### b. Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2022

Sau quá trình xem xét Báo cáo tài chính năm 2022 (bao gồm BCTC riêng và hợp nhất) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu và ý kiến của đơn vị kiểm toán. Báo cáo được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Trong năm 2022, Róng Việt đã lập và công bố các Báo cáo tài chính, Báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý. Các hoạt động của Róng Việt rõ ràng, công khai và minh bạch. BKS không phát hiện bất kỳ vi phạm nghiêm trọng nào về kế toán, tài chính, hoạt động kinh doanh cũng như các quy trình nội bộ của Công ty. Không có sự thay đổi bất thường nào khi so sánh số liệu hằng quý, bán niên với số liệu báo cáo tài chính cả năm hoặc giữa số liệu trước và sau soát xét, kiểm toán.

Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước như nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, không để xảy ra tình trạng nợ thuế.

##### c. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tham gia tất cả các phiên họp định kỳ của HĐQT nhằm nắm bắt tình hình thực hiện những kế hoạch được thông qua bởi ĐHĐCĐ và kịp thời có những đề xuất, đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty. Qua đó, Ban kiểm soát đánh giá HĐQT trong năm đã thực hiện tốt nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao phó. Ban điều hành cũng đã triển khai điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày theo đúng chức năng nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động của Công ty được vận hành thông suốt, an toàn.

Mặc dù kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty chưa đạt được kỳ vọng mà ĐHĐCĐ giao phó nhưng Ban kiểm soát đánh giá cao sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành trong việc định hướng, chỉ đạo hoạt động, cố gắng giảm thiểu rủi ro cho Công ty. Bên cạnh đó, trong bối cảnh thị trường gặp nhiều khó khăn, HĐQT và Ban điều hành vẫn tích cực triển khai các giải pháp nhằm bám sát mục tiêu "Củng cố nền tảng – Mở rộng quy mô". Cụ thể, trong năm 2022, Róng Việt đã triển khai 07 Dự án chuyển đổi số; hoàn thiện và ra mắt nhiều sản phẩm dịch vụ công nghệ chất lượng cao (hệ thống đào tạo eduDragon, trợ lý ảo smartDragon iBot...); tăng vốn điều lệ của Róng Việt lên 2.100 tỷ đồng; đưa vào hoạt động 03 Chi nhánh mới là Đồng Nai, Bình Dương và Vũng Tàu.

##### d. Giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu nào từ phía cổ đông, nhà đầu tư liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.



## II. BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

### 3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Với định hướng chung của Công ty cho năm 2023 là **“Thích ứng tình hình mới – Vững vàng tiến bước”**, Ban kiểm soát đề ra một số trọng tâm trong hoạt động như sau:

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Không ngừng cải tiến phương thức hoạt động, thực hiện tốt các chức năng giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành thông qua công tác kiểm soát, tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty.
- Trao đổi, hỗ trợ và đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành các công việc cần thực hiện, cải tiến để nâng cao và phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành.
- Tiếp tục thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát khác về việc tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, rà soát các BCTC quý, bán niên và BCTC năm, giám sát việc công bố thông tin theo quy định,...





### III. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

##### Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông thường niên của Rong Viet là cấp có thẩm quyền quyết định mức chi trả thù lao dành cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ được thông qua ngày 05/04/2022, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là 1,5% của lợi nhuận trước thuế đã thực hiện riêng công ty mẹ năm 2022.

Căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2022, Lợi nhuận trước thuế của Rong Viet ghi nhận -133,15

tỷ đồng. Theo đó, tổng mức thù lao từ nguồn lợi nhuận trước thuế đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 là 0 đồng. Tuy nhiên, ngoài nguồn ngân sách căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn nguồn ngân sách dự phòng được chuyển từ năm 2021 sang là 1,98 tỷ đồng (do chưa sử dụng hết). Theo đó, kết thúc năm 2022, tổng mức thù lao đã thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là **1,94 tỷ đồng**, trong phạm vi nguồn ngân sách dự phòng.

##### Chế độ thu nhập, thưởng và đãi ngộ khác cho thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc

Ngoài chế độ thù lao được phê duyệt bởi ĐHCĐ thường niên dành cho HĐQT và BKS, các thành viên HĐQT không điều hành, thành viên HĐQT độc lập và thành viên BKS không phải là người lao động của Công ty không nhận thêm bất cứ khoản tiền thưởng nào từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty.

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách, ngoài chế độ thù lao còn được hưởng lương, phúc lợi theo chế độ của Công ty.

**Tổng hợp thu nhập, thù lao thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc Rong Viet trong năm 2022 như sau:**

Đvt: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập, thù lao năm 2022	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	2.465.160.000	
2	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT	380.000.000	
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT chuyên trách	1.156.680.000	
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT chuyên trách	619.218.646	
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.378.121.934	
6	Ông Nguyễn Chi Trung	Thành viên HĐQT chuyên trách	1.358.527.000	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
7	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	380.000.000	
8	Ông Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập	80.000.000	Được bầu mới từ ngày 05/04/2022
9	Ông Nguyễn Quốc Bảo	Thành viên HĐQT độc lập	300.000.000	Kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 05/04/2022
10	Ban kiểm soát		2.370.314.025	





### III. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

#### 2. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

Giao dịch cổ phiếu VDS của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ Rừng Việt trong năm 2022 được tổng hợp trong bảng dưới đây:

STT	Người thực hiện giao dịch	(Quan hệ với) Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	18.701.500	17,79%	36.587.925	17,42%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
2	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT/Cổ đông lớn	12.517.339	11,91%	24.459.209	11,65%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT	36.729	0,03%	251.620	0,12%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT	50.923	0,05%	249.299	0,12%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	325.500	0,30%	921.975	0,44%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng
6	Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT	0	0%	180.000	0,09%	Thực hiện quyền mua ESOP
7	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	36.000	0,02%	Thực hiện quyền mua ESOP
8	Ông Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	26.500	0,01%	Thực hiện quyền mua ESOP
9	Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS	46	0,00004%	50.066	0,02%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng



### III. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

#### 2. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

STT	Người thực hiện giao dịch	(Quan hệ với) Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
10	Ông Nguyễn Trung Quân	Thành viên BKS	0	0%	48.400	0,02%	Thực hiện quyền mua ESOP
11	Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên BKS	0	0%	34.500	0,02%	Thực hiện quyền mua ESOP
12	Ông Lê Minh Hiến	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	71.621	0,07%	359.660	0,17%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
13	Bà Dương Kim Chi	Kế toán trưởng	17	0,00002%	10.023	0,005%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng
14	Ông Đinh Công Minh	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty	0	0%	54.105	0,03%	Thực hiện quyền mua ESOP
15	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	Cổ đông lớn	17.850.000	16,98%	34.807.500	16,58%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
16	Ông Nguyễn Xuân Đò	Cổ đông lớn	17.850.000	16,98%	34.807.500	16,58%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
17	Ông Nguyễn Miên Tiến	Em ruột ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT	0	0%	57.200	0,03%	Thực hiện quyền mua ESOP
18	Bà Nguyễn Thanh Loan	Vợ ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT	693.000	0,66%	1.351.350	0,64%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu
19	Ông Lai Tây Hón	Anh rể ông Nguyễn Thúc Vinh - Thành viên HĐQT	693.000	0,659%	0	0%	Bán
20	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt		0	0%	1.398	0,001%	Nhận cổ phiếu lẻ xử lý theo phương án phát hành





### III. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

#### 3. HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Trong năm 2022, Rống Việt phát sinh 02 giao dịch, hợp đồng giữa Rống Việt với công ty mà thành viên HĐQT Rống Việt đang là thành viên HĐQT, người đại diện pháp luật. Các giao dịch trước khi tiến hành đều đã được trình HĐQT Rống Việt xem xét, thông qua chủ trương theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT Rống Việt là người có liên quan trong các giao dịch không tham gia biểu quyết. Cụ thể như sau:

(1) Giao dịch Hợp đồng chuyển nhượng trái phiếu giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt và Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Eximbank (Ông Nguyễn Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị Rống Việt đồng thời là Thành viên HĐQT của Ngân hàng Eximbank). Chủ trương giao dịch đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐQT ngày 30/06/2022.

(2) Giao dịch Hợp đồng dịch vụ thuê văn phòng và Hợp đồng dịch vụ tiện ích văn phòng giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt và Công ty TNHH Hoàng Triều tại Tòa nhà Viet Dragon, số 141 Đường Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Bà Phạm Mỹ Linh - Thành viên Hội đồng quản trị Rống Việt đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Hoàng Triều). Chủ trương giao dịch đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐQT ngày 11/10/2022.

#### 4. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

##### 4.1. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Từ ngày 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp mới số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán mới số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành chính thức có hiệu lực, theo đó yêu cầu các doanh nghiệp, công ty đại chúng thay đổi bản Điều lệ Công ty cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Cụ thể:

- **Quy định tại Khoản 20 Điều 310 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP:** “Công ty đại chúng có trách nhiệm xây dựng Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định này và các văn bản pháp luật có liên quan, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp gần nhất tính từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành”.
- **Quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 121/2020/TT-BTC:** “Công ty chứng khoán là công ty đại chúng căn cứ quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Thông tư này để xây dựng Điều lệ công ty. Công ty chứng khoán phải tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng khi xây dựng Điều lệ công ty”.
- **Quy định tại Điều 3 Thông tư số 116/2020/TT-BTC:** “Công ty đại chúng tham chiếu Điều lệ mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này để xây dựng Điều lệ công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và quy định khác của pháp luật có liên quan”.

Trên cơ sở đó, nhằm tạo nền tảng quản trị vững chắc cho hoạt động của Rống Việt cũng như đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 vào ngày 07/04/2021 đã thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC. Đồng thời, kỳ ĐHĐCĐ này cũng đã thông qua việc ban hành các Quy chế nội bộ của Công ty, gồm:

- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

theo đúng quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư số 116/2020/TT-BTC về việc công ty đại chúng có trách nhiệm “tham chiếu mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Phụ lục II; mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Phụ lục III; mẫu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này”.





### III. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

#### 4. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

##### 4.1. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Bước sang năm 2022, Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 được thông qua và chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2022, quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và một số nội dung liên quan đến thẩm quyền của ĐHĐCĐ và HĐQT tại văn bản Điều lệ Công ty. Theo đó, ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 vào ngày 05/04/2022 của Rong Viet đã thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với những thay đổi mới nhất của luật.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Rong Viet cũng đã ban hành Quy chế Công bố thông tin theo đúng quy định của Thông tư số 96/2020/TT-BTC và các quy chế công bố thông tin của các Sở Giao dịch Chứng khoán nhằm hệ thống hóa và quy định rõ những nguyên tắc, yêu cầu trong hoạt động công bố thông tin của Công ty, đảm bảo luôn thực hiện công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về hoạt động của Rong Viet. Kết quả, trong năm 2022 Rong Viet tuân thủ đầy đủ quy định về công bố thông tin và không ghi nhận bất kỳ lỗi hay cảnh báo vi phạm nào liên quan đến nghĩa vụ này. Bên cạnh đó, định kỳ mỗi 6 tháng và kết thúc năm dương lịch, Rong Viet đều thực hiện và công bố thông tin bản Báo cáo tình hình quản trị công ty theo đúng

quy định. Hàng năm, Rong Viet cũng thực hiện báo cáo ĐHĐCĐ thường niên về tình hình quản trị công ty và trình bày nội dung về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành trong Báo cáo thường niên của Công ty.

Tất cả các văn bản về quản trị công ty nêu trên đều được Rong Viet đăng tải đầy đủ tại trang Quản trị doanh nghiệp theo địa chỉ [www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/quan-tri-doanh-nghiep](http://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/quan-tri-doanh-nghiep) và trang Công bố thông tin theo địa chỉ [www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin](http://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin). Cổ đông, nhà đầu tư có thể truy cập để tìm hiểu thêm thông tin.

Trong năm 2022, người phụ trách quản trị công ty đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định như tư vấn và hỗ trợ HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ, chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tham dự đầy đủ các cuộc họp, cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát khi có yêu cầu, giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin, đồng thời là đầu mối tiếp nhận phản hồi của Cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan về hoạt động kinh doanh của Rong Viet.

##### 4.2. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

Nền tảng hệ thống quản trị nội bộ của Rong Viet (bao gồm cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, hệ thống quy định nội bộ: Quy chế, quy định, quy trình, Cẩm nang hướng dẫn,...) trong thời gian qua đã liên tục được điều chỉnh, cập nhật, đổi mới theo hướng phù hợp hơn với các thay đổi của luật pháp, chuẩn hóa, tiếp cận dần các thông lệ quản trị tiên tiến nhất. Trong năm 2023, Công ty tiếp tục phổ biến, triển khai và áp dụng chặt chẽ các quy định về quản trị điều hành, đảm bảo mọi hoạt động của Rong Viet tuân thủ pháp luật và minh bạch, an toàn.

Đồng thời, Công ty tiếp tục theo dõi và cập nhật những thay đổi của quy định pháp luật hiện hành; điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với quy định mới nếu cần thiết; phân tích, đánh giá các xu hướng thay đổi của môi trường kinh doanh nhằm quản trị tốt hơn các rủi ro, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của toàn Công ty.



## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

### 1. THÔNG TIN CỔ PHẦN

#### 1.1. THÔNG TIN CỔ PHẦN

STT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2022
1	Tổng số cổ phần đã phát hành	210.000.000
2	Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
3	Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
4	Cổ phiếu quỹ	0
5	Số cổ phần đang lưu hành. Trong đó:	210.000.000
	- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	6.495.860
	- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	203.504.140

#### 1.2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Thông tin về Cổ đông lớn (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 06/03/2023):

STT	Họ và tên Cổ đông	Cổ phần sở hữu		Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
		Hạn chế chuyển nhượng	Tự do chuyển nhượng		
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	120.000	36.467.925	36.587.925	17,42%
2	Ông Nguyễn Xuân Đó	0	34.807.500	34.807.500	16,58%
3	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	0	34.807.500	34.807.500	16,58%
4	Bà Phạm Mỹ Linh	50.400	24.408.809	24.459.209	11,65%
5	Các cổ đông khác	6.325.460	73.012.406	79.337.866	37,78%
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>6.495.860</b>	<b>203.504.140</b>	<b>210.000.000</b>	<b>100,0%</b>

## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 1. THÔNG TIN CỔ PHẦN (tiếp theo)

#### 1.2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

**Cơ cấu cổ đông** (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 06/03/2023):

STT	Nhóm cổ đông	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Phân loại cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0,0%	-	-	-
2	Cổ đông lớn	130.662.134	62,22%	4	-	4
	- Trong nước	130.662.134	62,22%	4	-	4
	-Nước ngoài	0	0,0%	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	0	0,0%	-	-	-
4	Cổ đông khác	79.337.866	37,78%	5.327	55	5.272
	- Trong nước	76.498.159	36,43%	5.260	39	5.221
	-Nước ngoài	2.839.707	1,35%	67	16	51
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>210.000.000</b>	<b>100,0%</b>	<b>5.331</b>	<b>55</b>	<b>5.276</b>
	Trong đó:					
	- Trong nước	207.160.293	98,65%	5.264	39	5.225
	-Nước ngoài	2.839.707	1,35%	67	16	51

**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:** Căn cứ Công văn số 3090/UBCK-QLKD ngày 24/06/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt (Mã chứng khoán: VDS, niêm yết tại HNX) là 100%. Đến hiện tại, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Rồng Việt chưa có sự thay đổi. Theo đó, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tại Rồng Việt (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 06/03/2023) là 1,35%, hoàn toàn tuân thủ tỷ lệ tối đa Công ty đã đăng ký.





## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 1. THÔNG TIN CỔ PHẦN (tiếp theo)

#### 1.2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Danh sách Cổ đông nội bộ (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 06/03/2023):

STT	Họ và tên Cổ đông	Chức vụ	Cổ phần sở hữu			Tỷ lệ sở hữu (%)
			Hạn chế chuyển nhượng	Tự do chuyển nhượng	Tổng cộng	
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT	120.000	36.467.925	36.587.925	17,42%
2	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT	50.400	24.408.809	24.459.209	11,65%
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT	180.000	71.620	251.620	0,12%
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT	150.000	99.299	249.299	0,12%
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	450.000	471.975	921.975	0,44%
6	Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT	180.000	0	180.000	0,09%
7	Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	36.000	0	36.000	0,02%
8	Ông Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập	26.500	0	26.500	0,01%
9	Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS	50.000	66	50.066	0,02%
10	Ông Nguyễn Trung Quân	Thành viên BKS	48.400	0	48.400	0,02%
11	Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên BKS	34.500	0	34.500	0,02%
12	Ông Lê Minh Hiến	Phó TGĐ kiêm Giám đốc tài chính	220.000	139.660	359.660	0,17%
13	Bà Dương Kim Chi	Kế toán trưởng	10.000	23	10.023	0,005%
14	Ông Đinh Công Minh	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	54.105	0	54.105	0,03%
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>1.609.905</b>	<b>61.659.377</b>	<b>63.269.282</b>	<b>30,13%</b>





## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 1. THÔNG TIN CỔ PHẦN (tiếp theo)

#### 1.3. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Số lượng cổ phiếu phát hành	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Phương thức phát hành
21/12/2006		Vốn điều lệ tại thời điểm Công ty được thành lập: 100 tỷ đồng	
Tháng 03/2007	10.000.000	200.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10:8) và cán bộ nhân viên, đối tác chiến lược của Công ty
Quý 2/2007	10.000.000	300.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
08/08/2008	3.000.000	330.000.000.000	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông chiến lược là Ngân Hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam
20/07/2010	1.979.987	349.799.870.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền là 6%
17/12/2015	35.020.013	700.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược
27/12/2017	21.000.000	910.000.000.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
27/06/2018	9.099.906	1.000.999.060.000	Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
09/07/2021	5.004.759	1.051.046.650.000	Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020
22/09/2022	104.895.335	2.100.000.000.000	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1 Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021 tỷ lệ 35% Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10% Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

#### 1.4. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2022, Rong Viet không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ. Theo đó, số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/12/2022 là 0 cổ phiếu.

## 2. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ

### 2.1. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

Rong Viet luôn đảm bảo các quyền cơ bản của cổ đông được bảo vệ và không bị xâm phạm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bao gồm: quyền được đảm bảo đăng ký quyền sở hữu, quyền chuyển nhượng cổ phần, quyền tiếp cận các thông tin về Công ty một cách kịp thời và thường xuyên, quyền tham gia họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), quyền bầu và bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quyền hưởng lợi nhuận của Công ty.



## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 2. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ (tiếp theo)

#### 2.1. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG (TIẾP THEO)

##### a. Quyền nhận cổ tức

Ngày 01/08/2022, Công ty thực hiện việc chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 35% mệnh giá, theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 thông qua. Theo đó, tổng số cổ phiếu Rong Viet đã phát hành để chi trả cổ tức trong năm là 36.786.632 cổ phiếu.

Ngoài ra, trong năm 2022, Rong Viet còn thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng) dành cho cổ đông, với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1, tương ứng 10.510.466 cổ phiếu.

##### b. Quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Hàng năm, Rong Viet đều tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định của pháp luật. ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 được tổ chức vào ngày 05/04/2022. Các trình tự, thủ tục thực hiện đều được Rong Viet tuân thủ đầy đủ theo quy định, nhằm đảm bảo lợi ích, quyền lợi chính đáng của cổ đông.

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Rong Viet tại ngày đăng ký cuối cùng 02/03/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp đều nhận được đầy đủ thông tin về: thời gian, địa điểm, điều kiện tham dự Đại hội, nội dung Đại hội, tài liệu Đại hội và cách thức đăng ký tham dự Đại hội trong Thư mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021. Thư mời họp và toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ được Rong Viet công bố trên website Công ty vào

ngày 14/03/2022, với đầy đủ các báo cáo, tờ trình, dự thảo dự kiến được sử dụng trong Đại hội nhằm giúp cổ đông có sự chuẩn bị tốt nhất về thông tin và các vấn đề sẽ được trao đổi tại Đại hội.

Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết được cấp đầy đủ cho các cổ đông tham dự, với đầy đủ các thông tin của cổ đông và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa đoàn điều khiển, với Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa.

Sau khi kết thúc Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 được Rong Viet công bố thông tin và đăng tải trên website Công ty trong vòng 24 giờ.





## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 2. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ (tiếp theo)

#### 2.1. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG (TIẾP THEO)

##### c. Đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông

Để tăng cường sự tin tưởng và tín nhiệm của các cổ đông, Công ty luôn hướng đến việc đảm bảo quyền lợi và đối xử công bằng với mọi cổ đông. Cụ thể, Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị của Rống Việt được chỉnh sửa và hoàn thiện phù hợp với các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng, bao gồm các quy định như: cấm thực hiện giao dịch nội gián, công bố thông tin về lợi ích liên quan, đối xử công bằng với mọi cổ đông, đánh giá khách quan và tạo điều kiện tiếp cận thông tin cho cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời và chính xác. Các quy định này luôn được Rống Việt tuân thủ và áp dụng trong mọi hoạt động quản trị và điều hành.

##### d. Đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan

Các bên có quyền lợi liên quan đến hoạt động của Rống Việt bao gồm tất cả các nhóm đối tượng như cổ đông/nhà đầu tư, khách hàng, người lao động, ngân hàng, nhà cung cấp, cơ quan quản lý và cộng đồng địa phương. Rống Việt luôn tôn trọng và đề cao lợi ích của các bên liên quan, đảm bảo hoạt động của Rống Việt được xây dựng dựa trên nguyên tắc các bên cùng có lợi, hướng tới sự phát triển bền vững của Công ty, thông qua việc không ngừng nỗ lực cải tiến sản phẩm dịch vụ, các quy trình chăm sóc khách hàng cũng như quy trình vận hành nội bộ, củng cố các chính sách, quy chế, đồng thời tuân thủ đầy đủ và chặt chẽ các quy định pháp luật cũng như tìm kiếm cơ hội đóng góp cho cộng đồng thông qua các chương trình thiện nguyện, hoạt động bảo trợ xã hội hàng năm.



## IV. THÔNG TIN CỔ PHẦN & VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

### 2. ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ (tiếp theo)

#### 2.2. HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

##### a. Công bố thông tin

Rống Việt hiểu rõ việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời có ý nghĩa rất quan trọng đối với Công ty, không chỉ giúp gia tăng niềm tin và sự tin nhiệm của Cổ đông, Khách hàng, các bên có lợi ích liên quan mà còn giúp nâng cao thương hiệu, khẳng định hình ảnh của Rống Việt trên thị trường.

Vì vậy, trong năm 2022, Rống Việt tiếp tục tuân thủ chặt chẽ quy định hiện hành về công bố thông tin đối với công ty đại chúng nghiêm yết, nắm bắt và cập nhật liên tục các thay đổi mới nhất liên quan đến quy định công bố thông tin. Từ đó, Cổ đông, Khách hàng, nhà đầu tư và các bên liên quan của Rống Việt luôn được cung cấp những thông tin đầy đủ, cần thiết và kịp thời trong hoạt động của Rống Việt.

##### b. Các hoạt động khác

Bên cạnh các hoạt động công bố thông tin, Rống Việt còn chủ động thực hiện các hoạt động cập nhật thông tin quan trọng về công ty, cổ phiếu, thị trường đến khách hàng, cổ đông thông qua các bản tin thị trường hàng ngày, phân tích cổ phiếu và gắn đây nhất các chương trình phát sóng trực tiếp (livestream) với sự tham gia của các chuyên gia phân tích, đầu tư của Rống Việt.

Ngoài ra, Rống Việt còn hỗ trợ Khách hàng thông qua việc sử dụng Hệ thống đào tạo chứng khoán trực tuyến eduDragon, triển khai nền tảng hỗ trợ đầu tư chứng khoán smartDragon với chức năng tổng hợp thông tin, đánh giá, phân tích và cung cấp tín hiệu khuyến nghị tự động cho hơn 200 mã cổ phiếu trên thị trường. Rống Việt còn phát triển công cụ trợ lý ảo smartDragon iBot trên ứng dụng Telegram giúp Nhà đầu tư tra cứu thông tin tức thì và nhận thông báo chủ động về diễn biến thị trường trong ngày.

Trong thời gian tới, Rống Việt dự định sẽ đẩy mạnh thêm các hoạt động quan hệ nhà đầu tư, ví dụ: tổ chức các buổi Analyst meeting định kỳ, các buổi tọa đàm, các thông cáo báo chí thường xuyên... để mang thông tin chính xác, minh bạch và đa chiều - đa phương cách tới các nhà đầu tư.



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO

### TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI RỒNG VIỆT

Kết thúc năm 2021 thành công rực rỡ, thị trường chứng khoán bước qua năm 2022 đầy biến động khó lường bởi những bất ổn về tình hình chính trị thế giới và triển vọng kém tích cực về kinh tế toàn cầu. Năm 2022, các nguy cơ rủi ro thị trường liên quan nghiệp vụ đầu tư cổ phiếu, cho vay ký quỹ luôn ở mức rất cao khi VN-Index giảm mạnh (giảm mạnh nhất là 41% so với 31/12/2021); thêm vào đó là thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của các công ty chứng khoán nói chung và Rồng Việt nói riêng. Tuy nhiên, với chính sách Quản lý rủi ro quyết liệt, chủ động, BLĐ Công ty kịp thời đưa ra các giải pháp, định hướng linh hoạt, kịp thời đã đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục của Rồng Việt; đảm bảo ổn định nguồn vốn đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2022, Rồng Việt đã đổi mới quá trình, phương pháp nhận diện rủi ro, tiếp cận theo nhiều phương diện, tiêu chí khác nhau; chính sách quản lý hạn mức rủi ro được đánh giá lại định kỳ hàng năm hoặc ngay khi cần để phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó, Rồng Việt tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể nhân viên về công tác nhận diện và phòng ngừa rủi ro.

**Hoạt động Quản trị rủi ro (QTRR) tại Rồng Việt được thực hiện theo quy trình sau:**



#### 1. NHẬN DIỆN RỦI RO

Nhận diện rủi ro tập trung vào việc xác định "Khi nào", "Ở đâu", "Lý do" và "Bằng cách nào" ngăn chặn, làm suy giảm hoặc trì hoãn các sự kiện xảy ra. Nhận diện đầy đủ các rủi ro giúp cho việc hiểu biết về rủi ro tốt hơn và hỗ trợ cho việc xem xét các điểm kiểm soát cũng như đưa ra được nhiều kế hoạch hành động hiệu quả. Các công cụ và phương pháp nhận diện rủi ro gồm:

- Các báo cáo về các sự kiện rủi ro đã xảy ra trong quá trình hoạt động kinh doanh, các phát hiện từ báo cáo KTNB, Kiểm toán độc lập và các Cơ quan quản lý nhà nước; từ đó Công ty đánh giá và đưa ra xu hướng hoặc khả năng có thể tiếp tục xảy ra trong tương lai.
- Dựa vào chiến lược, kế hoạch kinh doanh hàng năm; chiến lược phát triển sản phẩm mới; chiến lược Marketing và truyền thông; kế hoạch chuyển đổi số toàn Công ty.
- Khảo sát và phỏng vấn có hệ thống về nghiệp vụ, chức năng hoạt động của từng đơn vị để đánh giá các lỗ hổng trong quá trình vận hành.
- Đánh giá quy trình hoạt động của tất cả các đơn vị nghiệp vụ toàn Công ty để xác định các hoạt động có khả năng xảy ra rủi ro cao.
- Phân tích các yếu tố tác động từ bên ngoài: môi trường, xã hội, kinh tế, chính trị, pháp luật, sự cạnh tranh, tình hình tài chính, công nghệ,...
- Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và các mối đe dọa đến Công ty.







## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### 2. ĐO LƯỜNG VÀ PHÂN TÍCH RỦI RO

Rống Việt sử dụng 02 phương pháp: định lượng (chính) và định tính phù hợp cho từng loại rủi ro.

Phương pháp định lượng đo lường các giá trị rủi ro bằng số liệu cụ thể như Rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động và rủi ro pháp lý. Trong khi phương pháp định tính lượng hóa các sự kiện rủi ro theo các mức độ ảnh hưởng và tần suất xảy ra, từ đó phân loại các sự kiện rủi ro theo mức độ rủi ro tổng thể để ưu tiên xử lý kịp thời.

$$\text{Mức độ rủi ro} = \text{Tần suất} \times \text{Khả năng ảnh hưởng}$$

Mức độ rủi ro

Tần suất	5	5	10	15	20	25
	4	4	8	12	16	20
	3	3	6	9	12	15
	2	2	4	6	8	10
	1	1	2	3	4	5
		1	2	3	4	5
		Ảnh hưởng				

Định nghĩa mức độ rủi ro theo màu sắc:



Thấp



Trung bình



Cao



Rất cao



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### 3. XÁC ĐỊNH HẠN MỨC RỦI RO

Nhằm đảm bảo các rủi ro trọng yếu được giám sát, kiểm soát đầy đủ và trong mức có thể chấp nhận được; đồng thời, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh liên tục, tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật; Rông Việt đã xây dựng hạn mức cho các rủi ro trọng yếu và hệ thống cảnh báo rủi ro (ưu tiên sử dụng phương pháp định lượng) dựa vào các yếu tố sau:



### 4. ĐÁNH GIÁ VÀ XỬ LÝ RỦI RO

Xử lý rủi ro bao gồm việc kiểm tra, đánh giá các điểm kiểm soát hiện có và hệ thống quản lý rủi ro để xác định liệu có cần thêm các hành động xử lý hay không. Các hành động xử lý được yêu cầu khi các biện pháp kiểm soát hiện hữu không quản lý được rủi ro trong các mức dung sai đã được xác định. Các lựa chọn xử lý có thể bao gồm việc cải tiến các điểm kiểm soát hiện có và đề xuất bổ sung thêm các biện pháp tăng cường.

Dựa vào mức độ rủi ro, Công ty sẽ xây dựng chiến lược QTRR phù hợp. Chiến lược này sẽ lựa chọn các phương án khác nhau để giảm thiểu rủi ro, bao gồm:

- Tránh né rủi ro:** là việc quyết định không thực hiện bất kỳ hoạt động nào làm phát sinh/gia tăng rủi ro nếu rủi ro đó xảy ra gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, tài chính hoặc hình ảnh Công ty.
- Giảm thiểu rủi ro:** cắt giảm hoặc tối ưu rủi ro bao gồm việc giảm mức độ nghiêm trọng của tổn thất hoặc giảm tần suất xảy ra của tổn thất hoặc giảm cả tần suất và mức độ ảnh hưởng.
- Chia sẻ/chuyển giao rủi ro:** chia sẻ rủi ro với một hoặc nhiều đối tác (mua bảo hiểm, thuê đối tác bên ngoài thực hiện,...)
- Chấp nhận rủi ro:** bao gồm việc chấp nhận tổn thất hoặc lợi ích khi rủi ro xảy ra; Công ty chấp nhận rủi ro khi chi phí QTRR lớn hơn tổn thất có thể có. Các rủi ro không thể né tránh hoặc chuyển giao sẽ được chấp nhận hoặc khi khả năng xảy ra tổn thất lớn là rất thấp và vẫn đảm bảo được mục tiêu của Công ty.



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### 4. ĐÁNH GIÁ VÀ XỬ LÝ RỦI RO (tiếp theo)

#### QUY TRÌNH XỬ LÝ RỦI RO



### 5. GIÁM SÁT RỦI RO



Với mô hình QTRR 3 tuyến phòng thủ, hoạt động giám sát rủi ro tại Ròng Việt được thực hiện hàng ngày tại các bộ phận Nghiệp vụ, bộ phận Kinh doanh; cùng với hệ thống cảnh báo rủi ro để quản lý hạn mức cho từng hoạt động nghiệp vụ được bộ phận QTRR giám sát định kỳ; thêm vào đó là sự kiểm tra, giám sát độc lập của KSNB và KTNB. Ngay khi các trạng thái rủi ro đạt ngưỡng cảnh báo (tối đa bằng 90% hạn mức rủi ro đã phân bổ), Bộ phận QTRR sẽ đưa cảnh báo và phối hợp với các bộ phận phát sinh rủi ro đưa ra các biện pháp giảm thiểu để đưa rủi ro về mức an toàn.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### 6. BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ

Đảm bảo tất cả các trạng thái rủi ro tại Rống Việt được thông tin và báo cáo đầy đủ, kịp thời đến các cấp lãnh đạo; đồng thời hỗ trợ một cách tiếp cận chính thức, có cấu trúc và toàn diện từ đó nâng cao quy trình QTRR ngày càng hoàn thiện hơn.

Tất cả các báo cáo/dữ liệu/tài liệu liên quan đến hoạt động QTRR của Rống Việt phải được lưu trữ đầy đủ trong hệ thống, được sao lưu và đánh giá phân quyền truy cập định kỳ.

#### Báo cáo hàng tháng

Nhằm theo dõi sát sao và chi tiết hoạt động QTRR tại các đơn vị trong toàn Công ty.

#### Báo cáo 6 tháng và hàng năm

Tổng quan lại tình hình thực hiện QTRR trong nửa năm và cả năm qua, hiệu quả hoạt động của các điểm kiểm soát, và lập kế hoạch thực hiện cho năm tiếp theo.

#### Báo cáo đột xuất

Theo yêu cầu của Ban Tổng giám đốc.

### RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán trong danh mục tự doanh hoặc chứng khoán cho khách hàng vay kỳ quỹ bị giảm giá hoặc sự giảm giá tài sản cố định Công ty đang sở hữu.

Trong năm 2022 xảy ra rất nhiều sự kiện ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường chứng khoán trong nước và thế giới như: chiến tranh Nga- Ukraine, động thái tăng mạnh lãi suất của Fed, chính sách tiền tệ của Chính phủ Việt Nam, Nhà nước kiểm soát chặt hoạt động phát hành Trái phiếu, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp khiến giá cổ phiếu biến động ngoài tầm kiểm soát, từ đó ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Rống Việt.

Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp khắc phục/giảm thiểu rủi ro, các bộ phận liên quan như Đầu tư, Dịch vụ Tài chính, Nguồn vốn phối hợp chặt chẽ với bộ phận QTRR trong quy trình xử lý rủi ro.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### Hoạt động đầu tư cổ phiếu:

Danh mục đầu tư của Rống Việt bị ảnh hưởng tương đối lớn khi thị trường chứng khoán trong nước lao dốc mạnh, dẫn đến hiệu quả đầu tư không đạt kế hoạch đề ra. Trong tình hình đó, hoạt động QTRR được thực thi một cách cứng rắn và phù hợp như: tăng cường công tác phân tích, dự báo; theo dõi sát sao diễn biến của thị trường; giao dịch ngắn hạn để giảm giá vốn đầu tư; trích lập dự phòng giảm giá đầu tư kịp thời; thực hiện các công cụ đánh giá rủi ro để cơ cấu lại danh mục đầu tư hợp lý.

### Hoạt động cho vay giao dịch kỳ quỹ:

Với thanh khoản thị trường sụt giảm mạnh trong khi tình trạng bán giải chấp margin diễn ra hàng loạt trên thị trường chứng khoán, để phòng ngừa rủi ro vi phạm các tỉ lệ kỳ quỹ hay rủi ro tăng các khoản nợ khó đòi, Phòng Dịch vụ tài chính đã luôn theo dõi sát diễn biến thị trường, giá chứng khoán làm tài sản đảm bảo và thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các hành động call/forced sell.

### Hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu:

Với hàng loạt thông tin bất lợi về thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) như vụ vi phạm phát hành trái phiếu tại Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát đã ảnh hưởng lớn đến niềm tin của nhà đầu tư. Cùng với sự ra đời của Nghị định 65/2022/NĐ-CP thắt chặt các điều kiện, điều khoản phát hành TPDN riêng lẻ, điều kiện về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và mặt bằng lãi suất huy động tăng nhanh vào những tháng cuối năm 2022 đã làm ngưng trệ thị trường TPDN nói chung và ảnh hưởng đến việc kinh doanh TPDN tại Rống Việt nói riêng. Do đó, Rống Việt đã luôn nâng cao các biện pháp phòng ngừa rủi ro như: Kiểm duyệt, đánh giá kĩ lưỡng về các món TPDN đầu tư, về tài sản đảm bảo của các món trái phiếu này, theo sát tình hình tài chính, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch trả nợ gốc, lãi trái phiếu của Tổ chức phát hành để đảm bảo uy tín, chất lượng của các mã trái phiếu kinh doanh, giữ uy tín với KH của Rống Việt.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO THANH TOÁN (RỦI RO TÍN DỤNG)

Rủi ro thanh toán xảy ra chủ yếu từ hoạt động cho vay giao dịch kỳ quỹ; tiền gửi ngân hàng; chứng chỉ tiền gửi; đầu tư trái phiếu; KH không thanh toán khi lỗi vị thế vượt giá trị ký quỹ trong giao dịch chứng khoán phái sinh; Đối tác không thanh toán hết nghĩa vụ nợ cho Rong Viet khi đến hạn.

**Hoạt động đầu tư chứng chỉ tiền gửi, tiền gửi ngân hàng:** với phương châm “không bỏ trứng vào cùng một giỏ”, Rong Viet luôn lựa chọn giao dịch với nhiều Tổ chức Tài chính có mức độ tín nhiệm cao; đa dạng kỳ hạn và luôn tuân thủ hạn mức tiền gửi hàng năm đã được HĐQT phê duyệt để đảm bảo khả năng sử dụng vốn linh hoạt, vừa đảm bảo rủi ro thanh toán được kiểm soát ở mức hiệu quả nhất.

**Hoạt động cho vay giao dịch kỳ quỹ:** rủi ro thanh toán xảy ra khi Công ty không thể thu hồi đủ nợ sau khi đã xử lý tài sản đảm bảo của KH hoặc không thể xử lý do cổ phiếu mất thanh khoản/bị hủy niêm yết gây nguy cơ phát sinh nợ xấu cho Công ty. Do đó, để đảm bảo hoạt động cho vay giao dịch kỳ quỹ được an toàn, hiệu quả và giảm thiểu tối đa rủi ro, Rong Viet đã thực hiện các biện pháp kiểm soát như:



Xây dựng, đánh giá danh mục cho vay một cách thận trọng và tuân thủ theo quy định của UBCKNN; các cổ phiếu phải thỏa mãn các điều kiện về thanh khoản, giá, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính theo quy định.



Xây dựng tỷ lệ và hạn mức cho vay phù hợp với chất lượng từng cổ phiếu, phù hợp với mức điểm tín dụng và giá trị tài sản đảm bảo của từng KH, đồng thời tuân thủ quy định của UBCKNN về: Tổng hạn mức cho vay giao dịch kỳ quỹ; Hạn mức cho vay tối đa trên 1 khách hàng; Hạn mức tối đa trên 1 mã cổ phiếu.



Xây dựng hệ thống cảnh báo để kịp thời xử lý khi thị trường biến động: tỷ lệ cảnh báo ngưỡng yêu cầu KH bổ sung tài sản đảm bảo; tỷ lệ cảnh báo ngưỡng thực hiện bán giải chấp để thu hồi nợ.



Hàng tháng theo dõi và báo cáo tình hình giao dịch kỳ quỹ toàn Công ty: tổng số lượng, tổng dư nợ để Ban Lãnh đạo xem xét đưa ra quyết định điều chỉnh kịp thời.

**Hoạt động đầu tư Trái phiếu:** rủi ro xảy ra khi Tổ chức phát hành mất khả năng thanh toán khi đến hạn hoặc trái phiếu mất thanh khoản. Để hạn chế khả năng xảy ra rủi ro, Rong Viet đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa như: phân tích, định giá trái phiếu một cách thận trọng, thẩm định kỹ tài sản đảm bảo, đánh giá khả năng thanh toán của tổ chức phát hành, tuân thủ theo đúng hạn mức đầu tư được HĐQT phê duyệt và quy định của pháp luật. Kết quả trong năm 2022 không phát sinh sự kiện rủi ro thanh toán liên quan đến danh mục trái phiếu đầu tư.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO THANH KHOẢN

Rủi ro thanh khoản xảy ra khi Rống Việt mất khả năng thanh toán một phần hoặc toàn bộ các khoản nợ đến hạn, không đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu giao dịch ký quỹ của KH hoặc không thể cân đối được nguồn vốn kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Rống Việt diễn ra liên tục, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của KH nói riêng và nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của toàn Công ty nói chung, bộ phận Nguồn vốn phối hợp chặt chẽ với phòng Tài chính kế toán và QTRR thực hiện công tác giám sát, báo cáo định kỳ và triển khai các biện pháp kiểm soát rủi ro như:

Quản lý tách bạch tiền, tài sản của KH với tiền, tài sản của Rống Việt.



Phát hành trái phiếu, tăng cường hợp tác với các Tổ chức tín dụng để mở rộng nguồn vốn.

Hàng tháng, Bộ phận Nguồn vốn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn toàn Công ty, phân bổ nguồn vốn hợp lý cho các hoạt động kinh doanh.



Thực hiện các báo cáo về số dư tiền gửi của Nhà đầu tư tại Rống Việt, báo cáo số dư tiền tại các tài khoản ngân hàng, báo cáo về dự báo nhu cầu vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán.

Bộ phận QTRR phối hợp giám sát hiệu quả sử dụng vốn, báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng, theo dõi các hạn mức cho vay và hạn mức đầu tư, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính để đưa ra các cảnh báo kịp thời.



*Kết quả, trong năm 2022 không phát sinh sự kiện rủi ro thanh khoản tại Rống Việt.*

## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO HOẠT ĐỘNG



Rủi ro hoạt động phát sinh do lỗi hệ thống công nghệ thông tin, do quy định/quy trình nghiệp vụ không đầy đủ hoặc không phù hợp, do lỗi con người thực hiện không đúng hoặc cố tình làm sai hoặc do các nguyên nhân khách quan khác từ bên ngoài. Một số rủi ro được nhận diện và các biện pháp được thực hiện để giảm thiểu/phòng ngừa rủi ro như:

**Rủi ro con người:** Tăng cường các hoạt động đào tạo nghiệp vụ cũng như nâng cao nhận thức về việc phải tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử ...; Rong Việt đã xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon dành cho nhân viên và cả Nhà đầu tư, tạo điều kiện cho tất cả mọi người có thể tham gia khóa học bất cứ đâu và bất kỳ lúc nào. Bên cạnh đó, Rong Việt cũng hỗ trợ cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo bên ngoài tùy thuộc vào chuyên môn, nghiệp vụ các phòng ban.

**Rủi ro quy trình/quy định:** Xây dựng và cải tiến quy trình hoạt động tại các đơn vị nghiệp vụ phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế hoạt động tại mỗi phòng ban. Bộ phận QTRR phối hợp với bộ phận Pháp chế tham gia góp ý về phương diện kiểm soát rủi ro và tính tuân thủ pháp luật.

Bên cạnh đó, Bộ phận KSNB, KTNB thực hiện kiểm soát, kiểm tra theo kế hoạch/định kỳ, tập trung ưu tiên tại các bộ phận/nghiệp vụ có rủi ro cao phù hợp với những rủi ro trọng yếu đã xác định tại Rong Việt.

**Rủi ro hệ thống CNTT:** Phát triển các hệ thống, phần mềm tự động hóa công tác kiểm soát tính tuân thủ, hệ thống cảnh báo, hệ thống báo cáo phục vụ cho công tác quản lý; Ban hành chính sách phân cấp quyền truy cập để đảm bảo tính bảo mật và phù hợp với nhiệm vụ, phạm vi công việc của từng cá nhân; Tăng cường kết nối, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa các bộ phận để nâng cao năng suất, hiệu quả kinh doanh và giảm thiểu rủi ro.

Với việc phát triển hình thức 3 tuyến phòng thủ, sự kết hợp hài hòa giữa triển khai và kiểm soát các chính sách của Công ty, các sai phạm được phát hiện và xử lý kịp thời; trong năm 2022 Rong Việt không phát sinh các rủi ro hoạt động nghiêm trọng nào, toàn thể nhân viên luôn tự giác, cố gắng thực hiện tốt công việc, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy định nội bộ.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO PHÁP LÝ

Rủi ro phát sinh khi không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, hủy bỏ các hợp đồng do bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn hoặc đo các nguyên nhân khác. Rủi ro pháp lý ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh, lợi ích tài chính và uy tín của Công ty. Rủi ro này chủ yếu liên quan đến pháp luật; tranh chấp, khiếu kiện với khách hàng/đối tác,...

**Một số biện pháp được Rong Viet thực hiện để hạn chế/phòng ngừa rủi ro như:**

- Công ty đã thành lập bộ phận Pháp chế có chuyên môn để tư vấn pháp lý cho toàn Công ty;
- Phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật mới đến Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên qua nhiều hình thức: email, hệ thống eduDragon; bộ phận Pháp chế sẽ thay mặt Công ty tham vấn ý kiến từ các cơ quan có thẩm quyền đối với các quy định chưa cụ thể, chưa rõ ràng hoặc mâu thuẫn nhau nhằm đảm bảo công tác tuân thủ pháp luật được thực hiện đúng và đầy đủ.
- Biên soạn các hợp đồng mẫu, văn bản mẫu, điều khoản mẫu bắt buộc tại các hợp đồng, thỏa thuận để thuận tiện trong việc sử dụng và hạn chế rủi ro pháp lý và tranh chấp về sau;
- Bộ phận Pháp chế có trách nhiệm kiểm tra, soát xét tất cả các hợp đồng, thỏa thuận trước khi ký kết; các văn bản, giấy tờ pháp lý của Công ty.

Trong năm 2022, Công ty không phát sinh bất kỳ tranh chấp, khiếu kiện nào với KH, đối tác, người lao động; cũng như không phát sinh các trường hợp vi phạm pháp luật nghiêm trọng ảnh hưởng đến uy tín Công ty.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI, THIÊN TAI – DỊCH BỆNH VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Với một lượng lớn khí thải và rác thải đưa ra môi trường mỗi ngày như hiện nay khiến cho tình hình biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng trên toàn cầu. Thêm vào đó là dịch bệnh, thiên tai xảy ra triền miên từ dịch Covid-19 kéo dài từ cuối năm 2019 đến nay vẫn còn diễn biến khá phức tạp; lũ lụt diễn ra nhiều và nghiêm trọng hơn ở các tỉnh miền Trung; hạn mặn ở các tỉnh miền Tây đã gây nên những tác động tiêu cực đến sức khỏe, đời sống vật chất và cả tinh thần của người dân cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả Việt Nam. Để góp phần vào mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cũng như cam kết của Thủ tướng Chính phủ với Liên Hợp Quốc về ứng phó biến đổi khí hậu, Rong Viet vẫn không ngừng nỗ lực đưa ra nhiều giải pháp như tiết kiệm nguồn tài nguyên nước, hệ thống điều hòa luôn đặt chế độ nhiệt độ hợp lý, Công ty không khuyến khích nhân viên làm việc ngoài giờ hành chính nhằm mục đích tiết kiệm tối đa điện năng sử dụng. Công ty cũng đang đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, hạn chế tối đa việc sử dụng giấy in và mực in góp một phần nhỏ vào công tác giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao sức khỏe.

Đối với rủi ro đến từ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế bền vững hơn, những sự thay đổi về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp lý có thể gây ra sự thay đổi về nhu cầu của KH, tính khả thi trong chiến lược kinh doanh, từ đó tác động trực tiếp đến khả năng tồn tại của Công ty. Với mục tiêu phát triển bền vững, Rong Viet đã và đang thực hiện các thay đổi về quá trình vận hành, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn Công ty, định kỳ rà soát về chiến lược kinh doanh để phù hợp với các thay đổi của môi trường kinh doanh và góp phần củng cố vị thế trên thị trường chứng khoán.

Bên cạnh đó, Rong Viet luôn nâng cao chất lượng môi trường làm việc, đảm bảo an toàn lao động; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm, tổ chức các chuyến du lịch hàng năm; nhân viên làm việc đúng giờ giấc; chính sách phúc lợi công bằng đến toàn thể nhân viên. Công ty đã ban hành đầy đủ các chính sách về lương thưởng, chính sách phúc lợi; chính sách tuyển dụng và đảm bảo tuân thủ theo Luật lao động tại Việt Nam. Đối với KH của Rong Viet, Công ty luôn tôn trọng về quyền riêng tư, đảm bảo thông tin cá nhân được bảo mật và bảo vệ nghiêm ngặt; phân quyền truy cập dữ liệu KH đúng với thẩm quyền, phân công công việc và được rà soát định kỳ nhằm hạn chế tối đa dữ liệu bị tiết lộ ra bên ngoài.

**Đối với hoạt động Quản trị doanh nghiệp**, Rong Viet luôn tuân thủ đúng quy định về Công bố thông tin, thực hiện đầy đủ và đúng hạn các báo cáo gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam; đảm bảo hoạt động quản trị doanh nghiệp được công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật hiện hành.



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO HỆ THỐNG VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

Năm 2022 là năm Rồng Việt tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số toàn diện, điều đó làm gia tăng các lỗ hổng bảo mật thông tin trên không gian mạng, nguy cơ tấn công mạng từ bên ngoài cũng như những mối đe dọa từ nội bộ. Công ty đã không ngừng nỗ lực hoàn thành tốt các công tác chuẩn bị về mặt kỹ thuật, đào tạo chuyên môn con người để ứng phó với các tình huống ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh liên tục của Công ty cũng như dịch vụ cung cấp cho KH.



#### Rủi ro tấn công mạng từ bên ngoài:

Rồng Việt chủ động thực hiện các biện pháp ngăn ngừa để có những cảnh báo sớm như:

- Xây dựng và cập nhật các bản vá lỗi, bảo mật thông tin; chủ động giám sát theo dõi qua các phần mềm (PRTG Network Monitor, Zabbix...) để xử lý nhanh khi có sự cố.
- Thiết kế các phân vùng mạng tách biệt theo nhu cầu sử dụng; xây dựng và triển khai hệ thống bảo mật CNTT.
- Xây dựng và triển khai các hệ thống phòng chống xâm nhập IDS và IPS; đánh giá lỗ hổng bảo mật định kỳ cho toàn hệ thống CNTT.
- Đầu tư nâng cấp công nghệ tiên tiến cho các hệ thống, phần mềm để tăng cường công tác bảo vệ, phòng chống xâm nhập từ bên ngoài.



#### Rủi ro từ các mối đe dọa an ninh mạng nội bộ:

Xuất phát từ chính nhân viên, nhà thầu, cộng tác viên liên quan đến dữ liệu và hệ thống máy tính của Rồng Việt. Do đó, ngoài công tác phòng chống các cuộc tấn công mạng từ bên ngoài, Công ty vẫn luôn thực hiện các biện pháp để ngăn chặn những mối nguy từ nội bộ bằng cách:

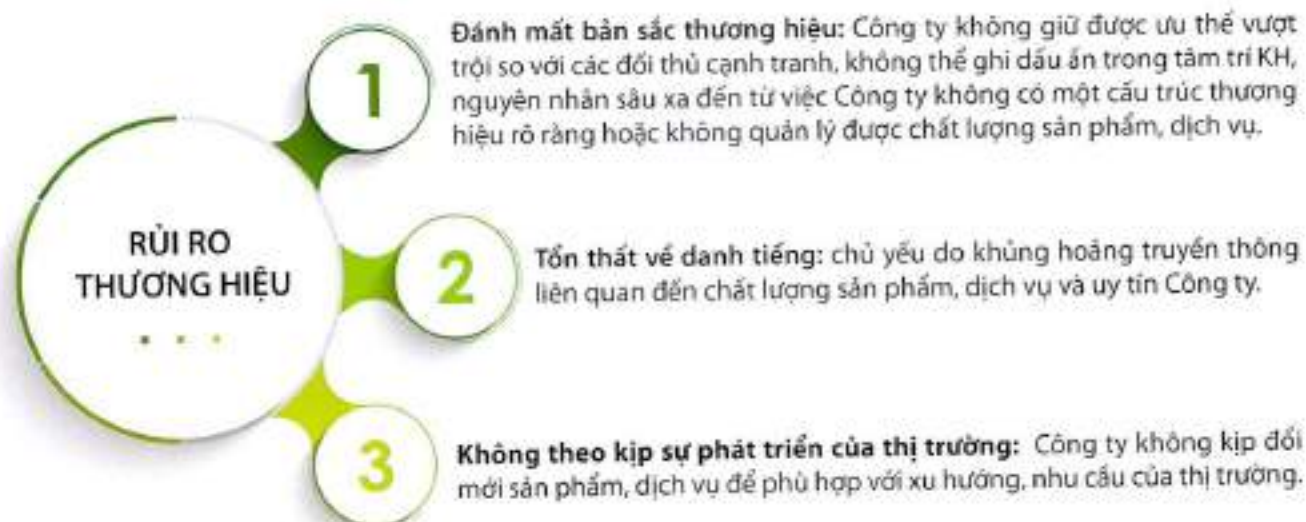
- Thường xuyên và liên tục tổ chức các hoạt động đào tạo nâng cao nhận thức của Nhân viên về an toàn và bảo mật thông tin; xây dựng cẩm nang bảo mật hệ thống thông tin.
- Diễn tập các cuộc tấn công mạng qua hệ thống email, internet để toàn thể nhân viên nắm bắt kịp thời các hình thức tấn công tinh vi của tội phạm mạng giúp nhân viên luôn đề cao cảnh giác và có nhận thức đúng đắn về an toàn thông tin.
- Xây dựng hệ thống lưu trữ dự phòng, khôi phục thông tin dữ liệu;
- Cải tiến quy trình khắc phục sự cố để phù hợp và phản ứng kịp thời với các sự kiện rủi ro xảy ra.
- Nghiên cứu và triển khai các ứng dụng công nghệ mới, phù hợp với hệ thống giao dịch của Công ty nhằm nâng cao tiện ích, tính năng phục vụ KH.



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO THƯƠNG HIỆU

Thương hiệu là phần hồn của Công ty, gồm những yếu tố hữu hình (màu sắc, hình ảnh, sản phẩm) và yếu tố vô hình được thể hiện như tính cách, đặc tính, hành vi mà KH cảm nhận được, qua đó giúp họ phân biệt với các tổ chức khác. Ngày nay, thương hiệu đang dần trở thành một tài sản vô hình có giá trị đặc biệt với Công ty. Rủi ro thương hiệu là những tổn thất, thiệt hại về giá trị do những thay đổi trong quan niệm của KH về Công ty. Sự thay đổi này có thể ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ cũng như toàn bộ hoạt động của Rong Viet. Đối với một doanh nghiệp trong lĩnh vực Chứng khoán như Rong Viet, việc quản trị thương hiệu đúng đắn mang lại cho Công ty nhiều lợi thế trên thị trường cạnh tranh như: giúp giữ vững vị thế, gia tăng sự nhận diện thương hiệu trong lòng KH, tạo được lòng trung thành của KH, tạo sự nhất quán xuyên suốt giúp KH ghi nhớ lâu hơn.



Việc đánh giá được những điểm cần cải thiện của thương hiệu, lường trước được các rủi ro có thể xảy ra là điều vô cùng thiết yếu, từ đó Công ty có thể đưa ra được những kế hoạch ứng phó với các tình huống xấu xảy ra. Một số biện pháp Rong Viet đang thực hiện để hạn chế, ngăn ngừa rủi ro xảy ra là:

- Không ngừng nâng cao, cải tiến chất lượng và uy tín sản phẩm, dịch vụ;
  - Xây dựng và duy trì một cấu trúc thương hiệu rõ ràng, xuyên suốt trong tất cả các chi nhánh, phòng ban nghiệp vụ toàn Công ty.
  - Tăng cường công tác chăm sóc KH, luôn luôn lắng nghe và thấu hiểu mọi ý kiến đóng góp để tạo mối quan hệ tốt đẹp với KH cũng như đối tác; tránh tuyệt đối việc phát sinh các tranh chấp kiện tụng với KH.
  - Đẩy mạnh công tác truyền thông bảo vệ giá trị thương hiệu, nâng cao nhận thức của toàn nhân viên thông qua các khóa đào tạo nội bộ được thực hiện trên hệ thống eduDragon.
- Các biện pháp trên đã góp phần không nhỏ vào công tác định hướng toàn nhân viên Rong Viet hành xử đẹp trong mọi trường hợp, giảm thiểu rủi ro cho Công ty.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2023

Năm 2023 sẽ vẫn là một năm đầy khó khăn đối với thị trường chứng khoán nói chung và các Công ty chứng khoán nói riêng khi liên tục xuất hiện các tin đồn xấu, tình hình kinh tế ngày càng khó khăn điển hình là làn sóng cắt giảm nhân sự diễn ra ngày càng nhiều tại các doanh nghiệp. Dự kiến Rổing Việt sẽ tiếp tục đối mặt với các rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động khi lãi suất vẫn đang tăng, bất ổn chính trị vẫn còn diễn biến phức tạp cũng như thảm họa tự nhiên xuất hiện ngày càng nhiều.

Do đó, với định hướng xuyên suốt toàn Công ty **“Thích ứng tình hình mới – Vững vàng tiến bước”**, trọng tâm năm 2023 của hoạt động QTRR là tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hơn các phương pháp nhận diện, đánh giá rủi ro cũng như các Quy trình, chính sách QTRR để phù hợp với thực tế kinh doanh của Rổing Việt; đảm bảo an toàn hoạt động và phù hợp mục tiêu phát triển bền vững. Kế hoạch QTRR năm 2023 tập trung vào các rủi ro chính sau:

#### KHÁCH HÀNG

Bộ phận QTRR phối hợp với các Đơn vị liên quan tăng cường công tác nhận diện KH, kiểm soát hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ tránh phát sinh nợ xấu; nâng cao nghiệp vụ chăm sóc KH để củng cố và phát triển thêm các KH tiềm năng; cũng như giảm thiểu tối đa việc rò rỉ thông tin KH.

#### NGUỒN VỐN

Bộ phận QTRR phối hợp với bộ phận Nguồn vốn thực hiện giám sát mục đích sử dụng vốn để đảm bảo Công ty luôn củng cố được nguồn lực tài chính mạnh mẽ đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho vay giao dịch ký quỹ cũng như hoạt động kinh doanh khác và không xảy ra rủi ro thanh khoản cho Rổing Việt.

#### ĐẦU TƯ

Bộ phận QTRR phối hợp với bộ phận Đầu tư để đưa ra ý kiến và cảnh báo kịp thời các rủi ro về hoạt động đầu tư cổ phiếu, trái phiếu nhằm tối đa hóa hiệu quả đầu tư.

#### MÔI TRƯỜNG - XÃ HỘI - QUẢN TRỊ

Bộ phận QTRR tiếp tục học hỏi, nghiên cứu xây dựng mô hình đánh giá và thực thi chiến lược QTRR ESG, tích hợp ESG vào quy trình QTRR hiện có của Rổing Việt.

### CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bên cạnh đó, Rổing Việt tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động QTRR như: xây dựng các ứng dụng tự động tổng hợp, phân tích dữ liệu giúp bộ phận QTRR có thêm các góc nhìn mới, cách tiếp cận mới để đưa ra các biện pháp tăng cường phù hợp với tình hình hiện tại; kết nối dữ liệu từ DataWarehouse hoặc dự án BI để đồng bộ và tự động hóa các Báo cáo QTRR; Phần mềm quản trị rủi ro toàn diện – Risk Management dự kiến sẽ triển khai trong tương lai.

### HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Năm 2022, thị trường chứng khoán Việt Nam ở trong giai đoạn điều chỉnh mạnh sau khi trải qua giai đoạn tăng giá kéo dài. Trong bối cảnh trên, thách thức đặt ra cho hoạt động kiểm tra, KTNB là phải kịp thời chuyển đổi, thích ứng với yêu cầu hoạt động của Công ty trong tình hình mới, thông qua việc xem xét lại, đánh giá chính xác các rủi ro về thị trường, thanh khoản, thanh toán, hoạt động, pháp lý cũng như các rủi ro về ESG - gồm 3 trụ cột chính là: môi trường, xã hội, quản trị mà Công ty đang đối mặt... nhằm có ý kiến/khuyến nghị độc lập, khách quan của KTNB đối với những rủi ro này.

#### HÀNH ĐỘNG KỊP THỜI NÀY CỦA KTNB NHẪM HỖ TRỢ:





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### I. Mục tiêu cốt lõi và hoạt động KTNB năm 2022

MỤC TIÊU CỐT LÕI	HOẠT ĐỘNG KTNB
<p><b>Đưa ra các ý kiến/khuyến nghị của KTNB về các vấn đề/rủi ro nổi cộm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá rủi ro thanh khoản, đảm bảo an toàn thanh khoản của Công ty.</li> <li>Đánh giá rủi ro thanh toán, TSDB trong hoạt động môi giới – cho vay.</li> <li>Đánh giá rủi ro hoạt động, tuân thủ pháp luật của toàn Công ty khi môi trường kinh doanh thay đổi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>KTNB đã hoàn thành các cuộc kiểm tra, kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán được phê duyệt ở các mảng hoạt động: ngân hàng đầu tư, phát hành, kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp, mua sắm tài sản, thiết bị, công cụ dụng cụ và kiểm tra hoạt động tại các Chi nhánh.</li> <li>Kiểm tra các hồ sơ chứng từ phát sinh hàng tháng đối với hoạt động môi giới, cho vay.</li> <li>Kiểm tra, lập báo cáo KTNB hàng năm về phòng chống rửa tiền.</li> </ul>
<p><b>Nghiên cứu, tích hợp rủi ro ESG vào quá trình đánh giá rủi ro kinh doanh khi thực hiện kiểm toán, đánh giá.</b></p>	<p>Gồm công tác đánh giá rủi ro, giám sát và báo cáo chỉ số ESG nhằm đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn về báo cáo phát triển bền vững; Tư vấn, tham mưu Ban điều hành về quản trị, xây dựng các biện pháp kiểm soát cụ thể cho các hoạt động ESG.</p>
<p><b>Nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ trong công tác kiểm tra, kiểm toán.</b></p>	<p>Xây dựng, hoàn thiện hệ thống tài liệu quản lý, cẩm nang hướng dẫn công việc kiểm tra, kiểm toán; Ứng dụng các phần mềm công nghệ trong công tác kiểm tra, kiểm toán.</p>
<p><b>Tham mưu, thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ khác.</b></p>	<p>Thông qua việc đóng góp ý kiến cho các văn bản quy trình, quy định ở các hoạt động nghiệp vụ như: đầu tư chứng khoán, ngân hàng đầu tư, nghiên cứu xây dựng sản phẩm, dịch vụ, mua sắm, quản lý tài sản &amp; chi phí.</p>



## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### II. Kết quả hoạt động KTNB năm 2022

Để hoàn thành mục tiêu nhanh chóng và hiệu quả, KTNB đã tập trung triển khai công tác kiểm toán theo đúng quy chế, quy trình, phương pháp KTNB theo quy định cũng như đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm công nghệ trong thu thập, xử lý, trình bày trực quan số liệu, báo cáo (VD: Power BI, SQL), quản lý lịch trình kiểm toán (VD: Jira, planner). Đồng thời, các KTV nội bộ luôn được tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, sản phẩm, dịch vụ của Công ty để hiểu hơn về Đối tượng được kiểm toán nhằm đưa ra những khuyến nghị phù hợp, xác đáng với tình hình thực tế.

Với nỗ lực không ngừng, KTNB đã hoàn thành 100% kế hoạch kiểm toán năm 2022 với chất lượng được đảm bảo, tiết kiệm được nguồn lực, thời gian và chi phí trong công tác kiểm tra, kiểm toán.



Hình: Các yếu tố giúp KTNB hoàn thành tốt công tác kiểm toán năm 2022.





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KTNB NĂM 2022 (tiếp theo)

#### A. Số liệu cụ thể về kết quả công tác kiểm tra, KTNB đạt được trong năm như sau:



07

Thực hiện 07 cuộc kiểm tra, kiểm toán theo chuyên đề (không bao gồm hoạt động kiểm tra hàng tháng)



100%

Các khuyến nghị được các Đơn vị đồng ý và thực hiện các biện pháp khắc phục (nếu có)



100%

Chứng từ được lưu trữ đầy đủ, khoa học sau khi kết thúc cuộc kiểm toán



48 h

Số giờ đào tạo tối thiểu các kiến thức có liên quan của các KTV nội bộ trong năm

#### B. Kết quả công tác đảm bảo có giới hạn về báo cáo phát triển bền vững

Xu thế đầu tư xanh đang được đẩy mạnh ở thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, nhiều tổ chức đã chú trọng ESG để gia tăng lợi thế cạnh tranh cũng như đang tích hợp các giá trị, mục tiêu và chỉ số ESG vào chiến lược kinh doanh của mình nhằm giảm thiểu rủi ro liên quan đến ESG. Theo đó, các chỉ số và báo cáo ESG nhanh chóng trở thành một phần quan trọng trong các tổ chức và Rổng Việt cũng không ngoại lệ.

Trong tình hình mới, KTNB đóng một vai trò quan trọng trong việc xác định tất cả rủi ro tiềm ẩn của Công ty về ba trụ cột ESG, cũng như đảm bảo tính hữu hiệu của các biện pháp kiểm soát liên quan đến các hoạt động ESG. Hành động này nhằm giúp Công ty quản trị, đánh giá rủi ro, giám sát và báo cáo các chỉ số ESG trong báo cáo phát triển bền vững một cách chính xác, thống nhất và toàn vẹn.

#### Mục tiêu, quy trình và các nội dung chính của chương trình soát xét thông tin báo cáo phát triển bền vững:

##### Mục tiêu:

- Đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn về 4 chỉ tiêu Báo cáo phát triển bền vững được lựa chọn là đầy đủ, chính xác.
- Khuyến nghị các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng Báo cáo Phát triển bền vững hàng năm nhằm tuân thủ Bộ tiêu chuẩn GRI và phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

##### Tiêu chuẩn soát xét:

- **GRI 307:** Tuân thủ pháp luật về môi trường
- **GRI 404-1:** Số giờ đào tạo mỗi năm cho nhân viên
- **GRI 404-2:** Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp
- **GRI 202-1:** Tỷ lệ mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu vùng.







## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KTNB NĂM 2022 (tiếp theo)

#### B. Kết quả công tác đảm bảo có giới hạn về báo cáo phát triển bền vững (tiếp theo)



#### Các nội dung chính trong chương trình soát xét:

- 1 Xem xét các số liệu báo cáo có liên quan, đảm bảo tính chính xác, kịp thời và nhất quán các chỉ số này với các báo cáo chính thức khác của Công ty.
- 2 Đánh giá các rủi ro trọng yếu/cơ hội của từng khía cạnh ESG nhằm đưa ra khuyến nghị (nếu có) tới Ban Lãnh đạo Công ty.
- 3 Đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các khía cạnh, tiêu chuẩn GRI được lựa chọn





## V. QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KTNB NĂM 2022 (tiếp theo)



1. Hoàn thành tốt kế hoạch kiểm toán năm 2023 đã được phê duyệt.



2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả, hiệu suất hoạt động bằng cách mạnh dạn nghiên cứu, ứng dụng các công cụ, phương pháp mới, hướng tới bản tự động trong công tác kiểm tra, kiểm toán.



3. Xây dựng, tài liệu hóa chương trình kiểm toán mẫu cho tất cả các hoạt động nghiệp vụ trong Công ty nhằm chuẩn hóa hoạt động, đảm bảo chất lượng kiểm toán đồng đều.



4. Phát triển kiến thức và kỹ năng cần thiết cho nhân sự KTNB theo khung năng lực dành cho KTNB để có nguồn nhân lực chất lượng cao.

## TRỌNG TÂM HOẠT ĐỘNG KTNB NĂM 2023

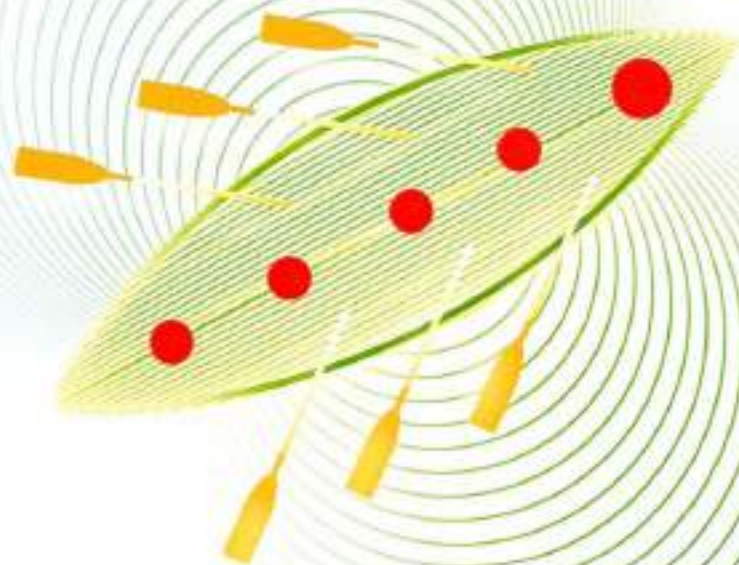


Nhằm chuẩn hóa công tác kiểm tra, kiểm toán để đạt chất lượng, hiệu quả, hiệu suất hoạt động cao - KTNB tiếp tục xác định cải tiến hoạt động liên tục là mục tiêu trọng tâm của năm 2023. Công việc này bao gồm hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2023 với chất lượng tốt hơn, phát hiện kịp thời các rủi ro, lỗ hổng trong quy trình kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, quản trị doanh nghiệp, nhanh chóng đưa ra các ý kiến tư vấn, khuyến nghị để xử lý rủi ro, góp phần hỗ trợ các Đối tượng kiểm toán đạt được các mục tiêu của mình. Bên cạnh đó, năng lực đội ngũ KTNB cũng là yếu tố then chốt quyết định kết quả hoạt động nên KTNB đã và đang tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng của KTV nội bộ để có thể bắt kịp các xu thế, thay đổi trong môi trường kinh doanh của Công ty cũng như quy định Pháp luật có liên quan về KTNB.





05





### CHI NHANH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza,  
số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng,  
TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



## CHƯƠNG 05

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng quan báo cáo phát triển bền vững	148
Các hoạt động thích ứng tình hình mới và cùng nhau vững vàng tiến bước vì một tương lai bền vững của Rồng Việt	151



## I. TỔNG QUAN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Báo cáo phát triển bền vững năm 2022 là báo cáo được Ban biên soạn Rổng Việt thực hiện thường niên, thể hiện những cam kết và nỗ lực phấn đấu theo đuổi chiến lược phát triển bền vững của Rổng Việt dựa trên ba (03) yếu tố chính là Kinh tế - Xã hội - Môi trường. Ông Nguyễn Miên Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị cũng là người chịu trách nhiệm cao nhất về chiến lược phát triển bền vững của Rổng Việt – đã chia sẻ thông điệp đến toàn thể nhân viên ngay từ những ngày Rổng Việt cùng chung tay xây dựng và phát triển:

*Với sự mệnh kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính và đầu tư hướng đến mục tiêu phát triển bền vững cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân Việt Nam, Rổng Việt nhận định vai trò của mình không chỉ là mang đến những giải pháp về tài chính và sản phẩm đầu tư cho doanh nghiệp và cá nhân, hay tạo việc làm và thu nhập cho xã hội; mà rộng hơn và xa hơn, là đóng góp tích cực và hiệu quả cho thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam, cho cộng đồng và xã hội."*

**Ông Nguyễn Miên Tuấn**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị





Báo cáo được lập tuân theo các tiêu chuẩn tại Hướng dẫn lập Báo cáo Phát triển Bền vững - Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (Global Reporting Initiative) – phiên bản Tiêu chuẩn chung 2021 (có hiệu lực vào ngày 01/01/2023) và tham khảo Báo cáo chiến lược “Thích ứng với Thế giới mới” (PWC, 2020); đồng thời được tích hợp vào Báo cáo thường niên nên có cùng phạm vi và ranh giới với Báo cáo thường niên. Trong năm 2022, Rống Việt vẫn giữ vững tinh thần minh bạch, khách quan trong việc công bố thông tin, đồng thời nhanh chóng cập nhật những thay đổi về hoạt động kinh doanh và định hướng của Công ty để thích ứng với tình hình mới dựa trên quan điểm phát triển bền vững:

## ESG + THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI



### QUẢN TRỊ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ

- Cấu trúc cổ đông và nhiệm vụ của HĐQT
- Hệ thống kiểm soát nội bộ, chức năng kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ
- Công bố thông tin và minh bạch
- Bảo vệ quyền lợi của cổ đông thiểu số
- Gắn kết các bên liên quan.



### NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG ẮN VIỆC LÀM

- Đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương thưởng cạnh tranh và duy trì phúc lợi xứng đáng cho người lao động
- Thúc đẩy sự đa dạng, hòa nhập và đáp ứng giới
- Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng làm việc chủ động, sáng tạo.
- Đảm bảo sức khỏe và an toàn nghề nghiệp



## HÀNH ĐỘNG CỦA RỐNG VIỆT



- Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng xã hội
- Tích cực đóng góp xây dựng thị trường phát triển
- Đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật và hoạt động minh bạch
- Nỗ lực nâng tầm trải nghiệm khách hàng.

### VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC CÙNG NHAU



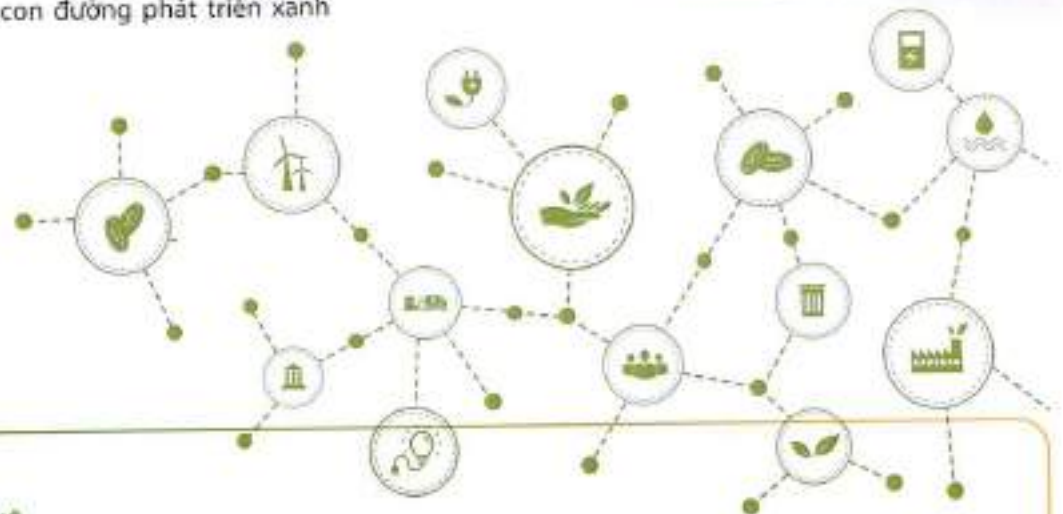
- Quản lý nguồn tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả
- Kiểm soát tác động từ việc xả thải và phát thải khí nhà kính, góp phần giảm thiểu các tác động đến môi trường
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường và góp phần hưởng ứng các chính sách bảo vệ môi trường của Chính phủ

### KIẾN ĐỊNH CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN “XANH”



## I. TỔNG QUAN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

Trước tình hình kinh tế - xã hội thế giới còn nhiều biến động, cùng với việc hoạch định chính sách trong nước vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện và nền kinh tế chính trị đang trong giai đoạn chuyển giao, việc gia tăng niềm tin cho các nhà tạo lập và nhà đầu tư tham gia thị trường đang là một vấn đề cấp thiết hiện nay, nhằm hướng đến một thị trường phát triển bền vững và minh bạch hơn trong tương lai gần. Với quan điểm từ một trong các thành viên tham gia thị trường, Rống Việt cũng định hướng các hoạt động năm 2022 là sự kết hợp giữa ba yếu tố Kinh tế - Xã Hội - Môi trường cùng với việc thích ứng với môi trường mới, đặt trọng tâm vào: nguyên tắc quản trị trong tình hình mới (Governance), duy trì việc làm và phúc lợi xứng đáng cho người lao động (Employment & Unemployment), Đé cao tinh thần thượng tôn pháp luật (Strictly abide by the Laws), nỗ lực nâng tầm trải nghiệm khách hàng (Digital Transformation - Improve Customer Experience) và kiên định con đường phát triển xanh ("Green" development).



### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Mọi thông tin và ý kiến đóng góp liên quan đến Báo cáo phát triển bền vững của Rống Việt, vui lòng liên hệ:

**Bộ phận Văn phòng Hội đồng Quản trị**

Email: minh.dc@vpsc.com.vn

Điện thoại: +84 28 6299 2006 (Ext: 1343)

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, TPHCM.







## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 1. QUẢN TRỊ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ

Như đã trình bày xuyên suốt trong Báo cáo, thị trường chứng khoán năm 2022 ghi nhận mức giảm mạnh nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 và điều này đã tạo nên những ảnh hưởng nhất định tới thị trường trái phiếu doanh nghiệp và niềm tin của nhà đầu tư. Với tâm thế cẩn trọng và bám sát vào định hướng hoạt động được đưa ra trong Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban điều hành Rồng Việt đã chỉ đạo sát sao các hoạt động của Công ty để hoàn thành được mục tiêu năm 2022 là "Củng cố nền tảng – Mở rộng quy mô", nhằm kiến tạo giá trị bền vững cho Khách hàng, Người lao động, Cổ đông/Nhà đầu tư, Nền kinh tế và Cộng đồng xã hội.

Rồng Việt đã chủ động áp dụng các nguyên tắc quản trị phù hợp với tình hình mới, đồng thời tham chiếu các tiêu chuẩn của IFC về Quản trị công ty bao hàm yếu tố ESG dành cho các định chế tài chính (IFC Corporate Governance Progression Matrix for Financial Institutions, 2019). Đây là bộ công cụ, thông lệ được thiết kế riêng cho các định chế tài chính theo tiêu chuẩn toàn cầu của IFC, nhằm định hướng hoạt động công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Tiêu chuẩn đánh giá	Thông lệ áp dụng	Hành động nổi bật của Rồng Việt
<b>CẤU TRÚC CỔ ĐÔNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HĐQT</b>		
<b>Vai trò, bầu cử, và chuyển giao</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị đưa ra và thống nhất chiến lược thực hiện.</li> <li>Các thành viên được cung cấp đủ thời gian và thông tin để hoàn thành nhiệm vụ được giao của HĐQT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham chiếu đến nội dung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Vai trò, trách nhiệm và hoạt động của HĐQT" tại Chương 4</li> </ul> </li> </ul>
<b>Thành viên HĐQT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị có các thành viên độc lập theo quy định của pháp luật.</li> <li>Hội đồng quản trị có đủ số lượng thành viên với kinh nghiệm chuyên môn trong ngành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham chiếu đến nội dung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Nhân sự chủ chốt   Hội đồng quản trị" tại Chương 2;</li> <li>"Thành viên và cơ cấu của HĐQT" tại Chương 4</li> </ul> </li> </ul>
<b>Hội đồng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thành lập phòng/ban chức năng kiểm toán nội bộ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham chiếu đến nội dung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Các Hội đồng, Tiểu ban thuộc HĐQT" tại Chương 4</li> </ul> </li> </ul>
<b>Lịch họp định kỳ &amp; Quyết định tin dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị họp định kỳ (hàng quý) với Ban lãnh đạo.</li> <li>Các quy trình đặc thù liên quan đến các giao dịch tín dụng đặc biệt phải được Hội đồng quản trị thông qua.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Định kỳ hàng quý, HĐQT Rồng Việt đều tổ chức họp với Ban điều hành để ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh, kịp thời nắm bắt và đưa ra những định hướng, giải pháp nhằm hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh của quý tiếp theo.</li> <li>Các khoản vay, cấp tín dụng với ngân hàng đều được HĐQT Rồng Việt họp/ lấy ý kiến bằng văn bản thông qua làm cơ sở để Ban điều hành chính thức triển khai.</li> <li>Tham chiếu thêm các nội dung liên quan:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Vai trò, trách nhiệm và hoạt động của HĐQT" tại Chương 4.</li> </ul> </li> </ul>



## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT (tt)

### 1. QUẢN TRỊ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ (tiếp theo)

Tiêu chuẩn đánh giá	Thông lệ áp dụng	Hành động nổi bật của Rồng Việt
<b>CẤU TRÚC CỔ ĐÔNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HĐQT</b>		
<b>Đánh giá và Kết quả</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Ban tổng giám đốc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hàng năm, HĐQT đều thực hiện đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành và thể hiện trong Báo cáo hoạt động của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</li> <li>Tham chiếu thêm các nội dung liên quan:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Vai trò, trách nhiệm và hoạt động của HĐQT   Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành Công ty" tại Chương 4.</li> </ul> </li> </ul>
<b>Giám sát các tiêu chí E&amp;S</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị được đào tạo về rủi ro môi trường và xã hội chung.</li> <li>Hội đồng quản trị đảm bảo rằng Ban lãnh đạo được bầu ra để xác định, quản lý các rủi ro và những tác động môi trường &amp; xã hội.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổng Giám đốc được HĐQT bầu ra và xác định là người chịu trách nhiệm cao nhất về triển khai và giám sát các chính sách văn đề về môi trường trong Công ty.</li> <li>Rồng Việt tham gia khảo sát về mức độ gắn kết tổng thể và được HR Asia vinh danh là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022".</li> <li>Các dự án chuyển đổi số được đẩy mạnh tiến độ triển khai, hướng đến mục tiêu văn phòng không giấy.</li> <li>Tham chiếu thêm toàn bộ nội dung liên quan tại Chương 5.</li> </ul>
<b>MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT (HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, CHỨC NĂNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ TUÂN THỦ)</b>		
<b>Kiểm soát nội bộ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Rồng Việt ban hành các chính sách và thực hiện thủ tục kiểm soát nội bộ.</li> <li>Chính sách và thực tiễn áp dụng của Tổ chức liên quan đến báo cáo theo quy định vốn, chất lượng và hiệu quả của danh mục đầu tư, chống rửa tiền và tất cả các vấn đề khác về tuân thủ quy định đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn được thiết lập bởi (các) cơ quan ban ngành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngoài thông lệ cơ bản, Rồng Việt cũng đã thực hiện được một số thông lệ cao hơn như:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Áp dụng mô hình ba tuyến phòng vệ để quản trị rủi ro, được đánh giá trong thông lệ tốt.</li> <li>Môi trường kiểm soát của Rồng Việt đã dẫn phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế cao nhất như IIA, COSO.</li> </ul> </li> </ul>





Tiêu chuẩn đánh giá	Thông lệ áp dụng	Hành động nổi bật của Rong Viet
<b>MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT (HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, CHỨC NĂNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ TUÂN THỦ) (tiếp theo)</b>		
Kiểm toán nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm toán nội bộ ("KTNB") thường xuyên trao đổi với kiểm toán viên độc lập và chịu trách nhiệm trước HĐQT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngoài thông lệ cơ bản, Rong Viet cũng đã thực hiện thêm một số hoạt động cụ thể như:                         <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người phụ trách KTNB báo cáo các vấn đề về chuyên môn cho HĐQT. Kế hoạch hoạt động, kết quả hoạt động của KTNB được HĐQT phê duyệt hàng năm.</li> <li>- Hoạt động của KTNB luôn đảm bảo tính độc lập, khách quan với phương pháp kiểm toán "định hướng theo rủi ro", không giới hạn phạm vi hoạt động.</li> <li>- Chức năng KTNB không chỉ tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật VN mà còn phù hợp với tiêu chuẩn và chuẩn mực quốc tế (IIA).</li> </ul> </li> </ul>
Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị phê duyệt phương án phòng ngừa rủi ro và đảm bảo phù hợp với chiến lược hoạt động của định chế, kèm theo chiến lược về vốn và tài chính.</li> <li>Tổ chức đã thiết lập khung quản lý rủi ro với một giám đốc rủi ro (CRO) hoặc tương đương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngoài thông lệ cơ bản, Rong Viet đã nghiêm túc thực hiện các hoạt động sau:                         <ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐQT thường xuyên giám sát việc quản lý rủi ro và tuân thủ các chính sách và thủ tục.</li> <li>- Trưởng bộ phận QTRR báo cáo cho TGD &amp; Tiểu ban QTRR.</li> <li>- Khung QTRR hiệu quả bao gồm một văn hóa rủi ro mạnh mẽ, khẩu vị rủi ro được phát triển tốt thông qua Tuyên bố về Khẩu vị Rủi ro, và xác định rõ trách nhiệm đối với rủi ro quản lý nói riêng và kiểm soát chức năng nói chung.</li> </ul> </li> </ul>
Tuân thủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cán bộ tuân thủ được chỉ định (CCO)</li> <li>Chính sách tuân thủ được thiết lập.</li> <li>Đã có quan tâm đến hoạt động chống rửa tiền, hoặc tội phạm tài chính AML/CFT.</li> <li>Chính sách tố giác được thiết lập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các phòng ban KSNB, QTRR, Pháp chế và KTNB theo sơ đồ tổ chức tham chiếu ở chương 1 của Báo cáo luôn đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng và đủ các quy định của pháp luật.</li> <li>Tham chiếu thêm các nội dung liên quan:                         <ul style="list-style-type: none"> <li>- "Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ" tại Chương 4.</li> </ul> </li> </ul>





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 1. QUẢN TRỊ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ (tiếp theo)

Tiêu chuẩn đánh giá	Thông lệ áp dụng	Hành động nổi bật của Rồng Việt
<b>BẢO VỆ QUYỀN LỢI CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ</b>		
Quyền được biểu quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tất cả các cổ đông cùng loại đều có quyền được biểu quyết bình đẳng, đăng ký và chuyển nhượng quyền.</li> <li>Cổ đông thiểu số nhận đủ thông báo và chương trình họp tất cả các cổ đông; và được phép tham gia và biểu quyết tại các cổ đông các cuộc họp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham chiếu đến nội dung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Đảm bảo quyền của Cổ đông và nhà đầu tư" tại Chương 4.</li> </ul> </li> </ul>
Quyền được bảo vệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tất cả các cổ đông đều được tiếp cận các thông tin công bố một cách bình đẳng.</li> <li>Doanh nghiệp cần có chính sách về việc phê duyệt cho vay đối với các bên liên quan.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham chiếu đến nội dung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>"Đảm bảo quyền của Cổ đông và nhà đầu tư" và "Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan" tại Chương 4.</li> </ul> </li> </ul>
<b>GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN</b>		
<ul style="list-style-type: none"> <li>Cơ chế giao tiếp và truyền thông tới các Bên liên quan</li> <li>Tích hợp E&amp;S</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đơn vị có cơ chế để tuân theo các quy định về Môi trường và Xã hội về hoạt động vận hành.</li> <li>Đơn vị cần tuân thủ các quy định về môi trường và xã hội theo các thỏa ước với các Bên liên quan.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Rồng Việt ban hành và áp dụng bộ quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các CBNV Rồng Việt đối với nội bộ, cũng như bên ngoài.</li> <li>Quy tắc SS được áp dụng để bảo vệ môi trường quanh nơi làm việc.</li> <li>Năm 2022, Rồng Việt được vinh danh là nơi làm việc tốt nhất châu Á do HR Asia theo các tiêu chuẩn bao gồm về điều kiện, môi trường làm việc, chính sách với người lao động, cộng đồng xã hội.</li> <li>Tham chiếu thêm toàn bộ nội dung liên quan tại Chương 5.</li> </ul>





## 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG AN VIỆC LÀM

Trước bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn nhiều biến động, Rong Viet tin rằng một trong những vấn đề cấp thiết nhất hiện nay là làm thế nào để đảm bảo môi trường làm việc ổn định cho toàn thể nhân viên, đồng thời tạo thêm nhiều cơ hội nghề nghiệp để hỗ trợ lực lượng lao động trẻ đang phát triển hoặc một bộ phận lao động bị ảnh hưởng trong thời gian vừa qua.

Trong năm 2022, Rong Viet đã hoàn tất kế hoạch mở rộng mạng lưới hoạt động với 03 chi nhánh mới được thành lập tại Vũng Tàu, Đồng Nai và Bình Dương. Việc khai trương các chi nhánh mới không chỉ góp phần giúp Rong Viet mở rộng qui mô hoạt động, kèm theo định hướng phát triển hiệu quả mà ở một góc độ khác, đây chính là những nỗ lực của Rong Viet đóng góp chung vào sự phát triển của địa phương.

### 2.1 DUY TRÌ VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI XỨNG ĐÁNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### ĐẢM BẢO VIỆC LÀM ỔN ĐỊNH

Từ thực tiễn nhu cầu phát triển đội ngũ nhân sự và mong muốn góp phần đảm bảo an sinh xã hội, Ban lãnh đạo Rong Viet xác định vai trò của công tác tuyển dụng và đào tạo là vô cùng quan trọng. Tính đến tháng 12/2022, số lượng nhân sự của Rong Viet đạt 447 người, tăng 67 nhân sự so với cuối năm 2021 (380 người). Trong đó, số lượng nhân viên tuyển mới là 192 người (tăng 116% so với năm 2021 và chiếm 42,9% so với tổng nhân sự Công ty) và số lượng nhân viên được tái ký hợp đồng lao động là 120 người, trong đó có 24 cán bộ nhân viên tái ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

Bên cạnh hoạt động tích cực trên thị trường tuyển dụng, Rong Viet còn tạo điều kiện để các bạn sinh viên được tiếp cận với môi trường làm việc thực tế. Cụ thể, Rong Viet đã phối hợp với các Trường Đại học để tổ chức hơn 20 buổi Tham quan Doanh nghiệp cho hơn 1.200 bạn sinh viên thuộc Khối ngành Kinh tế nhằm giúp các bạn sinh viên có cái nhìn đầy đủ về định hướng nghề nghiệp cũng như hiểu thêm về các chương trình thực tập/tuyển dụng cho sinh viên mới ra trường của Rong Viet.

Ngoài ra, Rong Viet còn áp dụng cơ chế chuyển đổi nhân viên tập sự thành nhân viên chính thức với mức lương thưởng cạnh tranh cùng nhiều phúc lợi hấp dẫn khác nhằm ghi nhận sự nỗ lực và đóng góp của các bạn trong thời gian thực tập. Trong năm 2022, số lượng Tập sự được chuyển đổi thành Nhân viên chính thức là 47 người, chiếm 24% trong tổng số nhân sự tuyển dụng mới của Rong Viet và chiếm 19% trong tổng số tập sự và thực tập sinh tham gia tuyển dụng (246 người).

Tình hình tuyển dụng 2022 theo bộ phận



**THAM QUAN DOANH NGHIỆP  
RÔNG VIỆT  
THÁNG 09/2022**

Trường Đại học Công nghệ TP.HCM  
Thứ Năm - 22/09/2022

Tham quan môi trường làm việc thực tế  
Tiếp cận kiến thức Tài chính - Chứng khoán  
Nắm bắt yêu cầu về kiến thức và kỹ năng  
Cơ hội được thực tập tại Rong Viet  
Rong Viet - "Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022"





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG AN VIỆC LÀM (tiếp theo)

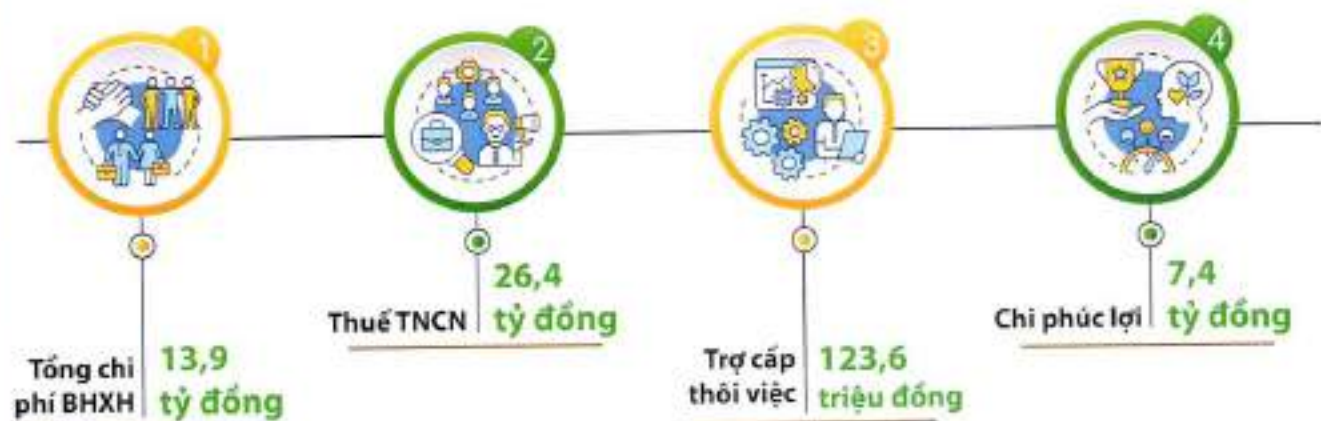
#### 2.1 DUY TRÌ VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI XỨNG ĐÁNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

##### CHẾ ĐỘ LƯƠNG THƯỜNG CẠNH TRANH

Trong năm, Rồng Việt luôn nỗ lực để đảm bảo các chế độ lương thưởng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên Hội sở và các Chi nhánh. Bởi lẽ Ban lãnh đạo Rồng Việt tin rằng, có “an cư - lạc nghiệp” thì toàn thể người lao động mới có thể “vững tâm” cống hiến và gắn bó lâu dài, tạo động lực để Rồng Việt phát triển.

Chính sách lương thưởng cạnh tranh và tương xứng với năng lực đã được Rồng Việt áp dụng dựa vào kết quả đánh giá cuối năm theo 03 tiêu chí quan trọng nhất là năng lực chuyên môn, kỹ năng và thái độ làm việc. Ngoài ra, Rồng Việt còn có chế độ khen thưởng “nóng” nhằm kịp thời động viên, khích lệ các cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao song vẫn luôn đảm bảo tính công bằng và công khai.

Năm 2022, mức thu nhập bình quân trên 1 cán bộ nhân viên đạt 41 triệu đồng/nhân viên/tháng, đã bao gồm đầy đủ lương thưởng hiệu quả cuối năm và các chương trình thi đua, khen thưởng định kỳ cho các đơn vị môi giới, kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh xuất sắc với tổng chi phí lần lượt đạt 409 triệu đồng và gần 500 triệu đồng. Ngoài ra, để tri ân các đóng góp cũng như tăng cường sự gắn kết của cán bộ nhân viên với Tổ chức, Ban lãnh đạo Rồng Việt đã tiến hành và thực hiện thành công **Chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP)**. Đây được coi là nguồn động viên vô cùng ý nghĩa và thiết thực mà Rồng Việt dành cho các cán bộ quản lý và nhân viên ưu tú đã đóng hành và cống hiến cho Tổ chức trong suốt thời gian qua.



Trong năm, công tác tiền lương, bảo hiểm và thuế Thu nhập cá nhân (TNCN) tiếp tục được thực hiện rõ ràng, bảo mật, đảm bảo quyền lợi cán bộ nhân viên, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tổng chi phí bảo hiểm xã hội đã trích nộp trong năm là 13,9 tỷ đồng. Công tác quyết toán thuế TNCN năm 2022 và khai báo thuế năm 2022 tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật. Tiền thuế TNCN đã được trích nộp trong kỳ là 26,4 tỷ đồng. Bên cạnh các phúc lợi theo quy định, Rồng Việt còn thực hiện chế độ phúc lợi tự nguyện nhằm nâng cao sự gắn kết của cán bộ nhân viên với tổ chức với tổng số tiền phúc lợi đã chi trong năm 2022 là 7,4 tỷ đồng. Đối với những trường hợp nghỉ việc, Công ty tiến hành chi trả trợ cấp thôi việc và đảm bảo đầy đủ phúc lợi cho nhân viên sau khi kết thúc công việc. Tổng số tiền trợ cấp thôi việc tính đến cuối năm 2022 là 123,6 triệu đồng.





## 2.1 DUY TRÌ VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI XỨNG ĐÁNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

### THÀNH QUẢ XỨNG ĐÁNG

Một trong những dự án trọng điểm đang được Phòng Nhân sự Đào tạo và Ban Dự án chuyển đổi số tích cực triển khai trong thời gian qua là dự án HRM với mục tiêu xây dựng hệ thống quản trị nguồn nhân lực trên nền tảng công nghệ. Không chỉ giúp cán bộ quản lý phân tích và hoạch định nguồn lực, hệ thống còn được tích hợp tính năng quản trị chi phí nhân sự, qua đó hỗ trợ cán bộ quản lý xây dựng chính sách đãi ngộ để giữ chân người tài cho Công ty. Dự án hiện đã được Go Live ở một số bộ phận/phòng ban và sẽ sớm được vận hành chính thức trong quý I năm 2023.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ trên hành trình kiến tạo môi trường làm việc nhân văn và hạnh phúc, Tạp chí hàng đầu khu vực châu Á về nhân sự - HR Asia đã vinh danh Rong Việt là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022" (Best Companies to Work for in Asia 2022). Sự đánh giá trên được thực hiện thông qua "Mô hình đánh giá mức độ gắn kết tổng thể" (Total Engagement Assessment Model - T.E.A.M) - dựa trên ba yếu tố chính là Core - Cơ cấu tổ chức



và văn hóa doanh nghiệp, Self - Mức độ gắn kết nhân viên và Group - Tinh thần đồng đội; Rong Việt đã đạt kết quả ấn tượng với nhiều chỉ số vượt trội so với trung bình của ngành và thị trường. Giải thưởng này là không chỉ là một dấu ấn đáng tự hào mà còn là nguồn động viên và cổ vũ tinh thần to lớn để Rong Việt kiên định với định hướng lấy con người làm trọng tâm phát triển và vững vàng tiến về phía trước.

**RONG VIET**  
SECURITIES



Kiến tạo tương lai thịnh vượng



*Rong Việt tự hào*

**“NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT  
CHÂU Á 2022”**

**DO TẠP CHÍ HR ASIA BÌNH CHỌN**



## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG AN VIỆC LÀM (tiếp theo)

#### 2.2 THỨC ĐẨY SỰ ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

Rồng Việt tin rằng nhân sự đa dạng là cội nguồn của tư duy sáng tạo và thúc đẩy tinh thần đổi mới – điều đặc biệt quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào để vững vàng vượt qua một năm đầy biến động với nhiều thách thức và cơ hội. Vì thế, Rồng Việt luôn nỗ lực để xây dựng một môi trường làm việc nơi toàn thể nhân viên có thể phát huy tối đa tiềm năng của mình, chủ động và hỗ trợ nhau cùng phát triển vì lợi ích chung của tổ chức, bất kể các khác biệt về giới tính, độ tuổi, tôn giáo, vùng miền...

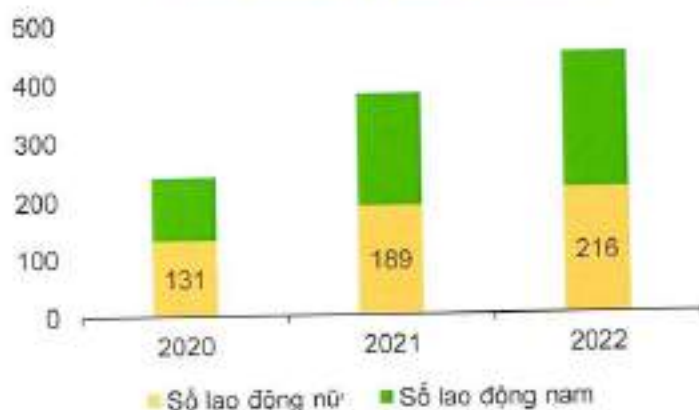


Một trong những thước đo quan trọng phản ánh nỗ lực của Rồng Việt trong việc thúc đẩy sự đa dạng và hòa nhập chính là số lượng lao động nữ ngày càng gia tăng qua các năm. Cụ thể, Rồng Việt ghi nhận số lượng lao động nữ trong năm 2022 là 216 người – tăng 14,3% so với cùng kỳ và chiếm 48,3% tổng số lao động. Cùng với đó, số lượng lao động nữ đảm nhiệm chức vụ quản lý hiện là 55/114 người, chiếm 48,2% tổng số cán bộ quản lý. Như vậy, có thể thấy rằng cán bộ nhân viên nữ đóng vai trò quan trọng trong công tác tổ chức - quản lý và là yếu tố cần thiết đối với sự phát triển bền vững của Rồng Việt.



Số lượng lao động nữ đảm nhiệm chức vụ quản lý hiện là 55/114 người, chiếm 48,2% tổng số

Cơ cấu lao động Rồng Việt 2022







## 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG AN VIỆC LÀM (tiếp theo)

### 2.2 THỨC ĐẨY SỰ ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

Ngoài ra, Rong Viet còn ghi nhận sự đa dạng về nhân sự ở khía cạnh trình độ học vấn và nhóm tuổi, hướng đến mục tiêu xây dựng lực lượng lao động có kinh nghiệm và góc nhìn đa chiều – sẵn sàng đóng góp và triển khai những ý tưởng độc đáo, mới mẻ và sáng tạo. Lấy con người làm giá trị cốt lõi, Rong Viet cam kết tạo điều

kiện để mọi cá nhân có cơ hội phát triển bản thân và chứng tỏ năng lực, vươn mình trở thành lực lượng kế cận xứng đáng của thế hệ đi trước, qua đó không chỉ đóng góp vào quá trình phát triển bền vững của Công ty mà còn đóng góp chung vào sự phát triển của thị trường chứng khoán.

Cơ cấu nhân sự Rong Viet theo độ tuổi



Cơ cấu nhân sự Rong Viet theo học vấn





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 2.2 THỨC ĐẨY SỰ ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

Về văn hóa, Rồng Việt chú trọng tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, cởi mở để tất cả thành viên Rồng Việt dễ dàng hòa nhập và cảm thấy thoải mái khi trình bày quan điểm, cũng như tôn trọng những phản hồi mang tính đóng góp, xây dựng. Nỗ lực được cụ thể hóa thông qua việc đăng tải định kỳ định hướng của Ban lãnh đạo, hoạt động của các phòng ban và cảm nghĩ của cán bộ nhân viên tại Rồng Việt trên các Bản tin/ấn phẩm và nền tảng chia sẻ thông tin nội bộ.



Năm 2022 đánh dấu nhiều hoạt động tích cực và ý nghĩa để giúp tập thể Rồng Việt thêm phần gắn kết. Các sự kiện tiêu biểu trong năm 2022 bao gồm ra mắt bài hát truyền thống mang nhiều ý nghĩa của Rồng Việt - "Bay lên khát vọng" được chấp bút ý tưởng bởi ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT Rồng Việt và sáng tác bởi nhạc sĩ Huy Tuấn; chương trình team building tại Cam Ranh; giải bóng đá Rồng Việt League 2022; chương trình "Đêm hội trung thu" với điểm nhấn là cuộc thi "Trang trí mâm cỗ trung thu" và "Tài năng nhí Rồng Việt" và đặc biệt là chương trình sinh nhật kết hợp kỷ niệm 16 năm thành lập của Rồng Việt.





## 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG ẮN VIỆC LÀM (tiếp theo)

### 2.3 CHỦ TRỌNG ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn và thách thức, con người Rồng Việt cần phải xác định tâm thế vững vàng – bản lĩnh để có thể ứng phó linh hoạt các yếu tố bất ngờ và chủ động nắm bắt cơ hội khi thời cơ đến. Phẩm chất tiên quyết mà từng thành viên Rồng Việt phải có chính là tinh thần học hỏi để không ngừng hoàn thiện bản thân, chủ động và sáng tạo để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Ban lãnh đạo giao phó.

Với mục tiêu thúc đẩy nhân viên làm việc hiệu quả và gia tăng chất lượng tư vấn, công tác đào tạo nội

bộ được đẩy mạnh thông qua các chương trình workshop tổ chức hàng tháng với các nội dung đào tạo phong phú với số giờ đào tạo năm 2022 tăng gấp 1,9 lần so với con số 9.741 giờ đào tạo năm 2021. Đặc biệt, trong năm 2022, công tác đào tạo nhân sự mới được triển khai thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon với các nội dung đào tạo đã được số hóa 100%. Hiệu quả công tác tổ chức đào tạo & chất lượng đào tạo được đánh giá 90% hoàn thành tốt.

#### NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2022





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 2. NỖ LỰC KIẾN TẠO CÔNG AN VIỆC LÀM (tiếp theo)

#### 2.3 CHỦ TRỌNG ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

#### CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NỔI BẬT TRONG NĂM 2022

<p><b>Các khóa học dành cho nhân viên mới</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giới thiệu về Công ty và Bộ quy tắc ứng xử</li> <li>• Quy trình – Quy định công ty</li> <li>• Chính sách nhân sự</li> <li>• Quy định Chứng chỉ hành nghề</li> <li>• Các hoạt động truyền thông của Công ty</li> <li>• An toàn &amp; Bảo mật thông tin</li> <li>• Nghiệp vụ tư vấn đầu tư (dành cho nhân viên tập sự Khối môi giới)</li> </ul>
<p><b>Các khóa học chuyên môn nghiệp vụ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cơ bản về thị trường chứng khoán</li> <li>• Môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán</li> <li>• Phân tích và đầu tư chứng khoán</li> <li>• Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán</li> <li>• Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp</li> <li>• Tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành</li> <li>• Quản lý quỹ và tài sản</li> <li>• Phương pháp phát hiện gian lận BCTC</li> <li>• Quản lý tài chính cá nhân và quản lý tài sản</li> <li>• Digital Sales</li> <li>• Email Marketing</li> <li>• Content Marketing</li> <li>• Cập nhật chính sách thuế 2022</li> <li>• Kỹ năng lập trình VBA trên excel</li> <li>• Tài trợ thi CFA</li> <li>• Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Power BI</li> <li>• Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Sharepoint</li> <li>• Kỹ năng chăm sóc Khách hàng</li> <li>• Kỹ năng phát triển Khách hàng</li> <li>• Kỹ năng xây dựng và phát triển đội ngũ</li> <li>• Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm dịch vụ</li> <li>• Giới thiệu và hướng dẫn bán sản phẩm trái phiếu kinh doanh</li> <li>• Hướng dẫn nộp tiền và chuyển tiền qua tia khoản ngân hàng liên kết trực tuyến</li> </ul>
<p><b>Các khóa học dành cho cán bộ quản lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Năng lực quản trị cấp trung</li> <li>• Quản trị trải nghiệm khách hàng</li> <li>• Train the Trainer</li> <li>• Leader Mindset - Huấn luyện thay đổi mô thức lãnh đạo</li> <li>• Lãnh đạo đột phá - Dale Carnegie</li> </ul>

Ngoài ra, Công ty còn chú trọng triển khai công tác đào tạo chứng chỉ hành nghề, khuyến khích cũng như tài trợ toàn bộ chi phí học và thi chứng chỉ hành nghề cho các cán bộ nhân viên đang công tác tại các bộ phận nghiệp vụ. Đây là nỗ lực của Ban lãnh đạo Rồng Việt nhằm tăng số lượng nhân viên Rồng Việt có chứng chỉ hành nghề nhằm đáp ứng quy định của pháp luật.





## 2.4 ĐẢM BẢO SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN NGHỀ NGHIỆP

Đối với Rong Viet, đảm bảo sức khỏe và an toàn nghề nghiệp không chỉ là quyền lợi cơ bản nhất dành cho người lao động mà còn là nhân tố quan trọng để gia tăng năng suất làm việc của từng thành viên, qua đó nâng cao chất lượng công việc và giá trị đem lại cho Tổ chức/Khách hàng.

Rong Viet luôn định kỳ kiểm tra cơ sở hạ tầng, các thiết bị PCCC và phối hợp với các Cơ quan PCCC tại địa bàn tổ chức các buổi huấn luyện về An toàn phòng cháy chữa cháy. Đây là hoạt động thiết thực, không những giúp bảo vệ tài sản của Công ty mà còn bảo vệ tài sản, tính mạng của các cá nhân, tổ chức cùng làm việc, sinh hoạt.

Ngoài ra, Rong Viet còn tiến hành cải tạo văn phòng, mở rộng không gian làm việc, đầu tư thiết bị và nâng cấp hạ tầng nhằm đáp ứng cơ chế công tác linh hoạt và tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho toàn thể cán bộ nhân viên. Một văn phòng làm việc xanh và mở rộng đang được Rong Viet tích cực xây dựng và hoàn thiện.



Hình ảnh diễn tập PCCC tại toà nhà Viet Dragon

Mục tiêu	Hành động cụ thể trong năm 2022
Không gian làm việc an toàn và hiện đại	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sửa chữa và nâng cấp khu vực văn phòng hiện hữu</li> <li>Mở rộng thêm không gian làm việc ở tầng 6 và tầng 7</li> <li>Bố trí thêm tủ locker ở các khu vực cần thiết</li> <li>Đội ngũ vệ sinh chuyên nghiệp làm việc mỗi ngày</li> <li>Ban hành các quy định về an toàn và vệ sinh tại khu vực làm việc của mỗi nhân viên.</li> </ul>
Thiết bị làm việc hiện đại	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thay toàn bộ ghế ngồi cho CBCNV</li> <li>Trang bị màn hình 23 inch và laptop làm việc cho CBCNV</li> <li>Đầu tư trang thiết bị phòng họp (màn hình, tivi 110 inch)</li> <li>Nâng cấp thiết bị phục vụ cho chương trình Livestream – tương tác với Khách hàng</li> </ul>
Văn hóa gắn kết	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giám sát việc thực hiện bộ "Quy tắc ứng xử cho nhân viên" được ban hành trong năm 2021</li> <li>Chuẩn hóa trang thông tin nội bộ trên SharePoint để chia sẻ thông tin nội bộ nhanh chóng và hiệu quả</li> <li>Tổ chức nhiều sân chơi, hoạt động tìm hiểu &amp; giao lưu gắn kết (Teambuilding, Mini game, Sing our song, Cầu lạc bộ bóng đá – cầu lông – Yoga - Tennis...)</li> <li>Tổ chức ngày hội trao tặng quà cho chị em phụ nữ Rong Viet nhân dịp 8/3, 20/10 tại Công ty.</li> </ul>





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

Tiếp nối hành trình 11 năm xuyên suốt của chương trình “Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ”, năm 2022, Rồng Việt tiếp tục thực hiện chuỗi chương trình thiện nguyện đầy ý nghĩa tại 04 trường tiểu học tại tỉnh Bình Thuận với 30 suất học bổng và 600 cặp sách cho các em học sinh nơi đây với tổng kinh phí thực hiện hơn 334 triệu đồng. Bên cạnh đó, Rồng Việt còn tham gia đóng

góp 100 triệu đồng vào Quỹ Xã hội quận Phú Nhuận, tài trợ cho Hội bảo vệ Quyền trẻ em TPHCM tổ chức chương trình “Tết sẻ chia năm Quý Mão” với tổng giá trị là 70 triệu đồng và đặc biệt là tổ chức chương trình “Chia sẻ yêu thương Xuân Quý Mão 2023” (lần thứ 13) cho các bà con hộ nghèo và hoàn cảnh khó khăn ở 02 tỉnh Trà Vinh và Thái Nguyên với tổng kinh phí thực hiện là 274,7 triệu đồng.

### Đồng hành đến trường Chắp cánh ước mơ



### 3. VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC CÙNG NHAU

#### 3.1 CHIA SẼ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

Năm 2023 và những năm sau nữa, chắc chắn sẽ vẫn là những chương trình thiện nguyện tiếp nối đó vì “một Rong Việt luôn mong muốn chia sẻ, đóng góp và lan tỏa giá trị nhân văn trong cộng đồng”.



**Xuân**  
yêu thương

Chương trình “Xuân yêu thương” là hoạt động thường niên của Rong Việt được tổ chức vào mỗi dịp đầu năm với mong muốn giúp bà con ở những vùng khó khăn để bà con được vui Tết, đón Xuân trọn vẹn.





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 3.2 ĐỀ CAO TINH THẦN THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT VÀ HOẠT ĐỘNG MINH BẠCH

Rồng Việt cam kết đảm bảo sự chính trực và tinh thần thượng tôn pháp luật trong suốt quá trình hoạt động. Để thực hiện cam kết trên, Ban lãnh đạo Rồng Việt - đại diện là ông Nguyễn Miên Tuấn, Chủ tịch HĐQT - đã quán triệt tinh thần **"Luôn làm điều tử tế và Làm đúng ngay từ đầu"** đến toàn thể thành viên trong tổ chức ở mọi cấp bậc.

Trong bối cảnh kinh doanh có nhiều sự thay đổi vào năm 2022, Ban lãnh đạo Rồng Việt đã tăng cường công tác chỉ đạo - đôn đốc các trưởng đơn vị thường xuyên kiểm tra giám sát các hoạt động liên quan nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định/quy trình/hướng dẫn liên quan đến từng nghiệp vụ, đồng thời có biện pháp kiểm soát/phòng ngừa rủi ro và thực hiện đầy đủ các báo cáo hoạt động theo sự quản lý của Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia theo định kỳ hàng tháng/quý/năm. Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên phụ trách các nghiệp vụ liên quan còn chủ động liên hệ với các cơ quan quản lý chức năng để nắm bắt chủ trương thực hiện các quy định mới được ban hành trong thời gian qua. Với tinh thần thượng tôn pháp luật, Rồng Việt cam kết phối hợp chặt chẽ với UBCK, thanh tra chính phủ và các sở GDCK, đảm bảo tính độc lập và tuân thủ với tư cách là một thành viên tham gia thị trường chứng khoán.

Về mối quan hệ với Khách hàng, tất cả nhân viên Rồng Việt được khuyến khích đem lại các giá trị tốt nhất cho Khách hàng, đồng thời phải đảm bảo yếu tố trung thực, hợp pháp và đúng đắn trong khuôn khổ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Rồng Việt không cho phép sự định kiến, thành kiến, xung đột về lợi ích hay bất kì ảnh hưởng nào khác tác động đến những quyết định trong công việc. Duy trì **sự tín nhiệm của Khách hàng và sự tin tưởng của cộng đồng** là những điều cốt lõi trong quá trình xây dựng uy tín của Rồng Việt. Điển hình là "Chính sách quản lý nhằm quản lý sự xung đột lợi ích giữa nhân viên và Khách hàng liên quan đến sản phẩm nghiên cứu đầu tư" (ban hành năm 2018) đã được Công ty áp dụng nghiêm túc trong 5 năm qua.



Năm 2022, Rồng Việt cũng nỗ lực thực hiện các điều kiện triển khai và hồ sơ theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 như bổ sung thông tin cho hoạt động đánh giá xếp hạng tín nhiệm của tổ chức Fii Ratings, hoàn tất công tác kiểm toán tình hình sử dụng vốn để bổ sung hồ sơ phát hành trái phiếu Rồng Việt - với mong muốn chủ động xây dựng phương án dự phòng nhiều tầng, qua đó đảm bảo an toàn thanh khoản và thực hiện đầy đủ & đúng hạn các cam kết đã đề ra.

Trong suốt những năm qua, Rồng Việt luôn chọn những công ty kiểm toán quốc tế Big4 để làm các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính, nhằm đảm bảo tính minh bạch và sự uy tín của mình. Bên cạnh đó, Rồng Việt luôn thực hiện tuyên truyền, phổ biến và đào tạo về phòng chống hối lộ/tham nhũng cho cán bộ quản lý, nhân viên và đối tác kinh doanh. Nhờ đó, trong suốt 16 năm qua, Công ty không ghi nhận bất kì vụ việc liên quan đến tham nhũng và thao túng thị trường.







### 3. VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC CÙNG NHAU (tiếp theo)

#### 3.3 TÍCH CỰC ĐÓNG GÓP, XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG PHÁT TRIỂN

##### GÓP PHẦN PHỤC HỒI THỊ TRƯỜNG

Trong năm 2022, Rống Việt xác lập định hướng hoạt động là “Củng cố nền tảng – Mở rộng quy mô”, qua đó có thể nhanh chóng “**Thích ứng tình hình mới – Vững vàng tiến bước**” với mục tiêu trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất.

Trên tinh thần đó, Rống Việt cam kết duy trì và đảm bảo các chỉ số tài chính ở mức tốt và ổn định, đáp ứng các quy định về hệ số an toàn tài chính, quản trị rủi ro & hạn chế đầu tư của cơ quan quản lý. Với việc tăng vốn thành công lên 2.100 tỷ đồng, tỷ lệ an toàn tài chính của Rống Việt trong năm 2022 là 433,5% - cao hơn nhiều so với quy định của Bộ Tài chính là 180%, qua đó góp phần đảm bảo nguồn vốn ổn định cho hoạt động kinh doanh, đáp ứng đa dạng nhu cầu đầu tư của các nhóm khách hàng khác nhau.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị quy định	Giá trị đạt được	Tuân thủ
Tỷ lệ an toàn tài chính	%	Trên 180%	433,5	Đạt
Tỷ lệ tổng nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	Tối đa 05 lần	1,04	Đạt
Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	Lần	Tối đa bằng 01	0,51	Đạt

Với việc khai trương 03 chi nhánh mới tại Vũng Tàu, Đồng Nai và Bình Dương, Rống Việt đã hoàn tất mục tiêu mở rộng mạng lưới hoạt động trong năm 2022, nhờ đó có thể đồng hành và đem lại nhiều giá trị hơn cho các nhà đầu tư tại các khu vực này. Xét về số lượng và quy mô tài sản đang quản lý, Rống Việt hiện đang quản lý 112.179 tài khoản, tăng 13,9% so với cuối năm 2021, trong đó số tài khoản có tài sản là 41.698 tài khoản, tăng 6,2% so với cùng kỳ. Giá trị NAV của khách hàng Rống Việt đạt 42.329 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2022.

Là một định chế tài chính, Rống Việt luôn chú trọng hỗ trợ nhu cầu vay vốn cho nhà đầu tư và thu xếp vốn cho doanh nghiệp trong giai đoạn thanh khoản thị trường sụt giảm. Mặc dù lãi suất trong năm có nhiều biến động theo tình hình kinh tế thế giới, Rống Việt đã nỗ lực để đảm bảo nguồn vốn ổn định với chi phí vốn cạnh tranh để hỗ trợ các nhà đầu tư một cách an toàn và hiệu quả, qua đó giúp doanh thu từ hoạt động cho vay kỳ quỹ tăng trưởng gần 20% so với 2021 - chiếm 96% doanh thu hoạt động dịch vụ chứng khoán.





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### TÍCH CỰC CHIA SẺ THÔNG TIN - ỔN ĐỊNH TÂM LÝ NHÀ ĐẦU TƯ

Hiện nay, Rồng Việt nhận thấy tâm lý nhà đầu tư dễ bị chi phối bởi các thông tin xung quanh thị trường. Do đó, Rồng Việt luôn chú trọng mang đến những sản phẩm tư vấn chất lượng để hỗ trợ nhà đầu tư cá nhân/tổ chức đầu tư hiệu quả hơn trong tương lai. Trên tinh thần đó, Rồng Việt đã tổ chức 24 kỳ Market Talk với các chủ đề, nội dung cập nhật liên tục các sự kiện trọng điểm của thị trường trong nước và quốc tế trong năm 2022, đồng thời tổ chức

chương trình livestream Market Talk từ 1 kỳ lên 2 kỳ/tháng, đầu tư thêm về mặt nội dung và hình thức, nhằm tăng thêm kênh kết nối với Nhà đầu tư. Với nguồn thông tin đáng tin cậy và góc nhìn đa chiều từ các chuyên gia Rồng Việt, Market Talk mang trong mình sứ mệnh trở thành một nguồn chia sẻ thông tin quan trọng, thiết thực để nhà đầu tư nhanh chóng nắm bắt biến động thị trường và có chiến lược đầu tư hợp lý.



Bên cạnh đó, chất lượng nghiên cứu - phân tích của các chuyên gia Rồng Việt luôn được đánh giá cao. Các báo cáo và bài viết thường xuyên được phương tiện truyền thông trích dẫn. Dữ liệu từ iSentia cho thấy Rồng Việt luôn duy trì trong top 2 các công ty chứng khoán có số lượng tin tức nhiều nhất hàng tháng. Ngoài yếu tố chất lượng, Rồng Việt cũng rất chú trọng đến khả năng truyền đạt thông tin của báo cáo khi thay đổi hình thức trình bày của báo cáo chiến lược tháng từ văn bản sang video để giúp nhà đầu tư dễ dàng tiếp thu nội dung và tăng mức độ tương tác.



**TOP 2**  
CÁC CÔNG TY CHỨNG KHOÁN  
CÓ SỐ LƯỢNG TIN TỨC  
NHIỀU NHẤT HÀNG THÁNG





### 3. VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC CÙNG NHAU (tiếp theo)

#### 3.3 TÍCH CỰC ĐỒNG GÓP, XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG PHÁT TRIỂN

STT	Loại báo cáo	Số lượng
1	Báo cáo chiến lược đầu tư tháng/năm	11 báo cáo
2	Báo cáo công ty	15 báo cáo
3	Báo cáo chuyên đề cập nhật triển vọng ngành/vĩ mô	23 báo cáo
4	Góc nhật ký chuyên viên	263 báo cáo
5	Báo cáo cập nhật cuộc Gặp gỡ doanh nghiệp/DHĐCĐ/Site visit	105 báo cáo
6	Hỗ trợ thông tin cho các Quý đầu tư (email, skype, call, presentation)	580 lần hỗ trợ
7	Cafê buổi sáng	120 bản tin
8	Bản tin 6 giờ	248 bản tin
9	Danh mục đầu tư khuyến nghị	55 cổ phiếu được cập nhật thường xuyên

Ngoài ra, Rong Viet còn hợp tác với nhiều cơ quan báo chí, truyền thông như Báo Đầu tư chứng khoán, Vietstock, CafeF... để kịp thời chia sẻ thông tin & nhận định thị trường trước những sự kiện quan trọng trong nước & thế giới. Bên cạnh đó, Rong Viet cũng tham gia tài trợ chương trình Tọa đàm của Báo Người lao động về "Phát triển bền vững thị trường trái phiếu", đồng hành cùng Vietstock với vai trò nhà tài trợ và thành viên Hội đồng bình chọn IR Awards 2022 - Bình chọn Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt nhất 2022 và đặc biệt là "Diễn đàn M&A Việt Nam 2022" do Báo Đầu tư và Bộ Kế hoạch Đầu tư tổ chức - sự kiện nơi Rong Viet vinh dự được trao tặng giải thưởng "Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2021 - 2022" với



việc hoàn tất kết nối vốn 9 thương vụ thành công cho khách hàng, trong đó có 2 thương vụ thành công trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Thực hiện chủ trương của Thủ tướng Chính phủ căn cứ vào Quyết định 882/QĐ-TTg về Phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, Rong Viet đã hỗ trợ hết mình để tìm kiếm nguồn vốn cho các doanh nghiệp xanh và kỳ vọng các dự án sẽ góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, nguồn thu thuế ổn định cho địa phương và đem lại những tác động tích cực cho môi trường trong việc giảm khí phát thải nhà kính bằng việc sử dụng nguồn năng lượng sạch là điện mặt trời.





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

Với định hướng lấy Khách hàng làm trung tâm, Rồng Việt luôn tập trung nguồn lực đáng kể cho các dự án chuyển đổi số nhằm gia tăng trải nghiệm của Khách hàng trên hành trình đầu tư.

Trên tinh thần đó, Rồng Việt đã hoàn thiện và đưa vào vận hành hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon - Nền tảng đào tạo nhà đầu tư chứng khoán toàn diện. Lộ trình khóa học gồm 5 chuyên mục chính (quản lý tài chính cá nhân, thị trường 360, phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật, chiến lược đầu tư hiệu quả) với 41 bài giảng được nghiên cứu và thiết kế bài bản, chuyên nghiệp. Với nền tảng này, nhà đầu tư có thể sử dụng nhiều công cụ khác nhau để hệ thống hóa các kiến thức từ cơ bản tới chuyên sâu về đầu tư chứng khoán một cách dễ hiểu, trực quan, sinh động và hoàn toàn miễn phí. Định hướng sắp tới, Rồng Việt sẽ tiếp tục đầu tư nội dung đào tạo, đồng thời phát triển thêm nền tảng mobile app để gia tăng trải nghiệm cho Khách hàng.

Tháng 10/2022 đánh dấu cột mốc go-live chính thức nền tảng webapp SmartDragon và ứng dụng SmartDragon iBot trên nền tảng Telegram. thấu hiểu nhu cầu tìm kiếm ý tưởng đầu tư và cảnh báo các rủi ro tiềm tàng trên thị trường, đây là các công cụ giúp nhà đầu tư nhanh chóng nắm bắt thông



tin diễn biến của thị trường, biến động dòng tiền khối tổ chức, tin hiệu mua/bán, điểm nhấn đầu tư mới nhất cũng như định giá mục tiêu của các chuyên gia Rồng Việt về doanh nghiệp, qua đó dễ dàng lựa chọn cổ phiếu đầu tư theo các tiêu chí định sẵn và định hướng quản lý danh mục đầu tư hiệu quả.







## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

### 4. KIẾN ĐỊNH CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN XANH

Theo Ban lãnh đạo, việc bảo vệ môi trường là quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi thành viên trong đại gia đình Rồng Việt. Công ty luôn triển khai các hoạt động liên quan đến việc bảo vệ môi trường và hướng nhân viên hình thành thói quen bảo vệ môi trường từ các hoạt động hàng ngày trong Công ty. Đây được xem là mục tiêu thiết thực không chỉ đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty mà còn hướng đến đóng góp một phần "ý nghĩa" vào công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm khí phát thải nhà kính và xây dựng khả năng phục hồi.

#### 4.1 SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN HIỆU QUẢ

##### Tiết kiệm tài nguyên nước

- Khuyến khích cán bộ nhân viên sử dụng tiết kiệm nước tại văn phòng và mức tiêu thụ nước được theo dõi chặt chẽ.
- Thường xuyên kiểm tra các vòi nước để đảm bảo không lãng phí.
- Truyền thông nội bộ "Tiết kiệm nước để bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá này".



##### Tiết kiệm giấy

- Ban hành định kỳ định mức sử dụng giấy in phù hợp nhu cầu sử dụng từng phòng/ban.
- Khuyến khích tài sử dụng đối với giấy in một mặt.
- Từng bước vận hành văn phòng không giấy thông qua việc triển khai Office 365 và các dự án chuyển đổi số.



##### Tiết kiệm năng lượng

- Ban hành các quyết định về việc sử dụng điện, bật/tắt hệ thống điện theo khung giờ chung của tòa nhà quy định.
- Ưu tiên sử dụng các bóng đèn tiết kiệm điện.
- Công ty ký Hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống điều hòa và máy móc (máy tính, máy in...) để đảm bảo duy trì công suất máy, hạn chế thất thoát điện năng.



**4.2 KIỂM SOÁT VÀ GIẢM THIỂU CHẤT THẢI**

Mục tiêu	Hành động cụ thể trong năm 2022
Xử lý và kiểm soát nguồn xả thải	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất thải rắn được phân loại theo đặc tính (hữu cơ/vô cơ, có thể tái chế/không thể tái chế), sau đó được thu gom và xử lý theo đúng quy trình;</li> <li>Các tài sản lớn như bàn, ghế, tủ,... sau khi bị hỏng sẽ được thanh lý đúng quy trình và không thải bỏ cùng các chất thải khác;</li> <li>Có hệ thống xử lý nước thải cho khu vực vệ sinh đảm bảo cho một môi trường sạch sẽ, hạn chế tình trạng ô nhiễm.</li> </ul>
Lựa chọn các sản phẩm thân thiện với thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tích cực trồng nhiều cây xanh phù hợp với không gian làm việc tại các tầng;</li> <li>Hệ thống điều hòa không khí, máy phát điện, trang thiết bị làm việc tiết kiệm năng lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất về khí thải và tiếng ồn;</li> <li>Phương tiện đi chuyển tuân thủ tiêu chuẩn phát thải và được đăng kiểm theo quy định của Nhà nước;</li> <li>Định kỳ thực hiện bảo dưỡng theo kỹ thuật để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát sinh khí thải và kịp thời sửa chữa, thay thế khi thiết bị cũ, hư hỏng.</li> </ul>
Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện các biện pháp tuyên truyền, thông báo và phổ biến đến CBNV để giảm thiểu phát thải ra môi trường;</li> <li>Hạn chế sử dụng đồ nhựa dùng một lần, túi nilon và hạn chế sử dụng chai và ly nhựa trong các buổi họp;</li> <li>Tham gia các hoạt động nhỏ như: gom pin đổi cây xanh, thu gom lịch bàn để tái chế...</li> </ul>
Hành động gián tiếp - góp phần đưa các dự án sử dụng năng lượng sạch đi vào hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ căn cứ vào Quyết định 882/QĐ-TTg về Phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, Róng Việt đã hỗ trợ hết mình và tìm kiếm thành công nguồn vốn cho các doanh nghiệp xanh và kỳ vọng các dự án đi vào hoạt động (hơn 100MW) sẽ góp phần đem lại những tác động tích cực cho môi trường trong việc giảm khí phát thải nhà kính bằng việc sử dụng nguồn năng lượng sạch là điện mặt trời.</li> </ul>





## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍCH ỨNG TÌNH HÌNH MỚI VÀ CÙNG NHAU VỮNG VÀNG TIẾN BƯỚC VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG CỦA RỔNG VIỆT

### 4. KIẾN ĐỊNH CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN XANH (tiếp theo)

#### 4.2 KIỂM SOÁT VÀ GIẢM THIỂU CHẤT THẢI

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, Rổng Việt không có tác động trọng yếu lên môi trường. Nguồn chất thải chủ yếu của Rổng Việt là các loại chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động thường ngày của văn phòng và các phương tiện vận chuyển.

Nhằm giảm thiểu tác động này, Rổng Việt luôn chú trọng công tác thực hiện các phương án bảo vệ môi trường:

- » Nhà vệ sinh tại các tầng đều được lau chùi mỗi ngày để đảm bảo tình trạng sạch sẽ. Thùng rác luôn được đầy kín và dọn sạch để tránh gây ô nhiễm văn phòng làm việc.
- » Hệ thống cấp xả nước được theo dõi thường xuyên, đảm bảo hoạt động hiệu quả.
- » Văn phòng được cải tạo để tận dụng tốt hơn nguồn sáng tự nhiên, trồng nhiều cây xanh và đồng thời sử dụng các thiết bị hiệu năng cao – thân thiện với môi trường.
- » Các nền tảng số được ứng dụng tối đa cho các cuộc họp nội bộ & bên ngoài nhằm giảm thiểu hoạt động phát thải từ việc đi lại và nhu cầu tiêu thụ năng lượng.
- » Tích cực hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất 2022 có chủ đề “Shape our Future” - “Kiến tạo tương lai”.

Ngoài ra, Rổng Việt đang nghiên cứu cơ sở áp dụng các tiêu chuẩn về khía cạnh Môi trường và Xã hội của Tổ chức Tài chính Quốc tế (“International Finance Corporation” – IFC) đối với định chế tài chính (“Financial Institution”) để xem xét tác động của Công ty lên môi trường thông qua việc đánh giá các thông số kỹ thuật của các phương tiện – thiết bị, qua đó chủ động kiểm soát và giảm thiểu các hoạt động phát thải khí nhà kính.

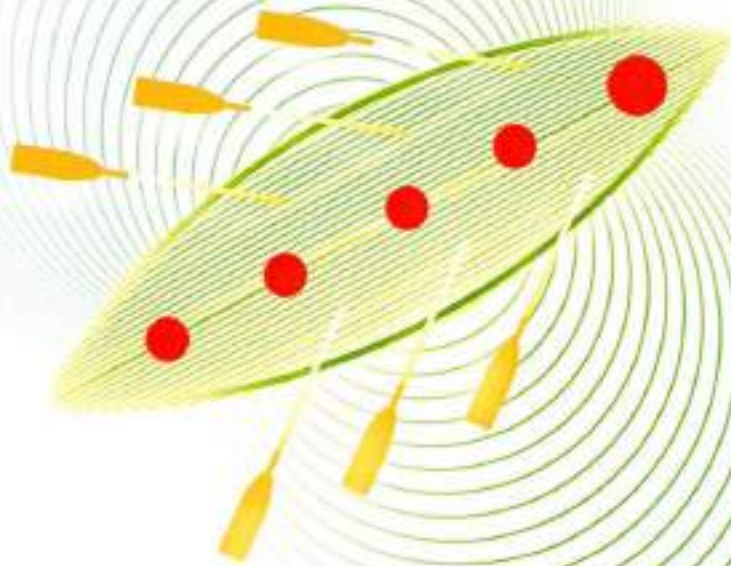
Nhờ các nỗ lực trên, Rổng Việt không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường trong năm 2022.







06



## **CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG**

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower,  
số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa,  
TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương



## **CHƯƠNG 06**

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2022**

Thông tin chung	179
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	181
Báo cáo kiểm toán độc lập	182
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất	184
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	188
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	190
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất	194
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	196



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN\*

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

RONG VIET  
SECURITIES

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG



NĂM TÀI CHÍNH  
2022

(\*) Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của CTCP Chứng khoán Rồng Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 được công bố tại địa chỉ website: <https://vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/rong-viet-cong-bo-bao-cao-tai-chinh-rieng-va-bao-cao-tlattc-cho-nam-tai-chinh-ket-thuc-ngay-31-12-2022-giai-trinh-chenh-lech-lai-nhuan-i679>

CLICK ĐỂ ĐỌC BCTC RIÊNG





## THÔNG TIN CHUNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam. Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Theo giấy phép thay đổi lần thứ 20 ngày 13 tháng 1 năm 2023, điều chỉnh thành Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0304734965. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 02/GPĐC-UBCK được cấp ngày 5 tháng 1 năm 2023.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là môi giới chứng khoán, tư doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch chứng khoán phái sinh.

Công ty có trụ sở chính đặt tại Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có sáu (06) chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có một (01) công ty con sở hữu trực tiếp.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Trần Nam Trung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Quốc Bảo	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Trung Quân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022





## THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2021
Ông Lê Minh Hiến	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2021
Bà Dương Kim Chi	Kế toán trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2022

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị của công ty.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, chức danh Tổng Giám đốc, được ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định Hội đồng Quản trị số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 1 năm 2022.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con (sau đây gọi chung là "Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các số sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các số sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60752721/22987378-HN

### **Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") và công ty con (sau đây gọi chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 28 tháng 2 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 75, bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.







### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Phương Nga  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0763-2019-004-1

Vũ Tiến Dũng  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>4.021.871.097.003</b>	<b>3.920.238.302.698</b>
<b>110</b>	<b>I. Tài sản tài chính</b>		<b>3.989.238.289.895</b>	<b>3.909.039.072.772</b>
111	1. Tiền và các khoản tương đương tiền		551.659.541.074	473.558.363.475
111.1	1.1 Tiền		482.659.541.074	412.558.363.475
111.2	1.2 Các khoản tương đương tiền		69.000.000.000	61.000.000.000
112	2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL")		1.164.667.962.464	612.637.689.591
114	3. Các khoản cho vay		2.296.286.708.465	2.700.131.242.001
115	4. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán ("AFS")		-	147.511.976.000
116	5. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp		(44.210.127.758)	(44.087.269.454)
117	6. Các khoản phải thu		5.441.304.022	8.087.287.810
117.1	6.1 Phải thu bán các tài sản tài chính		-	-
117.2	6.2 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		5.441.304.022	8.087.287.810
117.3	6.2.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi tài sản tài chính đến ngày nhận		247.214.476	244.551.648
117.4	6.2.2 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận		5.194.089.546	7.842.736.162
118	7. Trả trước cho người bán		1.638.691.214	1.536.612.512
119	8. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp		13.739.884.479	9.570.283.969
122	9. Các khoản phải thu khác		1.992.534.413	2.071.095.346
129	10. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu		(1.978.208.478)	(1.978.208.478)
<b>130</b>	<b>II. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>32.632.807.108</b>	<b>11.199.229.926</b>
131	1. Tạm ứng		455.785.759	316.502.858
132	2. Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ		2.328.649.064	1.276.446.136
133	3. Chi phí trả trước ngắn hạn		8.244.839.408	9.513.765.394
134	4. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn		55.900.000	85.400.000
136	5. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		21.547.632.877	7.115.538
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>232.254.924.144</b>	<b>112.915.805.873</b>
<b>210</b>	<b>I. Tài sản tài chính dài hạn</b>		<b>82.725.340.000</b>	<b>25.000.000.000</b>
212	1. Các khoản đầu tư dài hạn		82.725.340.000	25.000.000.000
212.4	1.1 Đầu tư dài hạn khác		82.725.340.000	25.000.000.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>44.966.247.001</b>	<b>32.503.047.037</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình		38.372.028.399	28.928.122.756
222	1.1 Nguyên giá		93.469.350.309	73.561.165.669
222a	1.2 Giá trị khấu hao lũy kế		(55.097.321.910)	(44.633.042.913)
227	2. Tài sản cố định vô hình		6.594.218.602	3.574.924.281
228	2.1 Nguyên giá		24.879.567.711	20.017.349.791
229a	2.2 Giá trị hao mòn lũy kế		(18.285.349.109)	(16.442.425.510)
<b>240</b>	<b>III. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>		<b>16.902.779.355</b>	<b>3.355.380.600</b>
<b>250</b>	<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>87.660.557.788</b>	<b>52.057.378.236</b>
251	1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn		5.623.445.857	4.043.857.839
252	2. Chi phí trả trước dài hạn		11.522.554.749	5.018.737.136
252	3. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		30.768.469.735	-
254	4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán		20.000.000.000	20.000.000.000
255	5. Tài sản dài hạn khác		10.000.000.000	10.000.000.000
256	6. Lợi thế thương mại		9.746.087.447	12.994.783.261
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>4.254.126.021.147</b>	<b>4.033.154.108.571</b>





B01-CTCK/HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>2.171.214.670.579</b>	<b>2.387.290.809.084</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ phải trả ngắn hạn</b>		<b>2.035.783.594.325</b>	<b>2.322.942.181.672</b>
311	1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	486.250.000.000	241.468.000.000
312	1.1 Vay ngắn hạn		486.250.000.000	241.468.000.000
316	2. Trái phiếu phát hành ngắn hạn	18	1.488.680.000.000	1.937.950.000.000
318	3. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	19	3.851.774.185	5.844.480.475
320	4. Phải trả người bán ngắn hạn	20	706.899.764	31.126.883.240
321	5. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		12.213.750.654	2.547.128.000
322	6. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	21	15.226.483.324	51.047.457.788
323	7. Phải trả người lao động		9.344.368.964	32.784.763.102
325	8. Chi phí phải trả ngắn hạn	22	19.103.089.393	19.374.593.187
329	9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	23	407.228.041	798.875.880
<b>340</b>	<b>II. Nợ phải trả dài hạn</b>		<b>135.431.076.254</b>	<b>64.348.627.412</b>
346	1. Trái phiếu phát hành dài hạn	18	133.300.000.000	47.300.000.000
353	2. Các khoản phải trả, phải nộp khác dài hạn		452.353.000	568.008.000
356	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	24	1.678.723.254	16.480.619.412
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>2.082.911.350.568</b>	<b>1.645.863.299.487</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>2.082.911.350.568</b>	<b>1.645.863.299.487</b>
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	25	2.109.240.118.792	1.060.286.768.792
411.1	1.1 Vốn góp của chủ sở hữu		2.100.000.000.000	1.051.046.650.000
411.1a	1.1.1 Cổ phiếu phổ thông		2.100.000.000.000	1.051.046.650.000
411.2	1.2 Thặng dư vốn cổ phần		9.240.118.792	9.240.118.792
412	2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	38	180.272.000	30.012.348.800
414	3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		-	44.251.450.208
415	4. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		-	44.251.450.208
417	5. (Lỗ)/lợi nhuận chưa phân phối	25.1	(50.627.945.599)	442.391.853.566
417.1	5.1 Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		163.501.089.280	409.584.811.010
417.2	5.2 (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện		(214.129.034.879)	32.807.042.556
418	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26	24.118.905.375	24.669.427.913
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>4.254.126.021.147</b>	<b>4.033.154.108.571</b>





## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN (CTCK) VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT</b>				
006	1. Cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	25.2	210.000.000	105.104.665
008	2. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán ("VSD") của CTCK	27.1	294.992.980.000	119.148.600.000
	2.1 Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng		294.992.980.000	119.148.600.000
009	3. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của CTCK		2.660.000	6.230.000
	3.1 Tài sản tài chính chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		2.450.000	2.450.000
	3.2 Tài sản tài chính chờ giao dịch, tự do chuyển nhượng	27.2	210.000	3.780.000
010	4. Tài sản tài chính chờ về của CTCK	27.3	-	6.000.000.000
012	5. Tài sản tài chính chưa lưu ký tại VSD của CTCK	27.4	543.616.600.000	246.529.760.000
013	6. Tài sản tài chính được hưởng quyền của CTCK		700.000	130.420.000

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm CỔ PHIẾU	Số đầu năm CỔ PHIẾU
<b>B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG</b>				
021	1. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của Nhà đầu tư	27.5	2.242.155.109	2.007.844.616
021.1	a. Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng		1.782.018.557	1.615.515.807
021.2	b. Tài sản tài chính giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		50.622.174	15.214.147
021.3	c. Tài sản tài chính giao dịch, cầm cố		290.486.177	241.249.958
021.4	d. Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ		103.020.129	111.485.572
021.5	e. Tài sản tài chính chờ thanh toán		16.007.974	24.378.895
021.7	f. Tài sản ký quỹ của nhà đầu tư		98	237
022	2. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	27.6	18.897.441	15.790.092
022.1	a. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		13.055.051	15.278.966
022.2	b. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		5.842.390	511.126
023	3. Tài sản tài chính chờ về của Nhà đầu tư	27.7	10.718.805	22.145.700
025	4. Tài sản tài chính được hưởng quyền của Nhà đầu tư	27.8	13.847.329	29.706.370





B01-CTCK/HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG (tiếp theo)</b>				
026	5. Tiền gửi của Nhà đầu tư	27.9	1.563.808.456.208	1.453.347.682.256
027	5.1 Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		1.553.203.550.365	1.441.103.783.667
027.1	5.2 Tiền gửi kỳ quỹ của nhà đầu tư tại VSD		9.547.442.598	11.850.419.876
029	5.3 Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		954.164.404	339.253.943
029.1	a. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư trong nước		872.928.223	261.610.809
029.2	b. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư nước ngoài		81.236.181	77.643.134
030	5.4 Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán		103.298.841	54.224.770
031	6. Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	27.10	1.548.232.531.497	1.438.067.059.409
031.1	6.1 Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		1.533.621.554.586	1.431.818.848.654
031.2	6.2 Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		14.610.976.911	6.248.210.755
035	7. Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	27.11	15.575.924.711	15.280.622.847

Người lập:

Người kiểm soát:

Người duyệt:

Bà Dương Kim Chi  
Kế toán Trưởng

Ông Lê Minh Hiến  
Giám đốc Tài chínhBà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốcThành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>				
01	1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL")		108.040.971.477	324.181.830.465
01.1	1.1 Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	28.1	108.555.509.161	329.144.614.143
01.2	1.2 (Giảm)/tăng chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	28.2	(36.719.384.790)	(18.859.917.581)
01.3	1.3 Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	28.3	36.204.847.106	13.897.133.903
03	2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	28.3	365.925.873.757	300.432.322.022
04	3. Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)		-	4.043.484.000
06	4. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán		290.612.258.154	314.312.983.764
07	5. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán		25.825.513.699	55.800.000.000
09	6. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		8.938.477.356	7.096.271.254
10	7. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính		17.723.078.784	6.925.731.817
11	8. Thu nhập hoạt động khác		5.782.219.680	9.308.251.160
<b>20</b>	<b>Cộng doanh thu hoạt động</b>		<b>822.848.392.907</b>	<b>1.022.100.874.482</b>
<b>II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>				
21	1. Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		(407.496.745.648)	22.897.344.157
21.1	1.1 Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	28.1	(158.293.535.773)	(12.463.400.343)
21.2	1.2 Giảm chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	28.2	(248.468.517.300)	36.226.918.907
21.3	1.3 Chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính FVTPL		(734.692.575)	(866.174.407)
24	2. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	29	(226.664.014.807)	(167.716.099.893)
26	3. Chi phí hoạt động tự doanh	30	(6.125.851.203)	(9.449.072.127)
27	4. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	31	(163.986.038.157)	(184.005.372.607)
28	5. Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	32	(11.860.467.452)	(18.393.942.671)
29	6. Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán		-	-
30	7. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	33	(8.860.275.807)	(7.478.121.870)
31	8. Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	34	(18.284.355.794)	(15.764.277.589)
32	9. Chi phí hoạt động khác	35	(16.641.417.170)	(17.944.765.247)
<b>40</b>	<b>Cộng chi phí hoạt động</b>		<b>(859.919.166.038)</b>	<b>(397.854.307.847)</b>
<b>III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
41	1. Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		296.994.217	429.765.000
42	2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định		37.602.963.463	30.963.524.021
<b>50</b>	<b>Cộng doanh thu hoạt động tài chính</b>		<b>37.899.957.680</b>	<b>31.393.289.021</b>





B02-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>				
51	1. Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		(16.647.000.888)	(1.654.000.000)
52	2. Chi phí lãi vay		(6.369.982.216)	-
<b>60</b>	<b>Cộng chi phí tài chính</b>		<b>(23.016.983.104)</b>	<b>(1.654.000.000)</b>
<b>62</b>	<b>V. CHI PHÍ QUẢN LÝ</b>	<b>36</b>	<b>(130.642.686.852)</b>	<b>(120.460.846.972)</b>
<b>70</b>	<b>VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG</b>		<b>(152.830.485.407)</b>	<b>533.525.008.684</b>
<b>VII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC</b>				
71	1. Thu nhập khác		124.217.257	584.139.429
72	2. Chi phí khác		(221.915.027)	(57.500.093)
<b>80</b>	<b>Cộng kết quả hoạt động khác</b>		<b>(97.697.770)</b>	<b>526.639.336</b>
<b>90</b>	<b>VIII. TỔNG (LỖ)/LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>(152.928.183.177)</b>	<b>534.051.648.020</b>
91	1. Lợi nhuận đã thực hiện		132.259.718.913	516.684.646.694
92	2. (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện		(285.187.902.090)	17.367.001.326
<b>100</b>	<b>IX. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)</b>	<b>37</b>	<b>37.945.941.058</b>	<b>(107.310.787.574)</b>
100.1	1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	37.2	(166.405.635)	(111.082.771.090)
100.2	2. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	37.3	38.112.346.693	3.771.983.516
<b>200</b>	<b>X. (LỖ)/LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN</b>		<b>(114.982.242.119)</b>	<b>426.740.860.446</b>
201	1. (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu		(108.551.719.581)	425.664.952.635
203	2. (Lỗ)/lợi nhuận thuần phân bổ cho lợi ích của cổ đông không kiểm soát		(6.430.522.538)	1.075.907.811
<b>300</b>	<b>XI. (LỖ)/THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN</b>			
301	1. (Lỗ)/lãi từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán và đầu tư dài hạn khác	39	(29.832.076.800)	30.012.348.800
<b>400</b>	<b>Tổng (lỗ)/thu nhập toàn diện khác</b>		<b>(29.832.076.800)</b>	<b>30.012.348.800</b>
401	1. (Lỗ)/thu nhập toàn diện phân bổ cho chủ sở hữu		(29.832.076.800)	30.012.348.800
<b>500</b>	<b>XII. THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG</b>		<b>(108.551.719.581)</b>	<b>425.664.952.635</b>
501	1. (Lỗ)/lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	40.4	(615)	2.793
502	2. (Lỗ)/thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	41.4	(615)	2.793

Người lập:

Bà Dương Kim Chi  
Kế toán Trưởng

Người kiểm soát:

Ông Lê Minh Hiến  
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốcThành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ HỢP NHẤT**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIẾN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	<b>1. (Lỗ)/lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp</b>		<b>(152.928.183.177)</b>	<b>534.051.648.020</b>
02	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>		<b>(26.985.662.713)</b>	<b>(28.076.194.995)</b>
03	- Khấu hao TSCĐ		12.353.991.316	8.165.424.571
04	- Các khoản dự phòng	7.5	122.858.304	(75.920)
05	- Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	17	525.000.000	82.000.000
07	- Lãi từ hoạt động đầu tư		(37.794.904.125)	(31.484.951.652)
08	- Dự thu tiền lãi	8	(5.441.304.022)	(8.087.287.810)
09	- Các khoản điều chỉnh khác		3.248.695.814	3.248.695.816
10	<b>3. Tăng/(giảm) các chi phí phi tiền tệ</b>		<b>248.468.517.300</b>	<b>(36.226.918.907)</b>
11	- Lỗ đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	28.2	248.468.517.300	(36.226.918.907)
18	<b>4. Tăng các khoản doanh thu phi tiền tệ</b>		<b>36.719.384.790</b>	<b>18.859.917.581</b>
19	- Lỗ đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	28.2	36.719.384.790	18.859.917.581
30	<b>5. Lợi nhuận sử dụng vào hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>(422.188.144.434)</b>	<b>(1.472.523.622.981)</b>
31	- Tăng tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL		(827.320.674.963)	(71.095.961.609)
33	- Giảm/(tăng) các khoản cho vay		403.844.533.536	(1.246.258.514.086)
34	- Giảm/(tăng) các tài sản tài chính AFS		109.996.540.000	(109.996.540.000)
35	- Giảm phải thu bán các tài sản tài chính		-	6.141.978.000
36	- Giảm phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		8.087.287.810	3.470.906.685
37	- (Tăng)/giảm các khoản phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp		(4.208.577.324)	9.886.786.738
39	- (Tăng)/giảm các khoản phải thu khác		(173.034.208)	685.531.282
40	- Tăng các tài sản khác		(24.242.910.981)	(1.542.576.208)
41	- (Tăng)/giảm chi phí phải trả (không bao gồm chi phí lãi vay)		(271.503.794)	7.088.342.831
42	- Tăng chi phí trả trước		(5.234.891.627)	(11.126.643.909)
43	- Thuế TNDN đã nộp		(51.605.956.737)	(95.729.965.143)
45	- Giảm/(tăng) phải trả cho người bán		(30.418.069.656)	8.326.673.596
47	- Tăng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (Không bao gồm thuế TNDN đã nộp)		15.618.576.638	11.063.380.342
48	- (Giảm)/tăng phải trả người lao động		(23.440.394.138)	13.071.398.520
50	- Tăng phải trả, phải nộp khác		7.180.931.010	3.491.579.980
60	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh</b>		<b>(316.914.088.234)</b>	<b>(983.915.171.282)</b>







B03b-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
61	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		(38.236.847.731)	(24.627.747.800)
62	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		545.455	428.727.271
63	3. Tiền chi đầu tư góp vốn đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, liên doanh và đầu tư khác		(83.620.000.000)	(51.449.919.931)
64	4. Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn		10.000.000.000	-
	5. Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn		37.934.475.109	31.056.224.381
<b>70</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(73.921.827.167)</b>	<b>(44.592.716.079)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
71	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		587.982.370.000	-
73	2. Tiền vay gốc		7.042.059.000.888	6.449.393.000.000
73.2	2.1 Tiền vay khác		7.042.059.000.888	6.449.393.000.000
74	3. Tiền chi trả nợ gốc vay		(7.161.072.000.888)	(5.499.266.000.000)
74.3	3.1 Tiền chi trả gốc vay khác		(7.161.072.000.888)	(5.499.266.000.000)
76	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(32.277.000)	(30.315.173.700)
<b>80</b>	<b>Tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>468.937.093.000</b>	<b>919.811.826.300</b>
<b>90</b>	<b>TĂNG/(GIẢM) TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b>		<b>78.101.177.599</b>	<b>(108.696.061.061)</b>
<b>101</b>	<b>TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM</b>	<b>5</b>	<b>473.558.363.475</b>	<b>582.254.424.536</b>
101.1	1. Tiền		412.558.363.475	482.254.424.536
101.2	2. Các khoản tương đương tiền		61.000.000.000	100.000.000.000
<b>103</b>	<b>TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>	<b>5</b>	<b>551.659.541.074</b>	<b>473.558.363.475</b>
103.1	1. Tiền		482.659.541.074	412.558.363.475
103.2	2. Các khoản tương đương tiền		69.000.000.000	61.000.000.000



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ HỢP NHẤT** (tiếp theo)**PHẦN LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	<b>I. Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng</b>			
01	1. Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng		26.442.969.821.700	13.411.794.894.760
02	2. Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng		(26.442.354.911.239)	(13.428.632.637.640)
07	3. Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		169.524.652.938.489	143.364.469.048.582
07.1	4. Tiền gửi kỳ quỹ của nhà đầu tư tại VSD		358.163.649.317	570.405.312.001
08	5. Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		(169.773.019.798.386)	(143.569.180.351.873)
14	6. Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán		1.387.658.392.827	1.173.727.429.267
15	7. Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán		(1.387.609.318.756)	(1.175.496.906.344)
<b>20</b>	<b>Tăng tiền thuần trong năm</b>		<b>110.460.773.952</b>	<b>347.086.788.753</b>
<b>30</b>	<b>II. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng</b>	<b>27.9</b>	<b>1.453.347.682.256</b>	<b>1.106.260.893.503</b>
31	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:		1.453.347.682.256	1.106.260.893.503
32	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		1.452.954.203.543	1.087.260.194.833
	Trong đó: Tiền gửi kỳ quỹ của Nhà đầu tư tại VSD		11.850.419.876	22.680.648.936
34	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		339.253.943	17.176.996.823
35	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		54.224.770	1.823.701.847





B03b-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
40	<b>III. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng</b>	<b>27.9</b>	<b>1.563.808.456.208</b>	<b>1.453.347.682.256</b>
41	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:		1.563.808.456.208	1.453.347.682.256
42	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		1.562.750.992.963	1.452.954.203.543
	Trong đó: Tiền gửi kỳ quỹ của Nhà đầu tư tại VSD		9.547.442.598	11.850.419.876
44	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		954.164.404	339.253.943
45	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		103.298.841	54.224.770

Người lập:

Bà Dương Kim Chi  
Kế toán Trưởng

Người kiểm soát:

Ông Lê Minh Hiến  
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốcThành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU HỢP NHẤT**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số đầu năm		
		Ngày 1 tháng 1 năm 2021 VND	Ngày 1 tháng 1 năm 2022 VND	Năm trước
				Tăng VND
<b>I. BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>				
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		1.010.239.178.792	1.060.286.768.792	50.047.590.000
1.1 Cổ phiếu phổ thông		1.000.999.060.000	1.051.046.650.000	50.047.590.000
1.2 Thặng dư vốn cổ phần		9.240.118.792	9.240.118.792	-
2. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		22.861.758.906	44.251.450.208	21.389.691.302
3. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		22.861.758.906	44.251.450.208	21.389.691.302
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản theo giá trị hợp lý		-	30.012.348.800	30.012.348.800
5. Lợi nhuận chưa phân phối		109.553.873.535	442.391.853.566	425.664.952.635
- Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		97.712.005.131	409.584.811.010	404.699.778.483
- (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện		11.841.868.404	32.807.042.556	20.965.174.152
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		-	24.669.427.913	24.669.427.913
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>25</b>	<b>1.165.516.570.139</b>	<b>1.645.863.299.487</b>	<b>573.173.701.952</b>
<b>II. THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC</b>				
1. Lãi từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS		-	30.012.348.800	30.012.348.800
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>38</b>	<b>-</b>	<b>30.012.348.800</b>	<b>30.012.348.800</b>





B04-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Số tăng/(giảm)			Số cuối năm	
Giảm VND	Năm nay		Ngày 31 tháng 12 năm 2021	Ngày 31 tháng 12 năm 2022
	Tăng VND	Giảm VND	VND	VND
-	1.048.953.350.000	-	1.060.286.768.792	2.109.240.118.792
-	1.048.953.350.000	-	1.051.046.650.000	2.100.000.000.000
-	-	-	9.240.118.792	9.240.118.792
-	-	(44.251.450.208)	44.251.450.208	-
-	-	(44.251.450.208)	44.251.450.208	-
-	-	(29.832.076.800)	30.012.348.800	180.272.000
(92.826.972.604)	138.239.068.311	(631.258.867.476)	442.391.853.566	(50.627.945.599)
(92.826.972.604)	138.239.068.311	(384.322.790.041)	409.584.811.010	163.501.089.280
-	-	(246.936.077.435)	32.807.042.556	(214.129.034.879)
-	5.880.000.000	(6.430.522.538)	24.669.427.913	24.118.905.375
<b>(92.826.972.604)</b>	<b>1.193.072.418.311</b>	<b>(756.024.367.230)</b>	<b>1.645.863.299.487</b>	<b>2.082.911.350.568</b>
-	-	(29.832.076.800)	30.012.348.800	180.272.000
-	-	<b>(29.832.076.800)</b>	<b>30.012.348.800</b>	<b>180.272.000</b>

Người lập:

Bà Dương Kim Chi  
Kế toán Trưởng

Người kiểm soát:

Ông Lê Minh Hiến  
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốcThành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 1. THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam. Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Theo giấy phép thay đổi lần thứ 20 ngày 13 tháng 1 năm 2023, điều chỉnh thành Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0304734965. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 02/GPĐC-UBCK được cấp ngày 5 tháng 1 năm 2023.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch chứng khoán phái sinh.

Công ty có trụ sở chính đặt tại tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có sáu (06) chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu.

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 463 người (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 394 người).

#### **Những đặc điểm chính về hoạt động của Công ty**

##### *Quy mô vốn*

Theo báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tổng vốn điều lệ của Nhóm Công ty là 2.100.000.000.000 VND, vốn chủ sở hữu là 2.082.911.350.568 VND và tổng tài sản là 4.254.126.021.147 VND.

##### *Mục tiêu đầu tư*

Công ty hoạt động với mục tiêu là đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán, đem lại lợi ích cho khách hàng, các nhà đầu tư và cổ đông của Công ty.

##### *Hạn chế đầu tư*

Công ty tuân thủ quy định tại Điều 28, Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán. Một số khoản mục hạn chế đầu tư theo các quy định hiện hành như sau:

- Công ty chứng khoán không được mua, góp vốn mua bất động sản trừ trường hợp để sử dụng làm trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của công ty chứng khoán.
- Công ty chứng khoán mua, đầu tư vào bất động sản và tài sản cố định theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định và bất động sản không được vượt quá năm mươi phần trăm (50%) giá trị tổng tài sản của công ty chứng khoán.
- Tổng giá trị đầu tư vào các trái phiếu doanh nghiệp của công ty chứng khoán không được vượt quá 70% vốn chủ sở hữu. Công ty chứng khoán được cấp phép thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán được phép mua bán lại trái phiếu niêm yết theo quy định có liên quan về mua bán lại trái phiếu chính phủ.





## 1. THÔNG TIN CÔNG TY (tiếp theo)

### Hạn chế đầu tư (tiếp theo)

- Công ty chứng khoán không được trực tiếp hoặc ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nghiệp vụ sau: Đầu tư vào cổ phiếu hoặc phần vốn góp của công ty có sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ của công ty chứng khoán, trừ trường hợp mua cổ phiếu lẻ lẻ theo yêu cầu của khách hàng; Cùng với người có liên quan đầu tư từ năm phần trăm (5%) trở lên vốn điều lệ của công ty chứng khoán khác; Đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức niêm yết; Đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức chưa niêm yết, quy định này không áp dụng đối với chứng chỉ quỹ thành viên, quỹ hoán đổi danh mục và quỹ mở; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười phần trăm (10%) trên tổng số vốn góp của một công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc dự án kinh doanh; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười lăm phần trăm (15%) vốn chủ sở hữu vào một tổ chức hoặc dự án kinh doanh; Đầu tư quá bảy mươi phần trăm (70%) vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu, phần vốn góp và dự án kinh doanh, trong đó không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu chưa niêm yết, phần vốn góp và dự án kinh doanh.
- Công ty chứng khoán được thành lập, mua lại công ty quản lý quỹ làm công ty con. Trong trường hợp này, công ty chứng khoán không phải tuân thủ các quy định sau: Đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức niêm yết; Đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức chưa niêm yết, quy định này không áp dụng đối với chứng chỉ quỹ thành viên, quỹ hoán đổi danh mục và quỹ mở; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười phần trăm (10%) trên tổng số vốn góp của một công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc dự án kinh doanh.

### Công ty con

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có một công ty con như sau:

Công ty con	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu trực tiếp của Công ty
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rống Việt ("VDAM")	Thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán và thực hiện các hoạt động kinh doanh có liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật	51%

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rống Việt (trước đây là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng Khoán Việt Long) ("VDAM") là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0304746375 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, giấy phép thay đổi gần nhất vào ngày 30 tháng 11 năm 2022. Giấy phép hoạt động quản lý quỹ số 10/UBCK-GPHĐQLQ ngày 22 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, giấy phép thay đổi gần nhất vào ngày 4 tháng 8 năm 2022.





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

#### 2.1 CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam ("đồng" hay "VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và 04 của Thông tư số 210/2014/TT-BTC, hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam khác do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 5).

#### 2.2 HÌNH THỨC SỐ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức số kế toán áp dụng được đăng ký của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

#### 2.3 KỲ KẾ TOÁN NĂM

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

#### 2.4 ĐƠN VỊ TIẾN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Nhóm Công ty là VND.

#### 2.5 CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên báo cáo tình hình tài chính giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên báo cáo tình hình tài chính hợp nhất.







### 3. TUYÊN BỐ VỀ VIỆC TUÂN THỦ CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN VIỆT NAM

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Theo đó, báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục, nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất, lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

#### 4.1 CÁC THAY ĐỔI TRONG CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN

Các chính sách kế toán của Công ty sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất được áp dụng nhất quán với các chính sách đã được sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, trừ các thay đổi sau:

Thông tư số 114/2021/TT-BTC để bãi bỏ Thông tư số 146/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ ("Thông tư 114")

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 114 với các thay đổi chủ yếu như sau:

- Quy định việc xác định trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi sẽ được công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài được cấp giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);
- Đối với số dư quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được trích lập theo quy định tại Thông tư số 146/2014/TT-BTC: sử dụng để chỉnh bổ sung vốn điều lệ theo quy định hiện hành;
- Đối với số dư quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ được trích lập theo quy định tại Thông tư số 146/2014/TT-BTC: sử dụng để bổ sung vốn điều lệ hoặc sử dụng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty theo quy định hiện hành.

Thông tư số 24/2022/TT-BTC ("Thông tư số 24") ngày 7 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2019/TT-BTC ("Thông tư số 48") ngày 8 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp.

Thông tư số 24 có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2022 sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng lập dự phòng, theo đó, đối tượng lập dự phòng là các loại chứng khoán do các tổ chức kinh tế trong nước phát hành theo quy định của pháp luật, thuộc sở hữu của doanh nghiệp, đang được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong nước, được tự do mua bán trên thị trường và giá chứng khoán thực tế trên thị trường tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm thấp hơn giá trị của khoản đầu tư chứng khoán đang hạch toán trên sổ kế toán.

Đối tượng lập dự phòng không bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;





# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

### 4.2 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng của công ty chứng khoán, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá ba (3) tháng kể từ ngày mua, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán và tiền gửi của tổ chức phát hành được phản ánh tại các chỉ tiêu ngoài báo cáo tình hình tài chính hợp nhất.

### 4.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ (FVTPL)

Các tài sản tài chính FVTPL là tài sản tài chính thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm nắm giữ để kinh doanh. Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh, nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại/mua lại trong thời gian ngắn;
- Có bằng chứng về việc kinh doanh công cụ đó nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn; hoặc
- Công cụ tài chính phải sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phải sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

b) Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính xác định sẽ được trình bày hợp lý hơn nếu phân loại vào tài sản tài chính FVTPL vì một trong các lý do sau đây:

- Việc phân loại vào tài sản tài chính FVTPL loại trừ hoặc làm giảm đáng kể sự không thống nhất trong ghi nhận hoặc xác định giá trị tài sản tài chính theo các cơ sở khác nhau.
- Tài sản tài chính thuộc một nhóm các tài sản tài chính được quản lý và kết quả quản lý được đánh giá dựa trên cơ sở giá trị đồng thời phù hợp với chính sách quản lý rủi ro hoặc chiến lược đầu tư của Nhóm Công ty.

Các tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận ban đầu theo giá gốc (giá mua của tài sản không bao gồm chi phí giao dịch phát sinh trực tiếp từ việc mua các tài sản tài chính này) và được tiếp tục ghi nhận sau ghi nhận ban đầu theo giá trị hợp lý.

Khoản chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL theo giá trị hợp lý so với năm trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL". Khoản chênh lệch giảm do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL theo giá trị hợp lý so với năm trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chênh lệch giảm về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL".

Chi phí mua các tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận vào chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính của báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngay khi phát sinh.



## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

### 4.4 CÁC KHOẢN CHO VAY

Các khoản cho vay là các tài sản tài chính phi phái sinh có các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường hoàn hảo, ngoại trừ:

- Các khoản mà Nhóm Công ty có ý định bán ngay hoặc sẽ bán trong tương lai gần được phân loại là tài sản nắm giữ vì mục đích kinh doanh, và cũng như các loại mà tại thời điểm ghi nhận ban đầu được Nhóm Công ty xếp vào nhóm ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua lãi/lỗ;
- Các khoản được Nhóm Công ty xếp vào nhóm sẵn sàng để bán tại thời điểm ghi nhận ban đầu; hoặc
- Các khoản mà người nắm giữ có thể không thu hồi được phần lớn giá trị đầu tư ban đầu, không phải do suy giảm chất lượng tín dụng, và được phân loại vào nhóm sẵn sàng để bán.

Các khoản cho vay được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản cho vay được ghi nhận theo giá trị phân bổ sử dụng phương pháp lãi suất thực.

Giá trị phân bổ của các khoản cho vay được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của tài sản tài chính trừ (-) đi các khoản hoàn trả gốc cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ dự phòng do suy giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi (nếu có).

Các khoản cho vay được xem xét khả năng suy giảm giá trị tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất. Dự phòng cho các khoản cho vay được trích lập dựa trên mức tổn thất ước tính, được tính bằng phần chênh lệch giữa giá trị thị trường của chứng khoán được dùng làm tài sản đảm bảo cho khoản cho vay và số dư của khoản cho vay đó. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay".

### 4.5 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN (AFS)

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là:

- Các khoản cho vay và phải thu;
- Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn;
- Các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua lãi/lỗ.

Các tài sản tài chính AFS được ghi nhận ban đầu theo giá gốc (giá mua cộng các chi phí giao dịch phát sinh trực tiếp từ việc mua các tài sản tài chính này). Sau ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính AFS được ghi nhận theo giá trị hợp lý.

Chênh lệch do đánh giá lại tài sản tài chính AFS theo giá trị hợp lý so với năm trước được thể hiện trên khoản mục "Lãi/(lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS" thuộc phần Thu nhập toàn diện khác trên báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

Tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, Nhóm Công ty cũng đánh giá liệu có hay không bằng chứng khách quan rằng tài sản tài chính AFS bị suy giảm giá trị. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay".





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 4.5 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN (AFS) (tiếp theo)

- Trong trường hợp các công cụ vốn được phân loại là sẵn sàng để bán, bằng chứng khách quan bao gồm sự giảm giá trị hợp lý đáng kể hoặc kéo dài của khoản đầu tư dưới giá trị ghi sổ. “Đáng kể” dùng để đánh giá so với giá gốc của khoản đầu tư và “kéo dài” được dùng để chỉ giai đoạn mà giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Khi có bằng chứng về việc giảm giá trị, số dư dự phòng được trích lập được xác định trên sự khác biệt giữa giá gốc và giá trị hợp lý tại thời điểm đánh giá.
- Trong trường hợp các công cụ nợ được phân loại sẵn sàng để bán, việc đánh giá suy giảm giá trị được thực hiện khi có bằng chứng khách quan cho thấy có khả năng không thu hồi được hoặc không chắc chắn thu hồi được của khoản đầu tư xuất phát từ một hoặc nhiều sự kiện tổn thất xảy ra ảnh hưởng xấu lên luồng tiền tương lai dự kiến của các khoản đầu tư. Bằng chứng khách quan của việc suy giảm giá trị có thể bao gồm giá trị thị trường/giá trị hợp lý (nếu có) của khoản nợ bị suy giảm, các dấu hiệu về bên nợ hoặc nhóm các bên nợ đang gặp khó khăn về tài chính đáng kể, vỡ nợ hoặc trả nợ không đúng kỳ hạn các khoản lãi hoặc gốc, khả năng bên nợ bị phá sản hoặc có sự tái cơ cấu tài chính và các dữ liệu có thể quan sát cho thấy rằng có sự suy giảm có thể lượng hóa được các luồng tiền dự kiến trong tương lai, chẳng hạn như sự thay đổi về điều kiện trả nợ, tình hình tài chính gắn liền với khả năng vỡ nợ. Khi có bằng chứng về việc giảm giá trị, số dư dự phòng được trích lập được xác định trên sự khác biệt giữa giá trị phân bổ và giá trị hợp lý tại thời điểm đánh giá.

#### 4.6 GIÁ TRỊ HỢP LÝ/GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỦA TÀI SẢN TÀI CHÍNH

Giá trị thị trường/hợp lý của chứng khoán được xác định theo các cơ sở sau:

- Giá trị thị trường của chứng khoán niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;
- Đối với các chứng khoán của các công ty chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán nhưng đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (“UPCom”) thì giá trị thị trường được xác định là giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy hoặc bị đình chỉ giao dịch hoặc bị ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi, giá chứng khoán thực tế là giá trị sổ sách tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất gần nhất;
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết và chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (“UPCom”) thì giá chứng khoán thực tế là mức giá giao dịch thực tế trên thị trường phi tập trung (“OTC”), căn cứ vào báo cáo tài chính riêng của tổ chức phát hành tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất;
- Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn trên sẽ được đánh giá giá trị hợp lý dựa trên việc xem xét tình hình tài chính và giá trị sổ sách của tổ chức phát hành tại ngày đánh giá giá trị chứng khoán.

Cho mục đích xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, cơ sở tính thuế của các tài sản tài chính của Công ty được xác định bằng giá gốc trừ đi giá trị dự phòng giảm giá. Theo đó, giá trị thị trường của chứng khoán cho mục đích trích lập dự phòng được xác định theo quy định của Thông tư 48 và thông tư 24 sửa đổi bổ sung thông tư 48.



## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

### 4.7 NGỪNG GHI NHẬN TÀI SẢN TÀI CHÍNH

Tài sản tài chính (hoặc một phần của một nhóm tài sản tài chính tương tự) được ngừng ghi nhận khi:

- Nhóm Công ty không còn quyền thu tiền phát sinh từ các tài sản tài chính; hoặc
- Nhóm Công ty chuyển giao quyền thu tiền phát sinh từ tài sản tài chính hoặc đồng thời phát sinh nghĩa vụ thanh toán gần như lập tức toàn bộ số tiền thu được cho bên thứ ba thông qua hợp đồng chuyển giao; và:
  - Nhóm Công ty chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn với tài sản, hoặc
  - Nhóm Công ty không chuyển giao hay giữ lại toàn bộ rủi ro và lợi ích gắn với tài sản đó nhưng đã chuyển giao quyền kiểm soát tài sản.

Khi Nhóm Công ty chuyển giao quyền thu tiền phát sinh từ tài sản hoặc đã ký hợp đồng chuyển giao với bên thứ ba nhưng vẫn chưa chuyển giao phần lớn mọi rủi ro và lợi ích gắn liền với tài sản hoặc chuyển giao quyền kiểm soát đối với tài sản, tài sản vẫn được ghi nhận là tài sản của Nhóm Công ty. Trong trường hợp đó, Nhóm Công ty cũng ghi nhận một khoản nợ phải trả tương ứng. Tài sản được chuyển giao và nợ phải trả tương ứng được ghi nhận trên cơ sở phản ánh quyền và nghĩa vụ mà Nhóm Công ty giữ lại.

Việc tiếp tục tham gia mà có hình thức bảo lãnh các tài sản chuyển nhượng sẽ được ghi nhận theo giá trị nhỏ hơn giữa giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản và số tiền tối đa mà Nhóm Công ty được yêu cầu phải thanh toán.

### 4.8 PHÂN LOẠI LẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH

*Phân loại lại khi bán tài sản tài chính không thuộc nhóm FVTPL*

Nhóm Công ty khi bán các tài sản tài chính không thuộc loại tài sản tài chính FVTPL phải thực hiện phân loại lại các tài sản tài chính từ các loại tài sản khác có liên quan về tài sản tài chính FVTPL. Các chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính AFS hiện đang theo dõi trên khoản mục "Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý" sẽ được ghi nhận vào tài khoản doanh thu hoặc chi phí tương ứng tại ngày phân loại lại các tài sản tài chính AFS khi bán.

Phân loại lại do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ

Nhóm Công ty được phân loại lại các tài sản tài chính vào nhóm tài sản tài chính khác phù hợp do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ, theo đó:

- Tài sản tài chính FVTPL phi phái sinh và không bị yêu cầu phân loại vào nhóm tài sản tài chính FVTPL vào lúc ghi nhận ban đầu có thể được phân loại lại vào nhóm cho vay và phải thu trong một số trường hợp đặc biệt hoặc vào nhóm tiền và tương đương tiền nếu thỏa mãn các điều kiện được phân loại vào nhóm này. Các khoản lãi, lỗ đã ghi nhận do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL trước thời điểm phân loại lại sẽ không được hoàn nhập.
- Nếu do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ, việc phân loại một khoản đầu tư vào nhóm nắm giữ đến khi đáo hạn không còn phù hợp thì khoản đầu tư đó phải được chuyển sang nhóm tài sản tài chính AFS và phải định giá lại theo giá trị hợp lý. Chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và giá trị hợp lý sẽ được ghi nhận vào Khoản mục "Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý" thuộc Vốn chủ sở hữu.



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 4.9 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI SẢN TÀI CHÍNH DÀI HẠN

*Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác*

Các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo phương pháp giá gốc trên báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

*Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư*

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

#### 4.10 CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu được ghi nhận ban đầu theo giá gốc và luôn được phản ánh theo giá gốc trong thời gian tiếp theo.

Các khoản phải thu được xem xét trích lập dự phòng rủi ro theo tuổi nợ quá hạn của khoản nợ hoặc theo tổn thất dự kiến có thể xảy ra trong trường hợp khoản nợ chưa đến hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể; người nợ mất tích, bỏ trốn, đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án đang mắc bệnh hiểm nghèo (có xác nhận của bệnh viện) hoặc đã chết hoặc khoản nợ đã được doanh nghiệp khởi kiện đòi nợ nhưng bị đình chỉ giải quyết vụ án. Chi phí dự phòng phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay" trong năm.

Mức trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán theo hướng dẫn của Thông tư số 48/2019/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 8 tháng 8 năm 2019 như sau:

Thời gian quá hạn	Mức trích dự phòng
Từ trên sáu (6) tháng đến dưới một (1) năm	30%
Từ một (1) năm đến dưới hai (2) năm	50%
Từ hai (2) năm đến dưới ba (3) năm	70%
Từ ba (3) năm trở lên	100%

#### 4.11 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được ghi tăng nguyên giá của tài sản. Các chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.





## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

### 4.12 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

### 4.13 KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Khấu hao và hao mòn tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Phương tiện vận tải	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 8 năm
Phần mềm tin học	3 - 8 năm
Nhãn hiệu	5 năm
Bản quyền	3 - 5 năm
Tài sản cố định vô hình khác	5 năm

### 4.14 THUẾ TÀI SẢN

Các khoản tiền thuế theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa theo thời hạn của hợp đồng thuê.

### 4.15 CÁC KHOẢN VAY VÀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU KHÔNG CHUYỂN ĐỔI

Các khoản vay và trái phiếu không chuyển đổi được phát hành bởi Nhóm Công ty được công bố và trình bày theo sổ dư gốc tại thời điểm kết thúc năm tài chính.

### 4.16 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên báo cáo tình hình tài chính hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước của chi phí tương ứng với các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước ngắn hạn và dài hạn để phân bổ dần từ một (1) đến ba (3) năm vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất:

- Chi phí cải tạo văn phòng;
- Chi phí mua thiết bị văn phòng;
- Chi phí thuê văn phòng; và
- Chi phí trả trước khác.





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 4.17 HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THỂ THƯƠNG MẠI

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thể thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thể thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thể thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là năm (5) năm. Định kỳ công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thể thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thể thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thể thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

#### 4.18 CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ CHI PHÍ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến lãi trái phiếu, hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

#### 4.19 LỢI ÍCH CỦA NHÂN VIÊN

##### 4.19.1 Trợ cấp nghỉ hưu

Nhân viên Nhóm Công ty khi nghỉ hưu sẽ được nhận trợ cấp về hưu từ Bảo hiểm Xã hội thuộc Bộ Lao động và Thương binh Xã hội. Nhóm Công ty đóng góp vào trợ cấp hưu trí này bằng việc đóng bảo hiểm xã hội cho mỗi nhân viên bằng 17,5% (riêng giai đoạn từ ngày 1 tháng 7 năm 2021 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022 là 17%) lương cơ bản hàng tháng, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. Ngoài ra, Nhóm Công ty không phải có một nghĩa vụ nào khác.

##### 4.19.2 Trợ cấp thôi việc

Theo điều 46 Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực ngày 1 tháng 1 năm 2021, Nhóm Công ty có nghĩa vụ chi trả trợ cấp thôi việc bằng một nửa tháng lương cho mỗi năm làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 cộng với các trợ cấp khác (nếu có) cho những nhân viên tự nguyện thôi việc. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2009, mức lương bình quân tháng được tính để thanh toán trợ cấp thôi việc sẽ căn cứ theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm người lao động thôi việc.

##### 4.19.3 Bảo hiểm thất nghiệp

Theo quy định hiện hành về bảo hiểm thất nghiệp, Nhóm Công ty có nghĩa vụ đóng bảo hiểm thất nghiệp với mức bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm thất nghiệp của những người tham gia bảo hiểm thất nghiệp và trích 1% tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp của từng người lao động để đóng cùng lúc vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Riêng giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2021 đến ngày 30 tháng 9 năm 2022 Nhóm Công ty được giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp của người lao động là 0%.







## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

### 4.20 CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch;
- Giao dịch góp vốn hoặc nhận vốn góp được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại như sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Số dư nợ vay bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái mua vào của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty mở tài khoản.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

### 4.21 GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

#### *Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán*

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc. Trong trường hợp không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

#### *Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán*

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán được xác định dựa trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.

#### *Thu nhập lãi*

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 4.21 GHI NHẬN DOANH THU (tiếp theo)

##### *Cổ tức*

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Nhóm Công ty được xác lập, ngoại trừ cổ tức nhận bằng cổ phiếu chỉ được cập nhật và theo dõi số lượng cổ phiếu nắm giữ mà không được ghi nhận là doanh thu.

##### *Thu nhập khác*

Các khoản thu nhập khác bao gồm các khoản thu từ các hoạt động xảy ra không thường xuyên, ngoài các hoạt động tạo ra doanh thu, gồm: các khoản thu về thanh lý tài sản cố định ("TSCĐ"), nhượng bán TSCĐ; thu tiền phạt khách hàng do vi phạm hợp đồng; thu tiền bảo hiểm được bồi thường; thu được các khoản nợ phải thu đã xóa sổ tính vào chi phí năm trước; khoản nợ phải trả nay mất chủ được ghi tăng thu nhập; thu các khoản thuế được giảm, được hoàn lại; và các khoản thu khác được ghi nhận là thu nhập khác theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14 - Doanh thu và thu nhập khác.

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ khác*

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.

Nếu không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức độ có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

#### 4.22 CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty. Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm.

#### 4.23 PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ VỐN CHỨNG KHOÁN TỰ DOANH BÁN RA

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp bình quân gia quyền di động để tính giá vốn chứng khoán tự doanh.

#### 4.24 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc năm tài chính.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc năm tài chính giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất.





## 4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

### 4.24 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

#### *Thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)*

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi số của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại tại ngày kết thúc năm tài chính và phải giảm giá trị ghi số của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại tại ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính mà tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế hoặc Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

### 4.25 VỐN CHỦ SỞ HỮU

#### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp từ phát hành cổ phiếu được ghi vào tài khoản vốn điều lệ theo mệnh giá.

#### *Lợi nhuận chưa phân phối*

Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm lợi nhuận đã thực hiện và chưa thực hiện.

Lợi nhuận chưa thực hiện của năm tài chính là số chênh lệch giữa tổng giá trị lãi, lỗ đánh giá lại của các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ hoặc tài sản tài chính khác tính vào báo cáo lãi/lỗ của báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất thuộc danh mục tài sản tài chính của Nhóm Công ty.

Lợi nhuận đã thực hiện của năm tài chính là số chênh lệch giữa tổng doanh thu, thu nhập với tổng các khoản chi phí tính vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất của Nhóm Công ty ngoài các khoản lãi, lỗ do đánh giá lại tài sản tài chính đã được ghi nhận vào lợi nhuận chưa thực hiện.

#### *Các quỹ*

Nhóm Công ty sử dụng lợi nhuận sau thuế hàng năm để trích lập các quỹ theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****4.26 PHÂN CHIA LỢI NHUẬN**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các nhà đầu tư sau khi được phê duyệt tại Cuộc họp thường niên của Đại hội đồng Cổ đông và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

**4.27 THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN**

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty không bị tác động do Nhóm Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Tổng Giám đốc nhận định là Nhóm Công ty chỉ lập báo cáo bộ phận theo hoạt động kinh doanh.

**4.28 CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

**4.29 CÁC KHOẢN MỤC KHÔNG CÓ SỐ DƯ**

Các khoản mục không được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất này theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành là các khoản mục không có số dư.

**5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
<b>Tiền</b>	<b>482.659.541.074</b>	<b>412.558.363.475</b>
Tiền mặt tại quỹ	87.592.995	47.447.055
Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Nhóm Công ty	482.528.025.259	412.438.028.915
Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	43.922.820	72.887.505
<b>Các khoản tương đương tiền</b>	<b>69.000.000.000</b>	<b>61.000.000.000</b>
	<b>551.659.541.074</b>	<b>473.558.363.475</b>





## 6. GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH THỰC HIỆN TRONG NĂM

	<i>Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm (Đơn vị)</i>	<i>Giá trị giao dịch thực hiện trong năm (VND)</i>
<b>a. Của Công ty</b>	<b>86.504.468</b>	<b>8.450.786.910.212</b>
- Cổ phiếu	76.370.116	3.084.998.924.914
- Trái phiếu	5.134.240	3.791.616.702.570
- Chứng khoán khác	5.000.112	1.574.171.282.728
<b>b. Của nhà đầu tư</b>	<b>6.208.125.247</b>	<b>172.730.994.903.557</b>
- Cổ phiếu	6.001.837.796	170.870.154.076.784
- Trái phiếu	15.832.201	1.602.893.682.273
- Chứng khoán khác	190.455.250	257.947.144.500
	<b>6.294.629.715</b>	<b>181.181.781.813.769</b>

## 7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH

### 7.1 CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ ("FVTPL")

	<i>Số cuối năm</i>		<i>Số đầu năm</i>	
	<i>Giá gốc VND</i>	<i>Giá trị hợp lý VND</i>	<i>Giá trị gốc VND</i>	<i>Giá trị hợp lý VND</i>
Cổ phiếu niêm yết	691.268.701.439	445.058.230.200	253.884.375.655	287.156.363.620
Cổ phiếu chưa niêm yết	178.921.007.460	170.358.838.342	84.522.544.461	79.309.248.080
Trái phiếu niêm yết	8.110.480.000	8.131.120.000	10.012.779.297	10.359.700.000
Trái phiếu chưa niêm yết	527.413.447.509	531.119.773.922	230.075.762.032	235.812.377.891
Giấy tờ có giá	10.000.000.000	10.000.000.000	-	-
	<b>1.415.713.636.408</b>	<b>1.164.667.962.464</b>	<b>578.495.461.445</b>	<b>612.637.689.591</b>

### 7.2 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN ("AFS")

	<i>Số cuối năm</i>		<i>Số đầu năm</i>	
	<i>Giá gốc VND</i>	<i>Giá trị đánh giá lại VND</i>	<i>Giá trị gốc VND</i>	<i>Giá trị đánh giá lại VND</i>
Cổ phiếu niêm yết	-	-	<b>109.996.540.000</b>	<b>147.511.976.000</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)****7.3 CÁC KHOẢN CHO VAY**

	<i>Số cuối năm</i>	
	<i>Giá gốc VND</i>	<i>Dự phòng VND</i>
Cho vay hoạt động ký quỹ (i)	2.018.232.184.843	(44.210.127.758)
Cho vay hoạt động ứng trước tiền bán (ii)	278.054.523.622	-
	<b>2.296.286.708.465</b>	<b>(44.210.127.758)</b>

(i) Chứng khoán của nhà đầu tư tham gia vào giao dịch vay ký quỹ được Nhóm Công ty giữ như tài sản cầm cố cho khoản vay này của nhà đầu tư với Nhóm Công ty. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị mệnh giá của chứng khoán làm tài sản cầm cố cho các khoản cho vay giao dịch ký quỹ lần lượt là 2.857.190.930.000 VND và 3.169.027.650.000 VND, giá trị thị trường của chứng khoán làm tài sản cầm cố cho các khoản vay giao dịch ký quỹ lần lượt là 5.134.324.889.450 VND và 12.562.218.532.330 VND.

(ii) Đây là khoản phải thu liên quan đến hoạt động ứng trước tiền bán cổ phiếu cho nhà đầu tư trong thời gian chờ nhận tiền bán cổ phiếu.

(iii) Xác định giá trị hợp lý của công cụ tài chính

Giá trị hợp lý của các khoản cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán tương đương với giá gốc trừ đi dự phòng đã trích lập của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.





## Số đầu năm

Giá trị hợp lý (iii) VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý (iii) VND
1.974.022.057.085	2.237.907.521.353	(44.087.269.454)	2.193.820.251.899
278.054.523.622	462.223.720.648	-	462.223.720.648
<b>2.252.076.580.707</b>	<b>2.700.131.242.001</b>	<b>(44.087.269.454)</b>	<b>2.656.043.972.547</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)****7.4 TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH**

Năm 2022

	Giá mua VND	Giá trị hợp lý VND	Chênh lệch đánh giá		Giá trị đánh giá lại VND
			Chênh lệch tăng VND	Chênh lệch giảm VND	
<b>I. Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)</b>					
<b>1. Cổ phiếu niêm yết</b>					
DBC	213.043.447.183	113.917.848.000	-	(99.125.599.183)	113.917.848.000
TCB	100.804.815.425	53.486.235.000	-	(47.318.580.425)	53.486.235.000
CTG	93.550.328.838	76.345.126.000	-	(17.205.202.838)	76.345.126.000
ACB	78.532.703.207	66.271.590.000	-	(12.261.113.207)	66.271.590.000
HSG	54.127.443.634	29.763.980.400	-	(24.363.463.234)	29.763.980.400
HPG	36.062.797.815	19.350.000.000	-	(16.712.797.815)	19.350.000.000
GVR	31.649.375.663	14.076.000.000	-	(17.573.375.663)	14.076.000.000
Khác	83.497.789.674	71.847.450.800	36.295.447	(11.686.634.321)	71.847.450.800
	<b>691.268.701.439</b>	<b>445.058.230.200</b>	<b>36.295.447</b>	<b>(246.246.766.686)</b>	<b>445.058.230.200</b>
<b>2. Cổ phiếu chưa niêm yết</b>					
QNS	168.750.000.000	162.850.500.000	-	(5.899.500.000)	162.850.500.000
DORU FOAM	4.450.000.000	1.800.000.000	-	(2.650.000.000)	1.800.000.000
Khác	5.721.007.460	5.708.338.342	911.646	(13.580.764)	5.708.338.342
	<b>178.921.007.460</b>	<b>170.358.838.342</b>	<b>911.646</b>	<b>(8.563.080.764)</b>	<b>170.358.838.342</b>
<b>3. Trái phiếu niêm yết</b>					
	<b>8.110.480.000</b>	<b>8.131.120.000</b>	<b>20.640.000</b>	<b>-</b>	<b>8.131.120.000</b>
<b>4. Trái phiếu chưa niêm yết</b>					
	<b>527.413.447.509</b>	<b>531.119.773.922</b>	<b>8.110.429.180</b>	<b>(4.404.102.767)</b>	<b>531.119.773.922</b>
<b>5. Giấy tờ có giá</b>					
	<b>10.000.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>10.000.000.000</b>
<b>II. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)</b>					
<b>1. Cổ phiếu niêm yết</b>					
DBC	-	-	-	-	-







**Năm 2021**

Giá mua VND	Giá trị hợp lý VND	Chênh lệch đánh giá		Giá trị đánh giá lại VND
		hênh lệch tăng VND	Chênh lệch giảm VND	
68.102.907	90.885.000	22.782.093	-	90.885.000
3.895.562	4.250.000	354.438	-	4.250.000
105.012.278.995	103.255.671.000	-	(1.756.607.995)	103.255.671.000
6.417.270	7.417.500	1.000.230	-	7.417.500
52.664.739.374	57.582.723.000	4.917.983.626	-	57.582.723.000
15.798.762.650	12.945.600.000	-	(2.853.162.650)	12.945.600.000
1.009.800	1.108.500	98.700	-	1.108.500
80.329.169.097	113.268.708.620	33.252.951.421	(313.411.898)	113.268.708.620
<b>253.884.375.655</b>	<b>287.156.363.620</b>	<b>38.195.170.508</b>	<b>(4.923.182.543)</b>	<b>287.156.363.620</b>
80.000.000.000	77.440.000.000	-	(2.560.000.000)	77.440.000.000
4.450.000.000	1.800.000.000	-	(2.650.000.000)	1.800.000.000
72.544.461	69.248.080	12.509.761	(15.806.142)	69.248.080
<b>84.522.544.461</b>	<b>79.309.248.080</b>	<b>12.509.761</b>	<b>(5.225.806.142)</b>	<b>79.309.248.080</b>
<b>10.012.779.297</b>	<b>10.359.700.000</b>	<b>346.920.703</b>	-	<b>10.359.700.000</b>
<b>230.075.762.032</b>	<b>235.812.377.891</b>	<b>6.333.060.091</b>	<b>(596.444.232)</b>	<b>235.812.377.891</b>
-	-	-	-	-
<b>109.996.540.000</b>	<b>147.511.976.000</b>	<b>37.515.436.000</b>	-	<b>147.511.976.000</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)****7.5 Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp**

Chi tiết các tài sản tài chính hạch toán theo phương pháp giá gốc và dự phòng giảm giá tài sản tài chính như sau:

Loại TSTC	Cơ sở lập dự phòng		Giá trị dự phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 VND	Giá trị dự phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	Mức trích lập dự phòng kỳ này VND
	Giá gốc VND	Giá trị đánh giá lại VND			
<b>Các khoản cho vay</b>					
Cho vay hoạt động kỳ quỹ	2.018.232.184.843	1.974.022.057.085	44.210.127.758	44.087.269.454	122.858.304
Cho vay hoạt động ứng trước tiến bán	278.054.523.622	278.054.523.622	-	-	-
	<b>2.296.286.708.465</b>	<b>2.252.076.580.707</b>	<b>44.210.127.758</b>	<b>44.087.269.454</b>	<b>122.858.304</b>

**8. CÁC KHOẢN PHẢI THU**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải thu và dự thu cố tức, tiền lãi các tài sản tài chính	5.441.304.022	8.087.287.810
- Phải thu cố tức, tiền lãi tài sản tài chính đến ngày nhận	247.214.476	244.551.648
- Dự thu cố tức, tiền lãi tài sản tài chính chưa đến ngày nhận	5.194.089.546	7.842.736.162
Trả trước cho người bán	1.638.691.214	1.536.612.512
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	13.739.884.479	9.570.283.969
- Phải thu phí lưu ký	6.547.151.657	6.533.910.973
- Phải thu khác	7.192.732.822	3.036.372.996
Các khoản phải thu khác	1.992.534.413	2.071.095.346
Dự phòng phải thu khó đòi	(1.978.208.478)	(1.978.208.478)
	<b>20.834.205.650</b>	<b>19.287.071.159</b>





## 8. CÁC KHOẢN PHẢI THU (tiếp theo)

Chi tiết dự phòng suy giảm giá trị khoản phải thu khó đòi:

	Giá trị phải thu khó đòi		Dự phòng		
	Số đầu năm VND	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND	Trích lập/ (hoàn nhập) trong năm - VND	Số cuối năm VND
Các khoản phải thu khác					
- Văn Thiên Hùng	1.978.208.478	1.978.208.478	1.978.208.478	-	1.978.208.478

## 9. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>Chi phí trả trước ngắn hạn</b>	<b>8.244.839.408</b>	<b>9.513.765.394</b>
- Bảo hành, bảo trì phần mềm	1.648.953.256	1.340.496.264
- Thiết bị văn phòng	1.358.764.027	2.464.957.272
- Bảo hiểm nhân viên	-	298.607.912
- Chi phí cài tạo văn phòng	-	254.677.901
- Các dịch vụ khác	5.237.122.125	5.155.026.045
<b>Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>11.522.554.749</b>	<b>5.018.737.136</b>
- Cài tạo văn phòng	9.678.589.000	4.721.594.955
- Bảo hành, bảo trì phần mềm	693.648.911	-
- Thiết bị văn phòng	53.291.500	-
- Các dịch vụ khác	1.097.025.338	297.142.181
	<b>19.767.394.157</b>	<b>14.532.502.530</b>

## 10. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ DÀI HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Đầu tư dài hạn khác		
- Công ty Cổ phần Thương mại - Dược - Sâm Ngọc Linh Quảng Nam	32.500.000.000	25.000.000.000
- Quỹ đầu tư Rồng Việt (RVIF)	50.225.340.000	-
	<b>82.725.340.000</b>	<b>25.000.000.000</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	<i>Phương tiện vận tải VND</i>	<i>Thiết bị văn phòng VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	8.310.304.400	65.250.861.269	73.561.165.669
Tăng trong năm	1.949.950.000	18.005.023.360	19.954.973.360
Thanh lý trong năm	-	(46.788.720)	(46.788.720)
Số cuối năm	10.260.254.400	83.209.095.909	93.469.350.309
<b>Khấu hao lũy kế</b>			
Số đầu năm	4.797.524.981	39.835.517.932	44.633.042.913
Khấu hao trong năm	1.280.813.057	9.230.254.660	10.511.067.717
Thanh lý trong năm	-	(46.788.720)	(46.788.720)
Số cuối năm	6.078.338.038	49.018.983.872	55.097.321.910
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	3.512.779.419	25.415.343.337	28.928.122.756
Số cuối năm	4.181.916.362	34.190.112.037	38.372.028.399

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 35.524.749.733 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 32.440.699.535 VND).





## 12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	<i>Phần mềm vì tính VND</i>	<i>Nhãn hiệu VND</i>	<i>Bản quyền VND</i>	<i>Tài sản vô hình khác VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	17.545.497.066	307.500.192	1.661.848.751	502.503.782	20.017.349.791
Tăng trong năm	2.088.000.000	455.400.000	2.318.817.920	-	4.862.217.920
Số cuối năm	19.633.497.066	762.900.192	3.980.666.671	502.503.782	24.879.567.711
<b>Hao mòn lũy kế</b>					
Số đầu năm	13.970.572.785	307.500.192	1.661.848.751	502.503.782	16.442.425.510
Hao mòn trong năm	1.541.069.281	85.203.871	216.650.447	-	1.842.923.599
Số cuối năm	15.511.642.066	392.704.063	1.878.499.198	502.503.782	18.285.349.109
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	3.574.924.281	-	-	-	3.574.924.281
Số cuối năm	4.121.855.000	370.196.129	2.102.167.473	-	6.594.218.602

Nguyên giá tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã hao mòn hết nhưng vẫn còn sử dụng là 13.764.088.791 đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 12.256.131.628 đồng).



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**13. CẤM CỌC, THẾ CHẤP, KỶ QUỸ, KỶ CƯỚC DÀI HẠN**

Đây là các khoản đặt cọc kỷ quỹ thuê văn phòng của trụ sở chính, chi nhánh Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu của Nhóm Công ty.

**14. TIỀN NỘP QUỸ HỖ TRỢ THANH TOÁN**

Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán phản ánh các khoản tiền kỷ quỹ tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Theo Quyết định số 105/QĐ-VSD ngày 20 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ thanh toán của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Công ty phải kỷ quỹ một khoản tiền ban đầu là 120 triệu đồng tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và hàng năm phải đóng bổ sung 0,01% tổng giá trị chứng khoán môi giới của năm trước nhưng không quá 2,5 tỷ VND/năm. Giới hạn tối đa về mức đóng góp của mỗi thành viên lưu ký vào Quỹ Hỗ trợ thanh toán là 20 tỷ VND đối với thành viên lưu ký là Công ty chứng khoán có nghiệp vụ tự doanh, môi giới.

Biến động tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán trong năm như sau:

	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
Tiền nộp bổ sung	13.464.509.286	13.464.509.286
Tiền lãi	6.415.490.714	6.415.490.714
	<b>20.000.000.000</b>	<b>20.000.000.000</b>

**15. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC**

Tài sản dài hạn khác là tiền nộp Quỹ bù trừ giao dịch chứng khoán phái sinh. Theo Quy chế Quản lý và Sử dụng Quỹ bù trừ giao dịch chứng khoán phái sinh ban hành kèm theo Quyết định số 97/QĐ-VSD ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, mức đóng góp tối thiểu ban đầu là 10.000.000.000 đồng đối với thành viên bù trừ trực tiếp.





## 16. LỢI THỂ THƯƠNG MẠI

<i>Lợi thể thương mại từ hợp nhất công ty con</i>		
<i>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt</i>		
	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 VND</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND</i>
<b>Giá gốc</b>		
Số đầu năm	16.243.479.077	-
Tăng do hợp nhất công ty con	-	16.243.479.077
Số cuối năm	16.243.479.077	16.243.479.077
<b>Phân bổ lũy kế</b>		
Số đầu năm	3.248.695.816	-
Phân bổ trong năm	3.248.695.814	3.248.695.816
Số cuối năm	6.497.391.630	3.248.695.816
<b>Giá trị ghi số</b>		
Số đầu năm	12.994.783.261	-
Số cuối năm	9.746.087.447	12.994.783.261



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**17. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN**

	Lãi suất vay %/năm	Số đầu năm VND
<i>Vay ngắn hạn</i>		
- Vay ngân hàng nước ngoài (i)	1,50 - 5,90	141.468.000.000
- Vay ngân hàng trong nước	3,90 - 8,00	100.000.000.000
		<b>241.468.000.000</b>

(i) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là các khoản vay tín chấp bằng ngoại tệ với số dư nợ gốc là 7.000.000 USD, kỳ hạn vay không quá 3 tháng kể từ ngày giải ngân.

**18. TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH**

	Lãi suất vay %/năm	Số đầu năm VND
<i>Trái phiếu phát hành ngắn hạn</i>		
- Phát hành cho cá nhân	8,80-10,15	556.450.000.000
- Phát hành cho tổ chức	8,80-10,15	1.381.500.000.000
		<b>1.937.950.000.000</b>
<i>Trái phiếu phát hành dài hạn</i>		
- Phát hành cho cá nhân	9,10 - 9,50	37.300.000.000
- Phát hành cho tổ chức	7,80 - 9,60	10.000.000.000
		<b>47.300.000.000</b>

Đây là trái phiếu ghi danh không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo do Nhóm Công ty phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Các trái phiếu có mệnh giá 1.000.000 VND và kỳ hạn một năm đến hai năm từ ngày phát hành. Trong năm 2022, Công ty đã thanh toán đủ gốc và lãi của Trái phiếu đã phát hành cũng như thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.







<i>Số phát sinh trong năm VND</i>	<i>Số tất toán trong năm VND</i>	<i>Đánh giá lại chênh lệch tỷ giá cuối năm VND</i>	<i>Số cuối năm VND</i>
997.984.000.888	(973.727.000.888)	525.000.000	166.250.000.000
4.075.000.000.000	(3.855.000.000.000)	-	320.000.000.000
<b>5.072.984.000.888</b>	<b>(4.828.727.000.888)</b>	<b>525.000.000</b>	<b>486.250.000.000</b>

<i>Số phát hành trong năm VND</i>	<i>Số tất toán trong năm VND</i>	<i>Số cuối năm VND</i>
989.425.000.000	(987.695.000.000)	558.180.000.000
1.694.980.000.000	(2.145.980.000.000)	930.500.000.000
<b>2.684.405.000.000</b>	<b>(3.133.675.000.000)</b>	<b>1.488.680.000.000</b>
71.950.000.000	(10.950.000.000)	98.300.000.000
45.000.000.000	(20.000.000.000)	35.000.000.000
<b>116.950.000.000</b>	<b>(30.950.000.000)</b>	<b>133.300.000.000</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**19. PHẢI TRẢ HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Đây là các khoản phí giao dịch chứng khoán phải trả cho các sở giao dịch chứng khoán.

**20. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

Phải trả giao dịch mua chứng khoán niêm yết

Phải trả mua hàng hóa dịch vụ

**21. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

	<i>Số đầu năm VND</i>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.244.387.675
Thuế giá trị gia tăng	479.386.795
Thuế thu nhập cá nhân nộp hộ Nhà đầu tư	14.548.750.337
Thuế thu nhập cá nhân	5.306.020.004
- Phải trả	5.313.135.542
- Phải thu	(7.115.538)
Thuế nhà thầu	461.797.439
Thuế môn bài	-
	<b>51.040.342.250</b>
Trong đó:	
- Phải thu	(7.115.538)
- Phải trả	51.047.457.788





	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
	-	30.000.000.000
	706.899.764	1.126.883.240
	<b>706.899.764</b>	<b>31.126.883.240</b>

	Số phải nộp trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Số cuối năm VND
	166.405.635	(51.605.956.737)	(21.195.163.427)
	2.640.536.044	(3.073.207.288)	46.715.551
	101.124.042.863	(105.255.991.228)	10.416.801.972
	30.403.628.666	(32.858.542.795)	2.851.105.875
			3.203.575.325
			(352.469.450)
	8.106.454.252	(7.008.861.215)	1.559.390.476
	107.915.022	(107.915.022)	-
	<b>142.548.982.482</b>	<b>(199.910.474.285)</b>	<b>(6.321.149.553)</b>
			(21.547.632.877)
			15.226.483.324



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**22. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Lãi trái phiếu và lãi vay	17.247.927.150	13.450.047.732
Thu lao Hội đồng Quản trị	414.444.443	4.810.000.000
Chi phí lưu ký chứng khoán	730.381.913	585.373.055
Các khoản khác	710.335.887	529.172.400
	<b>19.103.089.393</b>	<b>19.374.593.187</b>

**23. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỢP NGẮN HẠN KHÁC**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải trả cổ tức	115.928.200	148.205.200
- Phải trả cổ tức cho cổ đông Công ty	115.928.200	148.205.200
Các khoản khác	291.299.841	650.670.680
	<b>407.228.041</b>	<b>798.875.880</b>

Chi tiết biến động phải trả cổ tức trong năm như sau:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Số dư đầu năm	148.205.200	30.463.378.900
Cổ tức các năm đã trả	(32.277.000)	(30.315.173.700)
	<b>115.928.200</b>	<b>148.205.200</b>



## 24. THUẾ THU NHẬP HOÀN LẠI PHẢI TRẢ

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chênh lệch tạm thời chịu thuế:		
Tăng chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	8.168.276.273	44.887.661.062
Tăng chênh lệch tăng do đánh giá lại khoản đầu tư dài hạn khác	225.340.000	37.515.436.000
	<b>8.393.616.273</b>	<b>82.403.097.062</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả theo thuế suất 20% áp dụng cho Công ty	<b>1.678.723.254</b>	<b>16.480.619.412</b>

## 25. VỐN CHỦ SỞ HỮU

### 25.1 LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối	163.501.089.280	409.584.811.010
(Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	(214.129.034.879)	32.807.042.556
	<b>(50.627.945.599)</b>	<b>442.391.853.566</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**26. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)****26.2 VỐN CHỦ SỞ HỮU**

	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu VND</i>	<i>Thặng dư vốn cổ phần VND</i>	<i>Quý dự trừ bổ sung vốn điều lệ VND</i>
Số đầu năm	1.051.046.650.000	9.240.118.792	44.251.450.208
Lỗ sau thuế	-	-	-
Đánh giá lại tài sản tài chính AFS, đầu tư dài hạn khác	-	-	-
Hoàn nhập quỹ dự trừ bổ sung vốn điều lệ và quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	-	-	(44.251.450.208)
Phát hành cổ phiếu tăng vốn cho cổ đông hiện hữu	525.523.320.000	-	-
Phát hành cổ phiếu tăng vốn theo chương trình lựa chọn cho người lao động	50.459.050.000	-	-
Tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	105.104.660.000	-	-
Tăng vốn từ công ty con	-	-	-
Cổ tức bằng cổ phiếu	367.866.320.000	-	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.100.000.000.000</b>	<b>9.240.118.792</b>	<b>-</b>

Chi tiết vốn cổ đông lớn của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 như sau:

	<i>Số lượng cổ phần Đơn vị</i>	<i>Giá trị VND</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu %</i>
Nguyễn Miên Tuấn	36.587.925	365.879.250.000	17,42%
Nguyễn Xuân Đò	34.807.500	348.075.000.000	16,58%
Nguyễn Hoàng Hiệp	34.807.500	348.075.000.000	16,58%
Phạm Mỹ Linh	24.459.209	244.592.090.000	11,65%
Các cổ đông khác	79.337.866	793.378.660.000	37,77%
	<b>210.000.000</b>	<b>2.100.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>





<i>Quý dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ VND</i>	<i>Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý VND</i>	<i>Lỗ)/Lợi nhuận chưa phân phối VND</i>	<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
44.251.450.208	30.012.348.800	442.391.853.566	24.669.427.913	1.645.863.299.487
-	-	(108.551.719.581)	(6.430.522.538)	(114.982.242.119)
-	(29.832.076.800)	-	-	(29.832.076.800)
(44.251.450.208)	-	88.502.900.416	-	-
-	-	-	-	525.523.320.000
-	-	-	-	50.459.050.000
-	-	(105.104.660.000)	-	-
-	-	-	5.880.000.000	5.880.000.000
-	-	(367.866.320.000)	-	-
-	<b>180.272.000</b>	<b>(50.627.945.599)</b>	<b>24.118.905.375</b>	<b>2.082.911.350.568</b>

Chi tiết số lượng cổ phần của Công ty như sau:

	<i>Số cuối năm Đơn vị</i>	<i>Số đầu năm Đơn vị</i>
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	210.000.000	105.104.665
<i>Cổ phiếu thưởng</i>	<i>210.000.000</i>	<i>105.104.665</i>
Số lượng cổ phiếu đã phát hành và thanh toán	210.000.000	105.104.665
<i>Cổ phiếu thưởng</i>	<i>210.000.000</i>	<i>105.104.665</i>
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	210.000.000	105.104.665
<i>Cổ phiếu thưởng</i>	<i>210.000.000</i>	<i>105.104.665</i>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**25. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)****25.3 TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI THU NHẬP CHO CỔ ĐÔNG HOẶC CÁC THÀNH VIÊN GÓP VỐN**

	Năm nay VND	Năm trước VND
1. Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối năm trước (tại 1/1/2022 và 1/1/2021)	409.584.811.010	97.712.005.131
2. Lợi nhuận đã thực hiện trong năm	138.384.357.854	404.699.778.483
3. Cơ sở lợi nhuận phân phối cho cổ đông hoặc các thành viên góp vốn tính đến cuối năm ((3)=(1)+(2))	547.969.168.864	502.411.783.614
4. Hoàn nhập/(trích lập) các quỹ		
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	44.251.450.208	(21.389.691.302)
- Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	44.251.450.208	(21.389.691.302)
5. Số lãi phân phối cho cổ đông hoặc các thành viên góp vốn trong năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ		
- Tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	(105.104.660.000)	-
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	(367.866.320.000)	(50.047.590.000)
- Trả cổ tức bằng tiền	-	-
<b>Lợi nhuận tối đa còn có thể phân phối</b>	<b>163.501.089.280</b>	<b>409.584.811.010</b>







## 26. LỢI ÍCH CỔ ĐỒNG KHÔNG KIỂM SOÁT

Lợi ích cổ đông không kiểm soát của công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Long trong năm như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Số đầu năm	24.669.427.913	-
Tăng do hợp nhất công ty con	-	23.593.520.102
Tăng vốn cho công ty con	5.880.000.000	-
Lợi nhuận đã thực hiện trong năm	(6.145.755.033)	4.674.080.637
Lỗ chưa thực hiện trong năm	(284.767.505)	(3.598.172.826)
<b>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</b>	<b>24.118.905.375</b>	<b>24.669.427.913</b>

## 27. THUYẾT MINH VỀ CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

### 27.1 TÀI SẢN TÀI CHÍNH NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TẠI VSD CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng	294.992.980.000	119.148.600.000
	<b>294.992.980.000</b>	<b>119.148.600.000</b>

### 27.2 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐÃ LƯU KÝ TẠI VSD VÀ CHỨA GIAO DỊCH CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	2.450.000	2.450.000
Tài sản tài chính chờ giao dịch, tự do chuyển nhượng	210.000	3.780.000
	<b>2.660.000</b>	<b>6.230.000</b>

### 27.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHỜ VÉ CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính chờ vé	-	6.000.000.000



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**27. THUYẾT MINH VỀ CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT****27.4 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHƯA LƯU KÝ TẠI VSD CỦA CTCK**

	<i>Theo mệnh giá</i>	
	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Tài sản tài chính chưa lưu ký	<b>543.616.600.000</b>	<b>246.529.760.000</b>

**27.5 TÀI SẢN TÀI CHÍNH NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TẠI VSD CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

	<i>Theo số lượng</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Tài sản tài chính giao dịch tự do, chuyển nhượng	1.782.018.557	1.615.515.807
Tài sản tài chính giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	50.622.174	15.214.147
Tài sản tài chính giao dịch, cầm cố	290.486.177	241.249.958
Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ	103.020.129	111.485.572
Tài sản tài chính chờ thanh toán	16.007.974	24.378.895
Tài sản ký quỹ của nhà đầu tư	98	237
	<b>2.242.155.109</b>	<b>2.007.844.616</b>

**27.6 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐÃ LƯU KÝ TẠI VSD VÀ CHƯA GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

	<i>Theo số lượng</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	13.055.051	15.278.966
Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	5.842.390	511.126
	<b>18.897.441</b>	<b>15.790.092</b>

**27.7 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHỜ VÉ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

	<i>Theo mệnh giá</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Cổ phiếu	<b>10.718.805</b>	<b>22.706.370</b>





## 27.8 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐƯỢC HƯỞNG QUYỀN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	<i>Theo số lượng</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Cổ phiếu	<b>13.847.329</b>	<b>29.706.370</b>

## 27.9 TIẾN GỬI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	<i>Số cuối năm - VND</i>	<i>Số đầu năm - VND</i>
Tiến gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	1.553.203.550.365	1.441.103.783.667
- Tiến gửi của Nhà đầu tư trong nước về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	1.538.592.573.454	1.434.855.572.912
- Tiến gửi của Nhà đầu tư nước ngoài về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	14.610.976.911	6.248.210.755
Tiến gửi kỳ quỹ của nhà đầu tư tại VSD	9.547.442.598	11.850.419.876
Tiến gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	954.164.404	339.253.943
- Tiến gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư trong nước	872.928.223	261.610.809
- Tiến gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư nước ngoài	81.236.181	77.643.134
Tiến gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán	103.298.841	54.224.770
	<b>1.563.808.456.208</b>	<b>1.453.347.682.256</b>

## 27.10 PHẢI TRẢ NHÀ ĐẦU TƯ VỀ TIẾN GỬI GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN THEO PHƯƠNG THỨC CTCK QUẢN LÝ

	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Phải trả Nhà đầu tư về tiến gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		
- Nhà đầu tư trong nước	1.533.621.554.586	1.431.818.848.654
- Nhà đầu tư nước ngoài	14.610.976.911	6.248.210.755
	<b>1.548.232.531.497</b>	<b>1.438.067.059.409</b>

## 27.11 PHẢI TRẢ CỔ TỨC, GỐC VÀ LÃI TRÁI PHIẾU

	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Phải trả cổ tức:	<b>15.575.924.711</b>	<b>15.280.622.847</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**28. LÃI/(LỖ) CÔNG CỤ TÀI CHÍNH****28.1 LÃI/(LỖ) BÁN CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL**

Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL

Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL

Chi tiết lãi/(lỗ) ròng từ việc bán các tài sản tài chính FVTPL theo từng loại như sau:

<i>STT</i>	<i>Danh mục các khoản đầu tư</i>	<i>Số lượng bán Cổ phiếu</i>
1	Cổ phiếu và chứng khoán niêm yết	26.227.577
2	Cổ phiếu chưa niêm yết	5.439.226
3	Trái phiếu niêm yết	931.650
4	Trái phiếu chưa niêm yết	1.614.646
5	Giấy tờ có giá	56
		<b>34.213.155</b>

(\*) Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền tính đến cuối ngày giao dịch.

**28.2 CHÈNH LỆCH ĐÁNH GIÁ LẠI CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH**

Giảm chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL

(Tăng)/giảm chênh lệch giảm về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL

<i>STT</i>	<i>Danh mục các loại tài sản tài chính</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2022</i>	
		<i>Giá mua VND</i>	<i>Giá trị hợp lý VND</i>
1	Cổ phiếu và chứng khoán niêm yết	691.268.701.439	445.058.230.200
2	Cổ phiếu chưa niêm yết	178.921.007.460	170.358.838.342
3	Trái phiếu niêm yết	8.110.480.000	8.131.120.000
4	Trái phiếu chưa niêm yết	527.413.447.509	531.119.773.922
5	Giấy tờ có giá	10.000.000.000	10.000.000.000
		<b>1.415.713.636.408</b>	<b>1.164.667.962.464</b>





	Năm nay VND	Năm Trước VND
	108.555.509.161	329.144.614.143
	(158.293.535.773)	(12.463.400.343)
	<b>(49.738.026.612)</b>	<b>316.681.213.800</b>

Tổng giá trị bán VND	Giá vốn (*) VND	Lãi/(lỗ) bán chứng khoán năm nay VND	Lãi bán chứng khoán năm trước VND
1.014.917.201.265	1.072.755.987.469	(57.838.786.204)	293.335.880.237
274.347.874.100	284.946.390.482	(10.598.516.382)	6.605.567.439
93.149.557.000	93.269.649.047	(120.092.047)	(756.529.703)
1.664.123.116.667	1.645.654.621.510	18.468.495.157	17.496.295.827
762.261.077.796	761.910.204.932	350.872.864	-
<b>3.808.798.826.828</b>	<b>3.858.536.853.440</b>	<b>(49.738.026.612)</b>	<b>316.681.213.800</b>

	Năm nay VND	Năm Trước VND
	(36.719.384.790)	(18.859.917.581)
	(248.468.517.300)	36.226.918.907
	<b>(285.187.902.090)</b>	<b>17.367.001.326</b>

31/12/2022 Chênh lệch đánh giá lại lũy kế VND	Chênh lệch đánh giá lại lũy kế tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	Ghi nhận vào kết quả hoạt động trong năm VND
(246.210.471.239)	33.271.987.965	(279.482.459.204)
(8.562.169.118)	(5.213.296.381)	(3.348.872.737)
20.640.000	346.920.703	(326.280.703)
3.706.326.413	5.736.615.859	(2.030.289.446)
-	-	-
<b>(251.045.673.944)</b>	<b>34.142.228.146</b>	<b>(285.187.902.090)</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**28. LÃI/(LỖ) CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (tiếp theo)****28.3 CỐ TỨC, TIỀN LÃI PHÁT SINH TỪ TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL, AFS, CÁC KHOẢN CHO VAY VÀ PHẢI THU**

	<i>Năm nay - VND</i>	<i>Năm Trước - VND</i>
Cố tức, tiền lãi từ tài sản tài chính FVTPL	32.098.961.084	13.150.982.569
Lãi tiền gửi	4.105.886.022	746.151.334
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	365.925.873.757	300.432.322.022
	<b>402.130.720.863</b>	<b>314.329.455.925</b>

**29. CHI PHÍ DỰ PHÒNG TÀI SẢN TÀI CHÍNH, XỬ LÝ TỐN THẤT CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÓ ĐÒI VÀ LỖ SUY GIẢM TÀI SẢN TÀI CHÍNH VÀ CHI PHÍ ĐI VAY CỦA CÁC KHOẢN CHO VAY**

	<i>Năm nay - VND</i>	<i>Năm Trước - VND</i>
Chi phí đi vay tài trợ giao dịch kỳ quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán	226.541.156.503	167.716.175.813
Trích lập/(hoàn nhập) dự phòng suy giảm cho vay kỳ quỹ	122.858.304	(75.920)
	<b>226.664.014.807</b>	<b>167.716.099.893</b>

**30. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH**

	<i>Năm nay - VND</i>	<i>Năm Trước - VND</i>
Chi phí lương, các khoản đóng góp theo lương và hoa hồng giới thiệu khách hàng	5.006.090.077	8.470.731.425
Chi phí thuê văn phòng	231.378.191	307.624.390
Chi phí khác	888.382.935	670.716.312
	<b>6.125.851.203</b>	<b>9.449.072.127</b>

**31. CHI PHÍ NGHIỆP VỤ MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN**

	<i>Năm nay - VND</i>	<i>Năm Trước - VND</i>
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	80.285.107.696	106.296.537.985
Chi phí giao dịch chứng khoán	46.756.577.092	49.024.201.704
Chi phí môi giới chứng khoán của cộng tác viên	11.434.316.745	12.161.466.814
Chi phí thuê văn phòng	9.741.086.185	7.062.213.896
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	958.650.000	958.650.000
Chi phí khác	14.810.300.439	8.502.302.208
	<b>163.986.038.157</b>	<b>184.005.372.607</b>





### 32. CHI PHÍ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH, ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN

	Năm nay VND	Năm Trước VND
Chi phí môi giới, hoa hồng đối tác	11.042.691.767	16.955.942.671
Chi phí lương doanh số	817.775.685	1.438.000.000
	<b>11.860.467.452</b>	<b>18.393.942.671</b>

### 33. CHI PHÍ NGHIỆP VỤ LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

	Năm nay VND	Năm Trước VND
Chi phí lưu ký chứng khoán	7.746.857.998	6.129.502.266
Chi phí khác	1.113.417.809	1.348.619.604
	<b>8.860.275.807</b>	<b>7.478.121.870</b>

### 34. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm Trước VND
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	15.414.834.572	14.298.527.198
Chi phí thuê văn phòng	1.081.855.505	686.011.360
Chi phí khác	1.787.665.717	779.739.031
	<b>18.284.355.794</b>	<b>15.764.277.589</b>

### 35. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KHÁC

	Năm nay VND	Năm Trước VND
Chi phí lương, các khoản đóng góp theo lương và hoa hồng giới thiệu khách hàng	13.011.955.978	14.953.004.697
Chi phí thuê văn phòng	1.583.109.499	1.171.198.499
Chi phí khác	2.046.351.693	1.820.562.051
	<b>16.641.417.170</b>	<b>17.944.765.247</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**36. CHI PHÍ QUẢN LÝ**

	<i>Năm nay VND</i>	<i>Năm Trước VND</i>
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	80.917.366.624	71.836.154.159
Chi phí Hội đồng quản trị	-	5.628.888.887
Chi phí thuê văn phòng	9.347.459.237	6.887.424.696
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	11.395.341.316	7.206.774.571
Chi phí sửa chữa, bảo trì	6.508.923.221	4.192.488.517
Phân bổ lợi thế thương mại	3.248.695.814	3.248.695.816
Chi phí tiếp khách, sự kiện, công tác	1.879.634.412	3.869.983.244
Chi phí tiền điện, dịch vụ viễn thông	1.792.711.165	1.645.285.659
Chi phí khác	15.552.555.063	15.945.151.423
	<b>130.642.686.852</b>	<b>120.460.846.972</b>

**37. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") áp dụng cho Nhóm Công ty là 20% lợi nhuận chịu thuế (năm 2021: 20%).

Các báo cáo thuế của Nhóm Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

**37.1 CHI PHÍ THUẾ TNDN**

	<i>Năm nay VND</i>	<i>Năm Trước VND</i>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	166.405.635	111.082.771.090
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(38.112.346.693)	(3.771.983.516)
	<b>(37.945.941.058)</b>	<b>107.310.787.574</b>







## 37. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

### 37.2 THUẾ TNDN HIỆN HÀNH

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với thu nhập được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành phải trả của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	Năm nay VND	Năm Trước VND
<b>(Lỗ)/lợi nhuận thuần trước thuế</b>	<b>(152.928.183.177)</b>	<b>534.051.648.020</b>
Thuế TNDN theo thuế suất 20% áp dụng cho Công ty	(30.585.636.635)	106.810.329.604
<b>Các khoản điều chỉnh tăng</b>	<b>1.024.500.316</b>	<b>2.250.837.221</b>
Điều chỉnh lỗ do báo cáo hợp nhất	145.289.542	-
Chi phí hoạt động không được khấu trừ	219.571.611	1.601.098.059
Trích trước chi phí	9.900.000	-
Phân bổ lợi thế thương mại	649.739.163	649.739.162
<b>Các khoản điều chỉnh giảm</b>	<b>1.207.333.416</b>	<b>(1.533.511.065)</b>
Thu nhập từ cổ tức	1.197.733.416	1.591.552.537
(Giảm)/tăng chênh lệch tăng đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	-	(3.771.983.516)
Hoàn nhập chi phí	9.600.000	338.776.469
Lỗ tính thuế Công ty con được sử dụng	-	308.143.445
<b>Điều chỉnh tăng chi phí thuế TNDN hiện hành theo Quyết toán thuế</b>	<b>166.405.635</b>	<b>488.093.200</b>
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>166.405.635</b>	<b>111.082.771.090</b>
Thuế TNDN phải trả đầu kỳ	30.244.387.675	14.891.581.728
Thuế TNDN phải nộp trong năm	166.405.635	111.082.771.090
Thuế TNDN đã trả trong kỳ	(51.605.956.737)	(95.729.965.143)
<b>Thuế TNDN (phải thu)/phải trả cuối kỳ</b>	<b>(21.195.163.427)</b>	<b>30.244.387.675</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**37. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)****37.3 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOÀN LẠI**

Công ty đã ghi nhận một khoản chi phí thuế TNDN hoãn lại và thuế TNDN hoãn lại phải trả với các biến động trong năm nay và năm trước như sau:

	<i>Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất</i>		<i>Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất</i>	
	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>	<i>Năm này VND</i>	<i>Năm trước VND</i>
<b>Tài sản thuế TNDN hoãn lại</b>				
Lỗ tính thuế ước tính được chuyển sang năm sau	(27.509.508.760)	-	(27.509.508.760)	-
Lỗ tính thuế ước tính được chuyển sang năm sau của công ty con	(3.258.960.975)	-	(3.258.960.975)	-
	<b>(30.768.469.735)</b>	<b>-</b>	<b>(30.768.469.735)</b>	<b>-</b>
<b>Thuế TNDN hoãn lại phải trả</b>				
Chênh lệch tăng đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	1.633.655.254	8.977.532.212	(7.343.876.958)	(3.771.983.516)
<b>(Thu nhập)/chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>			<b>(38.112.346.693)</b>	<b>(3.771.983.516)</b>

Cơ quan thuế đã thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty mẹ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**37.4 LỖ TÍNH THUẾ CHUYỂN SANG TỪ NĂM TRƯỚC**

Công ty được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang kỳ sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Chi tiết như sau:

<i>Năm phát sinh</i>	<i>Năm cuối chuyển lỗ</i>	<i>Số lỗ tính thuế phát sinh</i>	<i>Số lỗ tính thuế đã sử dụng đến cuối năm trước</i>	<i>Chuyển lỗ trong năm</i>	<i>Số lỗ tính thuế chưa sử dụng tại cuối năm nay</i>
2022	2027	153.842.348.672			153.842.348.672
		<b>153.842.348.672</b>			<b>153.842.348.672</b>

**38. LŨY KẾ THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC**

	<i>Năm trước VND</i>	<i>Số phát sinh VND</i>	<i>Thay đổi từ vốn chủ sở hữu và ghi nhận vào kết quả kinh doanh VND</i>	<i>Năm nay</i>
Lãi từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác	<b>30.012.348.800</b>	<b>(29.832.076.800)</b>	-	<b>180.272.000</b>





### 39. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU HỢP NHẤT

Thu nhập và lãi hạch toán trực tiếp vào nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

	Năm nay VND	Năm Trước VND
Thu nhập hạch toán trực tiếp vào nguồn vốn chủ sở hữu	(29.832.076.800)	30.012.348.800
- Lãi từ đánh giá lại tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác	(29.832.076.800)	30.012.348.800
	<b>(29.832.076.800)</b>	<b>30.012.348.800</b>

### 40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 40.1 NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

Danh sách các bên liên quan có giao dịch trọng yếu với Nhóm Công ty và mối quan hệ giữa Nhóm Công ty với các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Cổ đông lớn
Ông Nguyễn Xuân Đồ	Cổ đông lớn
Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	Cổ đông lớn
Bà Phạm Mỹ Linh	Cổ đông lớn
Công ty TNHH Hoàng Triều	Thành viên Hội đồng Quản trị Nhóm Công ty là người Đại diện pháp luật của Công ty TNHH Hoàng Triều
Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành	Nhân sự quản lý chủ chốt

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay VND	Năm trước VND
Công ty TNHH Hoàng Triều	Chi phí thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan	16.989.303.678	12.011.436.135
Các cổ đông lớn	Chi trả cổ tức bằng tiền	-	14.019.668.700



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****40.1 NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Chi tiết thu nhập, thù lao của các thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của công ty trong năm như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 VND</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND</i>
<b>Hội đồng quản trị (*)</b>			
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch chuyên trách	2.465.160.000	1.599.160.000
Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên	380.000.000	235.000.000
Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên chuyên trách	1.156.680.000	235.000.000
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên chuyên trách	619.218.646	1.741.921.571
Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên chuyên trách	1.358.527.000	-
Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên độc lập	380.000.000	235.000.000
Ông Trần Nam Trung	Thành viên độc lập	80.000.000	-
Ông Nguyễn Quốc Bảo	Thành viên độc lập đã miễn nhiệm	300.000.000	235.000.000
<b>Ban kiểm soát (*)</b>		2.370.314.025	1.156.724.855
<b>Tổng Giám đốc (*)</b>			
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.378.121.934	3.311.741.188

(\*) Thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2022 được trích từ nguồn ngân sách của năm 2021 theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2021 của Đại hội Cổ đông thường niên năm tài chính 2021. Theo đó thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 bằng 1,5% lợi nhuận trước thuế năm 2021.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản phải trả với các bên liên quan như sau:

<i>Bên liên quan</i>	<i>Nội dung nghiệp vụ</i>	<i>Phải trả</i>	
		<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Công ty TNHH Hoàng Triều	Phải trả dịch vụ cung cấp	-	174.886.001
Các cổ đông lớn	Cố tức phải trả	-	8.089.467.900





## 40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 40.2 THÔNG TIN BÁO CÁO BỘ PHẬN

Bộ phận môi giới và dịch vụ chứng khoán tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến hoạt động môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán, ký quỹ, lưu ký chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Bộ phận tự doanh tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến danh mục tài sản tài chính FVTPL.

Bộ phận Ngân hàng đầu tư tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, bảo lãnh phát hành, tư vấn sát nhập và mua lại và các hoạt động tư vấn tài chính khác.

Bộ phận khác thực hiện quản trị nguồn vốn nội bộ doanh nghiệp.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****40.2 THÔNG TIN BÁO CÁO BỘ PHẬN***Thông tin báo cáo các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh*

	<i>Tự doanh VND</i>
<b>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022</b>	
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh chứng khoán	112.540.151.621
Các chi phí trực tiếp	(425.135.748.997)
Khấu hao và các chi phí phân bổ	(488.258.829)
<b>Kết quả bộ phận</b>	<b>(313.083.856.205)</b>
Thu nhập tài chính thuần	(14.379.983.104)
<b>Kết quả bộ phận</b>	<b>(327.463.839.309)</b>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	
Thu nhập khác	
<b>Kết quả hoạt động</b>	
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022</b>	
Tài sản bộ phận	1.310.056.001.087
Tài sản không phân bổ	-
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.310.056.001.087</b>
Nợ phải trả bộ phận	-
Nợ không phân bổ	-
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>-</b>
<b>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh chứng khoán	328.076.793.247
Các chi phí trực tiếp	13.827.834.505
Khấu hao và các chi phí phân bổ	(379.562.475)
<b>Kết quả bộ phận</b>	<b>341.525.065.277</b>
Thu nhập tài chính thuần	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	
Thu nhập khác	
<b>Kết quả hoạt động</b>	
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	
Tài sản bộ phận	848.258.088.957
Tài sản không phân bổ	-
<b>Tổng tài sản</b>	<b>848.258.088.957</b>
Nợ phải trả bộ phận	30.000.000.000
Nợ không phân bổ	-
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>30.000.000.000</b>





<i>Môi giới và dịch vụ chứng khoán VND</i>	<i>Ngân hàng đầu tư VND</i>	<i>Các bộ phận khác VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
656.239.525.087	49.572.250.888	4.496.465.311	822.848.392.907
(470.061.716.485)	(19.447.781.667)	85.430.001.627	(829.215.245.522)
(28.466.163.017)	(1.749.498.670)	-	(30.703.920.516)
<b>157.711.645.585</b>	<b>28.374.970.551</b>	<b>89.926.466.938</b>	<b>(37.070.773.131)</b>
		29.262.957.680	14.882.974.576
<b>157.711.645.585</b>	<b>28.374.970.551</b>	<b>119.189.424.618</b>	<b>(22.187.798.555)</b>
			(130.642.686.852)
			(97.697.770)
			<b>(152.928.183.177)</b>
2.304.003.267.022	4.690.620.000	-	3.618.749.888.109
-	-	-	635.376.133.038
<b>2.304.003.267.022</b>	<b>4.690.620.000</b>	-	<b>4.254.126.021.147</b>
2.137.909.701.335	3.616.128.000	-	2.141.525.829.335
-	-	-	29.688.841.244
<b>2.137.909.701.335</b>	<b>3.616.128.000</b>	-	<b>2.171.214.670.579</b>
627.643.930.019	65.775.731.817	604.419.399	1.022.100.874.482
(461.351.264.656)	(33.736.627.316)	99.478.847.024	(381.781.210.443)
(14.661.941.985)	(1.031.592.944)	-	(16.073.097.404)
<b>151.630.723.378</b>	<b>31.007.511.557</b>	<b>100.083.266.423</b>	<b>624.246.566.635</b>
			29.739.289.021
			(120.460.846.972)
			526.639.336
			<b>534.051.648.020</b>
2.709.377.517.305	60.000.000	-	3.557.695.606.262
-	-	-	475.458.502.309
<b>2.709.377.517.305</b>	<b>60.000.000</b>	-	<b>4.033.154.108.571</b>
2.246.012.528.207	2.547.128.000	-	2.278.559.656.207
-	-	-	108.731.152.877
<b>2.246.012.528.207</b>	<b>2.547.128.000</b>	-	<b>2.387.290.809.084</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)****40.3 CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG**

Nhóm Công ty hiện đang thuê văn phòng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Số đầu năm VND</i>
Đến 1 năm	25.468.795.369	16.212.903.960
Từ 1 đến 5 năm	85.584.052.670	39.154.883.580
	<b>111.052.848.039</b>	<b>55.367.787.540</b>

**40.4 LÃI TRÊN CỔ PHIẾU**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất, các khoản thu nhập toàn diện khác chưa được cộng vào lợi nhuận sau thuế để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu do chưa có hướng dẫn chi tiết.

Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính (lỗ)/lãi cơ bản và (lỗ)/thu nhập pha loãng trên mỗi cổ phiếu:

	<i>Năm nay VND</i>	<i>Năm trước (trình bày lại) VND</i>
(Lỗ)/lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	(108.551.719.581)	425.664.952.635
<b>(Lỗ)/lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)</b>	<b>(108.551.719.581)</b>	<b>425.664.952.635</b>
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (cổ phiếu) (*)	176.545.682	105.104.665
Ảnh hưởng do phát hành cổ phiếu	-	47.297.099
<b>Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đã điều chỉnh cho các yếu tố pha loãng</b>	<b>176.545.682</b>	<b>152.401.764</b>
(Lỗ)/lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	(615)	2.793
(Lỗ)/thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu) (**)	(615)	2.793







## 40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

### 40.4 LÃI TRÊN CỔ PHIẾU (TIẾP THEO)

(\*) Theo hướng dẫn tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 – Lợi trên cổ phiếu, nếu số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành tăng lên do vốn hóa, phát hành cổ phiếu thường, tách cổ phiếu hoặc giảm đi do góp cổ phiếu, Công ty điều chỉnh hồi tố "Lãi cơ bản trên cổ phiếu" cho tất cả các kỳ báo cáo. Nếu những thay đổi đó xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm nhưng trước ngày phát hành báo cáo tài chính, số liệu được tính trên mỗi cổ phiếu của kỳ báo cáo hiện tại và mỗi kỳ báo cáo trước đó trên báo cáo tài chính được tính lại dựa trên số lượng cổ phiếu mới. Ngày 25 tháng 6 năm 2021, Hội đồng Quản trị đã thông qua quyết định 58/2021/QĐ-HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 ở mức 5% mệnh giá, ngày chốt danh sách cổ đông là ngày 9 tháng 7 năm 2021 và giấy phép đăng ký kinh doanh điều chỉnh số 104/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán cấp ngày 26 tháng 10 năm 2022 điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 32/UBCK-GPHĐKD ngày 21 tháng 12 năm 2006 về việc tăng Vốn điều lệ Công ty. Theo đó số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2022 được điều chỉnh cho số lượng cổ phiếu phổ thông phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu trong năm 2022.(\*\*) Công ty không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

(\*\*) Công ty không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

### 40.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH

Nợ phải trả tài chính của Nhóm Công ty chủ yếu bao gồm các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác. Mục đích chính của những khoản nợ phải trả tài chính này là nhằm huy động nguồn tài chính phục vụ các hoạt động của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty có các tài sản tài chính FVTPL, các khoản cho vay, phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác, tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn phát sinh trực tiếp từ hoạt động của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty không nắm giữ hay phát hành công cụ tài chính phái sinh.

Nhóm Công ty có rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Nghiệp vụ quản lý rủi ro là nghiệp vụ không thể thiếu cho toàn bộ hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng Giám đốc liên tục theo dõi quy trình quản lý rủi ro của Nhóm Công ty để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau.

#### **Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần. Công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi rủi ro thị trường bao gồm các tài sản tài chính FVTPL, các khoản cho vay, tiền gửi, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

#### **Rủi ro lãi suất**

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Nhóm Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi và các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn của Công ty.

Nhóm Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Nhóm Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Nhóm Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì các công cụ tài chính của Nhóm Công ty chịu lãi suất cố định.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)****40.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)****Rủi ro ngoại tệ**

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính biến động do thay đổi tỷ giá hối đoái. Nhóm Công ty chịu rủi ro do sự thay đổi của tỷ giá hối đoái liên quan trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty (khi doanh thu và chi phí được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng tiền hạch toán của Nhóm Công ty). Nhóm Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét tình hình thị trường hiện hành và cập nhật kế hoạch dòng tiền bằng ngoại tệ. Việc kinh doanh của Nhóm Công ty phải chịu rủi ro từ một số ngoại tệ, chủ yếu là từ đồng Đô la Mỹ ("USD").

Rủi ro tỷ giá Đô la Mỹ của Nhóm Công ty được trình bày như sau:

	Ngoại tệ gốc USD		Quy đổi sang VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính	-	-	-	-
<b>Nợ tài chính</b>				
Vay ngắn hạn	7.000.000	6.200.000	166.250.000.000	141.468.000.000
<b>Nợ tài chính thuần</b>	<b>7.000.000</b>	<b>6.200.000</b>	<b>166.250.000.000</b>	<b>141.468.000.000</b>
<b>Rủi ro ngoại tệ thuần</b>	<b>(7.000.000)</b>	<b>(6.200.000)</b>	<b>(166.250.000.000)</b>	<b>(141.468.000.000)</b>

**Rủi ro về giá cổ phiếu**

Các cổ phiếu đã niêm yết và chưa niêm yết do Nhóm Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Nhóm Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Nhóm Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

Khi thay đổi về giá cổ phiếu có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Nhóm Công ty.

Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào cổ phiếu, chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết của Nhóm Công ty là 615.417.068.542 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 366.465.611.700 VND). Nếu giá của các cổ phiếu, chứng khoán này giảm 10% thì lợi nhuận trước thuế của Nhóm Công ty sẽ giảm khoảng 61.541.706.854 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 36.646.561.170 VND). Nếu giá của các cổ phiếu, chứng khoán này tăng lên 10%, lợi nhuận trước thuế của Nhóm Công ty sẽ tăng lên khoảng 61.541.706.854 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 36.646.561.700 VND).





## 40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

### 40.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### **Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Nhóm Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản cho vay kỳ quỹ, ứng trước tiền bán cho khách hàng và các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

#### **Phải thu khách hàng**

Nhóm Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng thông qua các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Nhóm Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Nhóm Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được và yêu cầu các hình thức đảm bảo hoặc bảo hiểm tín dụng cho các khách hàng lớn. Đối với các khách hàng lớn, Nhóm Công ty thực hiện xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Nhóm Công ty tìm cách duy trì kiểm soát chặt chẽ đối với các khoản phải thu tổn đọng và thành lập một bộ phận kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng. Trên cơ sở này và việc các khoản phải thu khách hàng của Nhóm Công ty có liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau, rủi ro tín dụng không bị tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định.

#### **Tiền gửi ngân hàng**

Nhóm Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam. Rủi ro tín dụng đối với số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận kế toán của Nhóm Công ty theo chính sách của Nhóm Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Nhóm Công ty đối với các khoản mục trong Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại mỗi niên độ lập báo cáo chính là giá trị ghi sổ. Nhóm Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

#### **Các khoản cho vay kỳ quỹ và ứng trước cho khách hàng**

Nhóm Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng thông qua các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Nhóm Công ty có liên quan đến quy trình cho vay kỳ quỹ và ứng trước cho khách hàng.

Nhóm Công ty chỉ thực hiện cho vay kỳ quỹ với các chứng khoán được phép giao dịch kỳ quỹ theo Quy chế cho vay kỳ Quỹ và được chấm điểm chọn lọc theo nguyên tắc đánh giá chất lượng cổ phiếu của Nhóm Công ty. Hạn mức tín dụng được kiểm soát trên cơ sở giá trị tài sản bảo đảm, tín nhiệm giao dịch của khách hàng, và các chỉ tiêu về hạn mức kiểm soát.





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

### 41. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

#### 41.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

##### Rủi ro tín dụng (tiếp theo)

Các khoản cho vay kỳ quỹ và ứng trước cho khách hàng (tiếp theo)

Một số các khoản cho vay dưới đây được coi là quá hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (không bao gồm các hợp đồng đã được gia hạn và thanh lý trước ngày ký báo cáo này). Ngoại trừ các tài sản tài chính mà Nhóm Công ty đã lập dự phòng, Ban Tổng Giám đốc của Nhóm Công ty đánh giá rằng các tài sản tài chính còn lại đều không bị suy giảm vì các tài sản tài chính này đều có thanh khoản tốt.

	<i>Tổng cộng VND</i>	<i>Số dư đã dự phòng VND</i>
Số đầu năm	2.700.131.242.001	44.087.269.454
Số cuối năm	2.296.286.708.465	44.210.127.758

##### Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Nhóm Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Nhóm Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Nhóm Công ty giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Nhóm Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về lương tiền.





**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)****40.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)****Rủi ro thanh khoản (tiếp theo)**

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022:

	<i>Quá hạn VND</i>	<i>Không kỳ hạn VND</i>
<b>TÀI SẢN TÀI CHÍNH</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	-	482.659.541.074
Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	-	1.164.667.962.464
Các khoản cho vay - gộp	44.210.127.758	-
Phải thu và dự thu cố tức, tiền lãi tài sản tài chính	-	-
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	-	-
Trả trước cho người bán	-	-
Cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	-
Các khoản phải thu khác	1.978.208.478	14.325.935
Tạm ứng	-	-
Đầu tư dài hạn khác	-	-
Cầm cố, ký quỹ, ký cược dài hạn	-	-
Quỹ Hỗ trợ thanh toán	-	20.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	-	10.000.000.000
	<b>46.188.336.236</b>	<b>1.677.341.829.473</b>





<i>Đến 1 năm VND</i>	<i>Trên 1 - 5 năm VND</i>	<i>Trên 5 năm VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
69.000.000.000	-	-	551.659.541.074
-	-	-	1.164.667.962.464
2.252.076.580.707	-	-	2.296.286.708.465
5.441.304.022	-	-	5.441.304.022
13.739.884.479	-	-	13.739.884.479
1.638.691.214	-	-	1.638.691.214
55.900.000	-	-	55.900.000
-	-	-	1.992.534.413
455.785.759	-	-	455.785.759
-	-	82.725.340.000	82.725.340.000
-	5.623.445.857	-	5.623.445.857
-	-	-	20.000.000.000
-	-	-	10.000.000.000
<b>2.342.408.146.181</b>	<b>5.623.445.857</b>	<b>82.725.340.000</b>	<b>4.154.287.097.747</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

**40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)****40.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

Rủi ro thanh khoản (tiếp theo)

	<i>Quá hạn VND</i>	<i>Không kỳ hạn VND</i>
<b>NỢ TÀI CHÍNH</b>		
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	
Trái phiếu phát hành	-	
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	-	
Phải trả người bán ngắn hạn	-	
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	
Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	-	407.228.041
<b>Tổng nợ tài chính</b>	-	<b>407.228.041</b>
<b>Mức chênh lệch thanh khoản ròng</b>	<b>46.188.336.236</b>	<b>1.676.934.601.432</b>

Nhóm Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Nhóm Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn thanh toán trong vòng 12 tháng có thể được tái tục với các bên cho vay hiện tại. Trong năm 2022, Rong Việt không có nợ quá hạn.







<i>Đến 1 năm VND</i>	<i>Trên 1 - 5 năm VND</i>	<i>Trên 5 năm VND</i>	<i>Tổng cộng VND</i>
486.250.000.000	-		486.250.000.000
1.488.680.000.000	133.300.000.000		1.621.980.000.000
3.851.774.185	-		3.851.774.185
706.899.764	-		706.899.764
12.213.750.654	-		12.213.750.654
19.103.089.393	-		19.103.089.393
452.353.000	-		859.581.041
<b>2.011.257.866.996</b>	<b>133.300.000.000</b>		<b>2.144.965.095.037</b>
<b>331.150.279.185</b>	<b>(127.676.554.143)</b>	<b>82.725.340.000</b>	<b>2.009.322.002.710</b>





## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### 40. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

Không có sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

Người lập:

Bà Dương Kim Chi  
Kế toán Trưởng

Người kiểm soát:

Ông Lê Minh Hiến  
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền  
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 28 tháng 2 năm 2023





**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**  
**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

  
**NGUYỄN MIỄN TUẤN**



**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Lưu: Văn thư, VP. HĐQT.





**Kiến tạo tương lai thịnh vượng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

Tầng 1 đến tầng 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyễn Du, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**T** + 84 28 6299 2006

**F** + 84 28 6291 7986

**W** [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)